CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO GIÁO PHẬN QUI NHƠN

GIÁO LÝ CĂN BÂN



SÁCH GIÁO LÝ VIÊN

CHUẨN ẤN VÀ CHÚC LÀNH CỦA ĐỨC GIÁM MỤC

Tôi phê chuẩn bộ sách Giáo Lý Căn Bản này để dùng cho việc dạy giáo lý trong toàn Giáo phận Qui Nhơn.

Tôi cũng ưu ái chúc lành cho toàn thể học sinh giáo lý, các giáo lý viên, các hội cha mẹ học sinh giáo lý, các ban giáo lý giáo xứ và ban giáo lý Giáo phận.

Qui Nhơn, ngày 08-4-2008 ♣ Phêrô Nguyễn Soạn Giám mục Giáo phận Qui Nhơn

Lời Giới Thiệu

Ban Giáo lý Giáo phận xin giới thiệu đến quý cha, các giáo lý viên, các gia đình Công Giáo **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO PHẬN QUI NHƠN**.

Theo kế hoạch chung, chương trình này gồm các khối: Đồng Cỏ Non, Sơ Cấp, Căn Bản, Kinh Thánh và Vào Đời.

Trong những niên khoá tới chúng ta sẽ thực hiện chương trình cho các khối Kinh Thánh và Vào Đời. Riêng từ niên khóa 2008-2009 này, chúng ta sẽ áp dụng trong toàn Giáo phận ba khối Đồng Cổ Non, Sơ Cấp và Căn Bản:

- Khối Đồng cổ non (1,2,3) : dành cho các em 4, 5 và 6 tuổi;
- Khối Sơ Cấp (1,2): dành cho các em chuẩn bị Xưng Tội và Rước Lễ lần đầu;
- Khối Căn Bản (1,2,3) : dành cho các em chuẩn bị lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.

Chúng tôi xin chân thành cám ơn **Ban Biên Soạn Chương trình Giáo Lý Phổ Thông** tại Giáo phận Nha Trang đã vui lòng cho phép chúng tôi sử dụng và cập nhật các bản văn, các tập tin vi tính, để thực hiện bộ **Sách Giáo Lý Công Giáo Giáo Phận Qui Nhơn**.

Ước mong chương trình mới này đem lại cho con em trong Giáo phận Qui Nhơn chúng ta nhiều kết quả tốt đẹp, trong việc hiểu biết, yêu mến và thực thi Lời Chúa.

Xin Chúa chúc lành cho tất cả những ai cộng tác trong công việc dạy dỗ cũng như học hỏi Giáo Lý của Chúa.

Qui Nhơn ngày 25.05.2008

Ban Giáo Lý Giáo phận Qui Nhơn

Lời nói đầu

Bạn Giáo lý viên thân mến,

Xin gửi đến các bạn quyển Giáo lý Căn bản 1, phần dành cho Giáo lý viên. Các bạn có thể coi đây là một chút chia sẻ, một chút đóng góp trong nỗ lực hoàn thành sứ mạng Dạy giáo lý để thông truyền và giáo dục đức tin cho các thế hệ kế tiếp, sứ mạng mà Thiên Chúa đã mời gọi đích danh và trao phó cho từng người chúng ta: "Cả anh nữa, hãy đi vào làm vườn nho cho Ta" (Mt 20, 7).

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Chu kỳ Giáo lý căn bản gồm 3 năm:

Năm 1: Mặc khải, Cựu Ước, Cầu nguyện, Mười điều răn.

Năm 2: Chúa Giêsu, Chúa Thánh Thần, Mầu nhiệm Ba Ngôi, Sống như con cái Thiên Chúa (Luân lý tổng quát).

Năm 3: Hội Thánh, Cầu nguyện (tiếp theo), Phụng vụ và các Bí tích, Những điều tận cùng.

Chương trình Giáo lý Căn bản 1 gồm 32 bài như sau:

- Giáo thuyết (Mặc khải, Lịch sử cứu đô): 12 bài: 1-5, 7-13.
- Cầu nguyện: 4 bài: 14-17
- Mười điều răn: 12 bài: 19-30
- Luyện tính tốt: 2 bài: 6, 18
- Các nhân đức : 2 bài : 31-32

Riêng 2 bài Luyện tính tốt là bài học về nhân bản. Hướng luyện tính tốt của năm Căn bản 1 là tâp cho các em thói quen:

- Khởi đầu và kết thúc một ngày sống một cách tốt đẹp, trong tâm tình tạ ơn Chúa.
 - Trật tự và đúng giờ.

Chương trình được chia thành 4 phần:

- Phần I: THIÊN CHÚA NGỔ LỜI VỚI CON NGƯỜI

Gồm 6 bài:

Bài 1: Thiên Chúa cho ta nhận biết Ngài

Bài 2: Thiên Chúa tổ mình qua lịch sử

Bài 3: Thiên Chúa nói với ta qua Kinh Thánh

Bài 4: Nội dung Kinh Thánh Bài đọc thêm: Lịch sử ơn cứu rỗi

Bài 5: Chúng ta đáp lại lời Thiên Chúa

Bài 6: Luyện tính tốt 1: Bắt đầu và kết thúc một ngày

- Phần II: TÔI TIN KÍNH MỘT THIÊN CHÚA LÀ CHA TOÀN NĂNG

Tuyên xưng đức tin: Phần đầu của Kinh Tin Kính. Gồm 8 bài.

Bài 7: Tôi tin kính một Thiên Chúa duy nhất

Bài 8: Thiên Chúa tạo dựng và chăm sóc mọi loài mọi vật Bài 9: Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài

Bài 10: Tổ tông loài người phạm tội

Bài 11 : Thiên Chúa chọn tổ phụ Abraham

Bài 12: Lễ Vượt qua và Giao ước Sinai

Bài đọc thêm : Lịch sử Dân Chúa thời Cựu Ước Bài 13 : Dân Chúa mong đơi Đấng Cứu Thế

- Phần III: ĐỜI SỐNG CẦU NGUYÊN

Gồm 4 bài về cầu nguyện và 1 bài luyện tính tốt.

Bài 14: Cầu nguyện là gặp gỡ Thiên Chúa

Bài 15: Những hình thức cầu nguyện

Bài 16: Những tâm tình khi cầu nguyện

Bài 17: Gương cầu nguyện trong Cựu Ước

Bài 18: Luyện tính tốt 2: Trật tự và đúng giờ

- Phần IV: MƯỜI ĐIỀU RĂN

Gồm 12 bài về Mười điều răn.

Bài 19: Điều răn I (phần 1): Kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự

Bài 20: Điều răn I (phần 2): Thờ phượng Thiên Chúa

Bài 21: Điều răn II: Tôn kính Danh Thiên Chúa

Bài 22: Điều răn III: Thánh hoá ngày Chúa Nhật và lễ trọng

Bài 23: Điều răn IV (phần 1): Thảo kính cha mẹ

Bài 24: Điều răn IV (phần 2): Bổn phận đối với gia tộc,

Lời nói đầu 7

quốc gia và xã hội

Bài 25: Điều răn V: Tôn trọng sự sống Bài 26: Điều răn VI: Sống khiết tịnh Bài 27: Điều răn VII: Sống công bằng

Bài 28: Điều răn VIII: Sống trong sự thật

Bài 29: Điều răn IX: Sống trong sạch từ trong ước muốn

Bài 30: Điều răn X: Chế ngự lòng tham để khao khát Thiên Chúa

Bài 31: Đổi mới đời sống (1): Hướng tới các nhân đức Bài 32: Đổi mới đời sống (2): Hướng tới các nhân đức

II. CẤU TRÚC MỖI BÀI HỌC

Trong sách học sinh, mỗi bài gồm 5 phần:

- 1. Tựa bài: tóm tắt nội dung chính yếu của mỗi bài.
- 2. Hình vẽ diễn tả nội dung của bài.
- 3. Lời Chúa nói với em: Mỗi bài học đều dựa trên một đoạn Kinh Thánh. Tuy nhiên, trong sách học sinh chỉ trích ngắn gọn câu Kinh Thánh tiêu biểu của đoạn ấy để các em dễ nhớ và học thuộc lòng. Trong giờ giáo lý, khi công bố Lời Chúa, xin đọc cả đoạn như được đề nghị trong sách GLV.

Nếu trong đoạn Kinh Thánh của bài học có từ ngữ hoặc cụm từ nào khó hiểu so với trẻ em, xin GLV giải thích ngắn gọn từ ngữ đó sau phần công bố Lời Chúa.

- 4. Bài học: gồm từ 3 cho đến 5 câu hỏi đáp. Phần này sẽ được GLV triển khai trong giờ giáo lý để các em hiểu và học thuộc lòng.
 - Tâm niệm
- Thực hành (xin GLV gợi lên một việc thực hành cụ thể cho các em làm ở nhà)
 - 5. Ghi bài:
 - Ý chính
 - Cầu nguyện

Phần ghi bài được để trống để các em ghi tại lớp hoặc ghi thêm ở nhà (lời cầu nguyện).

III. SỬ DỤNG SÁCH GIÁO LÝ VIÊN

Hoàn cảnh, môi trường, điều kiện dạy và trình độ của các em học sinh mỗi nơi mỗi khác. Bởi vậy, tập sách bạn đang cầm trên tay không phải là những giáo án mẫu mực được soạn sẵn để bạn sử dụng theo kiểu "mì ăn liền", mà chỉ là tài liệu gợi ý nhằm giúp bạn soạn bài.

Khi soạn bài, các bạn nên tự dọn bài trước rồi sau đó mới đối chiếu với bài soạn trong sách. Cụ thể, nếu các bạn dạy vào Chúa Nhật:

- Thứ hai đầu tuần, các bạn đọc đi đọc lại vài lần bài học sinh và đoạn Kinh Thánh của bài.
- Cầu nguyện, ghi chép vào sổ dọn bài các ý tưởng, các cách dẫn giải, các hình ảnh minh họa, truyện kể, trò chơi v.v. mà các bạn suy nghĩ hoặc sưu tầm được.
- Thứ năm (hoặc tối thứ tư), các bạn đọc bài soạn trong sách: Đối chiếu và chọn một số chi tiết trong bài soạn ấy để làm đầy và làm phong phú cho bài soạn của các bạn.
 - Chép lại thành bài soạn của riêng các bạn.

Nếu có thể được, các bạn nên làm việc chung hoặc trao đổi với một vài Giáo lý viên khác của giáo xứ hoặc liên xứ.

Trong tập sách này, ngay sau tựa bài có ghi số quy chiếu Sách Giáo lý của Hội Thánh Công giáo (SGLCG) được ban hành năm 1992. Những số này được để trong ngoặc [].

Trong khi soạn bài, nếu có điều kiện, các bạn nên tham khảo những số trích trong Sách Giáo lý của Hội Thánh Công giáo. Một mặt, nó sẽ giúp các bạn hiểu đúng và sâu hơn những vấn đề mà các bạn sẽ truyền đạt cho các em. Mặt khác, nhờ nắm vững nội dung, các bạn sẽ tự tin hơn trong việc tìm kiếm hình ảnh, ngôn từ và cách dẫn giải thích hợp với trình độ của các em.

Riêng về ký hiệu Kinh Thánh, chúng tôi lấy theo bản dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ, vì bảng ký hiệu này cho đến nay đã quen thuộc với nhiều người.

Mến chúc các bạn niềm vui khám phá ra khuôn mặt của Đức Kitô nơi tâm hồn của từng em mà các bạn đang phụ trách. Niềm vui ấy Lời nói đầu 9

sẽ mỗi ngày một lớn hơn, khi các bạn nhận ra rằng mình đang góp phần làm cho khuôn mặt của Đức Kitô mỗi ngày một rõ nét hơn nơi đời sống của các em.

Ban Biên Soạn

Phần I THIÊN CHÚA NGỎ LỜI VỚI CON NGƯỜI

BÀI 1 THIÊN CHÚA CHO TA NHẬN BIẾT NGÀI

[SGLCG 27-43]

Mục tiêu bài 1:

| → Kiến thức: | Giúp các em hiểu: với trí khôn tự nhiên, con người có thể nhận biết có Thiên Chúa. Nhưng những điều sâu xa về Thiên Chúa thì vượt quá trí khôn của con người, cần phải được Thiên Chúa bày tổ cho. | | | | |
|--------------|--|--|--|--|--|
| ♦Tâm tình: | Giúp các em cảm thấy hạnh phúc vì được ơn hiểu biết phần nào về Thiên Chúa. | | | | |
| ⊹Thực hành: | Giúp các em ý thức cần siêng năng đi học giáo lý để ngày càng biết Chúa và sống xứng đáng là con cái Chúa hơn. | | | | |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Giới thiệu chương trình học

Hôm nay là tiết học đầu tiên của năm học mới. Năm nay các em bước lên chu kỳ giáo lý Căn bản để chuẩn bị lãnh nhận bí tích Thêm sức, trở nên người Kitô hữu trưởng thành.

Chu kỳ giáo lý Căn bản gồm 3 năm. Năm thứ nhất chúng ta sẽ học về Chúa Cha; năm thứ hai về Chúa Giêsu và Chúa Thánh Thần; năm thứ ba về Hôi Thánh.

Trong năm thứ nhất, các em sẽ biết Chúa Cha là một người Cha đầy lòng yêu thương. Ngài đã dựng nên vũ trụ và loài người chúng ta. Ngài ban cho chúng ta có khả năng nhận biết Ngài và muốn chúng ta được sống hạnh phúc với Ngài mãi mãi.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách.



- Theo các em, ba bạn trong hình vẽ đang làm gì? (Đang đọc sách giáo lý)
- Khi chăm chú đọc sách giáo lý, các em sẽ hiểu biết thêm về ai? (Về Thiên Chúa)
- Đúng rồi! Khi học giáo lý, chúng ta sẽ hiểu biết thêm về Thiên Chúa. Nhưng Thiên Chúa thì mắt ta không trông thấy được. Vậy nhờ đâu mà con người có thể nhận biết Thiên Chúa? Đoạn Lời Chúa hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về vấn đề đó.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Rm 1,19-20

Bài trích thư thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Rôma

¹⁹ Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa, thì thật là hiển nhiên trước mắt họ, vì chính Thiên Chúa đã cho họ thấy rõ. ²⁰ Quả vậy, những gì người ta không thể nhìn thấy được nơi Thiên Chúa, tức là quyền năng vĩnh cửu và thần tính của Ngài, thì từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua những công trình của Ngài.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

· Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa các em vừa nghe trích từ thư của ai gởi cho ai? (Trích từ thư thánh Phaolô gởi cho tín hữu Rôma)
- Theo thánh Phaolô, ta có thể biết về Thiên Chúa không? (Có, vì chính Thiên Chúa đã cho con người thấy rõ.)
- Thiên Chúa cho con người biết về Ngài qua những gì? (Qua những công trình của Ngài)
- Sống ở đời này ta có cần nhận biết Thiên Chúa không? Nhờ đâu ta có thể nhận biết Thiên Chúa? Với trí khôn tự nhiên ta được biết Thiên Chúa thế nào? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

♥ Câu 1: Ta sống ở đời này để làm gì?

T. Để nhận biết Thiên Chúa và làm theo Lời Chúa dạy, hầu được sống hạnh phúc với Chúa đời này và đời sau.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Nếu như có ai đó đưa ba mẹ các em đi đến một nơi thật xa và để các em ở lại một mình không có ba mẹ bên cạnh, các em có chịu không? (Không)
 - Tại sao vậy? (GLV để các em tự trả lời theo cách nghĩ của các em).
- Và cô cũng tin chắc là ba mẹ cũng không bao giờ đồng ý để các em sống xa ba mẹ đâu. Các em có tin như vậy không? ($C\acute{o}$)
- Ba mẹ đã sinh ra các em, đã hết lòng yêu thương chăm sóc, dạy dỗ các em nên người. Tùy theo khả năng và điều kiện của mình, ba mẹ luôn cố gắng tạo cho các em có một cuộc sống hạnh phúc.
- Các em có thương yêu ba mẹ không? (*Có*); Các em có thấy hạnh phúc khi được sống bên ba me không? (*Có*)
- Vậy các em có muốn được sống hạnh phúc bên ba mẹ suốt đời không? (Muốn).

16 Giáo lý Căn bản 1

- Ba mẹ các em có muốn như vậy không? (*Có*). À chắc chắn là muốn rồi, vì ba mẹ rất thương các em nên ba mẹ muốn các em được sống hạnh phúc mãi bên ba mẹ.

- Các em thân mến, tất cả chúng ta cùng có chung một người Cha trên trời, các em có biết người Cha đó là ai không? (*Thiên Chúa*).
- Thiên Chúa là Cha chúng ta, nên Ngài muốn chúng ta được sinh ra để sống hạnh phúc trên đời này, nhất là được sống hạnh phúc với Ngài đời sau.
- Nhưng để được sống hạnh phúc với Thiên Chúa, chúng ta phải nhận biết Thiên Chúa và làm theo Lời Ngài dạy bảo ta. Chúa Giêsu nói rõ: "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: "Lạy Chúa! lạy Chúa!" là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi" (Mt 7,21).

c. Các em đọc chung lại câu 1

Scâu 2: Nhờ đâu ta có thể nhận biết Thiên Chúa?

T. Nhờ chính Thiên Chúa tổ bày và ban cho ta trí khôn để nhận biết Ngài.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Vì yêu thương, Thiên Chúa đã đích thân đến để tổ bày chính mình Ngài cho ta.
- Tổ bày theo Kinh Thánh còn được gọi là mặc khải. Mặc khải nghĩa là tổ bày những điều kín ẩn huyền nhiệm.
- Thiên Chúa vừa tổ bày cho ta vừa ban cho ta khả năng gì để giúp ta nghe, suy nghĩ và hiểu được điều Ngài nói với ta. Khả năng đó là gì? (*Trí khôn*)
- Đúng vậy, sở dĩ ta có thể nhận biết Thiên Chúa vì chính Thiên Chúa tự tổ bày và ban cho ta trí khôn để nhận biết Ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 2

- 🔖 Câu 3: Với trí khôn tư nhiên, ta được biết Thiên Chúa thế nào?
- T. Dựa vào sự tốt đẹp và trật tự của vũ trụ, và dựa vào tiếng nói lương

tâm, ta biết có Thiên Chúa và biết Thiên Chúa tốt lành.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Các em có thích bông hoa không? (Có)
- Các em thích hoa nào nhất? (Hỏi một số em)
- Các em rất có lý. Hoa lan, hoa huệ, hoa cúc (tùy theo câu trả lời của các em), hoa nào cũng đẹp. Mỗi loài hoa có một hương thơm và một nét đẹp riêng. Tuy nhiên thế giới các loài hoa chỉ là một trong muôn ngàn vẻ đẹp của vũ trụ. Thiên Chúa đã dựng nên vũ trụ này thật bao la tốt đẹp.

* Vũ trụ rộng lớn

- Vào một buổi sáng nắng ấm, nhìn về phía chân trời, các em thấy có gì? (Mặt trời)
- Còn ban đêm, nhìn lên bầu trời, các em thấy có gì? (Mặt trăng và các ngôi sao)
- Trái đất của chúng ta đây chỉ là một vật thể rất nhỏ so với vô số tinh tú trong vũ trụ. Các em biết không, trái đất luôn chuyển động. Nó xoay quanh chính nó và quay quanh mặt trời. Còn mặt trăng thì quay quanh trái đất. Các tinh tú khác cũng chuyển động không ngừng.
- Nhưng vũ trụ này chuyển động như thế nào? Có trật tự hay lộn xộn?
 (Có trật tư)
- Đúng rồi. Nếu vũ trụ này không chuyển động một cách có trật tự thì nó đã tan tành từ lâu rồi. Khi nhìn ngắm vũ trụ bao la tốt đẹp và chuyển động có trật tự, ta nhận biết có Thiên Chúa là Đấng dựng nên mọi loài mọi vật.

* Lương tâm

- Bây giờ ta thử nhìn vào bên trong con người của ta. Trong con người của ta có cái gì có thể giúp ta nhận biết có Thiên Chúa không? Để giúp các em trả lời được câu hỏi này, cô kể cho các em nghe một câu chuyện:

Vào năm 1951, tại nước Pháp, có xảy ra một vụ giết người bên cạnh đường ray xe lửa. Nạn nhân là một cô gái 18 tuổi, tên là Emma. Khi tàu tới ga, bạn bè của Emma mới phát hiện là Emma bị mất tích. Họ báo

18 Giáo lý Căn bản 1

cho cảnh sát. Cảnh sát tổ chức truy tìm. Họ đi ngược lại đường ray xe lửa và sau hai giờ thì tìm thấy xác Emma nằm sóng sượt trên một vũng máu, đầu bị vỡ, tim bị đâm thủng. Cảnh sát đã điều tra xét hỏi nhiều người nhưng không tìm ra thủ phạm. Và vụ việc dần dần đi vào quên lãng.

Sau này người ta mới biết là đúng hai tuần sau vụ giết người đó, có một thanh niên vào xin tu ở dòng Biển Đức. Anh được chấp nhận ngay. Sau hai năm học tập và thử luyện, anh được chấp thuận cho mặc áo dòng. Trước khi chính thức mặc áo dòng, anh được Bề trên cho về thăm nhà.

Ngay khi vừa về tới nhà, chàng thanh niên đã vội vã đi tới chỗ đường ray xe lửa, nơi mà trước đó hai năm cảnh sát đã tìm thấy xác Emma nằm trên vũng máu. Anh quỳ xuống, chắp tay cầu nguyện và sáng sớm hôm sau anh đến thăm mộ Emma. Anh tự thú: "Tôi không thể chịu đựng được nữa". Sau đó anh đã đến đồn cảnh sát và thú nhận tất cả tội lỗi của mình. Anh tự nhận là khi đi trên tàu, vì Emma từ chối lời tỏ tình của anh, cho nên anh đã tức giận và tìm cách đẩy Emma xuống khỏi tàu. Sau khi đẩy Emma xuống khỏi tàu, anh đã nhảy theo và lấy dao đâm vào ngực Emma để Emma chắc chắn bị chết. Sau đó anh lần trốn và sau hai tuần anh vào dòng Biển Đức xin đi tu.

- Qua câu chuyện trên, các em thử đoán xem cái gì trong người chàng thanh niên đã cắn rứt, hối hận khiến anh phải ra trình diện với cảnh sát và thú nhân tôi lỗi của mình? (*Lương tâm*)
- Lương tâm là tiếng nói Thiên Chúa đặt sẵn trong đáy lòng mỗi người. Chính tiếng nói của lương tâm giúp ta nhận biết có Thiên Chúa.
- Vậy bây giờ các em trả lời cho cô biết, với trí khôn tự nhiên, ta có thể dựa vào ba điều gì mà nhận biết có Thiên Chúa?

(Sự tốt đẹp của vũ trụ – Trật tự của vũ trụ – Tiếng nói của lương tâm)

- Dựa vào sự tốt đẹp và trật tự của vũ trụ cùng tiếng nói lương tâm ta nhận biết có Thiên Chúa. Ngài là Đấng tốt lành, đã yêu thương dựng nên muôn loài, muôn vật cho ta hưởng dùng.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- Scâu 4: Thiên Chúa còn tổ cho ta điều gì khác nữa không?
- T. Thiên Chúa còn mặc khải cho ta những sự thật sâu xa, là chính mầu nhiệm về Thiên Chúa và chương trình cứu chuộc trong Chúa Giêsu Kitô.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Lúc nãy các em đã biết với trí khôn tự nhiên ta có thể nhận biết có Thiên Chúa. Nhưng còn những mầu nhiệm về Thiên Chúa nghĩa là những sự thật sâu xa vượt tầm hiểu biết của trí khôn, chẳng hạn Thiên Chúa là Đấng như thế nào? Ngài sống và hoạt động ra sao? Ngài có chương trình gì cho loài người chúng ta không?... Theo các em, với trí khôn tự nhiên, ta có thể nhận biết được những điều đó không? (Không)
- Chắc chắn là không, vì trí khôn chúng ta hạn hẹp, nhỏ bé, còn Thiên Chúa thì cao cả, lớn lao vô cùng. Tuy nhiên, vì yêu thương chúng ta, Thiên Chúa đã tự giới thiệu về mình cho chúng ta, để chúng ta được hiểu biết thêm về Ngài, được dự phần và được sống dồi dào.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

- Bây giờ để nhắc nhớ những điều cô vừa giảng, cô cho các tổ làm bài trắc nghiệm nhanh. Mỗi tổ có hai tấm thẻ, 1 thẻ ghi **Đúng**, 1 thẻ ghi **Sai**. Sau khi cô phát biểu một câu, các tổ thảo luận với nhau và trả lời bằng cách đưa thẻ lên. Nếu câu phát biểu của cô các em cho là đúng thì các em đưa thẻ Đúng lên. Nếu câu phát biểu của cô các em cho là sai thì các em đưa thẻ Sai lên.
 - ✓ Ta sống ở đời này chủ yếu là để học tập, làm việc và vui chơi. (Sai)
- ✓ Nhờ Thiên Chúa ban cho ta lý trí suy luận, nên ta có thể nghe được điều Ngài nói với ta. (Đúng)
- ✓ Với trí khôn tự nhiên ta không thể nhận ra được chắc chắn có Thiên Chúa. (Sai)
- GLV nhận xét, đánh giá, giải thích ngắn gọn; sau đó tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Các em thân mến! Thiên Chúa là Cha, Ngài rất thương yêu chúng ta,

Ngài muốn chúng ta được sống hạnh phúc mãi mãi với Ngài, nên đã ban cho chúng ta khả năng để nhận biết Ngài và tình thương của Ngài dành cho chúng ta.

Cô biết là tất cả các em đều muốn được sống hạnh phúc mãi mãi bên Chúa, có đúng vậy không? Vậy thì các em hãy nói với Chúa ước muốn của các em và xin Ngài giúp các em thực hiện ước muốn này nữa nhé.

GLV có thể để thinh lặng một lát cho các em tự nói chuyện với Chúa, hoặc cho các em lặp lại lời nguyện sau:

Lạy Chúa, con biết ở bên Chúa sẽ hạnh phúc lắm, nên con muốn được ở bên Chúa mãi mãi. Con cũng muốn có thật nhiều bạn khác cũng được ở bên Chúa nữa. Xin Chúa cho chúng con biết cùng nhau cố gắng học giáo lý để mỗi ngày mỗi hiểu biết Chúa và tình thương của Chúa dành cho chúng con. Amen.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoat

Băng reo: ĐI TÌM THIÊN CHÚA

| GLV | HS | | | | |
|---------------|--|--|--|--|--|
| - Chúa ở đâu? | - Trên thiên đàng (2 tay giơ lên trời chéo 45°) | | | | |
| - Chúa ở đâu? | - Trong tâm hồn (2 bàn tay đặt trước ngực) | | | | |
| - Chúa ở đâu? | - Nơi tha nhân (<i>Nắm tay hai người bên cạnh</i>) | | | | |
| - Và ở đâu? | - Khắp mọi nơi (Cùng giơ tay lên cao. Nếu | | | | |
| | đang đứng vòng tròn thì vừa nắm tay nhau vừa | | | | |
| | chạy vào giữa). Allêluia (Cùng hạ tay xuống. Nếu | | | | |
| | đang đứng vòng tròn thì vừa nắm tay nhau vừa | | | | |
| | chạy lùi về chỗ cũ) | | | | |

Hát: ĐI TÌM THIÊN CHÚA

Anh đi tìm Thiên Chúa, Người ở đâu mà bấy lâu anh hằng đi tìm. Anh đi tìm Thiên Chúa, Người ở đâu mà bấy lâu anh hằng tìm luôn. Này người bạn hồn tôi ơi, Thiên Chúa giữa cuộc đời. Người trong tâm hồn, Người trong lương tâm và Người hiện diện giữa bầu trời hùng oai.

2. Ghi bài (GLV viết lên bảng)

(Các em viết vào trong sách học sinh của các em, phần Ghi bài)

Thứ ngày tháng năm

• Ý chính: Với trí khôn tự nhiên, con người có thể nhận biết

có Thiên Chúa và biết Thiên Chúa tốt lành.

• Tâm niệm: Một thương em sống Phúc Âm

Hai thương giáo lý chuyên chăm miệt mài.

• Thực hành: Em hứa sẽ chặm đi học giáo lý để ngày càng

được biết Chúa hơn.

3. Chuyện thánh:

Tuổi thiếu niên có thể nên thánh không? Nhiều người nghĩ là không thể nhưng Đa Minh Saviô cho thấy là có thể. Vị thánh bổn mạng giới trẻ này khi chết chỉ mới hơn 14 tuổi. Anh đã theo Chúa Giêsu và đã nên thánh. Đây là một vị thánh mà các bạn trẻ choai choai có thể nhìn lên và bắt chước. Saviô nên thánh được, sao tôi lại không? Vâng, ai cũng có thể và ai cũng nên làm thánh. Thiên Chúa dựng nên chúng ta để chúng ta nhận biết Ngài, yêu mến Ngài và phụng sự Ngài. Nếu ta làm như thế, Ngài sẽ ân thưởng cho ta được hưởng hạnh phúc thiên đàng với Ngài, cùng với Đa Minh Saviô, Mẹ Maria, các thiên thần và các thánh.

4. Đọc chung câu Kinh Thánh: Rm 1,19

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 2 THIÊN CHÚA TỔ MÌNH QUA LỊCH SỬ

[SGLCG 50-57]

Mục tiêu bài 2:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu: Thiên Chúa tổ mình cho

con người qua dòng lịch sử để con người có thể đến với Thiên Chúa và được tham dự vào

sự sống của Ngài.

→ Tâm tình: Tạ ơn Chúa vì được biết Chúa và khao khát

được biết thêm về Ngài.

♦ Thực hành: Giúp các em siêng năng đọc Kinh Thánh để

gặp gỡ Chúa.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Őn định lớp
- 2. Cầu nguyên đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Tuần trước chúng ta đã học bài gì?
 - Với trí khôn tự nhiên ta được biết Thiên Chúa thế nào?
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua (tuần vừa qua ai đã học bài giáo lý?)

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Khi gặp một người lạ, chẳng hạn như một người ngoại quốc, nếu họ không tự giới thiệu hoặc nếu không được ai nói cho, chắc chắn chúng ta không thể biết được họ là ai, ở đâu, làm gì, thích điều gì, hoặc đang có dự tính gì v.v...

Đối với Thiên Chúa cũng vậy. Qua bài học tuần trước, các em đã biết rằng: với trí khôn tự nhiên, con người có thể nhận biết có Thiên Chúa. Tuy nhiên, những điều thâm sâu về Thiên Chúa thì vượt quá khả năng hiểu biết của con người, trí khôn ta không thể biết được. Những điều đó cần phải có Thiên Chúa tỏ bày cho chúng ta.

Đoạn Lời Chúa hôm nay sẽ cho các em biết vào lúc nào và bằng cách nào Thiên Chúa đã dùng lời nói tổ cho con người biết về Ngài và về những ý đinh của Ngài.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Dt 1,1-2a

Bài trích thư gửi tín hữu Do Thái

¹ Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; ² nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta nơi chính Con Ngài.

Đó là Lời Chúa - Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Giải thích từ "ngôn sứ": Ngôn là lời. Ví dụ: ngôn ngữ, ngôn từ. Sứ là người được sai đi. Ngôn sứ là người được Thiên Chúa sai đem Lời Chúa đến cho mọi người.
 - "Thời sau hết": thời từ lúc Chúa Giêsu đến trần gian
 - Thuở xưa Thiên Chúa đã phán day cha ông ta qua ai? *Qua các ngôn sứ*)
 - Vào thời sau hết, Thiên Chúa phán dạy ta qua ai? (Qua Con của Ngài)
- Như thế, vì yêu thương chúng ta, Thiên Chúa không những tỏ mình cho ta qua thiên nhiên, mà Ngài còn dùng lời nói trực tiếp tỏ mình cho ta.
- Nhưng Thiên Chúa tổ mình cho ta để làm gì? Ngài tổ mình cho ta cách nào? Qua những giai đoạn nào? Và hiện nay Ngài còn tiếp tục tổ mình cho ta nữa không, hay việc Ngài tổ mình cho ta đã đầy đủ, tron

24 Giáo lý Căn bản 1

vẹn? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- S Câu 1: Thiên Chúa mặc khải các mầu nhiệm của Ngài cách nào?
- T. Thiên Chúa dùng lời nói và việc làm mà bày tổ dần dần qua từng giai đoạn trong lịch sử cứu rỗi.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Thiên Chúa tỏ mình cho ta để ta có thể đến với Thiên Chúa và tham dự vào sự sống thần linh của Ngài. Nhưng Thiên Chúa tỏ mình cho ta cách nào?
 - Phải chăng Thiên Chúa viết thư cho ta? (Không phải)
 - Hay Thiên Chúa hiện ra với ta? (Không phải)
- Thiên Chúa không dùng những cách thức đó. Vậy thì Thiên Chúa dùng cách nào để tỏ mình cho ta?
- Cha mẹ các em chắc chắn yêu thương các em nhiều lắm. Nhưng làm sao các em biết được là cha mẹ yêu thương các em? (GLV hỏi một vài em)
- Ta biết được cha mẹ yêu thương ta, khi ta thấy những cử chỉ ân cần chăm sóc cha mẹ dành cho ta, hoặc khi ta nghe được những lời âu yếm dịu dàng cha mẹ nói với ta. Cha mẹ không nói với ta hết mọi chuyện cùng một lúc nhưng bày tổ dần dần, tùy khả năng tiếp nhân của ta.
- Thiên Chúa cũng vậy, Ngài dùng lời nói và việc làm để tổ cho ta biết về Ngài và về chương trình tình thương của Ngài. Đây là một sự bày tổ dần dần, qua nhiều giai đoạn.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- 🖔 Câu 2: Thiên Chúa đã mặc khải qua những giai đoạn chính nào?
- T. Thiên Chúa đã mặc khải qua ba giai đoạn Cựu Ước: cho tố tông loài người, cho ông Nôê, ông Abraham và con cháu ông là dân Israel. Sau cùng, sang thời Tân Ước, Thiên Chúa đã nói hết tất cả nơi Con Một Ngài là Chúa Giêsu Kitô.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- a Trước tiên, Thiên Chúa tổ mình cho tổ tông loài người. Ngài mời gọi tổ tông ta sống thân tình với Ngài. Nhưng tổ tông loài người có mãi mãi sống thân tình với Thiên Chúa không? (Không) Tổ tông ta đã phạm tội chống lại Thiên Chúa và hậu quả là tình thân giữa Thiên Chúa và con người bị cắt đứt. Tuy nhiên, Thiên Chúa đã không bỏ rơi con người. Ngài hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế đến để cứu con người.
- b Tiếp theo, Thiên Chúa đã tổ tình thương cứu gia đình ông Nôê thoát khỏi cơn hồng thuỷ, rồi ký kết giao ước với ông. Ông Nôê được xem là đại diện cho mọi người thiện chí bên ngoài Dân riêng của Chúa, thuộc mọi nơi và mọi thời đại.
- c Sau đó, để thực hiện lời đã hứa, Thiên Chúa đã chọn ông Abraham để gầy dựng một dân tộc chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế ra đời.
- Khi con cháu ông Abraham phải làm nô lệ bên Ai Cập. Thiên Chúa đã sai ai đến để giải thoát họ? (Ông Môisen)
- Qua ông Môisen, Thiên Chúa đã cứu dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập. Cũng qua ông Môisen, Thiên Chúa đã ban cho dân Israel Giao ước và Lề luật để họ trở thành dân riêng của Ngài. Qua các ngôn sứ, Thiên Chúa đã tiếp tục dạy dỗ họ, chuẩn bị họ đón nhận Đấng Cứu Thế.
 - Bây giờ cô mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách.



- Ai đang ngồi trên tảng đá? (Chúa Giêsu)

26 Giáo lý Căn bản 1

- Chúa Giêsu đang làm gì? (Đang giảng dạy dân chúng)
- Đúng vậy, cách đây hơn hai ngàn năm, Thiên Chúa đã sai Chúa Giêsu là Con Một Ngài xuống thế làm người, để nói cho con người biết tất cả về Thiên Chúa và chương trình cứu độ của Ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 2

🕏 Câu 3: Vì sao Chúa Giêsu Kitô là mặc khải trọn vẹn của Chúa Cha?

T. Vì Chúa Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa làm người, là Lời duy nhất và hoàn hảo của Chúa Cha.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

Mỗi thụ tạo có thể giúp ta biết một trong muôn vàn tốt lành của Thiên Chúa (như mặt trời sáng, gió êm mát). Mỗi ngôn sứ (cũng gọi là tiên tri) cho ta biết một phần nhỏ trong chương trình của Thiên Chúa theo như Thiên Chúa cho họ biết. Chỉ có Chúa Giêsu là Con Một của Chúa Cha mới biết rõ mọi sự về Cha nên chỉ có Chúa Giêsu mới có thể cho ta biết tất cả những gì ta có thể biết về Thiên Chúa. Tin mừng theo Thánh Gioan viết: "Chưa bao giờ có ai thấy Thiên Chúa cả; nhưng Con Một vốn là Thiên Chúa và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Ngài đã tỏ cho chúng ta biết." (Ga 1,18). Chính Chúa Giêsu đã nói: "Ai thấy Ta là thấy Đấng đã sai Ta" (Ga12, 45). "Ta với Cha Ta là một" (Ga 10, 30)

c. Các em đọc chung lại câu 3

♥ Câu 4. Thiên Chúa tổ cho ta biết Ngài để làm gì?

T. Để ta được đến với Thiên Chúa và tham dự vào sự sống thần linh của Ngài trong Chúa Kitô.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Các em thử hình dung có một người mẹ dẫn con vào rừng hái trái cây, chẳng may hai mẹ con lạc nhau. Người mẹ hớt hơ hớt hải đi tìm con. Chắc chắn trong khi đi tìm, người mẹ sẽ liên tục gọi tên con. Các em có biết người mẹ gọi tên con để làm gì không? (Để con nhận ra

tiếng mẹ mà tìm đến với mẹ)

- Cũng vậy, vì yêu thương loài người, Thiên Chúa đã muốn tỏ mình cho loài người, để loài người có thể đến với Thiên Chúa và tham dự vào sự sống thần linh của Ngài trong Chúa Kitô.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

- GLV phát cho mỗi tổ một xấp giấy (bằng 1/2 tờ A4), trên đó có ghi tên các nhân vật và phía sau có dán sẵn băng dính hai mặt (mỗi tờ ghi tên một nhân vật). Sau khi nghe yêu cầu của GLV, các tổ tiến hành thảo luận trong vòng 30 giây. Hết 30 giây, các tổ cử người lên bảng dán đáp án của tổ mình.
- **Yêu cầu**: Đây là những nhân vật đã được Thiên Chúa dùng để tỏ cho nhân loại biết về Thiên Chúa. Các em hãy sắp xếp tên của các nhân vật theo thứ tự từ trên xuống dưới. Ai có trước thì xếp ở trên.
- **Thứ tự đúng:** Ađam / Nôê / Abraham / Giacob / Môisen / Đavid / Gioan Tẩy Giả / Chúa Giêsu
- GLV nhận xét, đánh giá, uốn nắn và giải thích ngắn gọn; sau đó tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Các em thân mến! Thiên Chúa thương chúng ta nhiều lắm nên Ngài đã dùng nhiều cách để tỏ mình cho chúng ta. Bây giờ chúng ta cùng tỏ lòng biết ơn và yêu mến của chúng ta lên Thiên Chúa nhé.

GLV dâng lời nguyện và mời các em lặp lại theo từng câu:

Lạy Cha, chúng con cám ơn Cha vì Cha đã tổ mình ra cho chúng con, để chúng con đến với Cha và được sống sự sống thần linh của Cha. Xin cho chúng con luôn biết lắng nghe lời Chúa Giêsu, Con Yêu Dấu của Cha, để mỗi ngày chúng con càng hiểu biết Cha hơn, yêu mến Cha nhiều hơn và sống xứng đáng là những người con ngoan của Cha. Xin Cha nhậm lời chúng con nguyện xin. Amen.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoat

Trò chơi: Ô CHỮ

- + Cách chơi:
- $\hat{0}$ chữ gồm 8 từ hàng ngang và một từ hàng dọc. Các từ không có dấu thanh.
 - Cả lớp chia thành 4 đội chơi.
- Các đội chơi lần lượt chọn từ hàng ngang. GLV sẽ đọc gợi ý về từ hàng ngang, đội chơi nhanh chóng đưa ra câu trả lời. Nếu sai hoặc sau 30 giây không có câu trả lời thì đội khác được quyền đoán.
- Mỗi từ hàng ngang đoán đúng được 10 điểm, từ hàng dọc đoán đúng được 30 điểm.
- Trò chơi kết thúc khi có đội tìm ra từ hàng dọc. Đội nào đăng ký trả lời từ hàng dọc mà trả lời sai thì mất quyền tiếp tục cuộc chơi.
 - Đội nào có điểm cao hơn là đội thắng cuộc.
 - + Nội dung ô chữ và gợi ý cho từng ô:

| 1 | | | D | 0 | Т | Н | Α | ı | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | | | Α | В | R | Α | Τ | Α | М | |
| 3 | | | | | | N | 0 | Е | | |
| 4 | Т | | N | Н | Т | Н | J | 0 | N | G |
| 5 | | Α | I | С | Α | Р | | | | |
| 6 | | Ш | 0 | | С | Н | J | Α | | |
| 7 | N | G | 0 | N | S | U | | | | |
| 8 | | • | V | Ī | Е | С | Ĺ | Α | М | |

- 1. Đoạn Lời Chúa của bài học hôm nay được trích trong thư gửi tín hữu nào? (DO THÁI)
 - 2. Tổ phụ của chúng ta trong đức tin là ai? (ABRAHAM)
- 3. Gia đình của ai được Thiên Chúa cứu khỏi cơn đại hồng thủy? (NÔÊ).

- 4. Thiên Chúa tổ mình ra để ta biết Ngài và chương trình gì của Ngài dành cho ta? (TÌNH THƯƠNG).
- 5. Thiên Chúa đã cứu dân Israel khỏi ách nô lệ của nước nào? (AI CÂP).
 - 6. Ngôn sứ là người mang điều gì đến cho loài người? (LỜI CHÚA).
- 7. Thuở xưa Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua ai? (NGÔN SỨ)
- 8. Một danh từ có hai tiếng. Thiên Chúa dùng lời nói và 0000 mà tổ mình cho loài người qua từng giai đoạn trong lịch sử cứu độ. (VIỆC LÀM)
 - Từ hàng dọc: HẠNH PHÚC

2. Ghi bài

 $Th \acute{u} \ldots ng \grave{a} y \ldots th \acute{a} ng \ldots n \breve{a} m \ldots$

• Ý chính: Vì yêu thương, Thiên Chúa đã tỏ cho ta biết

về Ngài để ta được sống hạnh phúc với

Ngài mãi mãi.

• Tâm niệm: Ta ơn lòng Chúa bao la

Đã thương tỏ lộ cho ta biết Ngài:

Đã cho ta được tin Lời,

Những điều mầu nhiệm cao vời tình thương.

• Thực hành: Trong tuần này, mỗi tối trước khi đi ngủ, em

đọc lại câu Kinh Thánh của bài học và dâng

lời tạ ơn Chúa.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Dt 1,1-2

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 3 THIÊN CHÚA NÓI VỚI CON NGƯỜI QUA KINH THÁNH

[SGLCG 101-119]

Mục tiêu bài 3:

Kiến thức: Giúp các em hiểu rằng mặc khải của Thiên Chúa được lưu truyền qua Kinh Thánh và Thánh Truyền.
 Tâm tình: Giúp các em luôn có thái độ yêu mến và tôn kính Kinh Thánh.
 Thực hành: Tập cho các em nghiêm trang và chăm chú mỗi khi nghe đọc Kinh Thánh.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Vì sao Thiên Chúa lại tổ cho chúng ta biết về Ngài? (Vì Thiên Chúa yêu thương chúng ta).
- Thiên Chúa tỏ cho ta biết Ngài để làm gì? (Để ta được đến với Thiên Chúa và tham dự vào sự sống thần linh của Ngài trong Chúa Kitô)
- Thiên Chúa mặc khải các mầu nhiệm của Ngài cách nào? (Thiên Chúa dùng lời nói và việc làm mà bày tổ dần dần qua từng giai đoạn trong lịch sử cứu rỗi)
- Thiên Chúa đã mặc khải qua những giai đoạn chính nào? (Thiên Chúa đã mặc khải qua ba giai đoạn Cựu Ước: cho tổ tông loài người, cho ông Nôê, ông Abraham và con cháu ông là dân Israel. Sau cùng, sang thời Tân Ước, Thiên Chúa đã nói hết tất cả nơi Con Một Ngài là

Chúa Giêsu Kitô.)

- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn.
- GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Qua bài học tuần trước, các em đã biết vì yêu thương chúng ta, Thiên Chúa đã mặc khải cho chúng ta. Ngài mặc khải qua những việc Ngài làm trong lịch sử cứu rỗi. Đặc biệt Ngài đã dùng lời nói để mặc khải cho ta.

Nhưng Thiên Chúa đã nói như thế nào? Ngài nói trực tiếp hay qua trung gian một số người? Những lời Ngài nói có được ghi lại ở đâu không?

Đoạn Lời Chúa và bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: 2 Tm 3,14-17

Bài trích thư thứ hai của thánh Phaolô Tông Đồ gửi cho Timôthêô.

¹⁴ Phần anh, hãy giữ vững những gì anh đã học được và đã tin chắc. Anh biết anh đã học với những ai. ¹⁵ Và từ thời thơ ấu, anh đã biết Sách Thánh, sách có thể dạy anh nên người khôn ngoan để được ơn cứu độ, nhờ lòng tin vào Đức Kitô Giêsu. ¹⁶ Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính. ¹⁷ Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn, và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành.

Đó là Lời Chúa - Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đây là lá thư thứ hai thánh Phaolô gởi cho ai? (Gởi cho Timôthêô, một đồ đệ thân tín của thánh Phaolô)
- Từ thời thơ ấu, Timôthêô đã biết Sách Thánh. Sách Thánh ở đây gồm những sách nào, Cựu Ước hay Tân Ước? (Cựu Ước, vì lúc đó chưa chính thức có Tân Ước)
- Tất cả những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng. Các em hiểu câu này thế nào? (Linh là thần linh, thuộc về Chúa Thánh Thần; hứng là gây hứng, thôi thúc. Chính Chúa Thánh Thần đã soi sáng, hướng dẫn để các tác giả Sách Thánh viết ra những điều Thiên Chúa muốn dạy)

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- S Câu 1: Mặc khải được lưu truyền như thế nào?
- T. Mặc khải được lưu truyền qua Kinh Thánh và Thánh truyền.
- a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Bài trước các em đã có khái niệm mặc khải là gì rồi.
- Mặc: là điều kín nhiệm
- Khải: là mở
- Mặc khải: Thiên Chúa hé mở cho ta được biết chương trình và ý định của Ngài.
 - Lưu: là giữ.
 - Truyền: là đem trao lại cho người khác.
- Lưu truyền : là gia sản được gìn giữ và truyền lại cho con cháu từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- Mặc khải là chương trình và ý định của Thiên Chúa được lưu truyền cho đến ngày nay qua Kinh Thánh và Thánh truyền.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Kinh Thánh là gì?
- T. Kinh Thánh là sách ghi lại lời Thiên Chúa nói với con người.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

(GLV cầm một quyển Kinh Thánh, đưa cho các em xem và hỏi)

- Quyển sách cô đang cầm là quyển gì? (Quyển Kinh Thánh)
- Kinh Thánh là sách ghi lại lời của ai nói với ai? (Ghi lại lời Thiên Chúa nói với con người)
- Kinh Thánh không phải là một quyển sách thông thường như các quyển sách khác. Đây là một quyển sách hết sức đặc biệt, bởi vì đó là sách ghi lại Lời Thiên Chúa nói với con người.

c. Các em đọc chung lại câu 2

Scâu 3: Thánh Truyền là gì?

T. Thánh truyền là gia sản tinh thần chứa đựng mặc khái của Thiên Chúa mà từ những thế kỷ đầu Hội Thánh đã truyền lai cho ta.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Khi đến bất kỳ một trường học nào, ta thường đọc được dòng chữ: "Tiên học lễ. hâu học văn"
- Lời dạy này của tổ tiên chúng ta. Qua bao đời, lời dạy ấy vẫn còn truyền lại cho chúng ta nhờ những thế hệ đi trước. Những lời dạy này được ông bà nhắc lại cho cha mẹ. Đến lượt cha mẹ các em lại nhắc lại những lời đó cho các em và cứ tiếp tục như thế mãi.
- Cũng vậy, Thánh truyền là di sản tinh thần chứa đựng mặc khải của Thiên Chúa mà Hội Thánh truyền lại cho chúng ta.
 - Nói cách khác, mặc khải còn được lưu truyền nơi Thánh truyền.

c. Các em đọc chung lại câu 3

Scâu 4: Kinh Thánh được viết ra thế nào?

T. Chúa Thánh Thần đã chọn một số người và soi dẫn, để họ dùng khả năng và phương tiện của mình, mà viết ra những điều Thiên Chúa muốn nói.

a. Các em đoc chung câu 4

b. Dẫn giải

34 Giáo lý Căn bản 1

- Đoạn thư hồi nãy chúng ta nghe là của ai viết gửi cho Timôthêô (Của thánh Phaolô viết gửi cho Timôthêô)

Trong Tân Ước không chỉ có thư của thánh Phaolô mà còn có thư của thánh Phêrô, thánh Giacôbê, thánh Gioan. Ngoài ra còn có bốn sách Tin Mừng do thánh Matthêô, thánh Marcô, thánh Luca và thánh Gioan biên soạn.

- Như vậy, Kinh Thánh do một người hay nhiều người viết? (Nhiều người)
- Đúng vậy. Kinh Thánh do nhiều người viết. Phần được viết trước khi Chúa Giêsu sinh ra được gọi là Cựu Ước. Còn phần viết sau khi Chúa Giêsu sinh ra được gọi là Tân Ước. Tuy nhiên cả hai phần đều thống nhất với nhau và được viết dưới sự hướng dẫn và trợ giúp của Chúa Thánh Thần.

c. Các em đọc chung lại câu 4

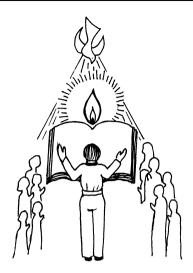
Scâu 5: Để hiểu đúng Kinh Thánh, ta phải làm gì?

T. Ta phải xin Chúa Thánh Thần soi sáng và vâng theo sự chỉ dạy của Hội Thánh, vì Chúa Kitô đã trao cho Hội Thánh nhiệm vụ gìn giữ và quyền giải thích Lời Chúa, gọi là Huấn Quyền.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Khi đọc sách giáo khoa hoặc các sách tham khảo, nếu không được thầy cô hướng dẫn, giải thích, các em có hiểu được hết không? (Không)
- Đối với sách giáo khoa hoặc các sách tham khảo, để có thể hiểu được, các em còn cần phải nhờ thầy cô hướng dẫn, giải thích, huống hồ là đối với Kinh Thánh.
- Kinh Thánh là sách ghi lại Lời Thiên Chúa nói với con người, do Chúa Thánh Thần soi sáng và hướng dẫn một số người viết ra; bởi vậy, để có thể hiểu đúng Kinh Thánh, ta phải xin Chúa Thánh Thần soi sáng và phải vâng theo sự chỉ dạy của Hội Thánh.
 - Mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách.



- Bạn trong hình đang đứng trước quyển sách gì? (Kinh Thánh)
- Phía trên cùng là hình gì? (Chim bồ câu)
- Chim bồ câu là hình ảnh chỉ về ai? (Chúa Thánh Thần)
- Phía dưới chim bồ câu là hình gì? (Ngọn lửa)
- Chung quanh còn có gì nữa? (Nhiều người)
- Theo các em, bức hình này có ý nói gì? (Hỏi một vài em)
- Bức hình này có ý nói chúng ta đọc Kinh Thánh dưới sự soi sáng của Chúa Thánh Thần là tác giả Kinh Thánh và trong lòng Hội Thánh, nghĩa là dưới sự chỉ dạy của Hội Thánh.
- Các em có biết vì sao ta phải vâng theo sự chỉ dạy của Hội Thánh? (Vì Chúa Kitô đã trao cho Hội Thánh nhiệm vụ gìn giữ và quyền giải thích Lời Chúa, gọi là Huấn Quyền).
- Khi sai các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng, Chúa Giêsu đã nói với các ông một câu. Cô sẽ nhắc lại câu đó, nhưng cô để trống một từ. Các em hãy điền từ còn trống để cho câu nói của Chúa Giêsu được hoàn chỉnh và chính xác.

Chúa Giêsu đã nói như sau: "Ai nghe anh em là nghe ..." (Thầy / Ta - Lc 10,16)

- Trong bữa tiệc ly, Chúa Giêsu đã thưa với Chúa Cha: "Con đã truyền lai cho ho lời của Cha" (Ga 17,14). Ho ở đây là ai? (Các Tông Đồ)

- Cũng trong bữa tiệc ly, Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ: "Khi nào Chúa Thánh Thần đến, Ngài sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn" (Ga 16, 13).
- Như vậy rõ ràng là Thiên Chúa đã giao cho Hội Thánh nhiệm vụ gìn giữ và giải thích Lời Chúa. Bổn phận của ta là phải ngoan ngoãn vâng theo sự chỉ dạy của Hội Thánh.
- Hội Thánh vừa có nhiệm vụ vừa có quyền gìn giữ và giải thích Lời Chúa. Đó là quyền do chính Chúa Giêsu ban cho Hội Thánh, gọi là Huấn Quyền.
- GLV cho các em tìm hiểu từ mới: Huấn Quyền là thẩm quyền dạy dỗ trong Giáo Hội. Quyền này được Chúa Giêsu trao cho Cộng đoàn tông đồ mà đứng đầu là Thánh Phêrô, về sau là cộng đoàn Giám Mục mà đứng đầu là Đức Giáo Hoàng.

c. Các em đoc chung lai câu 5

3. Củng cố

- Các em gấp sách lại và nhìn những câu cô gắn trên bảng. Các em hãy điền vào chỗ trống những từ hoặc cụm từ cần thiết. Các em nhớ điền cho thật chính xác.
 - Kinh Thánh là sách ghi lại nói với con người.

Để có Kinh Thánh, Chúa Thánh Thần đã chọn một số người và soi dẫn để họ tùy theo và của mình mà viết ra những điều Thiên Chúa muốn nói.

Để hiểu đúng Kinh Thánh, ta phải xin soi sáng và vâng theo sự chỉ dạy của

- GLV đánh giá, nhận xét và giải thích ngắn gọn; sau đó tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Hát: Alleluia! Lời Chúa sáng soi con đường đi. Alleluia! Lời Chúa khác chi như dòng suối. Alleluia! Lời Chúa bánh thiêng ban nguồn sống. Phúc

cho người vui nghe, yêu mến gẫm suy Lời luôn. Alleluia! Alleluia!

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Trò chơi: ĐÚNG-SAI

- GLV phát cho cả lớp mỗi em 2 miếng giấy xanh đỏ.
- GLV hướng dẫn cách chơi:
- . GLV làn lượt đưa ra các câu phát biểu.
- . Các em giơ lên cao miếng giấy màu để đánh giá xem câu phát biểu đó là đúng hay sai. Nếu đúng, các em giơ giấy đỏ; nếu sai, các em giơ giấy xanh.
 - GLV tuần tự đọc hoặc dán băng giấy có câu phát biểu lên bảng.

CÁC CÂU PHÁT BIỂU

- 1. Kinh Thánh là sách ghi lại lời Thiên Chúa nói riêng với các ngôn sứ. (S)
- 2. Chúa Thánh Thần thường chọn những người thông minh tài giỏi để họ đoán được ý Thiên Chúa và viết ra Kinh Thánh. (S)
- 3. Bộ Kinh Thánh có nhiều sách, do Chúa Thánh Thần hướng dẫn nhiều tác giả viết ra, tùy theo khả năng và phương tiện của mỗi người. (Đ)
 - 4. Với trí khôn tự nhiên, ta có thể dễ dàng hiểu đúng Kinh Thánh. (S)
- Tuỳ theo trình độ, GLV có thể đề nghị các em giải thích vì sao các câu 1, 2, 4 là sai.
 - GLV uốn nắn và bổ sung phần giải thích của các em.

2. Ghi bài

 $Th'u' \dots ng'ay \dots th'ang \dots năm \dots$

• Ý chính: Kinh Thánh là sách ghi lại Lời Thiên Chúa nói

với con người.

• Tâm niệm: Này đây là sách Thánh Kinh,

Em ơi hãy giữ bên mình luôn luôn.

Cả khi vui lẫn khi buồn,

Mở ra em sẽ gặp nguồn bình an.

•Thực hành: Trong tuần này, mỗi khi đi lễ, em chăm chú

lắng nghe bài Tin Mừng và và ghi lại câu

Kinh Thánh mà em nhớ được.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: 2 Tm 3,15

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 4 NỘI DUNG KINH THÁNH

[SGLCG 120-133]

Mục tiêu bài 4:

| → Kiến thức: | Giúp các em biết Kinh Thánh gồm hai phần: | | | | |
|--------------|---|--|--|--|--|
| | Cựu Ước và Tân Ước, trong đó bốn cuốn Tin | | | | |
| | Mừng là quan trọng nhất. | | | | |
| ♦ Tâm tình: | Giúp các em thích đọc Kinh Thánh, nhất là | | | | |
| | các sách Tin Mừng. | | | | |
| ♦ Thực hành: | Tuần nào các em cũng học thuộc câu Kinh | | | | |
| | Thánh ghi trong sách học sinh. | | | | |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Őn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh

4. Kiểm tra bài cũ

- Khi đọc Kinh Thánh là ta có thể hiểu đúng ngay mọi điều Thiên Chúa muốn nói với chúng ta. Nói như thế đúng hay sai? Tại sao? (Sai. Muốn hiểu đúng Kinh Thánh cần phải xin Chúa Thánh Thần soi sáng và vâng theo sự chỉ dạy của Hội Thánh)
- Những người viết ra Kinh Thánh không có một vai trò nào cả. Họ chỉ như một cái máy, nghe Thiên Chúa đọc sao thì chép ra y như vậy. Nói như thế đúng hay sai? Tại sao? (Sai. Dưới sự soi dẫn của Chúa Thánh Thần, những người viết ra Kinh Thánh đã dùng khả năng và phương tiên của mình để viết ra những điều Thiên Chúa muốn nói.)

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Qua bài học tuần trước, các em đã biết Kinh Thánh là sách ghi lại Lời Thiên Chúa nói với con người. Tuy nhiên, Kinh Thánh không phải do một người viết mà là do nhiều người viết, và viết trong một thời gian dài, cả hơn một ngàn năm. Dầu vậy, nội dung Kinh Thánh vẫn có một hướng đi thống nhất.

Đoạn Lời Chúa hôm nay kể lại câu chuyện hai môn đệ trên đường về làng Emmau. Các em hãy lắng nghe lời giải thích của Chúa Giêsu với hai môn đệ này, để hiểu toàn bộ Kinh Thánh chủ yếu hướng về ai, về biến cố nào.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Lc 24,25-27

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca

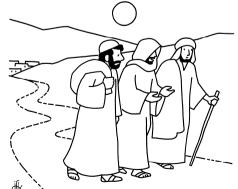
²⁵ Bấy giờ Đức Giêsu nói với hai ông rằng: "Các anh chẳng hiểu gì cả! Lòng trí các anh thật là chậm tin vào lời các ngôn sứ! ²⁶ Nào Đấng Kitô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Ngài sao? ²⁷ Rồi bắt đầu từ ông Môisen và tất cả các ngôn sứ, Ngài giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Ngài trong tất cả Sách Thánh.

Đó là Lời Chúa - Lạy Chúa Kitô ngợi khen Chúa.

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa



Sau khi Chúa Giêsu chết chôn trong mồ, các môn đệ chán nản, sợ

sệt. Số thì vào nhà đóng kín cửa lại, vì sợ bị người Do Thái bắt và giết như Chúa Giêsu. Số khác thì thất vong trở về quê.

Chiều hôm đó, có hai môn đệ buồn bã trở về làng Emmau. Trong khi hai ông vừa đi vừa nói chuyện với nhau thì Chúa Giêsu Phục Sinh hiện ra, đến gần và cùng đi chung với các ông. Nhưng các ông không nhận ra người đi chung với mình là Chúa Giêsu.

Chúa Giêsu thấy họ buồn rầu vì không tin Ngài đã sống lại từ cõi chết, nên Ngài đã cắt nghĩa Kinh Thánh cho các ông hiểu. Ngài giải thích cho các ông những gì liên quan đến Ngài trong tất cả Kinh Thánh, bắt đầu từ ông Môisen và tất cả các ngôn sứ.

Nhờ thế mà lòng các ông bừng cháy lên. Các ông đã tin thật Chúa sống lại và đã vội vàng chạy về Giêrusalem báo cho các môn đệ khác biết tin vui này.

Các em thấy đó, vì được nghe giải thích Kinh Thánh mà hai môn đệ từ tâm trạng mất niềm tin, buồn rầu chán nản đã lấy lại được niềm tin.

- Kinh Thánh gồm bao nhiêu phần? Nội dung chính của từng phần là gì? Hội Thánh tôn kính Kinh Thánh như thế nào? Và Kinh Thánh có cần cho đời sống của chúng ta không? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Kinh Thánh có mấy phần?
- T. Kinh Thánh có hai phần: Cựu Ước gồm 46 cuốn và Tân Ước gồm 27 cuốn.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Giải thích từ khó
- . Cựu Ước: Cựu là cũ, xưa; Ước là giao ước. Cựu Ước là giao ước cũ mà Thiên Chúa thiết lập với dân Israel xưa kia tại núi Sinai để họ trở nên dân riêng của Ngài.
- . Tân Ước: Tân là mới. Tân Ước là giao ước mới Thiên Chúa ký kết với nhân loại qua máu Chúa Giêsu đổ ra trên thập giá.

- Phần Kinh Thánh được viết trước khi Chúa Giêsu sinh ra được gọi là Cựu Ước, gồm 46 cuốn. Phần Kinh Thánh được viết sau khi Chúa Giêsu sinh ra được gọi là Tân Ước, gồm 27 cuốn.
 - Như vậy toàn bộ Kinh Thánh gồm bao nhiều cuốn? (73 cuốn)
 - Bốn cuốn Tin Mừng thuộc Cựu Ước hay Tân Ước? (Tân Ước)
- Bốn cuốn Tin Mừng là phần quan trọng nhất của toàn bộ Kinh Thánh, vì bốn cuốn đó ghi lại cuộc đời và các giáo huấn của Chúa Giêsu.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Nội dung chính của Cựu Ước là gì?
- T. Là lời hứa cứu chuộc của Thiên Chúa và việc chuẩn bị cho Chúa Cứu Thế ra đời.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Thiên Chúa yêu thương đã tạo nên mọi loài, mọi vật để chúng chia sẻ sự tốt lành của Ngài. Đặc biệt, Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài, cho họ có khả năng nhận biết và yêu mến Ngài, cho họ làm chủ mọi loài và ngợi khen Ngài.
- Tiếc thay con người không vâng phục Thiên Chúa đã chống lại Ngài (hậu quả: cắt đứt tình nghĩa với Thiên Chúa phải đau khổ và phải chết). Nhưng Thiên Chúa vẫn không bỏ mặc, Ngài hứa ban Đấng Cứu Thế cho con người.
 - GLV dùng một số hình ảnh về Cựu Ước để minh họa
- GLV giới thiệu từng hình ảnh và có thể đặt câu hỏi giúp các em trả lời:

Nếu GLV gặp khó khăn trong việc tìm hình ảnh về Cựu Ước, thì có thể sử dụng một số hình có sẵn trong sách học sinh:

- Ví dụ: Tổ tông phạm tội (Bài 10):
- Sự chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế ra đời, khởi đầu từ thời các tổ phụ đến các ngôn sứ. Chẳng hạn ngôn sứ Isaia tiên báo Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra bởi một trinh nữ. (Is 7,14). Ông Gioan Tẩy Giả: vị ngôn sứ cuối cùng của Cựu Ước, đang mời gọi mọi người dọn đường đón Đấng Cứu

Thế đến.

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Nội dung chính của Tân Ước là gì?

T. Phần đầu của Tân Ước là các sách Tin Mừng, nói về cuộc đời và lời dạy của Chúa Giêsu, phần còn lại nói về nếp sống Hội Thánh thưở ban đầu.

a. Đoc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Phần đầu của Tân Ước là các sách Tin Mừng của 4 tác giả: Matthêu, Máccô, Luca và Gioan. Phần còn lại là sách Tông Đồ Công vụ, 12 thư của Thánh Phaolô, 1 thư gửi tín hữu Do Thái, 1 thư của Thánh Giacôbê, 2 thư của Thánh Phêrô, 3 thư của Thánh Gioan, 1 thư của Thánh Giuđa và sách Khải Huyền.

GLV dùng một số hình ảnh về Chúa Giêsu để minh họa:

- Cảnh Chúa Giáng Sinh nơi hang đá, Chúa Giêsu chịu phép rửa, Chúa Giêsu đang giảng dạy cho dân chúng (Bài 2), Chúa Giêsu hóa bánh ra nhiều (Bài 19), Chúa Giêsu chịu chết trên Thánh Giá, Chúa Giêsu hiện ra với hai môn đệ trên đường Emmau (Bài học hôm nay), Đức Mẹ và các Tông đồ trong ngày lễ Hiện Xuống ...
- Tùy theo hình ảnh có được mà GLV giới thiệu cho các em như trong phần dẫn giải câu 2.
- Tân Ước gồm 27 cuốn, cũng đề cập đến nhiều nội dung. Nhưng nội dung chính của Tân Ước bao gồm 3 điểm sau đây:
 - . Một là cuộc đời Chúa Giêsu: sinh ra, lớn lên, đi rao giảng, chết, sống lại và lên trời.
 - . Hai là các giáo huấn của Chúa Giêsu: yêu thương nhau như anh chị em, tha thứ, thành thật,...
 - . Ba là đời sống Hội Thánh thuở ban đầu: Chúa Thánh Thần hiện xuống, hướng dẫn các Tông Đồ đi rao giảng cho mọi người, bắt đầu từ Giêrusalem cho đến tân thủ đô đế quốc Rôma thời đó.

c. Các em đọc chung lại câu 3

🔖 Câu 4: Hội Thánh tôn kính Kinh Thánh thế nào?

T. Hội Thánh tôn kính Kinh Thánh như tôn kính chính Mình Thánh Chúa. Cả hai nuôi dưỡng và hướng dẫn toàn thể đời sống Kitô hữu.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Khi vào nhà thờ và đi ngang qua Nhà Tạm, chúng ta thường làm gì? (*Cung kính cúi đầu*)
- Vì sao chúng ta có thái độ đó? (Vì chúng ta muốn tổ lòng tôn kính đối với Mình Thánh Chúa)
- Chúa Kitô thực sự hiện diện trong hình bánh, do đó chúng ta phải hết lòng tôn kính, thờ lạy Chúa.
- Trong một số nhà thờ, các em thấy có một quyển Kinh Thánh đặt bên cạnh Nhà Tạm. Điều đó muốn diễn tả điều gì? (Hội Thánh tôn kính Kinh Thánh như tôn kính chính Mình Thánh Chúa).
- Như các em đã biết, Thánh Lễ gồm 2 phần chính là Phụng vụ Lời Chúa và Phụng vụ Thánh Thể. Hai phần này được ví như một bàn tiệc gồm Lời Chúa và Thánh Thể. Lời Chúa và Thánh Thể cả hai nuôi dưỡng và hướng dẫn toàn thể đời sống Kitô hữu.

c. Các em đọc chung lại câu 4

♥ Câu 5 : Kinh Thánh có cần cho đời sống chúng ta không ?

T. Rất cần, vì « *không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô*»(Thánh Giêrônimô). Bởi thế, ta phải siêng năng đọc, suy gẫm và đem ra thực hành (x. Mt 7, 26)

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Để chuẩn bị cho các em bước vào năm học mới, cha mẹ thường làm
 gì? (May đồng phục, đồ dùng học tập, bộ sách giáo khoa)
- Đúng rồi!, phải mua một bộ sách giáo khoa. Bộ sách giáo khoa giúp các em trong việc học tập kiến thức phổ thông.
- Tương tự như thế, nếu muốn biết về Chúa Kitô và tình thương Ngài dành cho chúng ta thì phải đọc Kinh Thánh, chúng ta không thể bỏ qua bộ sách nói về Ngài. Chúng ta phải siêng năng đọc, suy gẫm và đem ra

thực hành.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

- Kinh Thánh gồm bao nhiêu cuốn? (73 cuốn)
- Những cuốn nào là quan trọng nhất? (4 cuốn Tin Mừng)
- Các em hãy cho biết những nội dung sau đây, nội dung nào thuộc
 Cựu Ước, nội dung nào thuộc Tân Ước:
- . Những giáo huấn về một Thiên Chúa duy nhất. Ngài là Đấng sáng tạo và quan phòng, là Đấng toàn năng, chân thật và hằng sống. (CU)
 - . Cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa Giêsu (TU)
 - . Các bài giảng của Chúa Giêsu (TU)
 - . Công cuộc truyền giáo của các Tông Đồ (TU)
 - . Những tiên báo của các ngôn sứ về Đấng Cứu Thế (CU)
- GLV đánh giá, nhận xét và giải thích ngắn gọn; sau đó tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa Giêsu, xin cho chúng con biết chăm chú lắng nghe Lời Chúa mỗi khi học giáo lý và tham dự thánh lễ, để Lời Chúa và Mình Thánh Chúa thực sự trở thành lương thực nuôi dưỡng cuộc đời chúng con.

Hát: Lắng nghe Lời Chúa (điệp khúc)

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Trò chơi: NHẮM MẮT NHẶT THỂ

- GLV để vào một cái hộp hai loại thẻ: thẻ màu đỏ và thẻ màu xanh
- Cho tất cả lớp lên bốc. Thẻ màu đỏ đứng sang một bên, thẻ màu xanh đứng sang một bên.

Bên thẻ màu đỏ sẽ kể tên các nhân vật Cưu Ước.

Bên thẻ màu xanh kể tên các nhân vật Tân Ước.

Bên nào kể được nhiều tên hơn là thắng.

- GLV biểu dương, nhận xét, đánh giá.

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

• Ý chính: Kinh Thánh gồm Cựu Ước và Tân Ước, trong đó 4 cuốn Tin Mừng là quan trọng nhất.

• Tâm niêm:

Phúc thay ai biết sớm trưa,

Lắng nghe Lời Chúa đem ra thực hành.

• Thực hành: Trong tuần này, khi gia đình đọc kinh tối, em

xin cha mẹ cho em được công bố đoạn Lời

Chúa của ngày hôm sau.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Lc 24,27

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 5 CON NGƯỜI ĐÁP LẠI LỜI THIÊN CHÚA

[SGLCG 142-175]

Mục tiêu bài 5:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu rằng: để đáp lại tình thương

của Thiên Chúa, con người cần đặt trọn niềm

tin vào Ngài.

♦Tâm tình: Giúp các em luôn có tâm tình cảm tạ Thiên

Chúa về ơn đức tin.

♦Thực hành: Tập cho các em biết mỗi khi đọc kinh Tin, các

em đọc một cách có ý thức.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

1. ổn định lớp

2. Cầu nguyện đầu giờ

- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Trong những nội dung của Kinh Thánh sau đây, nội dung nào thuộc
 Cưu Ước, nội dung nào thuộc Tân Ước?

Thiên Chúa tạo dựng vũ trụ và con người (CU)

Cuộc đời Chúa Giêsu (TU)

Các giáo huấn của Chúa Giêsu (TU)

Cuộc sống của Hội Thánh sơ khai (TƯ)

Những tiên báo về Đấng Cứu Thế (CU)

- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn.
 - GLV đánh giá và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Sau những bài học từ đầu năm đến nay, các em đã biết Thiên Chúa rất yêu thương con người. Vậy ta cần phải đáp lại tình thương của Thiên Chúa như thế nào?

Trong đoạn Lời Chúa hôm nay thánh Phaolô sẽ giới thiệu cho chúng ta mẫu gương của tổ phu Abraham.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Rm 4,18-21

Bài trích thư thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Rôma

¹⁸ Mặc dầu không còn gì để trông cậy, ông [Abraham] vẫn trông cậy và vững tin, do đó ông đã trở thành tổ phụ nhiều dân tộc, như lời Thiên Chúa phán: Dòng dõi người sẽ đông đảo như thế. ¹⁹Ông đã gần một trăm tuổi, nhưng ông vẫn vững tin không nao núng, khi nghĩ rằng thân xác ông cũng như dạ bà Sara đều đã chết. ²⁰ Ông đã chẳng mất niềm tin, chẳng chút nghi ngờ lời Thiên Chúa hứa; trái lại, nhờ niềm tin, ông đã nên vững mạnh và tôn vinh Thiên Chúa, ²¹ vì ông hoàn toàn xác tín rằng: điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Ngài cũng có đủ quyền năng thực hiện.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn thư của thánh Phaolô đề cập đến tổ phụ Abraham.
- Điều gì làm cho ông Abraham trở thành tổ phụ nhiều dân tộc? (Niềm tin vững manh vào Thiên Chúa)
- Khi được Thiên Chúa kêu gọi, ông Abraham đã 75 tuổi. Chúa hứa sẽ ban cho hai vợ chồng ông một dòng dõi con cháu đông như sao trên trời,

như cát bãi biển. Nhưng phải chờ tới 25 năm sau, tức là khi ông Abraham được 100 tuổi, bà Sara mới sinh Isaac. Trong thời gian đó, ông Abraham vẫn tin tưởng rằng: điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Ngài cũng có đủ quyền năng thực hiện.

- Như vậy, đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa là thế nào? Đức tin có những đặc điểm gì? Đức tin có cần thiết không? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

♥ Câu 1: Được Thiên Chúa tổ cho biết tình thương của Ngài, ta cần đáp lại thế nào?

- T. Ta cần đặt tron niềm tin vào Thiên Chúa.
- a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Các em có thấy cha mẹ thương các em không? (Có)
- Cha mẹ các em thương các em như thế nào? (GLV mời một vài em kể ra một vài hành động cụ thể)
- Đứng trước tình thương của cha mẹ như vậy, các em đáp lại thế nào? (Vâng lời, sống ngoan ngoãn, hiếu thảo, chăm chỉ học hành...)
- Điều cha mẹ muốn trước hết là các em tin tưởng vào tình thương của cha mẹ.

Bây giờ cô kể cho các em nghe chuyện của chị thánh Têrêxa lúc còn nhỏ như các em bây giờ: Một lần kia, Têrêxa đang đi dạo ngoài vườn với chị gái của mình. Têrêxa trông thấy gà mẹ đang cố dang rộng đôi cánh để ủ cho các chú gà con thoát khỏi cặp mắt rình ngó của diều hâu đang lởn vởn trên bầu trời. Mỗi khi đào bới được một miếng mồi, mẹ gà lại gọi các con tới và nhường cho các con. Têrêxa cảm thấy xúc động trong lòng liền nói với chị: "Chị ơi, chị nhìn kìa. Em nghĩ Chúa cũng thương yêu chị em mình như thế phải không chị?"

Các em thấy không, ngay từ lúc còn bé như thế, mà Têrêxa đã cảm nhận được tình yêu thương của Chúa.

Cũng vậy, Chúa cũng rất yêu thương mỗi người chúng ta. Đứng trước

tình thương của Thiên Chúa, ta phải đáp lại thế nào? (Đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa)

- Thiên Chúa không những yêu thương ta, Ngài còn là Đấng toàn năng. Điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Ngài cũng có đủ quyền năng thực hiện (x. Rm 4, 21); do đó, để đáp lại tình thương của Thiên Chúa, ta cần đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- 🕏 Câu 2: Đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa là thế nào?
- T. Là hoàn toàn để Thiên Chúa hướng dẫn đời ta, và sẵn sàng vâng theo mọi điều Thiên Chúa phán dạy.
 - a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách.



Theo các em, bàn tay lớn là bàn tay của ai? (Của Thiên Chúa)

- Còn bàn tay nhỏ hơn là bàn tay của ai? (Của mỗi người chúng ta)
- Hình vẽ có ý nói lên điều gì? (Mời một vài em trả lời)
- Qua hình vẽ này, ta có thể hiểu được đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa là thế nào. Đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa là hoàn toàn để Thiên Chúa hướng dẫn đời ta, bởi vì ta xác tín rằng Thiên Chúa vừa là Đấng toàn năng vừa là một người Cha đầy lòng yêu thương; đồng thời ta sẵn sàng vâng theo mọi điều Thiên Chúa phán dạy, bởi vì Ngài là Đấng chân thật, luôn trung tín trong lời nói cũng như việc làm.

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ♥ Câu 3: Đức tin có những đặc điểm nào?
- T. Đức tin vừa là ơn Thiên Chúa ban, vừa là sự đáp trả có ý thức và tự do của con người.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Một ngày kia, sau một thời gian rao giảng về Nước Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã hỏi các môn đệ: "Người ta nói Thầy là ai?" Các ông thưa: "Kẻ thì nói là ông Gioan Tẩy Giả, kẻ thì bảo là ông Êlia, có người lại cho là ông Giêrêmia hay một trong các ngôn sứ." Chúa Giêsu lại hỏi: "Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?" Ông Phêrô thưa: "Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống."

Phêrô đã có một câu trả lời tuyệt vời, thể hiện đức tin vững chãi của ông. Các em có biết lúc ấy Chúa Giêsu đã nói gì với Phêrô không? (Mời môt vài em trả lời)

- Chúa Giêsu đã nói với Phêrô: "Này Phêrô, con thật có phúc, vì không phải người phàm nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời, đã cho con biết điều ấy." (x. Mt 16, 13-17)
 - Như vậy, trước hết, đức tin là ơn do ai ban cho? (Thiên Chúa ban cho)
- Khi trở về quê hương của mình là Nazareth, Chúa Giêsu có làm nhiều phép lạ cho dân làng của Ngài không? (*Không*). Vì sao? (*Vì dân làng Nazareth không tin Ngài*).
- Như vậy, đức tin vừa là ơn Thiên Chúa ban, vừa là sự đáp trả có ý thức và tự do của con người.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- ♥ Câu 4: Đức tin có cần thiết không?
- T. Đức tin rất cần thiết để được cứu rỗi, vì không có đức tin, người ta không thể trở thành con cái Thiên Chúa.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Đức tin rất cần thiết, bởi vì chính Đức Kitô đã khẳng định: "Ai tin và

52 Giáo lý Căn bản 1

chịu phép rửa sẽ được cứu rỗi. Còn ai không tin thì sẽ bị kết án" (Mc 16, 16). Quả vậy: "Không có đức tin thì không thể đẹp lòng Thiên Chúa"

c. Các em đọc chung lại câu 4

- Scâu 5: Những điều ta phải tin được Hội Thánh tóm tắt ở đâu?
- T. Được Hội Thánh tóm tắt trong kinh Tin Kính.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Trong các thánh lễ Chúa Nhật, sau khi Linh mục đọc Tin Mừng và giảng giải, cộng đoàn đọc hoặc hát kinh gì? (Kinh Tin Kính)
 - Kinh Tin Kính là kinh tóm tắt tất cả những điều ta phải tin.
- Kinh Tin Kính mà chúng ta đọc hằng ngày được gọi là kinh Tin Kính của các Tông Đồ. Kinh này ngắn gọn hơn kinh Tin Kính đọc trong Thánh lễ là kinh Tin Kính của công đồng Nicêa và Constantinôpôli.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

Để củng cố bài học, cô kể cho các em nghe câu chuyện trong Tin Mừng của thánh Luca 5,4-11 ghi lại cách đây gần 2000 năm:

Buổi sáng hôm ấy, khi mặt trời còn đỏ oẳng, mặt hồ còn nhuộm màu bình minh, Chúa Giêsu bảo Simon (Phêrô):

- Này Simon, về nhà lấy lưới, chúng ta cùng ra khơi thả lưới bắt cá.
- Thưa Thầy, chúng con đã vất vả suốt đêm rồi mà không bắt được một con cá nào. Nhưng vâng lời Thầy bảo sao thì chúng con nghe vậy.

Vì nể Thầy mà Simon và các bạn chải ra khơi, chứ trong lòng họ chẳng còn chút hy vọng. Họ ôm lưới bỏ xuống thuyền và ra khơi, nhưng miệng thì không ngớt lẩm bẩm. Nhịp chèo thì cà giật như hơi thở của người lên cơn suyễn. Lòng dạ họ bây giờ chỉ mong sao về nhà, ăn ba hột, uống ba chén và ngủ vùi cho đến xế chiều.

Bên đây là ghe của Simon và Anrê. Xa tít đàng kia là ghe của Giacôbê và Gioan. Hai cánh buồm no gió, căng phồng như hai bắp thịt khổng lồ của chàng lực sĩ đang gồng lên kéo một tay lưới dài lê thê.

Đàn cá đang nhởn nhơ trong dòng nước trong xanh. Chúng như đã

nhìn ra chiếc bẫy đang giăng bắt mình, nên cố tình bơi tránh xa chiếc lưới. Nhưng chúng cảm thấy như có một sức mạnh vô hình nào đó hút lấy chúng, khiến cho chúng cứ lao đầu vào lưới. Chúa Giêsu đã truyền cho đàn cá và chúng phải tuân lệnh Ngài.

Kết quả là hai chiếc ghe đầy ắp cá lớn cá bé, chở không hết. Họ la ơi ới kêu các bạn chài khác đến giúp chở cá vào bờ. Những tay ghe đàn anh ngơ ngác nhìn nhau. Họ quá sức kinh ngạc.

Simon đến quỳ sup dưới chân Thầy:

- Xin Thầy xa con, vì con không xứng đáng với Thầy. Xin Thầy tha thứ cho con, vì con đã không tin vào Thầy.

Mẻ cá bội thu hôm nay là một cú sốc lớn đối với các môn đệ của Chúa Giêsu, làm cho họ chấm dứt niềm tin lưng chừng bấy lâu nay: nửa muốn theo Giêsu nhưng nửa mang gánh nặng gia đình. Sau biến cố này, các ông hạ quyết tâm dứt bỏ gánh nặng gia đình và tin tưởng đi theo Thầy Giêsu để phục vụ cho công cuộc rao giảng Tin Mừng. (Trích trong "Nhật Ký Chúa Giêsu" của cha Piô Ngô Phúc Hậu)

- Trong câu chuyện cô vừa kể, chúng ta thấy rằng: Lúc đầu, khi nghe Chúa Giêsu bảo, có lẽ Simon và các bạn chài chưa tin. Mặc dù vậy, các ông vẫn vâng lời Chúa. Vì sự vâng lời đó, Chúa Giêsu đã làm phép lạ để củng cố niềm tin của các ông.

Từ câu chuyện trên, chúng ta rút ra được hai điều:

- . Điều thứ nhất: Để đáp lại lời Chúa mời gọi, chúng ta cần phải đặt trọn niềm tin vào Chúa. Nghĩa là hoàn toàn để Thiên Chúa hướng dẫn đời ta, và ta phải sẵn sàng vâng theo mọi điều Chúa phán dạy.
- . Điều thứ hai: Đức tin là ơn ban đến từ Thiên Chúa, nhưng đồng thời cũng còn là sự đáp trả với ý thức và tự do của con người.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa, con hết lòng cảm tạ Chúa vì Chúa đã thương ban cho con được ơn nhận biết và tin vào Chúa. Xin Chúa không ngừng củng cố đức tin của con và xin cho ngày càng có nhiều người tin kính Chúa.

Hoặc đọc kinh Tin:

Lạy Chúa, con tin thật có một Đức Chúa Trời là Đấng thưởng phạt vô cùng. Con lại tin thật Đức Chúa Trời có Ba Ngôi, mà Ngôi Thứ Hai đã xuống thế làm người, chịu nạn chịu chết mà chuộc tội cho thiên hạ. Bấy nhiêu điều ấy cùng các điều khác Hội Thánh dạy, thì con tin vững vàng, vì Chúa là Đấng thông minh và chân thật vô cùng đã phán truyền cho Hội Thánh. Amen.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Băng reo: TIN VÀO CHÚA

| GLV | HS |
|------------------|--|
| - Tin vào Chúa | - Sẽ được sống (Hai tay đưa mạnh lên trời) |
| - Không tin Chúa | - Sẽ phải chết (<i>Lắc lư người, từ từ ngồi xuống trong tư thế chết</i>) |
| - Ai tin Chúa? | - Em xin tin (<i>Hô to, đứng mạnh, vung tay lên trời</i>) |

Hát: EM XIN YÊU

Em xin yêu, em xin yêu mọi người Trong con tim, em xin yêu Chúa Cha. Em xin yêu, em xin yêu mọi người Yêu anh em và nhất là me cha.

2. Ghi bài

 $Th \dot{u} \dots ng \dot{u} \dots th \dot{u} g \dots n \ddot{u} \dots$

•Ý chính: Được Thiên Chúa tổ cho biết tình thương của

Ngài, ta cần đặt trọn niềm tin vào Thiên

Chúa.

• Tâm niệm: Mở mắt ra là con thấy Chúa:

Thương nhìn con từ thuổ đời đời, Thương chờ con khắp mọi nơi.

Này đây con đến đáp lời yêu thương.

• Thực hành: Trong tuần này, mỗi tối trước khi đi ngủ, em

sốt sắng đọc kinh Tin, Cây, Mến để cảm tạ

Chúa về ơn đức tin Thiên Chúa đã ban cho.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Rm 4,21

<u>V. KẾT THÚC</u>

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 6 LUYỆN TÍNH TỐT 1 BẮT ĐẦU VÀ KẾT THÚC MỘT NGÀY

Mục tiêu bài 6:

❖ Kiến thức: Giúp các em biết bắt đầu và kết thúc một

ngày cách tốt đẹp để sống đẹp lòng Chúa.

◆Tâm tình: Giúp các em hằng ngày sống tâm tình phó

thác và cảm tạ Thiên Chúa như người con

thảo.

♦Thực hành: Tâp cho các em có những thói quen tốt lúc

bắt đầu và kết thúc một ngày.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Được Thiên Chúa tỏ cho biết tình thương của Ngài, ta đáp lại thế nào?
 - Vâng phục trong đức tin là thế nào?
 - Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn.
 - GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
 - Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh và thực hành tuần qua.

II. TRIỂN KHAI BÀI MỚI

1. Dẫn vào bài mới

Qua bài học tuần trước, chúng ta đã biết Thiên Chúa luôn yêu thương mở rộng vòng tay mời gọi và chờ đợi ta đáp lại. Ta đáp lại bằng cách tin tưởng và cố gắng sống sao cho đẹp lòng Chúa mỗi ngày.

Để sống đẹp lòng Chúa, ta cần phải bắt đầu và kết thúc một ngày như

thế nào? Bài học hôm nay sẽ giúp các em biết rõ điều đó.

2. Giảng giải bài mới

2.1. Hoạt động 1

Thảo luận nhóm – Liệt kê các công việc đầu ngày

- GLV tổ chức cho các em làm việc theo nhóm.
- GLV yêu cầu mỗi em trong nhóm tự liên hệ bản thân, phát biểu ý kiến về những công việc các em thường làm từ khi ngủ dậy cho đến khi các em bắt đầu học bài hoặc đi học.
 - GLV mời **một nhóm** trình bày theo sự hướng dẫn của GLV.
 - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
 - GLV đánh giá, đúc kết.

2.2. Hoạt động 2

- Dựa trên các công việc các em đã nêu ra, GLV tập cho các em đánh giá việc nào là tốt, nên làm; việc nào chưa tốt, không nên làm.
- GLV nêu ra từng công việc, yêu cầu các em đánh giá tốt hoặc chưa tốt bằng cách giơ bảng đúng hoặc sai.
 - GLV đánh giá, đúc kết.

Ví dụ:

| Công việc | Nên | Không nên | | | |
|-------------|------------------------|-----------------------------|--|--|--|
| 1. Thức dậy | - Mau mắn chỗi dậy | - Trở qua trở lại, nằm nán | | | |
| | ngay. | thêm vài phút | | | |
| | - Mau mắn bước xuống | - Ngồi dậy một cách uể oải, | | | |
| | khỏi giường | mệt nhọc | | | |
| | - Hướng tâm hồn lên | - Không nhớ gì đến Chúa | | | |
| | Chúa, làm dấu thánh | - Đọc kinh cầu nguyện | | | |
| | giá, cám ơn Chúa, dâng | một cách máy móc, chiếu | | | |
| | ngày cho Chúa | lệ | | | |
| 2. Thu xếp | | | | | |
| mùng mền | | | | | |

Ngay từ đầu ngày, mỗi hành vi dù rất nhỏ, các em cố gắng làm tươm tất vì các em biết Cha trên trời đang âu yếm nhìn các em.

58 Giáo lý Căn bản 1

Nếu các em tập quen, ngày nào cũng làm đúng theo thứ tự các công việc, thì mọi sự sẽ rất nhanh. Dần dần các em sẽ nghiệm ra rằng: ngay từ sáng sớm, nếu mình nhanh nhẹn, vui tươi, tươm tất, thì trong ngày mọi việc sẽ đạt kết quả tốt đẹp.

Các em cũng cần nhớ rằng mỗi giây phút đều là hồng ân Chúa ban. Không bao giờ ta có thể lấy lại được những giây phút đã mất. Các em cần biết tập thói quen tận dụng từng giây phút để sống mỗi ngày thật đẹp.

Một ngày sống sắp qua đi. Các em sẽ kết thúc một ngày như thế nào đây? Mời các em tiếp tục làm việc theo nhóm.

2.3. Hoạt động 3

Thảo luận nhóm – Liệt kê các công việc cuối ngày

- GLV tổ chức cho các em làm việc theo nhóm.
- GLV yêu cầu mỗi em trong nhóm tự liên hệ bản thân, phát biểu ý kiến về những công việc các em thường làm từ khi ăn tối xong cho đến khi đi ngủ.
 - GLV mời một nhóm trình bày theo sự hướng dẫn của GLV.
 - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
 - GLV đánh giá, đúc kết.

2.4. Hoạt động 4

- Dựa trên các công việc các em đã nêu ra, GLV cho các em tập đánh giá việc nào là tốt, nên làm? Việc nào chưa tốt, không nên làm?
- GLV nêu ra từng công việc, yêu cầu các em đánh giá tốt hoặc chưa tốt bằng cách giơ bảng đúng hoặc sai. (xem ví du ở phần 2.2)
 - GLV đánh giá, đúc kết.

Mỗi ngày, em tập thói quen kết thúc một ngày cho thật tốt đẹp. Những công việc cuối ngày, em chú ý làm nhanh gọn, tươm tất. Điều quan trọng là phải dành ra ít phút để xét mình tức là nhìn lại xem trong ngày mình đã chu toàn việc bổn phận thế nào, đã sống đẹp lòng Chúa chưa. Cần biết cám ơn Chúa về những ơn lành Ngài đã ban cho; đồng thời xin lỗi Chúa về những điều em chưa làm vui lòng Chúa.

Một ngày sắp chấm hết, Con tổng kết dở hay. Cám ơn Chúa hôm nay, Xin dâng ngày sắp tới, Mở sang trang vở mới, Con với Chúa cùng ghi.

III. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Mỗi sáng thức dậy là một khởi đầu mới cho cuộc sống. Thật là phù hợp và chính đáng, nếu ta biết hướng những tâm tình và ý nghĩ đầu tiên lên Thiên Chúa. Còn gì hạnh phúc hơn nếu ta có Chúa cùng sống với ta trong suốt một ngày. Và cũng thật là cần thiết, nếu ta biết kết thúc một ngày trong tâm tình ta ơn Thiên Chúa.

Đoạn Lời Chúa hôm nay sẽ gợi mở cho các em những tâm tình cần phải có mỗi khi các em bắt đầu và kết thúc một ngày sống.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Tv 143,8.10

Bài trích sách Thánh vịnh

⁸ Ngay từ buổi sớm mai, xin cho con nghiệm thấy tình thương của Chúa, vì con vẫn tin cậy nơi Ngài. Xin chỉ dạy đường lối phải theo, vì con nâng tâm hồn lên cùng Chúa. ¹⁰Điều đẹp ý Ngài, xin dạy con thực hiện, bởi Ngài là Thiên Chúa của con. Xin thần khí tốt lành của Chúa dẫn con đi trên miền đất phẳng phiu.

. Thinh lặng giây lát.

3. Cầu nguyên giữa giờ

Lay Chúa Giêsu, ngày xưa trong gia đình Nazareth, Chúa đã sống

mỗi ngày thật đẹp. Xin cho chúng con biết bắt chước Chúa, ngày nào cũng cố gắng sống thật đẹp ngay từ những giây phút đầu tiên, để chúng con mỗi ngày mỗi trở nên giống Chúa hơn, đẹp lòng Chúa và đẹp lòng mọi người.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

HÒ DÂNG NGÀY

Hò-lơ, hó-lơ, lắng tai nghe tiếng ai đang hò-lờ, hò-lơ, hó-lơ.

- Mỗi lần thức giấc em ơi A-li-hò-lờ.
- Là em mau mắn A-li-hò-lờ

- Dâng ngày cho Cha Hò lơ, hó lơ, lắng tai nghe...

- Giêsu vua cả nhân hiền A-li-hò-lờ
- Người mong từng phút A-li-hò-lờ

- *Và âu yếm nhìn* Hò-lơ, hó-lơ, lắng tai nghe...

- Có Chúa là Cha bên mình
- Có nguồn hanh phúc
A-li-hò-lờ
A-li-hò-lờ

- Em còn lo chi Hò-lơ, hó-lơ, lắng tai nghe...

- Kết thúc ngày sống em ơi
- Cám ơn, xin lỗi
A-li-hò-lờ

- Nguyện cầu cùng Cha Hò-lơ, hó-lơ, lắng tai nghe...

2. Tập học kinh dâng minh sáng và tối

 Viết lên bảng cho các em đọc chung. Sau mỗi lần, xoá bớt đi một ít chữ, cho đến khi các em thuộc.

Kinh dâng ngày của thiếu nhi

Lạy Chúa Giêsu, con cám ơn Chúa đã cho con được sống đến sớm mai này. Con xin dâng ngày hôm nay cho Chúa. Xin Chúa chúc lành cho mọi việc con làm và mọi người con gặp hôm nay. Amen.

Kinh dâng mình buổi tối của thiếu nhi

Lay Chúa Giêsu, con cám ơn Chúa đã ban cho con ngày hôm nay được sống vui trong tình thương của Chúa. Xin Chúa tha thứ những điều con làm buồn lòng Chúa trong ngày hôm nay. Con xin dâng linh hồn và xác con trong tay Chúa. Xin Chúa chúc lành cho con, cho ông bà, cha me, thầy cô, các anh chị em và bạn bè của con, để chúng con qua một đêm an lành trong tay Chúa. Amen.

3. Củng cố

- GLV và các em cùng hát:

Một ngày gần hết, con tổng kết điều dở điều hay. Chúa ơi, thành tâm con đến ta ơn Chúa hôm nay. Một ngày gần hết, con xin dâng cả ngày mại tới. Sang trang vở mới, con với Ngài sẽ cùng ghi.

(x. Nổi lửa cho đời, tuyển tập số 7, trang 31)

4. Ghi bài

 $Th i t \dots ng a y \dots th a ng \dots n m \dots$

Ý chính: Mỗi ngày sống là một hồng ân Chúa ban. Em cần biết bắt đầu và kết thúc một ngày thật tốt đẹp. Đầu ngày phó thác nơi Cha, • Tâm niêm: Những gì xảy đến đều là hồng ân. Cuối ngày cảm ta ân cần, Cuộc đời tươi đẹp muôn phần đáng yêu. · Thực hành: Trong tuần này, ngay sau khi thức dây em dâng ngày cho Chúa, và tối trước khi ngủ đọc

kinh tối thật sốt sắng.

5. Đọc chung câu Kinh Thánh: Tv 143,8

V. KẾT THÚC

- 1. Dăn dò
- 2. Cầu nguyên cuối giờ

Phần II

TÔI TIN KÍNH MỘT THIÊN CHÚA LÀ CHA TOÀN NĂNG

BÀI 7 TÔI TIN KÍNH MỘT THIÊN CHÚA DUY NHẤT

[SGLCG 200-227]

Mục tiêu bài 7:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu rằng Thiên Chúa ta tôn thờ

là Thiên Chúa duy nhất, rất yêu thương ta.

→ Tâm tình: Tin tưởng và phó thác nơi Thiên Chúa.

Thực hành: Tập cho các em luôn sống dưới ánh mắt yêu

thương của Chúa.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

1. ổn định lớp

- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh

4. Kiểm tra bài cũ

- Buổi sáng, sau khi thức dậy, em có nhớ đọc kinh dâng ngày ban sáng không? Hãy đọc cho cả lớp nghe.
- Buổi tối, trước khi đi ngủ, em có nhớ đọc kinh dâng mình ban tối không? Hãy đọc cho cả lớp nghe.
- Điều gì làm các em khó nhớ thực hiện việc dâng ngày ban sáng và dâng mình ban tối?
 - Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh bài học tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Ở bài 2 các em biết Thiên Chúa đã dùng lời nói và việc làm mà tổ mình cho ta. Trước hết Ngài đã tổ mình cho tổ tông, cho ông Nôê, cho ông Abraham và con cháu ông sau này là dân Israel.
- GLV mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách và cho các em biết: Bức hình này diễn tả việc Thiên Chúa ban Mười điều răn cho dân Israel

66 Giáo lý Căn bản 1

tại núi Sinai, khi lập giao ước với họ. Mười điều răn được Thiên Chúa khắc trên hai bia đá và trao cho ông Môisen để ông truyền cho dân chúng.



- Bức hình này vẽ về ai? (Ông Môisen)
- Sau lưng ông Môisen là những ngọn núi thật cao. Đây là núi gì? *(Núi Sinai)*
- Trước mặt ông Môisen là một đám đông dân chúng. Họ là ai? (Họ là dân Israel)
 - Ông Môisen đang cầm gì trong tay? (Hai bia đá)
- Trên hai bia đá có khắc ghi những gì? (Số 1 đến số 10. Những con số này tượng trưng cho 10 điều răn)
- Như vậy, chúng ta thấy Thiên Chúa không những tỏ mình cho ta, Ngài còn ban các điều răn để hướng dẫn ta sống làm con thảo của Ngài.
- Đoạn Lời Chúa hôm nay sẽ giúp các em biết được đâu là điều quan trọng mà Thiên Chúa đã tổ cho ta biết về Ngài và chúng ta phải đáp lại thế nào.
 - Mời các em đứng lên, lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Đnl 6,4-6

Bài trích sách Đệ Nhị Luật

⁴Nghe đây, hỡi Israel! Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. ⁵Hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, hết lòng hết dạ, hết sức anh em. ⁶Những lời này tôi truyền cho anh em hôm nay, anh em phải ghi tạc vào lòng.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn sách Đệ Nhị Luật chúng ta vừa nghe ghi lại lời của ông Môisen nói với dân Israel.
- Ai đã tỏ cho ông Môisen biết các điều đó để ông Môisen nói lại cho dân chúng? (Chính Thiên Chúa đã tỏ cho ông biết.)
- Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu biết về Thiên Chúa là Đấng nào và ta phải biểu lộ lòng tin kính Ngài ra sao.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Câu 1: Qua lời nói và việc làm, Thiên Chúa tổ cho ta biết điều gì về Ngài?
- T. Thiên Chúa tổ cho ta biết chỉ có Ngài là Thiên Chúa đích thật, mà ta phải tin kính tôn thờ.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Sau khi cứu dân Do Thái khỏi cảnh nô lệ ở Ai Cập, Thiên Chúa đã ký kết giao ước với họ. Ngài muốn họ trở thành dân riêng của Ngài qua việc tuân giữ Mười điều răn. Mười điều răn của Thiên Chúa bắt đầu bằng lời sau đây: "Ngươi không được có thần nào khác ngoài Ta" (Xh 20,3).
- Sau này, khi được hỏi trong các điều răn, điều răn nào đứng đầu, Chúa Giêsu cũng đã xác định: "Điều răn đứng đầu là: Nghe đây, hối

Israel, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức ngươi" (Mc 12, 28-30).

- Như vậy, theo các em, điều quan trọng nhất mà Thiên Chúa muốn tỏ cho ta biết là điều gì? (Hỏi một vài em)
- Điều quan trọng nhất mà Thiên Chúa muốn tỏ cho ta biết, đó là chỉ có Ngài là Thiên Chúa duy nhất, đích thật, mà ta phải tin kính và tôn thờ.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Thiên Chúa là Đấng nào?
- T. Là Đấng tự mình mà có và hằng có đời đời, ngoài Ngài ra không ai là Thiên Chúa, vì tất cả là do Ngài tạo nên và phải quy hướng về Ngài.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Ai sinh ra các em? (Cha mẹ)
- Ai sinh ra cha mẹ các em? (Ông bà)
- Ai dựng nên con người? (Thiên Chúa)
- Vậy, ai dựng nên Thiên Chúa? (Thiên Chúa tự mình mà có)
- Cô sẽ kể cho các em nghe câu chuyện này: Trong cuộc đàm thoại giữa Thiên Chúa với ông Môisen tại Núi Hôreb, Thiên Chúa thấu rõ sự khốn cùng của dân Israel đang làm nô lệ tại đất Ai Cập, Ngài trao cho Môisen sứ mạng giải thoát dân ra khỏi Ai Cập. Sau đó, Môisen thưa với Thiên Chúa: "Bây giờ, con đến gặp con cái Israel và nói với họ: Thiên Chúa của cha ông anh em sai tôi đến với anh em. Vậy nếu họ hỏi con: Tên Đấng ấy là gì? Thì con sẽ nói với họ làm sao?" Thiên Chúa phán với Môisen: "Ta là Đấng Hằng Có"○ Đó là Danh Ta cho đến muôn thưở, đó là danh hiệu các người sẽ dùng mà kêu cầu ta từ đời nọ đến đời kia" (x. Xh 3, 7- 15)
- Qua câu chuyện này Thiên Chúa đã mặc khải Danh Ngài là gi? (Là Đấng Hằng Có)

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Khi tổ cho ông Môisen biết tên Ngài là Đấng Hằng Có,

Thiên Chúa muốn cho biết điều gì về Ngài?

T. Thiên Chúa muốn cho biết Ngài là Thiên Chúa hằng sống và trung tín, là Đấng vượt xa mọi trí hiểu, nhưng lại luôn có mặt bên ta để chăm sóc và cứu giúp ta.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Có ai có mặt trên đời mà không phải do cha mẹ sinh ra không? (Không)
 - Có ai sống mãi mà không chết không? (Không)
- Con người chúng ta có sinh có tử, nghĩa là có khởi đầu và có kết thúc. Thiên Chúa thì hoàn toàn khác với con người.

Khi tỏ cho Môisen biết tên Ngài là Đấng Hằng Có. Thiên Chúa muốn cho ta biết Ngài là Đấng tự mình mà có, nghĩa là không do ai tạo thành, Ngài là Đấng Hằng Sống, vẫn sống từ thuở đời đời và vẫn còn sống mãi mãi. Tuy Ngài là Đấng vượt xa mọi trí hiểu của ta nhưng Ngài rất thấu hiểu ta. Ngài luôn có mặt bên ta để chăm sóc và cứu giúp ta. (GLV có thể kể cho các em nghe câu chuyện Thiên Chúa ban manna cho dân Israel trong sa mạc hoặc nhiều câu chuyện khác tương tự)

c. Các em đọc chung lại câu 3

🖔 Câu 4: Thiên Chúa còn tỏ cho ta biết thêm điều gì về Ngài?

T. Thiên Chúa còn tỏ cho ta biết Ngài là Đấng giàu lòng thương xót, luôn trung tín, chân thất và yêu thương.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Khi thấy ông Môisen ở trên núi quá lâu, dân Israel đã dùng vàng đúc một con bê để thờ. Thiên Chúa đã phản ứng thế nào trước hành động tội lỗi của dân Israel? Thiên Chúa đã nổi giận và đòi trừng phạt họ. Nhưng ông Môisen đã nài nỉ xin Thiên Chúa tha cho họ. Các em đoán xem Thiên Chúa có nghe lời cầu khẩn của ông Môisen không? (Có) (x. Xh 32,1-6)
 - Thiên Chúa đã nghe lời cầu khẩn của ông Môisen. Ngài phán với

70 Giáo lý Căn bản 1

ông: "Ta sẽ cho ngươi thấy Ta nhân từ như thế nào. Ta là Đấng giàu ơn nghĩa và trung tín" (x. Xh 34,5-6).

- Thiên Chúa là Đấng trung tín, bởi vì những gì Ngài đã hứa thì chắc chắn Ngài sẽ thực hiện. Ngài không bao giờ phỉnh gạt. Ngài là Đấng chân thật và chính là Sự Thật.
- Trong thư thứ nhất, thánh Gioan viết: "Thiên Chúa là Tình Yêu" (1 Ga 4, 8.16). Đây là điều mà cuối cùng Thiên Chúa đã tỏ lộ cho ta biết Ngài. Thiên Chúa đã tỏ lộ trọn vẹn lòng yêu thương của Ngài khi ban tặng Con Một Ngài là Chúa Giêsu xuống thế, chết để cứu loài người chúng ta.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- Scâu 5: Niềm tin vào Thiên Chúa duy nhất giúp ta điều gì?
- T. Niềm tin vào Thiên Chúa duy nhất giúp ta nhận biết sự cao cả và uy quyền của Thiên Chúa để yêu mến và phụng thờ Ngài trên hết mọi sự.

a. Các em đọc chung câu 5

- Niềm tin vào một Thiên Chúa duy nhất chắc chắn có ảnh hưởng rất lớn trên cuộc đời chúng ta. Chẳng hạn như trường hợp của Mẹ Têrêxa Calcutta.

"Tôi yêu Đức Giêsu nơi mỗi con người". Đó là câu trả lời của Mẹ Têrêxa Calcutta khi trả lời câu hỏi phỏng vấn của phóng viên nhà báo Philippe Demenet.

Thành phố Calcutta ở Ấn Độ là một thành phố có rất nhiều người nghèo. Tại đây có hơn 11 triệu người Ấn Độ phải vật lộn kiếm sống từng ngày. Thành phố này cũng có rất nhiều người chết vì nghèo đói, vì bệnh tật. Mẹ Têrêxa và các chị em trong Hội dòng của Mẹ hiện diện ở đây để chăm sóc, phục vụ các bệnh nhân và người nghèo.

Mẹ nói: Thiên Chúa yêu chúng ta đến nỗi đã sai chính Chúa Giêsu, Con Một yêu dấu chịu chết trên thập giá để khôi phục cho chúng ta ơn được yêu Ngài và được Ngài yêu. Lý do khiến Mẹ dấn thân phục vụ những người nghèo đói nhất, đau khổ nhất vì Mẹ cảm nghiệm được lời dạy của Chúa Giêsu: "Điều gì anh em làm cho một trong các anh em bé mọn

nhất trong anh em, đó chính là anh em đã làm cho Thầy". Đó cũng là câu trả lời cho những ai thắc mắc về nguồn động lực nào đã thúc đẩy các nữ tu Thừa Sai Bác Ái của Mẹ Têrêxa Calcutta dám dấn thân phục vụ người nghèo một cách quảng đại như thế. Mẹ nói: Chính vì thế mà tôi yêu Chúa Giêsu trong mỗi con người. Tôi muốn san sẻ tình Chúa yêu tôi cho hết mọi người, nhất là với những người nghèo khổ nhất giữa những người nghèo khổ; với những người bị xã hội ruồng bỏ; với những người tàn phế, với những người phong cùi; với những người đang hấp hối; với những ai bị đời nguyền rủa Vì tất cả những con người ấy đều là con của Chúa như tôi.

Mẹ Têrêxa Calcutta tin vào Thiên Chúa. Mẹ cảm nhận ra tình Chúa yêu mẹ, và mẹ đã dám hy sinh cả cuộc đời mình cho Thiên Chúa để phục vụ người nghèo khổ. Phần các em, các em có tin Chúa rất thương các em không? (*Có*)

- Để đáp lại tình thương của Chúa thương các em, mỗi em hứa với Chúa sẽ sống như thế nào? (Mời một vài em trả lời, sau đó GLV nhận xét và đúc kết)

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

- Mời các em đọc chung câu Kinh Thánh ghi trong sách học sinh: θ - θ - θ - θ

Các em hãy cho biết qua lời đó Thiên Chúa tổ cho ta biết điều gì về Ngài? Khi ông Môisen hổi tên Thiên Chúa, Thiên Chúa đã trả lời thế nào? Qua câu trả lời cho ông Môisen, Thiên Chúa muốn cho biết điều gì về Ngài? Khi ông Môisen nài xin Thiên Chúa tha thứ cho dân, Thiên Chúa đã cho biết Ngài là Đấng như thế nào?

Thánh Gioan Tông Đồ đã định nghĩa Thiên Chúa là gì?

- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của ban.
- GLV đánh giá, uốn nắn và bổ sung; sau đó tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyên giữa giờ

72 Giáo lý Căn bản 1

Lạy Chúa, con tin chỉ mình Chúa là Thiên Chúa toàn năng, cao cả, đầy lòng yêu thương. Con biết rằng Chúa rất yêu con. Xin cho con luôn biết hoàn toàn tin tưởng và phó thác vào tình yêu của Chúa. Xin cho con luôn yêu thương mọi người, vì chúng con đều là con của Chúa, và là anh chị em với nhau.

Hát: THIÊN CHÚA DUY NHẤT (x. Bài ca giáo lý 4, tr. 59)

Chỉ có một Thiên Chúa duy nhất, toàn năng cao cả.

Ta chỉ thờ phượng, tôn kính một mình Ngài mà thôi.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Trò chơi: Ô CHỮ

| 1 | | | | | Α | D | 0 | N | G |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | | | | G | I | U | Đ | Α | |
| 3 | | | | Т | Â | Υ | G | I | Å |
| 4 | | G | ı | 0 | Α | N | | | |
| 5 | · | | | | Р | Н | Ê | R | Ô |
| 6 | Т | R | Á | I | С | Â | М | | |
| 7 | | | | | | T | Ô | М | Α |

Câu hỏi cho các hàng ngang

- 1. Thiên Chúa dựng nên người nam đầu tiên có tên là..?(5 chữ cái)
- 2. Tên của người Tông Đồ bán Chúa Giêsu ?(5 chữ cái)
- 3. Thánh Gioan làm phép rửa cho Chúa Giêsu, gọi là Gioan gì?(6 chữ cái)
- 4. Tên của vị Tông Đồ viết sách Tin Mừng thứ tư? (5 chữ cái)
- 5. Tên của vị Tông Đồ chối Chúa Giêsu ? (5 chữ cái)
- 6. Tổ tông loài người phạm tội không vâng lời Chúa. Hai ông bà đã ăn trái gì ?($7\,ch\tilde{u}\,c ilde{ai}$)
- 7. Tên của vị Tông Đồ đòi xỏ tay vào lỗ đinh nơi tay, chân và cạnh sườn Chúa Giêsu ? ($4 chữ c\'{ai}$)

Từ hàng dọc: DUY NHẤT

2. Ghi bài

 $Th \acute{u} \ldots ng \grave{a} y \ldots th \acute{a} ng \ldots n \breve{a} m \ldots$

• Ý chính: Thiên Chúa chúng ta tin kính và tôn thờ là

Thiên Chúa duy nhất, tự mình mà có, luôn có

mặt bên ta để chăm sóc và cứu giúp ta.

• Tâm niệm: Một là thờ Chúa trên cao

Mình Ngài duy nhất chứ nào còn ai?

• Thực hành: Trong tuần này, mỗi lần ngồi vào bàn để học

bài, em làm dấu thánh giá và xin Chúa chúc

lành cho em.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Đnl 6,4-5

V. KÉT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

74 Giáo lý Căn bản 1

BÀI 8 THIÊN CHÚA TẠO DỰNG VÀ CHĂM SÓC MỌI LOÀI MỌI VẬT

[SGLCG 279-354]

Mục tiêu bài 8:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu rằng chính Thiên Chúa đã tạo dựng nên trời đất cùng mọi loài mọi vật và vẫn tiếp tục chăm sóc chúng.
 ❖ Tâm tình: Cảm phục quyền năng của Thiên Chúa.
 ❖ Thực hành: Tập cho các em biết ca tụng Thiên Chúa khi nhìn ngắm vẻ đẹp của vạn vật, và biết cám ơn Thiên Chúa mỗi khi hưởng dùng các của cải vật chất Ngài ban cho.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Điều quan trọng đầu tiên mà Thiên Chúa tỏ cho dân Israel biết về chính Ngài là gì? (Chỉ có Ngài là Thiên Chúa duy nhất mà ta phải tin kính và tôn thờ)
- Khi muốn cho biết Ngài là Đấng tự mình mà có, không do ai tạo thành và không có kết thúc, Thiên Chúa đã tự giới thiệu tên Ngài là gì? (Đấng Hằng Có)
- Khi sẵn sàng tha thứ tội lỗi cho loài người, Thiên Chúa đã tổ cho thấy Ngài là Đấng như thế nào? (Giàu lòng thương xót và luôn trung tín)
- Thánh Gioan Tông Đồ đã định nghĩa Thiên Chúa là gì? (Thiên Chúa là Tình Yêu)

- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn. GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

GLV dùng một số hình phong cảnh đẹp, bình hoa, thú vật v.v... để dẫn vào bài. Cho các em quan sát tranh hoặc gợi lại cho các em một vài cảnh đẹp mà các em đã có dịp đi tham quan.



Qua bài học tuần trước, các em đã biết Thiên Chúa là Đấng toàn năng cao cả. Ngài toàn năng vì Ngài có uy quyền trên vạn vật và Ngài làm được mọi sự. Vậy thì lúc khởi đầu Thiên Chúa đã làm gì? Đoạn Lời Chúa hôm nay sẽ cho các em biết điều đó.

76 Giáo lý Căn bản 1

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: St 1,1-5

Bài trích sách Sáng thế

¹Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. ²Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và thần khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước.

³Thiên Chúa phán: "Phải có ánh sáng." Liền có ánh sáng. ⁴Thiên Chúa thấy rằng ánh sáng tốt đẹp. Thiên Chúa phân rẽ ánh sáng và bóng tối. ⁵Thiên Chúa gọi ánh sáng là "ngày", bóng tối là "đêm". Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ nhất.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

.Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Cô mời các em cùng đọc lại thật chậm rãi câu đầu tiên của quyển Kinh Thánh (Mở sách học sinh).
- "Trời đất" ở đây không chỉ nói về bầu trời và trái đất. Nó còn gồm toàn thể vũ trụ bao la này, chẳng hạn như mặt trời, mặt trăng, cỏ cây, thú vật, nước, không khí, v.v... như các em thấy phần nào trong hình vẽ.



- Kinh Thánh nói: "Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối

bao trùm vực thẳm". Đây là cách nói cho biết: trước khi Thiên Chúa sáng tạo thì chưa có gì cả.

- Thiên Chúa tạo nên mọi sự cách nào? Vì sao Thiên Chúa tạo nên trời đất cùng mọi loài mọi vật? Ngoài những loài mà ta thấy được, Thiên Chúa còn tạo nên loài nào nữa không? Và sau khi tạo dựng mọi loài mọi vật, Thiên Chúa đã bỏ mặc hay tiếp tục quan tâm chăm sóc? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- S Câu 1: Trời đất cùng mọi loài mọi vật bởi đâu mà có?
- T. Trời đất cùng mọi loài mọi vật không phải tự nhiên mà có, nhưng là do chính Thiên Chúa tao nên.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Gia đình nào cũng có một ngôi nhà. Ngôi nhà các em đang ở có phải do tự nhiên tình cờ mà có hay được xây dựng nên? (Được xây dựng nên)
- Các em thử kể xem nó là do công sức của những ai? (*Thợ mộc, thợ nề, thợ sơn, thợ điện...*)

Nó còn là kết quả của mồ hôi nước mắt của cha mẹ các em nữa.

- Bữa cơm ngon ta ăn hằng ngày cũng không phải tự nhiên mà có.
 Nó là do bàn tay khéo léo của ai? (Của bà, của mẹ, của chị)
- Trời đất cùng mọi loài mọi vật quanh ta cũng vậy, không phải tự nhiên mà có. Tất cả đều do Thiên Chúa tạo thành, như lời Kinh Thánh đã nói: "Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất."

c. Các em đoc chung lai câu 1

- ♥ Câu 2: Thiên Chúa đã tạo nên mọi sự cách nào?
- T. Thiên Chúa đã dùng Lời quyền năng của Ngài mà tạo nên mọi sự từ hư không. Chỉ một mình Thiên Chúa mới làm được như vậy.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Để làm nên một cái bàn, người thợ mộc cần những gì? ($G\tilde{o}$, cưa, búa, đinh ...)

78 Giáo lý Căn bản 1

- Để nấu được một bữa ăn, mẹ các em cần những gì? (Gạo, thịt, cá, mắm, muối, rau...)

- Con người muốn làm nên một cái gì thì cần phải có vật liệu. Còn Thiên Chúa thì khác hẳn. Ngài là Đấng toàn năng. Các em hãy nhớ lại đoạn sách Sáng thế cô đọc lúc nãy. Khi muốn dựng nên ánh sáng, Thiên Chúa đã làm gì? (Thiên Chúa phán: Phải có ánh sáng)
- Thiên Chúa sáng tạo mọi sự từ hư không, nghĩa là bởi không mà Ngài làm nên mọi sự, nói cách khác: Ngài làm nên mọi loài mọi vật mà không cần một thứ gì có trước. Thiên Chúa đã dùng Lời quyền năng của Ngài mà tạo nên mọi sự. Ngoài một mình Thiên Chúa ra, không ai làm được như vậy.

c. Các em đọc chung lại câu 2

Câu 3: Vì sao Thiên Chúa tao nên trời đất cùng mọi loài mọi vật?

T. Thiên Chúa tạo nên trời đất cùng mọi loài mọi vật để tất cả được dự phần vinh quang và vẻ đẹp của Ngài.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Ban đêm, các em thường thấy gì trên bầu trời ? (Mặt trăng và các ngôi sao)
- Đã lần nào các em đếm thử có bao nhiêu ngôi sao trên bầu trời chưa? Các em đếm được nhiều nhất là bao nhiêu ngôi sao? (GLV hỏi một vài em)
- Với mắt thường, những đêm trời thật trong không một bóng mây, người ta có thể thấy khoảng 5 ngàn ngôi sao trên bầu trời. Tuy nhiên, với các loại kính thiên văn tối tân, người ta có thể thấy được hàng tỉ ngôi sao. Trong vũ trụ có tới hàng trăm tỉ thiên hà, mỗi thiên hà chứa hàng chục tỉ ngôi sao. Những ngôi sao đó còn lớn hơn mặt trời của chúng ta rất nhiều. Trái đất của chúng ta nằm trong giải thiên hà có hình xoắn ốc. Đường kính giải thiên hà này dài tới 90.000 năm ánh sáng. Các em biết rằng 1 giây ánh sáng đi được 300.000km. Như vậy, 1 năm ánh sáng dài bằng 9.460 tỉ km. Nếu các em có một con tàu vũ tru có thể bay được với

vận tốc ánh sáng thì sau khi rời trái đất hơn 1 giây, các em đã tới mặt trăng, sau khoảng 8 phút thì đến mặt trời, 5 giờ sau tới sao Diêm Vương, 75.000 năm sau mới đi xuyên qua hết giải Ngân hà. Còn muốn bay tới các thiên hà xa xa phải mất 10 tỉ năm!

- Vũ trụ thật vĩ đại phải không các em. Chính vì thế khi nhìn ngắm trời đất bao la xinh tươi này, tác giả Thánh vịnh 19 đã ca tụng Chúa như sau :

Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa, không trung loan báo việc tay Ngài làm (Tv 19,2).

- Như vậy, các em thấy rằng Thiên Chúa tạo nên nên trời đất cùng mọi loài mọi vật để tất cả được dự phần vinh quang và vẻ đẹp của Ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 3

☼ Câu 4: Ngoài những loài ta thấy được, Thiên Chúa còn tạo nên loài nào nữa không?

T. Thiên Chúa còn tạo nên các thiên thần là loài thiêng liêng, để các ngài phụng sự Thiên Chúa và giúp đỡ loài người.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

(Có thể cho các em quan sát tranh Chúa Giêsu sinh ra, và tranh có hình vẽ thiên thần bản mệnh)

- Vào dịp lễ Giáng sinh, các em thấy trong hang đá có những ai? (Thánh Giuse, Mẹ Maria, Chúa Giêsu, các mục đồng)
 - Và còn ai nữa? (Các thiên thần)
 - Trong Kinh Thánh có nói về các thiên thần không? (Có)
- . Trong sách Tôbia: Thiên Chúa sai thiên thần Raphael đến giúp đỡ gia đình ông bà Tôbít trong cơn hoạn nạn.
- . Trong các sách Tin Mừng: thiên thần Gabriel được Thiên Chúa sai đến truyền tin cho ông Zacaria biết vợ ông là bà Êlisabeth sẽ sinh thánh Gioan Tẩy Giả (x. Lc 1,8-22) và truyền tin Mẹ Maria sẽ sinh Chúa Giêsu (x. Lc 1,26-38)

Khi Chúa Giêsu sinh ra, các thiên thần ca hát và báo tin cho các mục đồng ở Bêlem (x. Lc 2,8-14)

80 Giáo lý Căn bản 1

Khi Chúa Giêsu sống lại, các thiên thần báo tin Chúa đã sống lại cho các phụ nữ ra viếng mộ (Mt 28,1-8)

- . Sách Công vụ Tông Đồ: các Tông Đồ được thiên thần Chúa cứu thoát khỏi tù ngục (x. Cv 5,17-21;12,1-11)
- Trong kinh Tin Kính chúng ta tuyên xưng: "Tôi tin kính một Thiên Chúa là Cha toàn năng, Đấng tạo thành trời đất muôn vật hữu hình và vô hình".
- Như vậy, ngoài những loài hữu hình mà ta thấy được, Thiên Chúa còn tạo nên các thiên thần là loài thiêng liêng, không có thân xác như chúng ta, để các ngài phụng sự Thiên Chúa và giúp đỡ loài người.
- Riêng mỗi người, Chúa còn ban cho một thiên thần luôn ở bên cạnh, gọi là thiên thần bản mệnh (thiên thần hộ thủ hay thiên thần giữ mình, x. Mt 18,10). Các em hãy năng cầu nguyện với ngài và đừng bao giờ làm cho thiên thần bản mệnh của mình phải buồn phiền.

c. Các em đoc chung lai câu 4

- ♥ Câu 5: Có phải mọi thiên thần đều hưởng hạnh phúc thiên đàng không?
- T. Không, vì một số đã phản nghịch không vâng phục Thiên Chúa, nên bị phạt làm ma quỷ, phải cách xa Thiên Chúa đời đời.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Trong thư của Thánh Giuđa có nói rằng: Những Thiên thần đã không giữ địa vị của mình, nhưng rời bỏ nơi mình ở, thì Ngài dùng xiềng xích mà giam giữ họ đời đời trong nơi tối tăm, để chờ phán xét trong Ngày lớn lao (Gđ 5,6)
- Các em biết không: một số Thiên Thần chống lại Thiên Chúa nên đã bị phạt làm ma quỷ và phải cách xa Thiên Chúa đời đời.
 - Các em nhớ rằng:
- * Thiên thần là loài thiêng liêng Chúa dựng nên để phụng sự Thiên Chúa và giúp con người làm điều tốt.
 - * Ma quỷ là những thiên thần phản nghịch luôn cám dỗ con người

làm điều xấu chống lai Thiên Chúa.

Vì thế, chúng ta xin các thiên thần, nhất là thiên thần hộ thủ giúp chúng ta chống lại ma quỷ để luôn làm lành lánh dữ.

c. Các em đoc chung lai câu 5

- Câu 6: Sau khi tạo dựng, Thiên Chúa có tiếp tục chăm sóc mọi loài mọi vật nữa không?
- T. Thiên Chúa vẫn tiếp tục chăm sóc mọi loài mọi vật, để chúng tiến dần tới mức hoàn hảo như Thiên Chúa muốn.

a. Các em đọc chung câu 6

b. Dẫn giải

- Khi sinh các em ra, cha mẹ có bỏ mặc để các em tự lo liệu không?
 (Không)
- Sau khi dựng nên mọi loài mọi vật, Thiên Chúa vẫn tiếp tục yêu thương chăm sóc chúng.

Một lần nọ cá loài hoa tranh luận với nhau, hoa nào cũng cho là mình nhất. Thấy thế, tia nắng mới can thiệp:

- Các bạn ơi, các bạn đã quên ai đã ban cho các bạn vẻ đẹp, hương thơm sao? Các bạn quên rằng dù lớn hay nhỏ, dù đỏ hay vàngo chúng ta đều nhận lãnh từ Đấng Tạo Hóa hay sao? Ngài vẫn luôn dặn tôi phải tạo sắc đẹp cho mỗi bạn bằng những tia sáng dịu dàng mượt mà của tôi chiếu xuống cho các bạn. Mỗi ngày các bạn được ông chủ tưới nước, bón phân, bắt sâu, nhổ cỏ, tỉa cànho Tất cả các bạn được Ngài dựng nên, chăm sóc ai cũng mang một vẻ đẹp riêng để làm phong phú cho vẻ đẹp của vũ trụ và làm vinh danh Ngài đấy! Các bạn có biết ca tụng và cám ơn Ngài chưa?
- Các em ơi, lời tia nắng nói như thế có đúng không? *(mời một vài em nhận xét)*
- À, tia nắng nói rất đúng. Chính Chúa Giêsu đã nói với chúng ta: "Hoa cổ ngoài đồng là loài chóng qua, nay còn mai mất mà Cha Ta còn mặc đẹp cho như thế, thì phương chi là chúng con. Chúng con chẳng quý hơn chúng bội phần sao?" Và dĩ nhiên là Thiên Chúa luôn luôn quan

tâm chăm sóc cho mọi loài mọi vật, nhất là con người nhiều nhất, phải không các em? (x. Mt 6,28-30)

 Cũng vậy, sau khi dựng nên mọi loài mọi vật, Thiên Chúa vẫn tiếp tục chăm sóc để mọi loài mọi vật tiến dần đến mức hoàn hảo như Thiên Chúa muốn.

Thiên Chúa muốn mời gọi các em góp phần vào việc giữ gìn và tiếp tục phát triển công trình sáng tạo của Chúa ngày càng tiến đến mức hoàn hảo. Vậy các em thử nghĩ xem mình có bổn phận làm gì đối với hoa lá, cây cối mà Chúa đã dựng nên để cho chúng ngày thêm tươi đẹp? (chăm sóc)

- Ngoài ra chúng ta cũng có bổn phận phải giữ gìn môi trường xung quanh ta thật sạch đẹp: không xả rác, không bẻ cây, bẻ cành, hái hoao Các em có làm được không?

c. Các em đọc chung lại câu 6

3. Củng cố

- Các em trả lời trắc nghiệm bằng cách chọn Đúng-Sai và giải thích vì sao.

Thiên Chúa quyền năng vô cùng. Ngài chỉ cần phán một lời thì liền có moi sư. (Đúng)

Thiên Chúa tạo nên trời đất cùng mọi loài mọi vật để tất cả được dự phần vinh quang và vẻ đẹp của Ngài. (Đúng)

Thiên thần là những vị thiêng liêng, tự mình mà có, không do ai tạo thành. (Sai)

Mỗi người được Thiên Chúa ban cho một thiên thần bản mệnh (Đứng)

Thiên Chúa dựng nên mọi sự đều hoàn hảo, do đó sau khi tạo dựng, Thiên Chúa không cần tiếp tục chăm sóc nữa. (Sai)

- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhân xét câu trả lời của ban.
- GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn; sau đó tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

GLV dẫn các em ra ngoài trời hoặc vườn cây để cầu nguyện, cùng hát ca tụng Chúa.

Hát: CA LÊN ĐI 3 (Kim Long)

1. Ca lên đi, Thần thánh trên thiên đình hiển vinh, mừng Chúa yêu thương trần gian đến muôn ngàn đời.

ĐK: Ca lên đi, chúc tụng Chúa cả uy quyền. Trần hoàn ơi, ca lên đi! Triều thần ơi, ca lên đi!

- 2. Ca lên đi, trời đất bao la ngợp kỳ công, mừng Chúa yêu thương trần gian đến muôn ngàn đời.
- 3. Ca lên đi, rừng núi đua chen ngàn cổ hoa, mừng Chúa yêu thương trần gian đến muôn ngàn đời.
- 4. Ca lên đi, triều sóng dâng cao đẹp đại dương, mừng Chúa yêu thương trần gian đến muôn ngàn đời.
- 5. Ca lên đi, ngàn cánh chim tung trời dọc ngang, mừng Chúa yêu thương trần gian đến muôn ngàn đời.

Lạy Chúa, chúng con xin chúc tụng Chúa đã dựng nên vũ trụ này thật bao la tốt đẹp. Chỉ có Chúa là Đấng toàn năng cao cả mới làm được như vậy. Xin cho chúng con biết tích cực cộng tác vào công trình tạo dựng của Chúa, góp phần gìn giữ thiên nhiên ngày càng tươi đẹp để Chúa cũng được vinh danh hơn.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Múa hát: AI BAN CHO

Ai ban cho bầu trời xanh hoa nắng Ai ban cho rừng cây lá xanh tươi Ai ban cho đồi xanh với sông dài Chính Chúa Trời Ngài tạo tác em ơi.

Giáo lý Căn bản 1

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

• Ý chính: Chính Thiên Chúa đã tạo dựng nên trời đất

cùng mọi loài mọi vật và vẫn tiếp tục chăm

sóc chúng.

• Tâm niệm: Thiên Chúa ban cho ta

được hưởng dùng muôn vật Noi gương Chúa là Cha

Ta vui vẻ làm việc.

• Thực hành: Trồng một, hai cây đậu xanh (hay cây lúa).

Mỗi ngày em quan sát hạt nảy mầm và cảm tạ Chúa. Tuần tới mang cây đậu (hay cây

lúa) đến lớp giáo lý.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: St 1,1

V. KÉT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 9 THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI GIỐNG HÌNH ẢNH NGÀI

[SGLCG 355-358, 374-378]

Muc tiêu bài 9:

♦ Kiến thức: Giúp các em nhận biết rằng: con người được

Thiên Chúa tạo dựng giống hình ảnh Ngài.

◆Tâm tình: Cảm tạ hồng ân được làm người, nhất là

được làm con Thiên Chúa.

♦Thực hành: Tập cho các em biết quý trọng bản thân và

tôn trọng người khác.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ

Các em lắng nghe rồi trả lời Đúng hay Sai

- Thiên Chúa tạo dựng trời đất cùng mọi loài mọi vật để tất cả được dự phần vinh quang và vẻ đẹp của Ngài. (D)
- Thiên Thần là Ngôi Ba Thiên Chúa. (Sai. Thiên thần là loài thiêng liêng Thiên Chúa đã dựng nên để các ngài phụng sự Thiên Chúa và giúp đỡ loài người, còn Ngôi Ba Thiên Chúa là Chúa Thánh Thần.)
- Thiên Chúa dùng vật liệu để tạo dựng trời đất cùng muôn loài muôn vật. (Sai. Thiên Chúa tạo dựng từ hư không, nghĩa là không dùng vật liệu nào có trước để tạo dựng)
- Vì yêu thương, Thiên Chúa đã ban cho mỗi người có một thiên thần bản mênh. (Đ)
- Sau khi tạo dựng, Thiên Chúa nghỉ ngơi, không còn quan tâm gì đến vũ trụ này nữa. (Sai. Thiên Chúa vẫn tiếp tục yêu thương chăm sóc

mọi loài mọi vật)

- GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Nhìn ngắm mọi loài mọi vật chung quanh, chúng ta thấy Thiên Chúa thật tốt lành và tài trí tuyệt vời. Đất đá, cỏ cây, muông thú, mỗi loài một vẻ, mỗi loài có nét đẹp riêng. Tất cả tạo nên một trật tự phong phú, hài hoà, phản ảnh vẻ đẹp vô cùng của Thiên Chúa.

Tuy nhiên, Kinh Thánh còn cho biết, so với mọi loài trên mặt đất thì con người chúng ta trổi vượt hơn hẳn. Vì sao con người cao quý hơn mọi loài mọi vật trên mặt đất này? Đoạn Lời Chúa trong sách Sáng thế chúng ta sắp nghe sau đây sẽ nói cho chúng ta biết.

Cô mời cả lớp cùng đứng lên, cùng chăm chú lắng nghe.

2. Công bố Lời Chúa: St 1,26-29

Bài trích sách Sáng thế

²⁶Thiên Chúa phán: "Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất."

²⁷Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ.

²⁸Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: "Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất." ²⁹Thiên Chúa phán: "Đây Ta ban cho các người mọi thứ cỏ mang hạt giống trên khắp mặt đất, và mọi thứ cây có trái mang hạt giống, để làm lương thực cho các người."

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa chúng ta vừa nghe cho ta biết Thiên Chúa làm gì? (*Thiên Chúa tạo dựng con người*).
- Sách Sáng thế kể cho chúng ta rằng: Sau khi đã tạo dựng trời đất, cây cối, và muôn vật xinh tươi trên mặt đất, Thiên Chúa mới bắt đầu tạo dựng con người.
- Khi tạo dựng trời đất, cây cối, súc vật, Thiên Chúa có nói như thế không? (Không. Thiên Chúa chỉ phán: "Hãy có ánh sáng". Liền có ánh sáng. Thiên Chúa phán: "Đất hãy sinh thảo mộc xanh tươi" Liền có như vậy.)
- Khi tạo dựng con người, Thiên Chúa nói thế nào? (Thiên Chúa phán: "Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất.")
- Như vậy, sách Sáng thế cho chúng ta biết có một sự khác biệt rất lớn lao giữa việc tạo dựng trời đất, cỏ cây, muông thú và con người. Điểm khác biệt này rất quan trọng vì nó làm cho con người trở nên cao trọng hơn hết mọi loài mọi vật.
- Cô mời các em cùng xem bức hình trong sách giáo lý, các em thấy bức hình có những gì? (Có bầu trời, mặt đất, cây cối, thú vật, một bạn nam và một ban nữ).



- Bức hình muốn nói rằng: Thiên Chúa tạo dựng nên con người để làm chủ mọi loài. Thiên Chúa dựng nên con người có nam, có nữ. Nam và nữ đều là hình ảnh Thiên Chúa. Thiên Chúa ban cho con người quyền làm bá chủ mọi loài mọi vật trên mặt đất.

Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn con người chúng ta được Thiên Chúa yêu thương đến ngần nào.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- S Câu 1: Vì sao con người cao trọng hơn hết mọi loài trên trái đất?
- T. Vì chỉ có con người được tạo nên giống hình ảnh Thiên Chúa, có khả năng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Trong tất cả mọi loài mọi vật trên mặt đất, thì loài nào được Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa? (*Loài người*)
- Ngoài con người ra thì còn sinh vật nào trên mặt đất được Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh Ngài nữa không? (*Không*).
- Các em trả lời rất đúng, chỉ có con người được dựng theo hình ảnh Thiên Chúa, giống hình ảnh Thiên Chúa mà thôi.
- "Giống hình ảnh Thiên Chúa" nghĩa là con người *có ý thức và tự do, có khả năng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa*. Chính vì thế mà con người cao trọng hơn mọi loài trên mặt đất.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Có học thuyết cho rằng loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên. Ta nghĩ thế nào?
- T. Nếu loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên, thì cũng phải có sự can thiệp của Thiên Chúa. Riêng linh hồn mỗi người thì thiêng liêng và bất tử, do Thiên Chúa trực tiếp tạo nên.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Trong các giờ học sinh vật ở trường, các em được dạy rằng loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên. Người ta gọi đó là thuyết tiến hóa.

Sở dĩ người ta nói như vậy là vì qua những dấu vết từ nhiều triệu năm trước còn sót lại trong đất đá, người ta thấy những sinh vật có cấu tạo đơn giản xuất hiện trên trái đất sớm hơn những sinh vật phức tạp. Người ta cũng thấy trong cơ thể loài người và loài vượn có nhiều điểm giống nhau. Từ đó người ta cho rằng trải qua thời gian rất dài, con vượn đã tiến hoá thành con người. Tuy nhiên nhiều nhà khoa học không hoàn toàn đồng ý với học thuyết này và vẫn còn đang tranh cãi.

Khi chiêm ngắm vũ trụ vận hành một cách trật tự, nhịp nhàng, và thật hài hoà chúng ta nhận ra Thiên Chúa là Đấng quyền năng. Ngài có thể làm được mọi sự. Dưới ánh sáng đức tin, chúng ta biết rằng: Nếu Thiên Chúa muốn làm như thế, thì cũng không có gì khó đối với Ngài. Tức là, dù con người có từ loài vượn tiến hoá lên thì vẫn nằm trong ý muốn của Thiên Chúa và phải có sự can thiệp của Thiên Chúa. Riêng linh hồn mỗi người thiêng liêng và bất tử, là do Thiên Chúa trực tiếp dựng nên (SGLCG 366). Sách Sáng thế diễn tả điều này qua hình ảnh Thiên Chúa thổi hơi vào lỗ mũi Ađam: "Đức Chúa là Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người, rồi thổi sinh khí vào lỗ mũi, và con người trở nên một sinh vật" (St 2,7)

c. Các em đọc chung lại câu 2

- Câu 3: Vậy con người là vật chất hay là tinh thần?
- T. Con người vừa là vật chất vừa là tinh thần, nghĩa là có xác và hồn kết hợp thành một con người duy nhất.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- GLV chỉ cái bảng (hoặc bàn, ghế) trong phòng học hỏi các em: các em có thấy cái bảng (bàn, ghế) này không? (Có)
 - Các em có thấy ba, mẹ mình không? (Có)
 - Khi ba, mẹ các em suy nghĩ điều gì, các em có biết không? (Không)

Cái bảng các em thấy được gọi là vật chất. Thân xác người cha, người mẹ các em thấy được đó cũng là vật chất. Nhưng khi ba, mẹ các em suy nghĩ điều gì, các em không thể biết được vì các ý nghĩ thuộc về tinh thần.

Như vậy, con người chúng ta vừa là vật chất vừa là tinh thần, phần vật chất ta thấy được đó gọi là thân xác, phần tinh thần ta không thấy được gọi là linh hồn. Hai phần xác và hồn kết hợp thành một con người duy nhất.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- Scâu 4: Ban đầu, con người đã được những đặc ân nào?
- T. Ban đầu con người được sống hạnh phúc trong tình thân mật với Thiên Chúa, luôn sống hòa hợp với bản thân, với người khác, với vạn vật, không phải đau khổ và không phải chết.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Ban đầu, khi dựng nên con người, Thiên Chúa đã ban cho con người đặc ân được sống hạnh phúc và thân mật với Ngài.
- Khi đó con người có phải chết không? (*Không phải chết*). Có phải đau khổ không? (*Không phải đau khổ*).
- Con người còn được sống hòa hợp với ai nữa? (Với vạn vật, với người khác và với chính mình).

c. Các em đọc chung lại câu 4

- Câu 5: Được Thiên Chúa tạo nên giống hình ảnh Ngài, ta cần phải làm gì?
- T. Ta cần phải biết cám ơn và yêu mến Thiên Chúa, đồng thời cố gắng làm cho cuộc sống của ta và mọi người ngày càng thêm tốt đẹp và đầy yêu thương.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Khi ai đó cho các em một món quà hay giúp các em một điều gì, các em có thấy cần phải cám ơn không?
- Ba mẹ là những người đã sinh ra các em, đã chăm sóc, nuôi dạy các em khôn lớn và còn làm cho các em biết bao điều tốt lành. Ca dao Việt Nam chúng ta có câu:

Công cha như núi Thái sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Chính vì thế mà chúng ta ai cũng hết lòng biết ơn và yêu quý ba mẹ phải không?

- Để tỏ lòng biết ơn ba mẹ, các em làm thế nào? (Luôn cố gắng sống thật ngoạn để ba mẹ vui lòng)
- Thiên Chúa đã dựng nên chúng ta giống hình ảnh Ngài, ban cho chúng ta có linh hồn, có khả năng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa. Vậy chúng ta cần phải làm gì để đáp lại tình thương của Ngài? (Khuyến khích các em kể ra)
- Chúng ta phải biết cám ơn Chúa và yêu mến Chúa. Đồng thời cố gắng làm cho cuộc sống của ta và mọi người ngày càng thêm tốt đẹp, vui vẻ và đầy yêu thương.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố bài:

- Các em chia làm hai nhóm đọc câu hỏi đáp vài lần. Sau đó cho các em gấp sách lai và trả lời những câu hỏi sau.
- Điều gì đã làm cho con người cao trọng hơn hết mọi loài mọi vật trên mặt đất?
 - Con người là vật chất hay tinh thần?
 - Ban đầu, Thiên Chúa đã ban cho tổ tông ta những đặc ân nào?
- Được Thiên Chúa ban cho những ơn cao trọng như vậy, ta cần phải làm gì?

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa, chúng con cám ơn Chúa đã dựng nên chúng con giống hình ảnh Chúa. Xin giúp chúng con luôn biết sống xứng đáng là hình ảnh Chúa, và nhận ra hình ảnh Chúa nơi mọi người, để chúng con cố gắng góp phần xây dựng cuộc sống này ngày thêm tốt đẹp, hạnh phúc và đáng yêu hơn.

Hát: HỒNG ÂN CHÚA BAO LA

ĐK: Hồng ân Chúa bao la, tuôn đổ xuống chan hoà, tuy tay con nhỏ bé, bao nhiêu cũng không vừa.

1. Chính tay Ngài đã dựng nên con. Thần Khí Ngài làm cho con sống. Tình yêu Ngài ngày đêm ấp ủ. Lời Ngài dẫn dắt con trên đường.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Băng reo: VÕ TAY

| GLV | HS |
|------------------------|--|
| - Chúa cho ta đôi mắt | - Để nhìn (quay phải đếm: 1, quay trái: 2) |
| - Chúa cho ta đôi tai | - Để nghe (cầm 2 vành tai kéo mạnh ra bên phải: 1 , Bên trái: 2) |
| - Chúa cho ta lỗ mũi | - Để ngửi (<i>hít hơi thật mạnh: 1,2)</i> |
| - Chúa cho ta đôi chân | - Để đi (<i>dậm chân phải, rồi trái: 1,2)</i> |
| - Chúa cho ta đôi tay | - Để vỗ (vỗ tay và hát bài "Cám ơn Trời") |

- Cám ơn Trời, xin cám ơn Trời, cho tôi hai con mắt, cho tôi hai bàn tay, cho tôi xin làm người, xin cám ơn trời, cám ơn Trời.
- 2. Cám ơn Trời, xin cám ơn Trời, cho tôi hai lỗ mũi, cho tôi hai bàn tay, cho tôi vui vào đời, xin cám ơn Trời, cám ơn Trời.

2. Ghi bài:

Thứ ngày tháng năm

• Ý chính: Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình

ảnh Ngài, có khả năng nhân biết và yêu mến

Thiên Chúa.

• Tâm niệm: Tạ ơn lòng Chúa khoan nhân,

Đã cho con được hồng ân làm người

Tràn trề hy vọng vui tươi,

Mang hình ảnh Chúa sáng ngời tự do.

• Thực hành: Luôn tôn trọng và giúp đỡ những người già

yếu, tàn tật.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: St 1,27b

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyên cuối giờ

94 Giáo lý Căn bản 1

BÀI 10 TỔ TÔNG LOÀI NGƯỜI PHẠM TỘI

[GLCG 396-412]

Mục tiêu bài 10:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu về tôi nguyên tổ, hâu quả của

tội nguyên tổ và lời hứa cứu độ của Thiên Chúa.

→ Tâm tình: Khiêm tốn nhìn nhận mình yếu đuối, dễ sa

ngã phạm tội, cần có ơn Chúa trợ giúp.

♦ Thực hành: Luôn vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Qua bài học tuần trước các em đã nhận ra con người cao quý hơn mọi loài mọi vật trên mặt đất vì con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa. Giờ đây xin mời các em cùng nhau lắng nghe từng câu rồi giơ tay trả lời Đúng hay Sai sau mỗi câu.
- Con người là hình ảnh của Thiên Chúa nhờ có khả năng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa. (Đ)
- Con người có thể xác, có linh hồn. Linh hồn sẽ chết theo thể xác. (Sai, linh hồn sống mãi)
- Con người lúc ban đầu đã được dựng nên trong tình trạng tội lỗi, yếu đuối. (S)
- Con người đầu tiên được đặt trong tình thân mật với Thiên Chúa, hòa hợp với bản thân, với vạn vật xung quanh. (Đ)
 - GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Chúng ta cùng nhau nhắc lại những đặc ân mà Thiên Chúa đã ban cho tổ tông loài người nhé.
- Tổ tông loài người có được sống thân mật, hạnh phúc với Thiên Chúa không? $(C\acute{o})$
 - Có phải đau khổ và phải chết không? (Không)
 - Được làm chủ những gì? (Mọi loài mọi vật trên trái đất)
- Và luôn sống hoà hợp với ai? (Với vạn vật, với người khác và với chính mình)
 - Vậy các em thấy cuộc sống của tổ tông ta có hạnh phúc không? (Có)

Cuộc sống tổ tông ta rất hạnh phúc. Vì thế ma quỷ ghen ghét, chúng tìm cách cám dỗ tổ tông phạm tội, chống lại mệnh lệnh Chúa. Bây giờ, cô mời các em cùng đứng lên chú ý lắng nghe đoạn Lời Chúa sau đây để biết xem ma quỷ có thực hiện được âm mưu của chúng không nhé!

2. Công bố Lời Chúa: St 3,1-6

Bài trích sách Sáng thế

¹Rắn là loài xảo quyệt nhất trong mọi giống vật ngoài đồng, mà Đức Chúa là Thiên Chúa đã làm ra. Nó nói với người đàn bà: "Có thật Thiên Chúa bảo: 'Các ngươi không được ăn hết mọi trái cây trong vườn không?' ²Người đàn bà nói với con rắn: "Trái các cây trong vườn, thì chúng tôi được ăn. ³Còn trái trên cây ở giữa vườn, Thiên Chúa đã bảo: 'Các ngươi không được ăn, không được động tới, kẻo phải chết.'" ⁴Rắn nói với người đàn bà: "Chẳng chết chóc gì đâu! ⁵Nhưng Thiên Chúa biết ngày nào ông bà ăn trái cây đó, mắt ông bà sẽ mở ra, và ông bà sẽ nên như những vị thần biết điều thiện điều ác." ⁶Người đàn bà thấy trái cây đó ăn thì ngon, trông thì đẹp mắt, và đáng quý vì làm cho mình được tinh khôn. Bà liền hái trái cây mà ăn, rồi đưa cho cả chồng đang ở đó với mình; ông cũng ăn.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu Lời Chúa

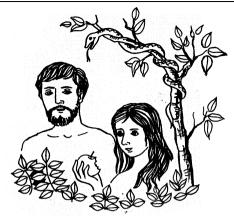
- Trong đoạn Lời Chúa các em vừa nghe, Thiên Chúa bảo tổ tông ta không được làm điều gì? (Không được hái trái cây giữa vườn mà ăn).
 - Nếu ăn vào thì sẽ bị gì? (Nếu ăn vào thì sẽ phải chết).
- Nhưng con rắn đã nói với bà Eva thế nào? ("Chẳng có chết chóc gì đâu, nhưng nếu ăn trái cây đó vào thì sẽ trở nên như những vị thần biết điều thiện ác")

Bà Eva có nghe theo lời cám dỗ của con rắn không? (Có).

- Bà Eva đã nghe theo lời cám dỗ của con rắn, hái trái cây đó ăn, rồi còn đưa cho ai ăn nữa? (Đưa cho Ađam ăn).
- Như vậy, qua đoạn Lời Chúa vừa rồi, chúng ta thấy ma quỷ đã thực hiện được âm mưu của chúng là cám dỗ tổ tông ta phạm tội không vâng lời Thiên Chúa, phản nghịch chống lai Thiên Chúa.
- Tội tổ tông đã gây nên những hậu quả thế nào cho chính tổ tông, và cho con cháu của các ngài sau này, bài học hôm nay sẽ cho chúng ta biết điều đó.

2. Giúp hiểu câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Tổ tông loài người đã phạm tội gì?
- T. Tổ tông loài người đã nghe theo lời cám dỗ của ma quỷ mà từ chối vâng phục Thiên Chúa.
 - a. Các em đọc chung câu 1
 - b. Dẫn giải
- Mời các em cùng xem bức hình trong sách, các em thấy có những ai? (Có ông Ađam, bà Eva và con rắn)



- Các em biết con rắn là hình ảnh của ai không? (Ma quý).
- Trên tay bà Eva cầm một trái cây. Trái cây đó bà Eva hái từ cây ở giữa vườn mà Thiên Chúa đã dặn không được hái ăn.
- Tổ tông ta được Thiên Chúa dặn đừng ăn trái cây ở giữa vườn, nhưng tổ tông ta đã hái trái cây đó mà ăn. Vậy tổ tông ta đã phạm lỗi gì đối với Thiên Chúa? (Không vâng lời Thiên Chúa).
- Như vậy, tổ tông ta đã nghe lời cám dỗ của ma quỷ mà từ chối vâng phục Thiên Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 1

🕏 Câu 2: Tội tổ tông gây nên những hậu quả nào?

T. Tội tổ tông làm cho loài người mất ơn nghĩa với Thiên Chúa, mất sự hoà hợp với bản thân, với mọi người mọi vật, cùng phải chịu đau khổ và phải chết.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

Sau khi ăn trái cấm, ông Ađam và bà Eva nhận ra mình đang trần truồng liền hái lá cây che thân. Bỗng hai ông bà nghe thấy tiếng chân Thiên Chúa đi dạo trong vườn. Hai ông bà vội vàng trốn vào giữa cây cối trong vườn. Thiên Chúa lên tiếng gọi Ađam:

Ađam ơi, con đang ở đâu?
 Ađam trả lời:

- Con thấy mình trần truồng nên tránh mặt Ngài.

Thiên Chúa hỏi:

- Sao con biết con trần truồng? Có phải con đã ăn trái Ta dặn là không được ăn phải không?

Ađam liền đổ lỗi cho Eva:

- Người đàn bà này đưa cho con, nên con đã ăn.

Còn Eva lai đổ lỗi cho con rắn:

- Con rắn đã cám dỗ con, nên con ăn.

Thiên Chúa bảo con rắn:

 Vì ngươi đã cám dỗ Ađam và Eva, ngươi phải bò bằng bụng và ăn bùn đất suốt đời ngươi.

Thiên Chúa nói với con người:

- Đất đai sẽ sinh nhiều gai góc, và ngươi sẽ phải vất vả mới kiếm được miếng ăn. Ngươi là bụi đất và sẽ trở về bụi đất (có ý nói là sẽ phải chết).

Thiên Chúa đuổi con người ra khỏi vườn địa đàng. Sau này họ sinh được hai người con trai là Cain và Abel. Vì ghen tỵ nên Cain đã giết em trai mình.

Điểm chính của câu chuyện mà cô vừa kể là tổ tông đã không vâng lời Thiên Chúa làm cho mọi việc đều bị đảo lộn:

- Tổ tông ta không còn được sống thân mật với Thiên Chúa nữa. Khi thấy Thiên Chúa đến, gọi tên mình, hai ông bà đã làm gì chạy trốn, tránh mặt Chúa.
- Không còn sự hòa hợp với vạn vật, với người khác và với chính mình: Hai ông bà không tự nhận lỗi của mình mà đổ lỗi cho nhau, còn đất đai thì sinh nhiều gai góc...
 - Và cuối cùng, tổ tông ta phải chịu đau khổ và phải chết.

Như vậy, các em thấy hậu quả của tội tổ tông kinh khủng quá phải không: vì tổ tông đã phạm tội nên những đặc ân Thiên Chúa ban cho trước đây bây giờ không còn nữa.

c. Các em đọc chung lại câu 2

Scâu 3: Tội tổ tông ảnh hưởng trên mọi người thế nào?

T. Tội tổ tông làm cho mọi người, đều sinh ra trong tình trạng tội lỗi, bản tính bi yếu đuối, dễ nghiêng về điều xấu, gọi là mắc tôi tổ tông truyền.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Ai trong các em ở nhà có em bé?
- Khi em bé còn nhỏ xíu, các em thấy có lần ba mẹ bế bé lên nhà thờ phải không? Để làm gì vậy? (Để cha xứ rửa tội cho em bé).
- Như vậy là em bé vừa mới được sinh ra đã mắc tội rồi. Tội này không phải do em bé phạm mà do tổ tông ta truyền lại, nên còn được gọi là tội tổ tông truyền.
- Tội tổ tông truyền đã làm cho mọi người đều sinh ra trong tình trạng tội lỗi, bản tính trở nên yếu đuối, nên con người dễ nghiêng về điều tốt hay điều xấu hả các em? (Dễ nghiêng về điều xấu).

c. Các em đoc chung lai câu 3

- Câu 4: Vì sao chỉ riêng tổ tông phạm tội mà cả dòng dõi loài người đều mắc tôi?
- T. Vì tất cả loài người đều liên đới với nhau như trong một thân thể duy nhất, cho nên tội của tổ tông ảnh hưởng đến toàn thể con cháu.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Chỉ có một mình tổ tông phạm tội mà cả con cháu sau này cũng bị ảnh hưởng. Sao kỳ quá vậy? Các em hãy nghe câu chuyện cô sắp kể. Nó sẽ giúp các em hiểu phần nào.

Bạn Lan bị một cái mụn nhọt trên cánh tay, đau lắm. Cái nhọt ấy làm Lan bị sốt, nhức đầu, cả người mệt mỏi, chân bước đi cũng không nổi. Cánh tay đau quá làm Lan ngủ không được. Miệng thì đắng, Lan không muốn ăn gì hết. Các em thấy đó, bạn Lan chỉ bị đau cánh tay thôi vậy mà đã ảnh hưởng đến các phần thân thể khác của bạn Lan. Đó là bạn Lan chỉ mới đau một cánh tay. Nếu như bạn ấy bị đau bộ não thì còn kinh khủng hơn biết bao!

Cũng vậy, vì cả loài người đều được liên đới với nhau như trong một

100 Giáo lý Căn bản 1

thân thể, mà tổ tông là cái đầu, là bộ não, cho nên chỉ riêng tổ tông ta phạm tội thì cả dòng dõi loài người đều bị ảnh hưởng.

- c. Các em đọc chung lại câu 4
- Câu 5: Sau khi tổ tông phạm tội, Thiên Chúa có bỏ loài người không?
- T. Thiên Chúa không bỏ mà còn hứa ban Đấng Cứu Thế đến để cứu chuộc loài người.

a. Các em đoc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Khi các em không ngoan ngoãn, không vâng lời ba mẹ, ba mẹ có buồn không? (Có).
- Ba mẹ buồn lắm, nhưng ba mẹ vẫn luôn yêu thương các em. Ba mẹ luôn hết lòng chăm sóc, dạy dỗ để các em càng ngày càng ngoạn hơn.
- Cũng vậy, khi tổ tông ta không vâng lời Thiên Chúa, Thiên Chúa có buồn không? (Có, Thiên Chúa buồn).
- Nhưng Thiên Chúa có bỏ loài người không? (Thiên Chúa không bỏ loài người).
- Thiên Chúa buồn, nhưng Ngài luôn yêu thương loài người, Ngài không bao giờ bỏ loài người, Ngài còn hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế đến cứu chuộc loài người.

Sau này các em sẽ biết Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

GLV cho các em đọc các câu hỏi thưa 1-2 lần. Sau đó cho các em chơi trò chơi đoán ô chữ:

- Tội tổ tông làm cho mọi người sinh ra trong tình trạng nào? (TÔI LÕI)
- 2. Lời Chúa nói với em hôm nay được trích trong sách nào? (SÁNG THẾ)
 - 3. Trước khi phạm tội, tổ tông được ở trong vườn nào? (ĐỊA ĐÀNG)
 - 4. Đấng Cứu Thế đến cứu chuộc loài người tên gì? (GIÊSU)

- 5. Tên người đã giết Abel. (CAIN)
- 6. Con người được dựng nên giống hình ảnh ai? (THIÊN CHÚA)
- 7. Tất cả loài người đều liên đới với nhau như trong một ... ? (THÂN THỂ)
- 8. Tội tổ tông làm cho bản tính con người trở nên như thế nào? (YẾU ĐUỐI)
 - 9. Ai đã cám dỗ tổ tông ta phạm tội? (MA QUÝ)

| 1 | | | | | | T | Ô | I | L | Õ | I |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | S | Á | N | G | Т | Н | É | | | | |
| 3 | | | | | Đ | I | Α | Đ | À | N | G |
| 4 | | | | G | I | Ê | S | U | | | |
| 5 | | | С | Α | I | N | | | • | | |
| 6 | Т | Н | I | Ê | N | С | Н | Ú | Α | | |
| 7 | Т | Н | Â | N | Т | Н | Ê | | | | |
| 8 | | Υ | Ê | U | Đ | U | ố | I | | | |
| 9 | | | | | М | Α | Q | U | Υ | | |

+ Ô hàng doc THIÊN CHÚA

4. Cầu nguyện giữa giờ

Sau mỗi lời nguyện, xin các em hát câu điệp khúc sau đây:

ĐK: Chúa nhân từ xin lắng nghe linh hồn con tha thiết, ăn năn kêu van, lay Chúa xin dủ thương, ban xuống niềm tin ấp ủ cho tâm hồn.

- Lạy Chúa, Chúa biết rõ tâm hồn tội lỗi, yếu đuối của chúng con. Xin cho chúng con mỗi ngày thêm lòng yêu mến Chúa hơn qua việc tham dự thánh lễ sốt sắng, siêng năng học giáo lý và thực hành điều Chúa truyền.
- Lạy Chúa, biết bao lần chúng con đã làm buồn lòng Chúa vì ham chơi, không chăm chỉ học hành, không vâng lời ông bà, ba mẹ và anh

chị. Xin Chúa tha thứ cho chúng con.

- Lạy Chúa, chúng con đã xúc phạm đến Chúa qua việc chơi xấu, ganh tị, hờn giận các bạn vô cớ; không sẵn sàng giúp đỡ khi cha mẹ sai bảo hay các bạn nhờ. Xin Chúa tha thứ cho chúng con
 - v.v...

IV. SỐNG LỜI CHÚA

- 1. Sinh hoạt
- 2. Ghi bài

| <i>Thứ</i> | ngày | tháng | năm |
|------------|------|-------|-----|
| | | | |

| • Ý chính: | Tổ tông loài người đã không vâng phục Thiên Chúa, khiến loài người bị đau khổ và phải chết. Nhưng Thiên Chúa hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế đến cứu con người. |
|--------------|--|
| • Tâm niệm: | Hay lì khác gì kiêu ngạo, Được Chúa dạy bảo, con luôn khiêm nhường. Vâng lời cho thật dễ thương. |
| • Thực hành: | Luôn vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô. |

3. Đọc lại câu Kinh Thánh: St 2,16-17

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ.

BÀI 11 THIÊN CHÚA CHỌN TỔ PHỤ ABRAHAM

[GLCG 144-146]

Mục tiêu bài 11:

❖ Kiến thức: Giúp các em biết: Để thực hiện lời hứa cứu độ, trước tiên Thiên Chúa đã chọn ông Abraham làm tổ phụ một dân riêng chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế đến.
 ❖ Tâm tình: Mau mắn đáp lại lời Thiên Chúa mời gọi theo gương tổ phụ Abraham.
 ❖ Thực hành: Em cố gắng làm thật tốt bổn phận của mình ở trường cũng như ở nhà.

DUNG CU TRƯC QUAN:

- Hình tổ phụ Abraham
- Bản đồ cuộc hành trình của tổ phụ Abraham: từ xứ Ua vùng Lưỡng Hà Địa đến xứ Canaan là vùng đất Thiên Chúa hứa ban ông và con cháu ông, gọi là Đất Hứa. Sau này dân Israel sẽ từ Ai Cập trở về chinh phục vùng đất này.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- -Tội mà hai ông bà Ađam và Eva đã phạm, gọi là tội gì? (Tội tổ tông hay còn gọi là tội nguyên tổ)
- -Tội tổ tông gây ra những hậu quả gì? (Làm cho loài người mất ơn nghĩa với Thiên Chúa, mất sự hòa hợp với bản thân, với người khác và vạn vật, bị đau khổ và phải chết)
 - Mất ơn nghĩa với Thiên Chúa nghĩa là gì? (Nghĩa là không còn được

sống thân mật với Thiên Chúa) Mất sự hòa hợp với bản thân nghĩa là gì? (nghĩa là chính bản thân bị giằng co giữa tốt xấu, nhiều khi mình không còn làm chủ được) Mất sự hòa hợp với mọi người mọi vật nghĩa là gì? (không còn yêu thương nhau như trước kia nữa).

- Sau khi tổ tông ta phạm tội, Thiên Chúa đã làm gì? (Thiên Chúa hứa ban Đấng Cứu Thế đến để cứu chuộc loài người)
 - GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LÖI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Sau khi tổ tông phạm tội, Thiên Chúa hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế đến cứu chuộc con người.

Để chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế đến, trước tiên Thiên Chúa chọn một người để tạo ra một dân riêng, và từ dân này, Đấng Cứu Thế sẽ ra đời.

Người được Thiên Chúa chọn đó là ông Abraham, một người du mục tại vùng Lưỡng Hà Địa, nay thuộc về nước Iraq. Lúc đó vào khoảng năm 1800 trước Chúa giáng sinh.

Ông Abraham có đáp lại tiếng gọi của Thiên Chúa hay không? Mời các em cùng đứng lên, chăm chú lắng nghe Lời Chúa trong sách Sáng thế sau đây.

2. Công bố Lời Chúa: St 12,1-2.4

Bài trích sách Sáng thế

¹Đức Chúa phán với ông Apram: "Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà cha người, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho người. ²Ta sẽ làm cho người thành một dân lớn, sẽ chúc phúc cho người. Ta sẽ cho tên tuổi người được lẫy lừng, và người sẽ là một mối phúc lành.

⁴Ông Apram ra đi, như Đức Chúa đã phán với ông.

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu đoạn Lời Chúa

- Trong đoạn Lời Chúa chúng ta vừa nghe, Thiên Chúa phán với ai? (Với ông Apram)
- Apram là tên của ông Abraham trước khi được Thiên Chúa gọi. Apram tiếng Do Thái có nghĩa là người cha cao cả. Sau này ông được Thiên Chúa đổi tên thành Abraham nghĩa là "cha của vô số dân tộc" (x. St 17,5)
- Trước tiên Thiên Chúa phán với ông thế nào? (*Thiên Chúa phán:* "Hãy rời bổ xứ sổ, họ hàng và nhà cha ngươi, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho ngươi)
- Tiếp theo, Thiên Chúa hứa những gì với ông? (Thiên Chúa hứa: "Ta sẽ làm cho ngươi thành một dân lớn, sẽ chúc phúc cho ngươi. Ta sẽ cho tên tuổi ngươi được lẫy lừng, và ngươi sẽ là một mối phúc lành")
- Nhìn vào hình vẽ trong sách, các em thấy ông Abraham đã đáp lại tiếng Chúa như thế nào? (Ông Abraham đã ra đi, như Thiên Chúa đã phán với ông)



Ông Abraham đã mau mắn vâng lời Chúa ra đi và hoàn toàn đặt niềm tin vào Chúa dù gặp nhiều khó khăn, thử thách.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Để thực hiện lời hứa cứu độ, trước tiên Thiên Chúa đã làm gì?
- T. Thiên Chúa đã chọn ông Abraham để thành lập một dân riêng, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế đến.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Các em có thích tết không? (Có). À ai cũng thích tết, cô cũng vậy. Để có những ngày tết thiệt vui, ba mẹ phải chuẩn bị trước nhiều thứ lắm. (GLV có thể mời vài em kể về sự chuẩn bị tết của gia đình các em).
- Gần tới ngày khai giảng năm học mới, ba mẹ cũng phải chuẩn bị cho các em rất nhiều thứ như: Sách vở, quần áo, cặp, viết, bảng tên (GLV có thể gợi ý để các em trả lời).

Rồi vừa mới đây, trước khi đọc Lời Chúa, cô cũng đã mời các em chuẩn bị (Đứng nghiêm trang, thinh lặng) để lắng nghe Lời Chúa.

- Các em thấy đó, trước khi làm một công việc gì, người ta đều cần phải chuẩn bị trước. Việc gì càng lớn, càng quan trọng thì người ta lại càng phải chuẩn bị thật kỹ càng nếu muốn thành công.
- Bây giờ chúng ta cùng xem, để thực hiện lời hứa cứu độ, Thiên Chúa đã chuẩn bị như thế nào nhé.
 - Trước tiên, Thiên Chúa đã chon ai? (Chon ông Abraham)
- Thiên Chúa chọn ông Abraham để làm gì? (Để thành lập một dân riêng)
- Để thực hiện lời hứa cứu độ, trước tiên Thiên Chúa đã chọn ông Abraham để thành lập một dân riêng. Từ dân riêng này, Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra.
- c. Các em đọc chung lại câu 1
 - 🔖 Câu 2: Thiên Chúa hứa ban cho ông Abraham những gì?
- T. Thiên Chúa hứa ban cho ông một miền đất phì nhiêu, một dòng dõi đông đảo, và từ dòng dõi này Đấng Cứu Thế sẽ ra đời.
- (GLV treo bản đồ vùng Lưỡng Hà Địa, trong khi diễn giải cho các em.

Xem bản đồ ở cuối bài)

Quê hương của ông Abraham là thành Ua thuộc vùng Lưỡng Hà Địa, bây giờ là nước Iraq. Sau đó gia đình ông chuyển đến xứ Kharan sinh sống. Xứ này cũng thuộc nước Iraq bây giờ. Tại đây, ông được hiên Chúa gọi. Ngài bảo ông phải đưa gia đình rời khỏi xứ sở mà ông đang sống để đi đến một vùng đất mà Ngài sẽ chỉ cho. Đó là đất Canaan (x. St 12,1.4-5).

a. Các em đọc chung câu 2

b. Diễn giải

- Khi rời Kharan, ông Abraham đã 75 tuổi (x. St 12,4). Lúc đó tên ông vẫn còn là Apram. Năm ông 99 tuổi, Thiên Chúa hiện ra với ông và phán: "Đây là giao ước của Ta với ngươi: ngươi sẽ làm cha của vô số dân tộc. Người ta sẽ không còn gọi tên ngươi là Apram nữa, nhưng là Abraham, vì Ta đặt ngươi làm cha của vô số dân tộc. Ta sẽ cho ngươi sinh ra nhiều, thật nhiều: Ta sẽ làm cho ngươi thành những dân tộc, và vua chúa sẽ phát xuất từ ngươi. Ta sẽ lập giao ước của Ta giữa Ta với ngươi và với dòng dõi ngươi sau này, từ thế hệ này qua thế hệ khác. Đây sẽ là giao ước vĩnh cửu, do đó Ta sẽ là Thiên Chúa của ngươi và của dòng dõi ngươi sau này. Ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi sau này miền đất ngươi đang trú ngụ, tức là tất cả đất Canaan, làm sở hữu vĩnh viễn; và Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng." (St 17,4-8)
- Như vậy, Thiên Chúa hứa ban cho ông Abraham và dòng dõi của ông một miền đất. Miền đất này tên là gì? (Đất Canaan)
- Khi nói: "Ta sẽ cho ngươi sinh ra nhiều, thật nhiều", Thiên Chúa hứa ban cho ông Abraham một dòng dõi như thế nào? (Một dòng dõi thật đông đảo)

Dòng đối đông đảo này trước tiên là dân Israel. Sau này, Chúa Giêsu sẽ sinh ra từ dân tộc Israel.

Dòng dõi đông đảo này sau này còn bao gồm tất cả những người tin kính Thiên Chúa, trong đó có cả chúng ta nữa.

c. Các em đọc chung lại câu 2

☼ Câu 3: Việc ông Abraham hiến dâng Isaac, người con trai duy nhất, là hình ảnh báo trước điều gì?

T. Là hình ảnh báo trước việc Chúa Cha trao ban Chúa Giêsu là Con Một của Ngài để cứu chuộc ta.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

Khi được Thiên Chúa kêu gọi, ông Abraham đã 75 tuổi mà vẫn chưa có mụn con nào. Thiên Chúa hứa sẽ ban cho ông một dòng dõi con cháu thật đông. Thế nhưng ông đã phải chờ đợi thật lâu, đến 25 năm, tức là năm ông được 100 tuổi, bà Sara mới sinh Isaac.

Cậu Isaac ngày càng lớn lên, khoẻ mạnh, là niềm vui và hy vọng của hai ông bà trong lúc tuổi già. Thế nhưng, một hôm, Thiên Chúa phán với ông Abraham:

Abraham! Hãy đem Isaac, đứa con một yêu dấu của người, đến xứ
 Môria mà dâng cho cho Ta làm của lễ.

Sáng hôm sau, ông Abraham dậy sớm, chuẩn bị củi lửa, thắng lừa, đem theo hai đầy tớ và Isaac lên đường. Họ đi ba ngày và đến ngọn núi Chúa chỉ. Ông Abraham bảo đầy tớ:

- Các anh chờ ở đây để cha con tôi lên núi cầu nguyện và dâng của lễ. Khi nào xong, chúng tôi sẽ xuống.

Hai cha con leo núi, Isaac vác củi còn ông Abraham cầm dao và hũ than cháy đỏ. Isaac hỏi:

- Cha ơi, có củi, lửa đây, còn chiên làm lễ toàn thiêu đâu?

Ông Abraham trả lời:

- Chiên làm lễ toàn thiêu, chính Thiên Chúa sẽ lo, con ạ.

Tới đỉnh núi, ông Abraham dựng bàn thờ, xếp củi lên, trói Isaac đặt trên bàn thờ. Khi ông Abraham vừa cầm dao lên chuẩn bị sát tế Isaac thì bỗng từ trời có tiếng phán:

- Abraham! Đừng hại đứa trẻ! Ta đã biết ngươi vâng lời Ta và hết lòng tin vào Ta. Ngay cả con một yêu dấu của ngươi, ngươi cũng chẳng tiếc với Ta.

Và Thiên Chúa chúc phúc cho ông:

- Bởi vì ngươi đã không tiếc con một của ngươi, nên Ta sẽ chúc phúc cho ngươi. Ta sẽ làm cho dòng dõi ngươi nên đông như sao trên trời, như cát ngoài bãi biển. Mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi ngươi, bởi vì ngươi đã vâng lời Ta. (x. St 22,1-19)

Câu chuyện trên cho thấy ông Abraham quả là một con người tin tưởng mạnh mẽ vào Thiên Chúa.

Chính nhờ niềm tin mạnh mẽ này mà đã làm phát sinh một dân tộc đông đảo tin vào Thiên Chúa. Ông được gọi là "tổ phụ của những người tin vào Thiên Chúa".

- Câu chuyện ông Abraham hiến tế người con duy nhất của mình cảm động quá phải không?
- Câu chuyện này báo trước một câu chuyện còn cảm động hơn về một người cha đã ban tặng người con duy nhất của mình cho loài người. Người Cha đó chính là Thiên Chúa.
- Thiên Chúa có một người con duy nhất là Chúa Giêsu, nhưng vì yêu thương loài người chúng ta, nên Ngài đã bằng lòng trao ban người con ấy làm hy lễ, chịu chết trên thập giá để cứu thoát chúng ta khỏi tội lỗi.

Việc ông Abraham hiến dâng Isaac chính là hình ảnh báo trước việc Thiên Chúa yêu thương chúng ta đến nỗi đã trao ban cả người con duy nhất của mình là Chúa Giêsu.

c. Các em đọc chung lại câu 3

♥ Câu 4: Ông Giacob là ai?

T. Ông Giacob là con ông Isaac và là tổ phụ dân Israel.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Lời Chúa hứa ban cho Abraham một dòng dõi "đông như sao trên trời, như các ngoài bãi biển" (St 22,17) được thực hiện qua người con của ông là Isaac.
- Khi ông Isaac được 40 tuổi, ông đã lấy bà Rêbecca làm vợ, vợ ông Isaac là người hiếm hoi, ông Isaac đã cầu khẩn Thiên Chúa cho bà. Lúc ông được 60 tuổi, bà Rêbecca sinh 2 người con trai: "Đứa sinh ra trước đỏ

hoe, toàn thân như một chiếc áo choàng bằng lông, người ta đặt tên cho nó là Êsau. Sau đó, đứa em ra, tay nắm gót chân của Êsau, người ta đặt tên cho nó là Giacob" (St 25, 25-26).

- Khi lớn lên, "Êsau thạo nghề săn bắn, chuyên rong ruổi ngoài đồng; còn Giacob thì trầm tĩnh, chỉ sống ở lều" (St 25, 27).
- Tuy là em nhưng Giacob thông minh hơn Êsau, được Thiên Chúa chúc phúc, Giacob đã lấy 2 người vợ là Lêa và Rachel, sinh 12 người con trai sau này trở thành 12 chi tộc Israel. Giacob cũng được Thiên Chúa đổi tên là Israel (x.St 34, 9-10) sẽ trở thành tên của dân Chúa chon.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

GLV nhắc lại câu hỏi, các em nhìn bảng trả lời theo các ý chính đã tóm trên bảng.

- Để thực hiện lời hứa cứu độ, trước tiên Thiên Chúa đã làm gì?
- Thiên Chúa hứa ban cho ông Abraham những điều nào?
- Việc ông Abraham hiến dâng Isaac, người con duy nhất, là hình ảnh báo trước điều gì?
 - Ông Giacob là ai?

GLV hỏi lần 2 và xoá bảng để các em trả lời, giúp các em thuộc bài ngay tại lớp.

4. Cầu nguyện giữ giờ

(GLV cầu nguyện và cho các em lặp lại sau mỗi câu).

Lay Chúa, chúng con cảm ta Chúa

vì Chúa đã yêu thương tuyển chọn ông Abraham.

Ông đã nêu gương sáng cho chúng con

trong việc mau mắn vâng nghe và tin tưởng vào Chúa.

Xin cho chúng con

biết noi gương bắt chước tổ phụ Abraham,

luôn biết tin tưởng tuyệt đối vào Chúa

và mau mắn đáp lại lời mời gọi của Chúa.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Băng reo: CHON AI, CHON AI?

| GLV | HS |
|---------------------------------|---------------------------------------|
| - Trước tiên Thiên Chúa chọn | - Chọn ai, chọn ai? |
| (lặp lại trước mỗi câu trả lời) | |
| - Chọn Ađam | - σ ! (tỏ vẻ buồn) |
| - Chọn NÔÊ | - σ ! (tỏ vẻ buồn) |
| - Chọn Abraham | - A! (nhảy lên vui sướng hoặc vỗ tay) |

Hát: CHÚA CHỌN

Abraham được Chúa chọn làm tổ phụ dân Ngài, ban cho miền đất phì nhiêu. Abraham được Chúa hứa, ban cho dân Ngài Đấng Cứu Thế, Để được sống làm con cái Chúa.

(Bài ca giáo lý 4, tr. 96)

2. Ghi bài

 $Th'' \ldots ng\`ay \ldots th\'ang \ldots n\breve{a}m \ldots$

- Ý chính: Thiên Chúa đã chọn tổ phụ Abraham để thành lập một dân riêng, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế đến.
- Tâm niệm: À ơi nghe tiếng Chúa mời
 Lòng vui ta hãy vâng lời Chúa ngay
 Vâng lời thì hãy nhanh tay
 Đừng quen trốn chay chố hay chần chờ.
- Thực hành: Trong tuần này, em cố gắng làm thật tốt bổn phận của mình ở trường cũng như ở nhà.

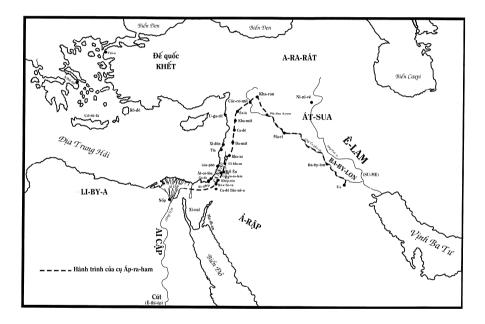
3. Bài tập về nhà

Các em tô màu bức hình trong sách giáo lý.

4. Đọc lại câu Kinh Thánh: St 12,1-2

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ



BÀI 12 LỄ VƯỢT QUA VÀ GIAO ƯỚC SINAI

[SGLCG 62-63.1340.2056-2063]

Mục tiêu bài 12:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu ý nghĩa Lễ Vượt qua và

Giao ước Sinai.

◆ Tâm tình: Yêu mến và trung thành giữ luật Chúa dạy.

♦ Thực hành: Chu toàn bổn phận hằng ngày: chăm chỉ học

hành và giúp đỡ cha mẹ.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Để thực hiện lời hứa cứu độ, trước tiên Thiên Chúa đã làm gì? (Thiên Chúa đã chọn ông Abraham để thành lập một dân riêng, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế đến)
- Khi kêu gọi ông Abraham, Thiên Chúa phán với ông thế nào? (Thiên Chúa phán: "Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà cha ngươi, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho ngươi. Ta sẽ làm cho ngươi thành một dân lớn, sẽ chúc phúc cho ngươi.")
- Ông Abraham đã đáp lại lời Chúa thế nào? (Ông đã mau mắn vâng lời mà ra đi)
- Việc ông Abraham hiến dâng người con duy nhất là Isaac báo trước điều gì? (Báo trước việc Chúa Cha trao ban Chúa Giêsu là Con Một của Ngài để cứu chuộc ta)
 - Trong tuần vừa qua, các em đã noi gương ông Abraham được điều gì?

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Sau khi tổ phụ Abraham qua đời một thời gian, con cháu của ông là Giacob và 12 người con trai đã rời xứ Canaan sang Ai Cập sinh sống. Sau mấy trăm năm, họ trở nên đông đúc, khiến dân Ai Cập lo ngại. Vua Ai Cập ra lệnh giết các con trai mới sinh của họ, đồng thời bắt họ phải đi lao động rất cực nhọc.

Khoảng năm 1250 trước công nguyên, Thiên Chúa sai ông Môisen dẫn dân Israel ra khỏi Ai Cập, giải phóng họ khỏi ách nô lệ, trở thành một dân tộc tự do. Tại núi Sinai, Thiên Chúa đã ký một giao ước với dân Israel gọi là Giao ước Sinai.

Cô mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách học sinh.



- Đây là hình ông Môisen. Ông Môisen được Thiên Chúa gọi lên núi Sinai để ký Giao ước Sinai và ban Mười điều răn. Giao ước Sinai là một giao ước rất quan trọng. Trước khi lập giao ước, Thiên Chúa đã nói gì và dân Israel đáp lại thế nào, chúng ta cùng nhau lắng nghe đoạn Lời Chúa trong sách Xuất hành.

2. Công bố Lời Chúa: Xh 19,3-8

Bài trích sách Xuất hành

³Ông Môisen lên gặp Thiên Chúa. Từ trên núi, Đức Chúa gọi ông và phán: "Ngươi sẽ nói với nhà Giacob, sẽ thông báo cho con cái Israel thế này: ⁴Các ngươi thấy Ta đã xử với Ai-cập thế nào, và đã mang các ngươi như trên cánh chim bằng, mà đem đến với Ta. ⁵Vậy giờ đây, nếu các ngươi thực sự nghe tiếng Ta và giữ giao ước của Ta, thì giữa hết mọi dân, các ngươi sẽ là sở hữu riêng của Ta. Vì toàn cõi đất đều là của Ta. ⁶Ta sẽ coi các ngươi là một vương quốc tư tế, một dân thánh. Đó là những lời ngươi sẽ nói với con cái Israel." ⁷Ông Môisen về triệu tập các kỳ mục trong dân, trình bày cho họ biết tất cả những lời Đức Chúa đã truyền cho ông. ⁸Toàn dân nhất trí đáp lại: "Mọi điều Đức Chúa phán bảo, chúng tôi xin làm theo." Ông Môisen thưa lại với Đức Chúa những lời dân nói.

Đó là Lời Chúa – Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu Lời Chúa

- Trong đoạn Lời Chúa chúng ta vừa nghe, ông Môisen lên núi gặp ai? (*Gặp Thiên Chúa*.)
- Ông Môisen gặp Thiên Chúa để làm gì? (Để Thiên Chúa cho biết Ngài muốn ký một giao ước với dân Israel)
- Giao ước là sự cam kết giữa hai bên sẽ thực hiện một điều gì đó. Khi hứa với nhau điều gì, các em cũng thường hay "ngoéo" tay, hoặc bắt tay nhau để nói lên mình nhất trí sẽ thực hiện điều ấy.
 - Ông Môisen gặp Thiên Chúa tại núi nào? (*Tại núi Sinai*)
- Chính trên đỉnh núi này, qua trung gian ông Môisen, Thiên Chúa sẽ ký một giao ước với dân Israel. Bởi vây giao ước này có tên là Giao ước Sinai.

- Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu những nội dung sau:

- . Lễ Vượt qua của dân Israel là lễ gì ? Nó quan trọng thế nào đối với dân Israel?
 - . Nội dung Giao ước Sinai là gi?
 - . Và Giao ước Sinai có liên quan gì đến chúng ta?

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Lễ Vượt qua của dân Israel là lễ gì?
- T. Là lễ kỷ niệm việc Thiên Chúa cứu dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập.
- a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

GLV kể tóm tắt truyện Môisen dẫn dân Do Thái ra khỏi Ai Cập.

Hồi ấy, ông Môisen đang đi chăn chiên tại núi Sinai. Thiên Chúa hiện ra với ông nơi bụi gai cháy đỏ và nói: "Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai Cập, Ta đã nghe tiếng chúng kêu than vì bọn cai hành hạ. Ta xuống giải thoát chúng khỏi tay người Ai Cập, và đưa chúng từ đất ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tràn trề sữa và mật, xứ sở của người Canaan. Bây giờ, ngươi hãy đi! Ta sai ngươi đến với Pharaô để đưa dân Ta là con cái Israel ra khỏi Ai Cập".

Nhưng Pharaô nhất định không chịu để cho dân Israel ra đi. Nhiều lần Thiên Chúa đã giáng hoạ xuống Ai Cập để cảnh cáo, nhưng nhà vua vẫn không chịu nghe. Mỗi lần tai họa xảy đến, Pharaô hứa sẽ thả cho dân Israel đi, nhưng khi tai họa chấm dứt, nhà vua lại không giữ lời. Bấy giờ Chúa phán với ông Môisen:

- Các ngươi hãy chuẩn bị mỗi nhà một con chiên. Chiều ngày mười bốn tháng này các ngươi hãy làm thịt chiên, lấy máu bôi lên khung cửa trước nhà làm dấu. Thịt chiên hãy nướng lên, ăn với bánh không men và rau đắng. Hãy mang giày, cầm gậy nơi tay và ăn vội vã. Đừng để lại gì hết. Đêm ấy Ta sẽ rảo khắp đất Ai Cập để giết các con đầu lòng trong đất Ai Cập, từ loài người cho đến thú vật. Những nhà nào có bôi máu chiên trên khung cửa, Ta sẽ vượt qua, và các ngươi sẽ không bị tai ương tiêu diệt. (x. Xh 12,1-14)

Mọi việc xảy ra như Chúa đã phán: Nửa đêm hôm đó, mọi con đầu lòng của Ai Cập đều bị giết, từ con của dân chúng đến hoàng tử con vua, và mọi con đầu lòng của loài vật. Đêm ấy tại Ai Cập vang tiếng kêu la vì không có nhà nào mà không có người chết. Đang đêm, Pharaô triệu ông Môisen và ông Aaron vào cung và bảo:

 Các ngươi đi đi, không được ở giữa dân ta nữa! Hãy mang theo tất cả những gì các ngươi có. Hãy đi mà thờ phượng Thiên Chúa như các ngươi đã nói.

Dân Israel không quên đêm lễ Vượt qua đầu tiên đó. Các bà mẹ, các người cha trong gia đình không quên rằng Chúa đã cứu con đầu lòng của họ. Kể từ đó, họ dâng cho Chúa một của lễ mỗi khi sinh con trai đầu lòng. Hằng năm, họ mừng lễ Vượt qua và nhắc lại cho con cái họ rằng: "Đó là lễ Vượt qua mừng Thiên Chúa, Đấng đã vượt qua các nhà của con cái Israel tại Ai Cập, khi Ngài đánh phạt Ai Cập và cho chúng ta thoát nạn" (x. Xh 12,27).

Kể từ đó, hằng năm dân Israel đều mừng lễ Vượt qua một cách long trọng.

- Như vậy, Lễ Vượt qua kỷ niệm biến cố gì? (Kỷ niệm biến cố Thiên Chúa cứu thoát dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập)

c. Các em đọc chung lại câu 1

♥ Câu 2: Lễ Vượt qua báo trước điều gì?

T. Lễ Vượt qua báo trước việc Chúa Giêsu chết và sống lại để cứu ta khỏi ách nô lệ tội lỗi.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Trong câu chuyện các em vừa nghe, nhờ máu chiên bôi trên cửa mà dân Israel thoát chết. Họ được tự do, thoát khỏi ách nô lệ của nước nào? (Thoát khỏi ách nô lệ Ai Cập).
- Các em liên tưởng đến cái chết của Chúa Giêsu. Các em biết rằng Chúa Giêsu cũng đổ chính máu mình ra chịu chết trên thập giá và sống lại để cứu ai? (Để cứu tất cả mọi người chúng ta)
 - Chúa Giêsu cứu chúng ta khỏi ách nô lệ nào? (Khỏi ách nô lệ tội lỗi.

Hậu quả của tội lỗi là phải chết, lìa xa Thiên Chúa mãi mãi)

- Như vậy, con chiên vượt qua chịu chết để cứu dân Israel là hình ảnh báo trước điều gì? (Báo trước việc Chúa Giêsu chết và sống lại để cứu chuộc chúng ta)

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ♥ Câu 3: Giao ước Sinai là gì?
- T. Là cam kết giữa Thiên Chúa và dân Israel ở núi Sinai. Tại đây, Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng và hứa sẽ che chở họ, còn dân thì hứa trung thành thờ phượng một mình Thiên Chúa và giữ trọn Luật Ngài ban.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Trong bài 11 có nói đến việc Thiên Chúa thiết lập giao ước với ai, các em còn nhớ không? (Với ông Abraham)
- Trong bài này, qua trung gian ông Môisen, Thiên Chúa lập giao ước với ai? (Với dân Israel)
- Như vậy Giao ước Sinai là gì? (Là cam kết giữa Thiên Chúa và dân Israel tại núi Sinai)
- Trong giao ước Sinai, Thiên Chúa hứa điều gì? *(Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng, và hứa sẽ che chổ họ)*
- Còn dân Israel cam kết điều gì? (Dân Israel hứa trung thành thờ phượng một mình Thiên Chúa và giữ trọn Luật Ngài ban)

c. Các em đọc chung lại câu 3

🔖 Câu 4: Luật Thiên Chúa được tóm tắt trong những điều nào?

(Bản văn dưới đây không trùng khít với câu trả lời trong sách học sinh, nhằm để gợi ý cho GLV dễ giải thích bản văn cũ được dùng trong sách học sinh)

T. Luật Thiên Chúa được tóm tắt trong Mười điều răn:

Thứ nhất : Thờ phượng một mình Thiên Chúa và kính mến Ngài

trên hết mọi sự.

Thứ hai : Không được kêu tên Thiện Chúa cách bất kính.

Thứ ba : Dành ngày Chúa Nhật để thờ phượng Thiên Chúa.

Thứ bốn : Thảo kính cha mẹ.

Thứ năm : Không được giết người.

Thứ sáu : Không được làm điều tà dâm.Thứ bảy : Không được lấy của người.Thứ tám : Không được làm chứng dối.

Thứ chín : Không được ham muốn vợ chồng người.

Thứ mười : Không được tham của người.

Mười điều răn ấy tóm lại trong hai điều này: Trước là kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự, sau là yêu người như chính mình ta.

(GLV lưu ý: Trong bản mười điều răn ở núi Sinai, ở điều thứ ba, Dân Chúa nghỉ lễ ngày Thứ Bảy – Sang thời Tân Ước, Dân Chúa nghỉ ngày Chúa Nhật.)

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Nhìn vào hình vẽ trong sách, các em thấy trên tay ông Môisen đang cầm cái gì? (*Trên tay ông đang cầm hai bia đá.*)
- Trên hai bia đá đó, chính Thiên Chúa đã khắc bộ Luật mà Chúa ban cho dân.
- Thiên Chúa đã ban cho dân một bộ luật để tuân giữ được tóm tắt ở đâu? (Trong Mười điều răn)

Có thể nói Mười điều răn là một bộ luật tình yêu mà Thiên Chúa ban để hướng dẫn ta sống xứng đáng là dân riêng của Ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 4

Xin lưu ý: GLV không đi sâu và nội dung câu này vì các em sẽ học kỹ ở các bài sau (bài 19-30).

2. Củng cố

- Lễ Vượt qua kỷ niệm biến cố quan trọng nào của dân Israel?
- Lễ Vượt qua là hình ảnh báo trước điều gì?
- Qua trung gian ông Môisen, Thiên Chúa ký kết giao ước với dân
 Israel tại núi nào?
- Nội dung của Giao ước Sinai: về phía Thiên Chúa, Ngài hứa gì? Còn phía dân thì cam kết điều gì?

- Luật của Thiên Chúa được tóm tắt trong những điều nào?

3. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa, ngày xưa Chúa đã thương giải thoát dân Israel khỏi kiếp nô lệ lầm than bên Ai Cập.

Qua bí tích Rửa tội, Chúa Giêsu là Chiên Vượt qua cũng đã cứu chúng con khỏi ách nô lệ tội lỗi và cho chúng con được làm con cái của Chúa. Chúng con hết lòng tạ ơn Chúa. Xin cho chúng con luôn sống là con ngoan của Chúa qua việc thực hành Mười điều răn Chúa dạy là yêu mến Chúa và yêu thương anh chị em.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát bài: "Giao ước Sinai" (Bài Ca Giáo Lý 4, tr.107)

Băng reo: VÊ ĐẤT HỨA

| GLV | HS |
|---------------|---|
| - Dân ta đâu? | - Đây! <i>(giơ tay phải lên)</i> |
| - Theo ai? | - Giavê <i>(giơ tay trái lên)</i> |
| - Băng rừng | - Băng rừng <i>(giậm chân phải)</i> |
| - Vượt núi | - Vượt núi <i>(giậm chân trái)</i> |
| - Về đất hứa | - Nở hoa (đưa hai tay tung từ dưới lên) |

Kể chuyện: BẢNG TÊN BỊ MẤT

Hôm ấy là một ngày hè thật đẹp, các bạn nhỏ được thầy cô đưa đi chơi ngoài bãi biển. Mỗi bạn đều được phát cho một bảng tên để đeo vào ngực áo. Nếu có bạn nào đi lạc, tên và địa chỉ nhà trường trên bảng tên sẽ giúp người khác đưa bạn đó về. Sau khi ổn định chỗ ngồi, xe bắt đầu lăn bánh. Thầy hướng dẫn đếm tất cả có 52 bạn và ghi vào sổ.

Vài bạn nghịch với bảng tên, thậm chí có bạn tháo hẳn bảng tên ra. Thầy giáo phải đứng lên nhắc nhở các bạn đừng gỡ bảng tên trên ngực áo. Trên đường đi, cả xe ca hát và chuyện trò vui vẻ.

Lôrensô là học sinh lớp lớn nhất. Trong lúc hát chung với bạn bè, cậu tháo bảng tên ra nghịch rồi vô ý để nó rơi xuống gầm ghế lúc nào không biết. Không ai phát hiện ra việc Lôrensô không có bảng tên trên áo.

Đến nơi, mọi người tuần tự xuống xe và kéo nhau đến bãi biển dưới sự

hướng dẫn của ba thầy cô. Các thầy cô kiểm tra sĩ số một lần nữa. Đủ 52 bạn. Các bạn chơi đùa thoải mái trên bãi biển suốt hai giờ liền. Sau đó mọi người lên xe đi ăn trưa.

Sau bữa trưa, các thầy cô kiểm lại quân số. Lần này chỉ còn 51. Ai bị lạc? Hóa ra người bị lạc là Lôrensô. Họ tìm khắp phòng, trong nhà vệ sinh, ngoài phòng khách và cả hành lang nhưng chẳng thấy tăm hơi. Lập tức các thầy điện cho cảnh sát và mô tả tỉ mỉ nhân dạng của Lôrensô. Ho còn nói thêm với cảnh sát:

- Ông có thể nhận ra em ấy nhờ chiếc bảng tên gắn trên ngực áo.

Không ai nghĩ ngợi gì thêm cho đến khi mọi người lên xe để đến sở thú. Một bạn gái phát hiện bảng tên của Lôrensô nằm ở gầm ghế, ngay dưới chỗ ngồi của cậu. Bấy giở, các thầy cô và các bạn đâm ra lo lắng thực sự. Lôrensô đã đánh mất bảng tên! Bây giờ làm sao để tìm được Lôrensô đây?

Trong khi đó, Lôrensô đang mải mê xem người này chơi trò xe lửa nhào lộn, người khác chơi trò lái xe đụng nhau. Bất chợt cậu nhận thấy mình đơn độc giữa đám đông. Không có người bạn học nào theo mình cả. Cậu hoảng lên. Mẹ cậu đã nhắc nhở hôm qua là nhớ luôn đi chung với các ban.

Lôrensô đến báo người phục vụ gian hàng trò chơi biết cậu đã bị lạc. Người phục vụ bấm số điện thoại của cảnh sát. Một lát sau, xe cảnh sát đến và Lôrensô cảm thấy an toàn hơn.

3 giờ 30 phút chiều, các thầy cô và học sinh phải trở về nhà. Xe bắt đầu lăn bánh nhưng ghế ngồi của Lôrensô vẫn trống. Mọi người trên xe đều cảm thấy buồn vì Lôrensô đi lac.

Phải mất hơn 15 cây số, xe cảnh sát mới đuổi kịp xe chở học sinh. Lôrensô được viên cảnh sát đích thân đưa đến tận xe học sinh rồi mới chào giã từ. Cậu leo lên xe, cảm thấy hết sức xấu hổ vì đã gây phiền toái cho buổi đi chơi ngoài trời của mọi người. Một bạn nữ trao lại cho Lôrensô bảng tên của cậu. Cậu cài lên áo, hứa với thầy giáo sẽ không bao giờ tái phạm nữa. Xe về đến trường an toàn. Mẹ của Lôrensô được báo cáo sự việc. Ban đầu bà rất buồn cậu con trai nhưng rồi bà cũng tha thứ

cho con. Bà bảo con:

- Cuối cùng thì con cũng về bình an.

Các em thân mến, kỷ luật mà cha mẹ, thầy cô đặt ra là vì muốn tốt cho các em. Những ai không vâng lời thường gặp phải hậu quả đáng tiếc như trong trường hợp của bạn Lôrensô mà cô vừa kể. Vì không nghe lời mà chẳng những bạn Lôrensô đã không được hưởng một ngày vui trọn vẹn mà còn làm cho thầy cô, mẹ và mọi người khác bực mình và lo lắng. Nhưng có điều hay là Lôrensô đã nhận ra được lỗi của mình và thực lòng hối hận. Câu đã hứa với thầy cô là từ nay trở đi sẽ luôn vâng lời cha mẹ, thầy cô.

Các em có muốn bắt chước bạn Lôrensô hứa là sẽ luôn vâng lời thầy cô và các anh chị có trách nhiệm trên các em không?

2. Ghi bài

$$Th \acute{u} \ldots ng \grave{a} y \ldots th \acute{a} ng \ldots n \breve{a} m \ldots$$

•Ý chính: Lễ Vượt qua kỷ niệm việc Thiên Chúa giải

phóng dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập. Sau đó, Ngài ký với họ Giao ước Sinai và ban cho

họ Mười điều răn.

• Tâm niệm: Một là yêu Chúa ngày đêm

Hai là yêu mến anh em thật lòng.

• Thực hành: Em cố gắng chu toàn bổn phận của mình

hằng ngày: học hành, phụ giúp ba mẹ,

3. Đọc lại câu Kinh Thánh: Xh 19,5

v. kết thúc

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 13 DÂN CHÚA MONG ĐỢI ĐẤNG CỨU THẾ

[SGLCG 522-524. 709-720]

Mục tiêu bài 13:

❖ Kiến thức: Giúp các em biết: Thiên Chúa đã sai các ngôn sử đến để chuẩn bị tâm hồn dân Chúa đón nhận Đấng Cứu Thế.
 ❖ Tâm tình: Giúp các em sống tâm tình khao khát Chúa Giêsu đến, làm bạn và hướng dẫn em trong đời sống.
 ❖ Thực hành: Giúp các em biết hoán cải, sửa đổi những thói hư tât xấu để đón chờ Đấng Cứu Thế đến.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ốn định lớp
- 2. Cầu nguyên đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Thiên Chúa đã lập giao ước với dân Israel ở đâu? (Tại núi Sinai)
- Nội dung của Giao ước Sinai là gì? (Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng và hứa che chổ họ, còn dân thì hứa thờ phượng một mình Thiên Chúa và tuân giữ Luật Ngài ban)
 - Các em cùng đọc lại kinh Mười điều răn.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- -Trong đời sống hằng ngày, các em có luôn luôn tuân giữ những điều Chúa truyền dạy không? (Không, có những lúc em đã lỗi phạm)
- Dân Israel cũng vậy, họ đã không trung thành với Giao ước đã ký với Thiên Chúa nên đã bị lưu đày sang Babylon. Trong cảnh đau thương này,

Thiên Chúa đã sai một số người đến giúp dân nhận ra lỗi lầm của họ và chuẩn bị tâm hồn họ đón nhận Đấng Cứu Thế. Những người được Thiên Chúa sai đến để nói Lời của Ngài cho dân được gọi là các ngôn sứ hoặc tiên tri.

- Các ngôn sứ đã chuẩn bị tâm hồn dân chúng thế nào? Chúng ta cùng nhau lắng nghe đoạn Tin Mừng sau đây.

2. Công bố lời Chúa: Lc 3,2-6

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca

² Có lời Thiên Chúa phán cùng con ông Zacaria là ông Gioan trong hoang địa. ³ Ông liền đi khắp vùng ven sông Gio-đan, rao giảng, kêu gọi người ta chịu phép rửa tỏ lòng sám hối để được ơn tha tội, ⁴ như có lời chép trong sách ngôn sứ Isaia rằng: *Có tiếng người hô trong hoang địa: hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Ngài đi.* ⁵ Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy, mọi núi đồi, phải bạt cho thấp, khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lồi lõm, phải san cho phẳng. ⁶ Rồi hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa.

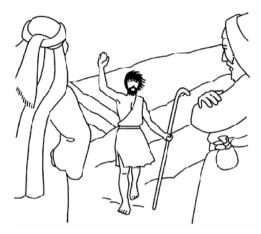
Đó là Lời Chúa – Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa.

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu đoạn Lời Chúa

- Trong đoạn Tin Mừng chúng ta vừa nghe, thánh Luca giới thiệu về ai? *(Thánh Gioan Tẩy Giả)*
- Thánh Gioan Tẩy Giả làm gì? (Thánh Gioan Tẩy Giả đi khắp vùng ven sông Giođan, rao giảng, kêu gọi người ta chịu phép rửa tổ lòng sám hối để được ơn tha tội)



- Công việc của Gioan Tẩy Giả là đi trước dọn đường cho Đấng Cứu Thế. Trước đó rất lâu, ngôn sứ Isaia đã loan báo công việc này như thế nào? (Có tiếng người hô trong hoang địa: hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Ngài đi)
- Để đón Đấng Cứu Thế đến, theo ngôn sứ Isaia, phải chuẩn bị thế nào? (Ngôn sứ Isaia nói: Mọi thung lũng phải lấp cho đầy, mọi núi đồi phải bạt cho thấp, khúc quanh co phải uốn cho ngay, đường lồi lõm phải san cho phẳng)



- "Thung lũng lấp cho đầy, núi đồi bạt cho thấp, khúc quanh co uốn cho ngay v.v..." nghĩa là gì? Nghĩa là phải từ bỏ những gì xấu xa, tội lỗi, đổi mới đời sống nên tốt lành để chuẩn bị đón Đấng Cứu Thế.

Không riêng Isaia mà còn có nhiều ngôn sứ khác được sai đến để kêu gọi dân Israel hối cải, chuẩn bị tâm hồn đón chờ Đấng Cứu Thế. Các ngài đã loan báo những gì về Đấng Cứu Thế? Còn dân thì mong đợi một Đấng Cứu Thế như thế nào? Đó là nội dung bài học chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu hôm nay.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Sau 1: Các ngôn sứ báo trước những gì về Đấng Cứu Thế?
- T. Các ngôn sứ báo trước rằng Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra từ dòng dõi vua Đavid, sinh bởi một trinh nữ và sinh tại Bêlem, Ngài là người tôi trung của Thiên Chúa, được đầy tràn Thánh Thần, Ngài phải chịu nhiều đau khổ và chịu chết, để cứu chuộc mọi người.
 - a. Các em đọc chung câu 1
 - b. Dẫn giải

✓ Đấng Cứu Thế xuất thân từ đâu?

- Ngôn sứ Isaia và Giêrêmia loan báo Đấng Cứu thế sẽ thuộc dòng dõi vua Đavid: "Từ gốc tổ Jessê, sẽ đâm ra một nhánh nhỏ, từ cội rễ ấy, sẽ mọc lên một mầm non" (Is 11,1) (Jessê là cha của vua Đavid (R 4,22), "Ta sẽ làm nẩy sinh cho nhà Đavid một chồi non chính trực. Vị vua lên ngôi trị vì sẽ là người khôn ngoạn tài giỏi trong xứ sở..." (Gr 23,5. x. Gr 33,15)
- Ngôn sứ Michar loan báo Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra tại Bêlem: "Phần người, hõi Bêlem Ephrata, người nhỏ bé nhất trong các thị tộc Giu-đa, từ nơi người, Ta sẽ cho xuất hiện một vi có sứ mang thống lãnh Israel" (Mk 5,1)
- Ngôn sứ Isaia loan báo Đấng Cứu Thế sẽ <u>sinh bởi một trinh nữ</u>: "Này đây người thiếu nữ mang thai, sinh hạ con trai, và đặt tên là Emmanuel" (Is 7,14)

✓ Đấng Cứu Thế là người như thế nào?

- Các ngôn sứ loan báo Đấng Cứu Thế là người như thế nào trước mặt Thiên Chúa? *(Là người tôi trung trước mặt Thiên Chúa)*
 - Đầy tràn Thánh Thần (x. Is 11,2)
 - Người tôi trung đó sẽ phải chịu những gì? (x, Is 49,5-6; 51,6) ($S ilde{e}$

chịu nhiều đau khổ và chịu chết)

- Đố các em, Đấng Cứu Thế đó là ai? (Chúa Giêsu)

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Cuối thời Cựu Ước, dân chúng mong đợi một Đấng Cứu Thế như thế nào?
- T. Phần đông chỉ mong đợi Đấng Cứu Thế đến để cứu giúp họ về vật chất, và phục hồi một nước Israel hùng cường như thời vua Đavid.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Lúc đó, dân Israel đã trải qua nhiều năm bị các đế quốc đô hộ, chẳng hạn như đế quốc Ba Tư, Hy Lạp, Rôma. Do đó phần đông họ mong chờ một Đấng Cứu Thế như một vị anh hùng dân tộc. Vị này đến để giải phóng đất nước, phục hồi một vương quốc Israel thịnh vượng về vật chất và hùng cường như thời vua Đavid xưa kia.
- c. Các em đọc chung lại câu 2
- Câu 3: Có ai biết mong đợi Đấng Cứu Thế như là Đấng cứu chuộc loài người khỏi tội lỗi không?
- T. Có những người nghèo của Thiên Chúa là những người đơn sơ khiêm nhường, thật lòng mến Chúa yêu người như Đức Maria, thánh Giuse, ông bà Zacaria, ông Simêôn, bà Anna và một số người khác.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Có ai chờ đợi Đấng Cứu Thế như là Đấng Cứu Chuộc loài người không? Em hãy kể tên những nhân vật đó? (Có, đó là: Mẹ Maria, thánh Giuse, ông bà Zacaria là ba, mẹ của thánh Gioan Tẩy Giả, ông Simêôn, bà Anna, và những người khác)
- Những người khác đó là ai? (Đó là các mục đồng, là ba nhà đạo sĩ từ Đông phương theo ánh sao lạ tìm đến thờ lạy Chúa Giêsu và đó còn là mỗi người chúng ta, những người được Chúa Giêsu cứu chuộc)
- Mẹ Maria, thánh Giuse, Simêôn, Anna, các mục đồng, ba nhà đạo sĩ là những người sống như thế nào? (Là những người sống đơn sơ, khiêm

nhường, thật lòng mến Chúa yêu người)

c. Các em đọc chung lại câu 3

- ☼ Câu 4: Trong năm Phụng vụ, mùa nào giúp ta sống lại tâm tình mong đợi Đấng Cứu Thế?
- T. Mùa Vọng là thời gian giúp ta sống lại tâm tình mong đợi Đấng Cứu Thế đến trong đời ta và trong ngày tận thế.
 - a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Các em thấy trước lễ Giáng sinh, Hội Thánh thường dành một khoảng thời gian để cho các tín hữu chuẩn bị tâm hồn, đón chờ Đấng Cứu Thế đến, mùa đó gọi là mùa gì? (Mùa Vọng)
- Mùa Vọng giúp ta sống tâm tình nào? (Sống tâm tình mong đợi Đấng Cứu Thế đến trong đời ta và trong ngày tận thế)
 - c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

GLV xoá các câu trả lời đã ghi trên bảng, chỉ giữ lại các câu hỏi. Sau đó, GLV cho các em lên chọn các hình ảnh để dán vào dưới các câu hỏi thay cho câu trả lời, sao cho phù hợp.

GLV chuẩn bị một số hình ảnh như:

- Hình ngôn sứ, Chúa Giêsu Hài Đồng (câu 1)
- Hình dân Do Thái mong đợi Đấng Cứu Thế (câu 2)
- Hình Me Maria, thánh Giuse, ông Simêôn, bà Anna (câu 3)
- Hình linh mục mặc áo lễ tím (câu 4)

4. Cầu nguyên giữa giờ

Hát: TRỜI CAO

Duy Tân

ĐK: Trời cao, hãy đổ sương xuống, và ngàn mây hãy mưa Đấng Chuộc Tội. Trời cao, hãy đổ sương xuống, và ngàn mây, hãy mưa Đấng Cứu Đời.

1. Trong đêm u tối, chúng con mong ngày mau tới. Như nai đang khát, ước mong mau tìm thấy suối. Chúa ơi, dừng cơn giận Chúa lại thôi. Chúa ơi, đoàn con đã hối tội rồi.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: TỪ ĐÒNG VUA ĐAVID

Từ dòng vua Đavid, Đấng Cứu Thế đã ra đời. Ngài là Con Thiên Chúa, vì yêu thương đến cứu độ ta"

(x. Sách: Bài ca giáo lý 4, tr.109).

Kể chuyện

Có một bé trai ngày đêm mong chờ Thiên Chúa đến. Chờ mãi, chờ mãi nhưng cậu vẫn không thấy Thiên Chúa đến. Rồi một ngày kia, cậu quyết đinh sẽ lên đường đi gặp Thiên Chúa. Cậu nghe nói rằng việc đi tìm Thiên Chúa là một hành trình diệu vợi, nên chuẩn bị cho chuyến đi, cậu đã chất đầy một vali bánh kẹo và nước uống.

Cậu bé lên đường vào một buổi sáng đẹp trời. Đi được một đoạn đường dài, cậu đến một công viên. Một bà cụ đang ngồi một mình tại ghế đá, yên lặng ngắm đàn bồ câu tranh nhau mổ thóc. Cậu bé chân đã mỏi nhừ, nên mon men tới ngồi bên cạnh bà cụ nghỉ. Cậu mở vali lấy một chai nước. Nhìn sang bên cạnh thấy bà cụ có vẻ đang đói, cậu bé lại mở vali lấy một cái bánh tặng bà. Bà lão mừng rỡ cầm lấy cái bánh và mim cười cảm ơn cậu. Nụ cười của bà lão thật đẹp. Thích thú muốn ngắm bà cụ cười một lần nữa nên cậu bé lấy ra chai nước mời bà. Bà cụ lại cười cảm ơn. Cậu bé thấy vui lắm.

Hai bà cháu ngồi chơi với nhau suốt cả buổi chiều, ăn bánh, uống nước, rắc những mẩu bánh vụn cho đàn bồ câu đến nhặt nhạnh. Họ nhìn nhau mim cười.

Khi trời sụp tối, cậu bé thấy mệt nên đã đứng lên về nhà. Đi được vài

bước, nghĩ sao đó cậu lại quay gót, lại chỗ bà cụ ngồi rồi ôm hôn từ biệt. Bà cu lai cười với câu nu cười thật tươi.

Về đến nhà vừa mở cửa, cậu gặp mẹ. Bà mẹ ngạc nhiên thấy mặt con trai tươi rói liền hỏi:

- Hôm nay con làm gì mà vui thế?
- Con đã ăn bữa trưa với Thiên Chúa đấy mẹ a!

Rồi không để mẹ kịp hỏi tiếp, cậu khoe:

- Mẹ biết không, Thiên Chúa có nụ cười đẹp lắm! Con chưa bao giờ thấy một nụ cười nào đẹp như vậy cả.

Trong khi đó, bà lão cũng về nhà với nét mặt rạng rỡ niềm vui. Con trai bà ngạc nhiên hỏi:

- Mẹ ơi, hôm nay mẹ làm gì mà vui thế?

Bà mẹ khoe:

- Me ăn bánh với Thiên Chúa trong công viên.

Con bà chưa kịp hỏi thêm, bà đã vội nói tiếp:

- Con biết không, Thiên Chúa trẻ hơn mẹ tưởng rất nhiều.

(Theo Chicken soup for the soul)

Các em biết không, nhiều lúc chúng ta chờ mong gặp gỡ Thiên Chúa nhưng lại không gặp được Ngài, bởi vì tâm hồn chúng ta chưa chuẩn bị sẵn sàng để có thể nhận ra rằng Ngài đã đến trong những người thân yêu đang sống chung quanh chúng ta. Thiên Chúa vẫn hằng đến với chúng ta qua thiên nhiên, qua từng biến cố, qua người khác: người thân trong gia đình, bạn bè, hàng xóm... Các em hãy luôn luôn sẵn sàng mở rộng cõi lòng để có thể đón chờ Chúa đến.

2. Ghi bài

 $Th'' \dots ng\`ay \dots th\'ang \dots n\breve{a}m \dots$

• Ý chính: Dân Chúa mong chờ Đấng Cứu Thế mà các

ngôn sử đã loan báo.

• Tâm niệm: Giêsu, ôi Chúa thiên đường,

Xin Ngài mau đến, muôn phương đón chờ.

• Thực hành: Để thể hiện tâm tình mong đợi Đấng Cứu

Thế, em tập sống vui vẻ, thân ái với cha mẹ,

anh chị em, thầy cô, bạn bè...

3. Bài tập về nhà

Em mong đợi một Đấng Cứu Thế như thế nào? Hãy viết vào vở niềm mong đợi ấy.

4. Đọc lại câu Kinh Thánh: Lc 3,4

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

Phần III ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN

BÀI 14 CẦU NGUYỆN LÀ GẶP GÕ THIÊN CHÚA

[GLCG 2559-2567.2670-2672.2726]

Mục tiêu bài 15:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu cầu nguyên là cuộc gặp gỡ

thân tình với Thiên Chúa.

→ Tâm tình: Giúp các em yêu thích cầu nguyện.

Thực hành: Tập cho các em siêng năng cầu nguyện hơn.

I. PHẦN MỞ ĐẦU

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Đavid là một vị vua rất thánh thiện. Trong mọi hoàn cảnh cuộc sống, dù vui dù buồn, dù thành công hay khi hoạn nạn, vua Đavid đều hướng lòng lên cầu nguyện cùng Thiên Chúa, với niềm tin tưởng và cậy trông. Nhà vua còn sáng tác nhiều bài ca để ca tụng Thiên Chúa. Những bài ca này được ghi lại trong sách Thánh vịnh.

Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau nghe một đoạn Thánh vịnh của vua Đavid khi ông đang ở sa mạc Giuđa. Chúng ta hãy chú ý xem vua Đavid bộc lộ tâm tình gì với Chúa nhé.

2. Công bố Lời Chúa: Tv 63,2.7-8

Bài trích sách Thánh vịnh

"Lạy Thiên Chúa, Ngài là Chúa con thờ, ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa.
Linh hồn con đã khát khao Ngài, tấm thân này mòn mỏi đợi trông, như mảnh đất hoang khô cằn, không giọt nước [...].
Con tưởng nhớ Chúa trên giường ngủ,
Suốt năm canh thầm thĩ với Ngài.
Quả thật Ngài đã thương trợ giúp,
Nương bóng Ngài, con hớn hở reo vui".

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu đoạn Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa các em vừa nghe được trích từ sách nào? (Sách Thánh vinh)
- Vua Đavid thưa với Chúa những tâm tình nào? (Tìm kiếm Chúa, khát khao Chúa, mòn mỏi đợi trông, tưởng nhớ Chúa, thầm thĩ với Chúa)
 - Vua Đavid nói ngài tìm kiếm Chúa thế nào? (Ngay từ rang đông)
- Ngài khao khát Chúa ví như cái gì? (Ví như mảnh đất khô cằn, lâu ngày không có mưa, không được tưới nước)
- Những lời của vua Đavid trong đoạn Thánh vịnh trên là một lời cầu nguyện thật đẹp dâng lên Thiên Chúa.

Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn cầu nguyện là gì, tại sao ta cần cầu nguyện và muốn cầu nguyện sốt sắng ta cần làm những gì.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Cầu nguyên là gì?
- T. Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa để gặp gỡ, thưa chuyện và kết hiệp với Ngài.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Nhìn vào hình vẽ trong sách, các em thấy một bạn trạc tuổi các em. Đố các em là bạn ấy đang làm gì? (Bạn ấy đang cầu nguyện)



- Các em thấy mặt bạn ấy như thế nào? (*Mặt bạn ấy đang cúi* xuống, mắt nhắm lai)
- Bạn ấy nhắm mắt lại để làm gì? Để không nghĩ đến chuyện gì khác ngoài việc chỉ nghĩ đến Chúa đang hiện diện trong lòng mình và để hướng lòng lên với Chúa, hay nói cách khác, nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa. Các em có muốn gặp Chúa như bạn ấy không?

Khi gặp được Chúa, ta sẽ cảm thấy Chúa thật gần gũi, thật thân thương, cũng giống như ta nói chuyện, tâm sự mọi chuyện vui buồn với bố với mẹ hoặc với người bạn thân của mình.

- Như vậy, muốn cầu nguyện trước tiên chúng ta cần làm gì? (Nâng tâm hồn lên cùng Chúa)
- Ta nâng tâm hồn lên với Chúa để làm gì? (Để gặp gỡ và kết hiệp với Ngài)

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Tại sao ta cần cầu nguyện?
- T. Vì Thiên Chúa là nguồn sống của ta, chính Ngài hằng mời gọi và mong chờ ta tới gặp gỡ Ngài.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Bây giờ giả dụ như có ai bịt kín hai lỗ mũi của các em lại, các em có thở được không? (Không)
 - Nếu không thở được thì các em sẽ như thế nào? (Sẽ chết)
 - Ai ban cho chúng ta hơi thở để sống? (Thiên Chúa)
 - Vì thế muốn có sự sống, chúng ta có cần Chúa không? (Rất cần)
- Tại sao? (Thiên Chúa là Đấng ban cho ta sự sống, Ngài chính là nguồn sống)
- Thiên Chúa có mời gọi và chờ mong ta đến với Ngài không? (Thiên Chúa luôn mời gọi và mong chờ ta đến với Ngài)

Nếu ta bịt kín mũi lại, không hít lấy dưỡng khí, chúng ta sẽ chết. Cũng thế, linh hồn chúng ta cũng sẽ không có sự sống nếu chúng ta không cầu nguyện, tức là chúng ta không gặp gỡ, không sống hiệp thông với Thiên Chúa.

c. Các em đoc chung lai câu 2

- Scâu 3: Muốn cầu nguyện sốt sắng ta cần làm gì?
- T. Ta cần làm ba việc này:
 - Một là dành thời giờ ưu tiên cho việc cầu nguyện;
 - Hai là nài xin Chúa Thánh Thần đến giúp ta cầu nguyện;
 - Ba là tin rằng Thiên Chúa đang lắng nghe và sẵn sàng nói chuyện với ta.

a. Các em đoc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Muốn cầu nguyện sốt sắng ta cần làm mấy việc? (Ta cần làm 3 việc)
- . Việc thứ nhất là? (Dành thời giờ ưu tiên cho việc cầu nguyện)
- . Việc thứ hai là? (Nài xin Chúa Thánh Thần giúp ta cầu nguyện)

- . Việc thứ ba là? (Tin rằng Thiên Chúa đang lắng nghe và nói chuyên với ta)
- Cầu nguyện là việc rất cần thiết, vì thế chúng ta cần dành thời giờ ưu tiên cho việc cầu nguyện. Chẳng hạn, 5 giờ chiều, khi nghe chuông báo hiệu giờ đọc kinh chung của giáo xứ, nhưng giờ đó, trên truyền hình cũng có chiếu phim "Tây du ký" rất hay. Nếu thế thì các em cần chọn lưa điều nào? (đi đọc kinh)

Đúng rồi, chúng ta cần dành thời giờ ưu tiên cho Chúa, mặc dù chúng ta cũng rất thích xem phim.

Dành ưu tiên cho việc cầu nguyện là coi việc cầu nguyện quan trọng hơn các việc khác. Dành thời giờ ưu tiên cho việc cầu nguyện là cầu nguyện trước đã rồi mới làm các việc khác sau. Ví dụ, sáng ngủ dậy cầu nguyện ngay ; tối ăn xong cũng cầu nguyện ngay trước khi học bài hoặc xem TV.

Dành ưu tiên cho việc cầu nguyện là

Dù con vội vã Dù con đi đâu Gặp Chúa trước đã Tất cả tính sau.

Nhưng để có được sự chọn lựa đó, chúng ta cần có ơn trợ giúp của Chúa Thánh Thần. Nếu không có Chúa Thánh Thần, chúng ta dễ bị khuynh hướng tự nhiên là sự đam mê xem phim lôi kéo. Và để cho lời cầu nguyện của chúng ta được đẹp lòng Chúa, chúng ta cũng rất cần ơn trợ giúp của Chúa Thánh Thần. Như lời thánh Phaolô dạy: vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải nên chúng ta cần Chúa Thánh Thần hướng dẫn chúng ta cầu nguyện: "Hơn nữa, lại có Thần Khí giúp đỡ chúng ta là những kẻ yếu hèn, vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải; nhưng chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta, bằng những tiếng rên siết khôn tả. Và Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm can, biết Thần Khí muốn nói gì, vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa" (Rm 8,26).

c. Các em đọc chung lại câu 3

3. Củng cố

- Cho các em đọc lại các câu hỏi đáp trong bài. Sau đó, GLV xoá các ý chính trong các câu đáp đã ghi trên bảng. GLV hỏi và các em trả lời thuộc lòng.

GLV đưa ra sư kiên:

Có một người nói với vị linh mục:

- Tại sao linh mục không để cho tín hữu ngủ cho có sức khoẻ để đi lao động mà sáng sớm lại kéo chuông đánh thức họ dậy đến nhà thờ làm gì cho mất sức khoẻ, mất thời giờ vô ích?

Vị linh mục ôn tồn trả lời:

- Mỗi ngày anh đều phải gặp gỡ, ăn cơm chung, chia sẻ những vui buồn với bà xã và con cái trong nhà. Anh có cảm thấy là vô ích, mất thời gian, mất sức khoẻ không?

Người ấy lúng túng chưa biết trả lời sao, thì vị linh mục tươi cười nói:

- Các giáo dân của tôi cũng thế. Họ đến gặp gỡ Chúa của mình để trò chuyện, chia sẻ, để múc lấy sự sống từ Thiên Chúa trao ban cho họ, thì sao lại bảo là mất thời gian vô ích.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa, cảm tạ Chúa đã ban cho con hơi thở, ban cho con sự sống và nhất là ban cho con được làm con Chúa. Xin cho con luôn nhớ những hồng ân lớn lao đó, để không ngừng dâng lời cảm tạ, chúc tụng, ngợi khen Chúa mỗi ngày trong suốt cả đời con.

GLV đọc chậm rãi từng câu Thánh vịnh 63,2.7-8 sau đây, và cho các em lập lại :

"Lạy Thiên Chúa, Ngài là Chúa con thờ, ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa. Linh hồn con đã khát khao Ngài, tấm thân này mòn mỏi đợi trông, như mảnh đất hoang khô cằn, không giọt nước. Con tưởng nhớ Chúa trên giường ngủ,

Suốt năm canh thầm thĩ với Ngài. Quả thật Ngài đã thương trợ giúp, Nương bóng Ngài, con hớn hở reo vui".

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoat

Múa hát: HÃY NGUYỆN CẦU

Hãy nguyện cầu từng phút từng giây (Hai tay bắt chéo sang hai bờ vai)
Góp niềm tin xây đời tươi mới (Hai tay mở ra, vươn cao lên khỏi đầu)
Hãy nguyện cầu cùng Chúa là Cha (Hai tay chắp lại trước ngực)
Giúp cho ta luôn sống vị tha (Hai tay giang hai bên và bắt tay hai
người bên canh)

(x. Bài ca giáo lý 4, tr.116)

2. Ghi hài

 $Th'' \dots ng\`ay \dots th\'ang \dots n\breve{a}m \dots$

• Ý chính: Cầu nguyện là gặp gỡ thân tình với Thiên

Chúa.

• Tâm niệm: Cầu nguyện từng giây

Đong đầy cuộc sống

• Thực hành: Em luôn cầu nguyện chung với gia đình trong

các giờ kinh sáng và kinh tối.

3. Bài tập về nhà

Viết một lời nguyên tắt mà em dâng lên Chúa vào vở.

Ví dụ: - Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa.

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 15 NHỮNG HÌNH THỨC CẦU NGUYỆN

[GLCG 2700--2724]

Mục tiêu bài 15:

| ♦ Kiến thức: | Giúp các em biết những hình thức cầu |
|--------------|---|
| | nguyện chính trong Hội Thánh: cầu nguyện |
| | thành lời, suy niệm và chiêm niệm. |
| ♦ Tâm tình: | Khao khát gặp gỡ Chúa qua việc cầu nguyện |
| ♦ Thực hành: | Viếng Chúa Giêsu Thánh Thể, năng dâng lời |
| | nguyện tắt. |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

1. Ốn định lớp

2. Cầu nguyện đầu giờ

Mời một em đứng giữa lớp và cầu nguyện đầu giờ học (GLV cần hướng dẫn trước)

3. Điểm danh

4. Kiểm tra bài cũ

- Cầu nguyện là gì?
- Muốn cầu nguyên sốt sắng ta cần làm những gì?
- Trong tuần qua, em có cầu nguyện chung sáng, tối với gia đình không? Khi cầu nguyện chung với gia đình, em cảm thấy thế nào?
 - GLV đánh giá và cho nhận xét bổ sung.
- GLV kiểm tra câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành bài học tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Nơi bài trước, các em đã biết cầu nguyện là nâng tâm hồn lên tới Chúa, để gặp gỡ, thưa chuyện và kết hiệp với Chúa. Cầu nguyện rất cần thiết cho đời sống Kitô hữu, vì nhờ năng gặp gỡ Chúa mà ta có cuộc sống thân tình

với Chúa, biết cách sống làm con ngoan của Cha trên trời.

Khi đến với Chúa, mỗi người có mỗi cách riêng để thưa chuyện với Chúa. Có nhiều cách cầu nguyện khác nhau nhưng ta có thể tóm lại trong một số hình thức chính. Đó là những hình thức nào? Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về những hình thức cầu nguyện đó.

Nhưng trước hết, chúng ta cùng đứng lên, lắng nghe một đoạn thư thánh Phaolô gửi các tín hữu Êphêsô nói về việc cầu nguyện.

2. Công bố Lời Chúa: Ep 5,19-20

Bài trích thư thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Êphêsô

¹⁹ Hãy cùng nhau đối đáp những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thần Khí linh hứng; hãy đem cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa. ²⁰ Trong mọi hoàn cảnh và mọi sự, hãy nhân danh Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, mà cảm tạ Thiên Chúa là Cha.

Đó là Lời Chúa – Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát.

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu đoan Lời Chúa

- Trong đoạn Lời Chúa chúng ta vừa nghe, các em thấy thánh Phaolô khuyên các tín hữu Êphêsô dùng những hình thức nào để cầu nguyện? (Đọc, hát đối đáp thánh vinh, thánh thi, hoặc thánh ca)
- Thánh Phaolô khuyên các tín hữu Êphêsô nên cầu nguyện thế nào? (Anh em hãy đem hết tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa)
- Ngài còn khuyên họ siêng năng cầu nguyện ra sao? (Cầu nguyện trong mọi hoàn cảnh và mọi sự)
- Khi cầu nguyện chúng ta cần nhân danh ai? (Nhân danh Đức Giêsu Kitô)
- Khi đọc, hát đối đáp thánh vịnh, thánh thi, hoặc thánh ca đó là chúng ta cầu nguyện thành lời. Trong Hội Thánh còn có những hình thức cầu nguyện khác nữa mà chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- 🖔 Câu 1: Ta có thể cầu nguyện bằng những cách nào?
- T. Ta có thể cầu nguyện thành lời, suy niệm hoặc chiêm niệm trong thinh lăng.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Sau khi tan học, có ba bạn nhỏ: Khẩu, Trí và Tâm thường rử nhau vào nhà thờ cầu nguyện. Bạn Khẩu thì thích đọc những kinh mẹ dạy như kinh Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh, hoặc hát những bài hát quen thuộc. Còn bạn Trí thì thích cầu nguyện bằng cách đọc thầm một câu Lời Chúa trong sách Tin Mừng, rồi suy gẫm về Chúa Giêsu. Còn bạn Tâm thì chỉ muốn thinh lặng để được chìm sâu vào tình mến Chúa bằng cách ngắm nhìn Chúa đang ngư trong Nhà Tam mà tôn thờ, mến yêu Chúa.
- Trong câu chuyện trên các em thấy bạn Khẩu cầu nguyện bằng cách nào? (Bạn Khẩu thì đọc kinh và hát)
- Như vậy bạn Khẩu đã cầu nguyện theo hình thức nào? (Cầu nguyện thành lời)
- Còn bạn Trí thì cầu nguyện như thế nào? (Bạn Trí thì đọc thầm và suy gẫm Lời Chúa)
 - Như vậy bạn Trí đã chọn cầu nguyện hình thức nào? (Suy niệm)
- Còn bạn Tâm thì cầu nguyện bằng cách nào? (*Bạn Tâm thì thinh lặng nhìn ngắm Chúa*, yêu mến Chúa và kết hiệp với Chúa)
 - Như vậy bạn Tâm đã cầu nguyện theo hình thức nào? (Chiêm niệm)

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Cầu nguyên thành lời là gì?
- T. Là thưa lên với Chúa những lời chân thành tự đáy lòng, hoặc vừa đọc vừa suy theo những lời kinh mà tâm sự với Chúa.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Khi các em đọc kinh hoặc hát thánh ca hoặc cầu nguyện tự phát theo cô trong giờ học giáo lý đó là chúng ta đã cầu nguyện theo hình thức nào? (Cầu nguyện thành lời)

- Các em cũng đã nhiều lần cầu nguyện theo hình thức cầu nguyện thành lời rồi, nhưng muốn cho lời cầu nguyện đó được đẹp lòng Chúa thì phải được chúng ta thốt lên từ đầu? (Thốt lên những lời chân thành tự đáy lòng)
- Khi đọc kinh, cầu nguyện tự phát, hát thánh ca ta đều đọc ra thành lời. Những cách này gọi là cầu nguyện thành lời hay khẩu nguyện. Đây là hình thức cầu nguyện phù hợp với tập thể. Nhưng điều quan trọng là các em phải đọc hoặc hát với tâm tình yêu mến Chúa thì mới đẹp lòng Chúa

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Suy niệm là gì?

T. Là dùng trí khôn suy nghĩ những Lời Chúa dạy, hoặc những biến cố trong đời sống, để tâm sự với Ngài.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Trong câu chuyện trên, các em thấy khi cầu nguyện như thế, bạn Trí có nâng tâm hồn lên với Chúa không? *(Có)*
- Trong khi suy gẫm Lời Chúa thì bạn Trí có dùng trí khôn để tìm hiểu không? $(C\delta)$
 - Sau đó bạn có tâm sự với Chúa không? (Có)
- Đúng rồi. Khi cầu nguyện theo hình thức suy niệm thì chúng ta đã nâng tâm hồn lên tới Chúa; dùng trí khôn để suy và dĩ nhiên điều quan trọng là chúng ta phải tâm sự với Chúa, yêu mến Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 3

♥ Câu 4: Chiêm niêm là gì?

T. Là dùng tâm trí ngắm nhìn, lắng nghe, yêu mến và kết hiệp với Chúa trong lòng.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

Thánh Gioan Vianney, cha sở họ Ars thường thấy một bác nhà quê

vào quỳ lâu trong nhà thờ. Có khi, ông ta mang theo cả cuốc xẻng. Cha sở nhận thấy không khi nào ông cầm sách hoặc cầm chuỗi, miệng ông cũng không động đậy. Ông chỉ nhìn nhà tạm chăm chú. Một hôm, cha hỏi ông:

- Này bác, vào nhà thờ bác đọc những kinh gì thế?
- Con chẳng đoc kinh nào cả.
- Không đọc kinh thì bác làm gì mà ở trong nhà thờ lâu thế?
- Thưa cha, con nhìn Chúa và để Chúa nhìn con.

Bác nông phu cầu nguyện mà không đọc kinh. Bác cầu nguyện trong lòng. Như vậy ngoài các hình thức cầu nguyện đã biết trên, các em thấy bác nông dân này đã sử dụng hình thức cầu nguyện nào?

Cũng vậy, giống như bạn Tâm và bác nông dân, chúng ta có thể hướng lòng lên Chúa mà không cần nói hay đọc ra thành lời. Chính trong sự thinh lặng đó, sẽ giúp chúng ta hướng lòng về Chúa để yêu mến, ngắm nhìn, lắng nghe Chúa. Hình thức cầu nguyện này gọi là chiêm niêm.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

- Các em đọc kinh, vừa đọc vừa suy theo các lời kinh. Như thế, các em đang cầu nguyện theo hình thức nào? (Khẩu nguyện)
- Trong giờ tĩnh tâm của các Bà Mẹ Công Giáo, một bà đọc một đoạn trong Tin Mừng, sau đó cha xứ hướng dẫn các bà cầu nguyện suy theo đoạn Lời Chúa đó. Như vậy họ đã cầu nguyện theo hình thức nào? (suy niêm)
- Bạn Hoa cầu nguyện lớn tiếng vào đầu giờ học. Như thế, bạn Hoa đã cầu nguyên theo hình thức nào? (khẩu nguyên)
- Sau Thánh lễ, cha xứ về bàn quỳ. Ngài thinh lặng nhìn lên Nhà Tạm, âm thầm cầu nguyện, kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể. Cha xứ đã cầu nguyện theo hình thức nào? *(chiêm niệm)*
- Ca đoàn đi tham dự buổi cầu nguyện bằng cách hát thánh ca vào mùa Giáng sinh. Như vậy ca đoàn đã cầu nguyện theo hình thức nào? (khẩu nguyện)

4. Cầu nguyện giữa giờ

Cả lớp đứng lên hát hoặc đọc lớn tiếng và chậm rãi Kinh Lạy Cha là lời kinh Chúa Giêsu đã dạy.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Trò chơi

- GLV xoá các câu thưa, chỉ giữ lại các câu hỏi trên bảng. Sau đó cho đại diện các tổ lên bảng tìm các câu trả lời mà GLV đã chuẩn bị sẵn và cho các em dán vào các câu hỏi sao cho phù hợp.
- Cho các em nhìn vào hình vẽ trong sách học sinh. Các em suy nghĩ trong giây lát, sau đó vẽ hình mũi tên từ các nhân vật và điền một lời nguyện vào cho các nhân vật trong hình vẽ. Ví dụ: cầu nguyện cho ba mẹ hoặc cho một người bạn của mình v.v...



2. Kể chuyện

Một hôm Anna de Ghinhe hỏi mẹ:

- Thưa mẹ, mẹ có thể cho phép con cầu nguyện mà không cần phải dùng sách kinh được không?

Me hỏi:

- Tại sao vậy?

Vị thánh đơn sơ trả lời mẹ rằng:

- Bởi vì con thuộc hết các kinh và con thường hay chia trí. Còn khi nói chuyên với Chúa con không lo ra tí nào cả, cũng không nghịch phá,

nói chuyện nữa. Mẹ ạ, giống như khi nói chuyện với một người bạn thân của con vậy.

Me hỏi:

- Thế con nói gì với Chúa nào?
- Con nói rằng con yêu Chúa lắm! Rồi con nói với Chúa về ba, mẹ, về em bé, về ban con...

Và ghé vào tai me, em bé nói thêm:

- Rồi con nói với Chúa rằng con muốn gặp Chúa lắm.

Me xoa đầu khen:

- Con mẹ ngoan lắm, con đã biết cách cầu nguyện rồi đó.

3. Ghi bài

Th'' $ng\`ay$ th'ang $n\breve{a}m$

• Ý chính: Có 3 hình thức chính trong việc cầu nguyện

là: cầu nguyện thành lời, suy niệm và chiêm

niệm.

• Tâm niệm: Chúa ngự đây con nhìn chăm chú,

Rồi lặng thinh cho Chúa nhìn con.

Phút giây thôi cũng no tròn,

Chúa ơi! mãi mãi ta còn yêu nhau

• Thực hành: Năng viếng Chúa Giêsu Thánh Thể và dâng

lên Chúa những lời nguyện tắt.

4. Đọc chung câu Kinh Thánh: Ep 5,19

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 16 NHỮNG TÂM TÌNH KHI CẦU NGUYỆN

[SGLCG 2626-2649]

Mục tiêu bài 16:

| ∻Kiến thức: | Giúp các em biết một số tâm tình khi cầu nguyện như: thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn và cầu |
|--------------------|--|
| | xin. |
| ♦Tâm tình : | Giúp các em yêu thích việc cầu nguyện. |
| ♦Thực hành: | Giúp các em có thói quen thưa chuyện với |
| | Chúa mỗi khi gặp một biến cố trong cuộc |
| | sống, vui cũng như buồn. |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Các em hãy cho biết những cách cầu nguyện sau đây được gọi là gì?
- Thưa lên với Chúa những lời chân thành tự đáy lòng (*Cầu nguyện* thành lời)
- Vừa đọc vừa suy theo lời kinh mà tâm sự với Chúa (Cầu nguyện thành lời)
- Dùng trí khôn suy nghĩ những lời Chúa dạy để tâm sự với Chúa (Suy niệm)
- Suy nghĩ về một biến cố trong đời sống và tâm sự với Chúa (Suy niệm)
- Nhìn ngắm vẻ đẹp cảnh thiên nhiên, lắng nghe tiếng Chúa nói trong tâm hồn và âm thầm kết hiệp với Chúa (*Chiêm niêm*)
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Các em đã nhiều lần được nghe nói về cầu nguyện, vậy em nào nói cho lớp nghe cầu nguyện là gì? (Mời 2-3 em phát biểu).
- Cầu nguyện là hướng tâm hồn lên với Chúa, là gặp gỡ Chúa, lắng nghe Chúa nói và thưa chuyện với Chúa. Mình có tâm tình gì thì tổ bày với Chúa như mình thường tổ bày với ba mẹ vậy.
- Cựu Ước có một tập sách gọi là sách Thánh vịnh, bao gồm 150 bài cầu nguyện rất phong phú, diễn tả đầy đủ tâm tư tình cảm của con người trước Thiên Chúa Tối Cao. Chúng ta hãy xem thử Dân Chúa trong Cựu Ước đã cầu nguyện như thế nào nhé. Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Tv 145,1-2

Bài trích sách Thánh vịnh

Lạy Thiên Chúa con thờ là Vua của con, con nguyện tán dương Chúa và chúc tụng Thánh Danh muôn thuở muôn đời. Ngày lại ngày, con xin chúc tụng Chúa và ca ngợi Thánh Danh muôn thuở muôn đời.

Đó là Lời Chúa – Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Chúng ta vừa nghe hai câu đầu của Thánh vịnh 145. Các em còn nhớ tác giả thưa lên với Chúa những tâm tình nào không? Chúng ta thử kể ra nhé.
- Trước hết, tác giả thưa với Chúa: "Lạy Thiên Chúa con thờ là Vua của con, con nguyện tán dương Chúa và chúc tụng Thánh Danh muôn thuở muôn đời."

Như vậy, tác giả thưa với Chúa những tâm tình nào? (Tán dương

Chúa và chúc tung Thánh Danh)

- Tiếp theo, tác giả thưa: "Ngày lại ngày, con xin chúc tụng Chúa và ca ngợi Thánh Danh muôn thuở muôn đời."

Như vậy, tác giả thưa với Chúa những tâm tình nào? (Chúc tụng Chúa và ca ngợi Danh Thánh của Chúa)

- Tán dương, chúc tụng, ca ngợi là những tâm tình chúng ta thường dâng lên Chúa khi cầu nguyên, nhất là khi cầu nguyên chung với nhau.
- Như vậy, khi cầu nguyện, chúng ta không phải chỉ biết cầu xin Chúa mà còn có những tâm tình khác nữa. Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- S Câu 1: Khi cầu nguyện, ta cần có những tâm tình nào?
- T. Ta thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn Chúa và cầu xin cho mình cũng như cho người khác.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải:

- Có một bạn bị bại liệt hai chân, phải ngồi xe lăn. Tình cờ người ta đọc thấy trong nhật ký của bạn ấy có một lời nguyện như sau: "Lạy Chúa Giêsu, con thờ lạy Chúa, con yêu mến Chúa. Chúa không cho con đôi chân lành mạnh như các bạn, nhưng Chúa cho con có chiếc xe lăn để di chuyển. Con cám ơn Chúa thật nhiều. Con xin dâng lên Chúa các bạn bị tật nguyền như con. Xin Chúa cho các bạn cũng biết nhận ra những ơn huệ Chúa ban cho mình qua trung gian ba mẹ và những người xung quanh, để các bạn không mặc cảm nhưng tự tin và sống vui hơn. Xin Chúa cho con biết sống hiếu thảo với ba mẹ, ngoạn hiền với thầy cô và luôn yêu thương mọi người".
- Các em vừa nghe xong lời cầu nguyện của một bạn. Khi cầu nguyện với Chúa bạn đó nói lên những tâm tình nào?
 - . Thờ lạy Chúa
 - . Yêu mến Chúa
 - . Cám ơn Chúa cho xe lăn

- . Cầu nguyện cho các bạn bị tật
- . Cầu nguyện cho mình.
- Vậy, khi cầu nguyện ta có thể nói lên những tâm tình: Thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn Thiên Chúa, cầu xin Chúa cho mình và cho người khác.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- ♥ Câu 2: Ta thờ lạy Chúa thế nào?
- T. Ta sấp mình trước mặt Chúa, nhận biết mình thấp hèn tội lỗi, còn Thiên Chúa uy nghi cao cả đầy quyền năng.
 - a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Tin Mừng thánh Luca kể lại: Một hôm Chúa Giêsu giảng dạy bên bờ hồ Ghennêzarét. Thấy có hai chiếc thuyền đang đậu ở đó, Chúa lên một chiếc để giảng cho dân chúng. Giảng xong, Chúa Giêsu bảo ông Simon:
 - Hãy chèo ra chỗ nước sâu mà thả lưới bắt cá.
 Ông Simon đáp :
- Thưa Thầy, chúng con đã vất vả suốt đêm mà không bắt được gì cả. Nhưng vâng lời Thầy, con sẽ thả lưới.

Họ đã làm theo lời Chúa Giêsu và bắt được rất nhiều cá, đến nỗi hầu như rách cả lưới. Họ làm hiệu cho các bạn chài trên chiếc thuyền kia đến giúp. Những người này tới, và họ đã đổ lên được hai thuyền đầy cá, đến gần chìm. Thấy vậy, ông Simon Phêrô sấp mặt dưới chân Chúa Giêsu và nói: "Lay Chúa, xin tránh xa con, vì con là kẻ tôi lỗi!" (Lc 5,1-8)

- Vì sao ông Simon Phêrô sấp mặt dưới chân Chúa Giêsu? (Vì ông nhận ra Chúa Giêsu là Đấng đầy quyền năng, trong khi ông là kẻ tội lỗi)

Như vậy, thờ lạy Chúa là nhận biết mình thấp hèn tội lỗi, còn Thiên Chúa uy nghi cao cả đầy quyền năng.

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ♥ Câu 3: Ta chúc tung Chúa thế nào?
- T. Ta nhận biết những hồng ân Chúa ban và ca tụng tình thương của Ngài.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải:

- Đang học bỗng cúp điện mình cảm thấy thế nào? (nóng nực, khó chịu). Khi có điện lại ai cũng thích và la to: có điện rồi. Có khi nào các em biết cám ơn Chúa đã cho em có điện để sáng, có quạt để mát không?
- Thường ngày Chúa ban cho ta rất nhiều ơn lành, em thử kể cho lớp nghe Chúa ban cho em những gì? (Mời vài em kể) (cha mẹ, anh chị em, bạn bè, sức khoể v.v...)
- Chúa ban cho ta rất nhiều ơn lành. Sở dĩ Chúa ban cho ta nhiều như vậy vì Chúa thương ta, cho nên ta cần khám phá ra ơn Chúa ban cho ta để cám ơn Chúa và ca tụng tình thương của Ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- ♥ Câu 4: Ta tạ ơn Chúa thế nào?
- T. Ta tạ ơn Chúa mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh và nhất là khi cử hành thánh lễ.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải:

- Chiều nay bé Uyên làm toán được 10 điểm, em cầm bài kiểm tra trong tay và nói nhỏ với Chúa: "Cám ơn Chúa đã cho con làm toán được 10 điểm". Cô đố các em, bạn Uyên cầu nguyện khi nào? (Lúc cô giáo phát bài kiểm tra). Đúng rồi, đang ngồi trong lớp mà bạn Uyên cũng biết tạ ơn Chúa. Việc chúng ta đang có mặt nơi đây trong lớp giáo lý này cũng làm một ơn lành Chúa ban. Chúng ta cùng thinh lặng một giây lát và nói nhỏ với Chúa: "Lạy Chúa, con cám ơn Chúa"
- Hội Thánh không ngừng tạ ơn Thiên Chúa, nhưng Hội Thánh kết hợp với Chúa Giêsu mà tạ ơn Thiên Chúa một cách đặc biệt khi Hội Thánh làm gì? (Khi Hội Thánh cử hành thánh lễ)
- Cũng vậy, ta cần tạ ơn Chúa mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh, nhất là khi cử hành thánh lễ.

c. Các em đọc chung lại câu 4

- ♥ Câu 5: Ta cầu xin Chúa những gì?
- T. Với lòng trông cậy, ta xin cho mình được tha thứ, cho ý Chúa được

nên trọn, cũng như cầu xin những điều cần thiết cho mình và cho người khác.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải:

- Một hôm, sau khi thấy Chúa Giêsu cầu nguyện, các môn đệ đã đến xin Chúa: "Thưa Thầy, xin dạy chúng con cầu nguyện, cũng như ông Gioan đã dạy môn đệ của ông." Chúa Giêsu trả lời: Các con hãy cầu nguyện như thế này:

Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện Danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày, và tha nợ chúng con, như chúng con cũng tha kể có nợ chúng con. Xin chó để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ. (x. Mt 6,9-13)

- Trong vườn Cây Dầu, Chúa Giêsu cầu nguyện với Chúa Cha rằng: "Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng cho ý con thể hiện, mà là ý Cha" (Lc 22,42)

Còn khi bị treo trên Thập giá cùng với hai tên gian phi, Chúa Giêsu cầu nguyện rằmg: "Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm" (Lc 23,34)

Trong hai lần cầu nguyện trên, Chúa Giêsu đã xin những gì? (Xin làm theo ý Chúa Cha, xin Chúa Cha tha lỗi cho những người xúc phạm đến Chúa.)

- Với câu Lời Chúa: "Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ được mở cho. Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì sẽ thấy, ai gõ cửa thì sẽ được mở cho" (Mt 7, 7-8) Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta điều gì? (GLV gợi ý các em suy nghĩ trả lời: Chúa như một người cha giàu lòng yêu thương, luôn sẵn sàng ban ơn lành cho con cái. Vậy khi cầu nguyện, ta cần có lòng tin tưởng, cậy trông vào Chúa)
 - Khi nào ta cầu xin Chúa cho ta được ơn tha thứ ? (Khi ta lầm lỗi).
 - Khi nào ta cầu xin Chúa cho ta biết xin vâng cho trọn ý Ngài ? (Khi

ta gặp gian nan, thử thách).

- Ta phải cầu nguyện cho những ai ? (Cho ta và cho người khác nữa).
- c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

Băng reo: KHI CẦU NGUYỆN

| GLV | HS |
|------------------|---|
| - Khi cầu nguyện | - Con thờ lạy Chúa (Quì gối, sấp mặt xuống đất) |
| - Khi cầu nguyện | - Con chúc tụng Chúa (Đứng, hai tay giơ cao lên trời) |
| - Khi cầu nguyện | - Con tạ ơn Chúa (Đứng, hai tay dang ngang) |
| - Khi cầu nguyện | - Con cầu xin Chúa (Qùi, hai tay chắp trước ngực). |

- GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình

4. Cầu nguyện giữa giờ

- GLV gợi ý: Chúa ban cho ta rất nhiều điều trong cuộc sống. Bởi vậy, khi cầu nguyện ta thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn Chúa, ta cầu xin cho mình và cho người khác. Bây giờ các em cùng đứng lên để cầu nguyện. Các em có thể chọn một, hai hoặc tất cả những tâm tình nói trên để cầu nguyện với Chúa.
 - Một vài em cầu nguyện tự phát.
 - GLV cầu nguyện đúc kết.

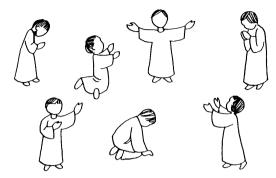
Hoặc tất cả lớp đứng lên nắm tay nhau, cùng đọc (hoặc hát) kinh Lay Cha.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

- Cho các em tô màu hình vẽ: em bé quì, em bé chắp tay, em bé đưa tay lên trời... Sau đó dán hình lên bảng đúng vị trí những tâm tình ghi sẵn trên bảng.

(GLV chuẩn bị một số hình cho các em như dưới đây)



2. Ghi bài

 $Th'' \dots ng\`ay \dots th\'ang \dots n\breve{a}m \dots$

• Ý chính: Khi cầu nguyên ta thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn

Chúa, và cầu xin cho mình cũng như cho

người khác.

• Tâm niệm: Từng hơi con thở,

Đều nhớ Chúa luôn.

Dù vui, dù buồn,

Vẫn luôn cảm tạ.

• Thực hành: Trước bất cứ công việc gì em thinh lặng vài

giây, hướng lòng lên Chúa và xin Chúa giúp

sức để làm mọi việc đẹp lòng Chúa.

3. Đọc chung câu Tv 145,2

V. KẾT THÚC

- 1. Dăn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 17 GƯƠNG CẦU NGUYỆN TRONG CỰU ƯỚC

[SGLCG 2568-2597]

Mục tiêu bài 17:

| ♦ Kiến thức: | Giúp các em biết trong Cựu Ước các người lành thánh đã cầu nguyện với tinh thần đức tin, thái độ vâng phục, lòng kiên nhẫn và sự |
|--------------|--|
| | hy sinh quảng đại. |
| ♦ Tâm tình: | Giúp các em biết cảm phục tinh thần và thái |
| | độ cầu nguyện của các người lành thánh. |
| ♦ Thực hành: | Giúp các em biết noi gương tinh thần và thái |
| | độ cầu nguyện của các người lành thánh. |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Khi cầu nguyện, ta cần có những tâm tình nào?
 - Khi đọc kinh Lạy Cha, em thưa với Cha trên trời những tâm tình nào?
- Khi cầu nguyện riêng với Chúa, em thường bày tổ với Chúa tâm tình nào? Tại sao?
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

QUÌ XUỐNG CẦU NGUYỆN

Ôsama là một sinh viên đang học ở Paris, nước Pháp. Một hôm anh

bước vào một nhà thờ để tìm một vài giây phút tĩnh lặng. Đứng ở cuối nhà thờ, anh nhìn thấy một người đàn ông đang quì cầu nguyện ở hàng ghế đầu.

Đến gần, Ôsama mới nhận ra đó chính là nhà bác học André Marie Ampère (1775-1836). (Ampère là một nhà vật lý nổi tiếng người Pháp. Ông đã phát minh ra máy đo dòng điện, máy điện tín và nam châm điện). Chàng sinh viên không ngừng quan sát vị giáo sư cầu nguyện. Khi ông đứng dậy ra về, chàng cũng mon men đi theo với hy vọng sẽ gặp được vị giáo sư tại phòng làm việc của ông.

Thấy chàng thanh niên đứng trước cửa phòng với dáng vẻ rụt rè, giáo sư Ampère liền cất giọng hỏi:

- Này, người bạn trẻ, anh cần gì đó? Có cần giúp anh giải một bài toán vật lý nào không?

Chàng sinh viên nhỏ nhe trả lời:

- Thưa giáo sư, con là một sinh viên khoa văn chương. Con đốt khoa học lắm, xin giáo sư cho phép con được hỏi một câu về vấn đề đức tin.

Giáo sư Ampère khiêm tốn đáp lại:

- Đức tin là môn yếu nhất của tôi. Nhưng nếu có thể giúp anh được điều gì, tôi rất sẵn sàng.

Chàng sinh viên lại hỏi:

- Thưa giáo sư, người ta có thể vừa là nhà bác học vĩ đại vừa là một tín hữu được không?

Giáo sư Ampère tổ ra ngỡ ngàng trước câu hỏi của chàng sinh viên. Với cặp môi run rẩy đầy xúc động, ông trả lời :

- Chúng ta chỉ vĩ đại khi cầu nguyện mà thôi.

GLV: Các em thân mến, các em vừa nghe câu chuyện về nhà bác học vĩ đại Ampère và anh sinh viên. Anh sinh viên đã thắc mắc khi thấy một nhà bác học vĩ đại như thế mà quỳ cầu nguyện.

Lịch sử Cựu Ước cho chúng ta biết: không chỉ dân chúng bình thường mới cầu nguyện, mà chính những người lãnh đạo đất nước cũng thường xuyên cầu nguyện.

Một trong những khuôn mặt nổi bật về cầu nguyện trong Cựu Ước đó là vua Đavid. Đoạn sách Sử biên niên mà chúng ta sắp nghe đây mô tả vua Đavid cầu nguyện như thế nào.

Giờ đây cô mời tất cả lớp, chúng ta cùng đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: 1Sb 29,10.13

Bài trích sách Sử biên niên quyển thứ nhất

¹⁰Vua Đavid chúc tụng Đức Chúa trước mặt toàn thể đại hội, vua nói:

"Lạy Chúa, là Thiên Chúa Israel tổ phụ chúng con, xin dâng lên Ngài lời chúc tụng từ muôn thuở đến muôn ngàn đời. ¹³Giờ đây, lạy Thiên Chúa chúng con thờ, xin dâng Ngài muôn câu cảm tạ và ca tụng Danh Thánh hiển vinh".

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa mà chúng ta vừa nghe trích từ sách nào? (Sách Sử biên niên)
- Sách Sử Biên niên là sách ghi chép lại triều đại các vua Israel ngày xưa. Vua Đavid là vị vua thứ hai của Israel và là vị vua nổi tiếng nhất trong số các vị vua Israel. Sách Sử biên niên cho chúng ta thấy vua Đavid đã cầu nguyện như thế nào? (Nhà vua chúc tụng Chúa trước mặt toàn thể đại hội tức là trước mặt toàn thể dân chúng)
- Nhà vua chúc tụng Thiên Chúa như thế nào? (Nhà vua nói: "Lạy Chúa, là Thiên Chúa Israel tổ phụ chúng con, xin dâng lên Ngài lời chúc tụng từ muôn thuổ đến muôn ngàn đời. Lạy Thiên Chúa chúng con thờ, xin dâng Ngài muôn câu cảm tạ và ca tụng Danh Thánh hiển vinh")

- Như vậy tâm tình của vua Đavid là gì? (Chúc tụng, cảm tạ và ca tung Chúa)

- Trên đây là những tâm tình cầu nguyện của vua Đavid, một trong những vị vua nổi tiếng của dân Israel thời Cựu Ước. Tiếp theo đây, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu xem những người lành thánh khác trong Cựu Ước đã nêu gương cầu nguyện như thế nào nhé.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Những người lành thánh trong Cựu Ước đã nêu gương cầu nguyện thế nào?
- T. Các ngài đã cầu nguyện trong tinh thần đức tin, với thái độ vâng phục, lòng kiên nhẫn và sự hy sinh quảng đại.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Cầu nguyện trong tinh thần đức tin là cầu nguyện với sự tin tưởng hoàn toàn.
- Thái độ vâng phục: không chỉ vâng phục trong lòng nhưng còn biểu lộ bằng hành động bên ngoài.
- Trong bài trước, chúng ta đã biết cầu nguyện là gặp gỡ Thiên Chúa. Trong cuộc gặp gỡ này, chính Thiên Chúa đến với con người và mời gọi con người đến gặp gỡ Ngài, trò chuyện thân mật với Ngài, làm theo lời Ngài dạy bảo. Chẳng hạn như ông Nôê. Khi được Chúa bảo phải đóng tàu, ông đã làm theo, mặc cho bao nhiêu người chế nhạo. Nhờ đó mà ông đã cứu được cả gia đình.
- Cựu Ước ghi lại rất nhiều gương cầu nguyện của những người lành thánh. Trước lời kêu gọi của Thiên Chúa, các ngài đã đáp lại bằng đức tin, nghĩa là hoàn toàn tin tưởng, phó thác. Các ngài đã mau mắn vâng lời Thiên Chúa, sẵn sàng thực hiện mọi điều Thiên Chúa dạy bảo.

Chúng ta sẽ thấy rõ điều này hơn nơi các tổ phụ, đặc biệt là nơi ông Abraham, ông Môisen và vua Đavid.

c. Các em đọc chung lại câu 1

Scâu 2: Ông Abraham đã cầu nguyện thế nào?

T. Ông Abraham đã luôn lắng nghe và làm theo ý Chúa, xây nhiều bàn thờ tế lễ Chúa, chuyển cầu cho người tội lỗi và hiến dâng cho Chúa cả con một của mình.

a. Các em đoc chung câu 2

b. Dẫn giải

GLV kể lại một vài sự kiện trong cuộc đời của ông Abraham để các em thấy được tinh thần cầu nguyện của ông.

- Hồi ấy ông Abraham đang ở Kharan. Thiên Chúa hiện ra với ông và phán: "Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà cha người, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho người...." . Ông Abraham cùng với vợ, cháu và các gia nhân rời quê hương xứ sở để đi đến vùng đất Chúa hứa ban (x. St 12,1-4). Ông Abraham đã nêu gương gì cho chúng ta trong việc cầu nguyện? (Ông nêu gương lắng nghe và mau mắn làm theo ý Chúa)
- Trên đường đi, mỗi khi dừng chân, ông lại dựng một bàn thờ để kính Chúa (St 12,6-8; 13,4.18). Ông dựng bàn thờ kính Chúa, vì ông muốn có Thiên Chúa cùng đi với ông. Ngài vừa là vị hướng đạo, vừa là bạn đường của ông.
- Qua mỗi làn gặp gỡ Thiên Chúa, tình thân của ông với Thiên Chúa càng thêm đậm đà. Ông tâm sự với Ngài nỗi khát vọng thầm kín nhất của mình (St 15,2-3). Còn Ngài cũng bộc lộ cho ông biết những dự tính của Ngài: "*Lẽ nào Ta giấu Abraham điều Ta sắp làm?*" (St 18,17). Và ông đã đứng ra năn nỉ cho dân thành Sôđôma như một người bạn thân của Thiên Chúa (St 18,22-32).
- Để thử thách, Thiên Chúa đã yêu cầu ông hiến tế Isaac, đứa con trai duy nhất mà Thiên Chúa đã ban cho ông. Ông Abraham vẫn một mực tin tưởng vào Thiên Chúa. Ông sẵn sàng làm theo ý Chúa. Trên đường lên núi tế lễ, Isaac đã hỏi:
 - Ba ơi! Lửa, củi có đây rồi, còn chiên làm lễ toàn thiêu đâu? Ông Abraham đã trả lời:
 - Chính Thiên Chúa sẽ liệu, con ạ! (St 22,8)
 - Như vậy, ông Abraham đã nêu gương cầu nguyện thế nào? (Ông

Abraham đã nêu gương lắng nghe và làm theo ý Chúa, xây nhiều bàn thờ tế lễ Chúa, chuyển cầu cho người tội lỗi và quảng đại hy sinh dâng hiến)

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ♥ Câu 3: Ông Môisen đã cầu nguyện thế nào?
- T. Ông Môisen đã được trực tiếp gặp gỡ Chúa, thường xuyên thưa chuyện thân mật với Ngài như với bạn hữu và nhiều lần chuyển cầu cho dân Chúa.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Cũng như ông Abraham, ông Môisen đã nhiều lần được gặp gỡ Chúa và thưa chuyện thân mật với Ngài. Chẳng hạn, Chúa đã hiện ra với ông Môisen nơi bụi gai rực cháy và sai ông đi đưa dân Israel ra khỏi Ai Cập. Sau khi ra khỏi Ai Cập, ông đã ở trên núi Sinai 40 đêm ngày để gặp Chúa và đại diện cho dân Israel lãnh Mười điều răn của Chúa.
- Trong cuộc hành trình 40 năm trong sa mạc về đất hứa, nhiều lần ông Môisen đã đứng ra xin Chúa tha tội cho dân (x. Xh 32,11-14.31-32; 34,9; Đnl 9,22-29; Ds 12,11-13). Ông đã trở thành người bạn rất thân của Thiên Chúa. Ngài thường nói chuyện với ông, mặt giáp mặt, như hai người bạn với nhau. (x. Ds 12, 7-8; Xh 33,11).

c. Các em đọc chung lại câu 3

- ♥ Câu 4: Vua Đavid đã cầu nguyện thế nào?
- T. Vua Đavid đã chuyển cầu cho dân và nhân danh dân mình mà cầu nguyện; đặc biệt ông đã sáng tác nhiều Thánh vịnh để ca tụng và khẩn cầu Thiên Chúa.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Trong tất cả các vị vua của dân Israel, Đavid là vị vua đẹp lòng Thiên Chúa nhất. Sách Huấn ca (Hc 47,8-10) viết về vua Đavid như sau:

> Trong hết mọi việc làm, ông [Đavid] dùng lời tôn vinh chúc tụng mà ngợi khen Đấng Thánh Tối Cao;

với trọn cả tâm tình ông hát lên những khúc thánh thi và yêu mến Đấng tạo thành ông.

(x. 2 Sm 22)

Ông cắt đặt ca viên, để trước bàn thờ, họ hát những bài ca thánh thót. Ông tổ chức cho các ngày lễ tăng thêm vẻ huy hoàng, và sắp xếp cho lễ lạt được hoàn hảo, để trong những ngày ấy Danh Thánh được ca khen, và từ sáng sớm lời chúc tụng vang lên trong đền thánh.

(x. 1 Sb 16,4-42)

- Đoạn sách Huấn ca ở trên cho chúng ta biết vua Đavid đã cầu nguyện như thế nào? (Trong hết mọi việc làm, vua Đavid đều dùng lời tôn vinh chúc tụng mà ngợi khen Thiên Chúa. Nhà vua tổ chức ca đoàn ca hát, tôn vinh Chúa).
- Trong 150 thánh vịnh, có nhiều thánh vịnh của vua Đavid mang tính khẩn cầu, nài xin tình thương Thiên Chúa che chở và bảo vệ cho dân thoát mọi hiểm nguy. Ví dụ: TV 5, 6, 7, 12, 27, 34, 37, 38...

"Lạy Chúa, xin trở lại mà giải thoát con, cứu độ con, bởi vì Ngài nhân hậu" (Tv 6, 5)

- Vua Đavid đã có những lần sa ngã phạm tội. Chẳng hạn như lần giết ông Uria để lấy vợ của ông ta. Nhưng sau đó nhà vua đã ăn năn sám hối và được Chúa tha thứ. Vua đã nói lên lòng sám hối của mình qua Thánh vinh 50.
- Chúng ta có thể học được điều gì nơi mẫu gương cầu nguyện của vua Đavid? (Dù sa ngã phạm tội vẫn không bi quan, không ngã lòng về tội mình đã phạm, không buồn phiền về những thất bại trong cuộc đời nhưng cây trông vào tình thương tha thứ của Thiên Chúa)
- GLV có thể cho các em biết khái niệm Thánh vịnh là gì? (Trong cuộc sống, khi vui các em hát, buồn các em cũng hát, lâu ngày gặp nhau ôn lại những kỷ niệm cũng hát... Tiếng hát làm ta mở lòng ra với thiên nhiên, cây cổ và nâng tâm hồn lên với Chúa. Vua Đavid cũng

thường xuyên dùng lời ca, tiếng hát của mình để gặp gỡ, thưa chuyện, bày tỏ với Chúa những tâm tư nguyện vọng của ông. Những bài hát đó mang ý nghĩa sâu xa, rất có giá trị, nên Giáo Hội dùng thay cho lời cầu nguyện, tuyển tập những bài hát đó có tên là thánh vịnh. Hay nói khác đi, thánh vịnh là những bài ca cầu nguyện)

c. Các em đọc chung lại câu 4

☼ Câu 5: Vì sao các thánh vịnh luôn là lời kinh quan trọng của Hội Thánh?

T. Vì các thánh vịnh có sức diễn tả và nuôi dưỡng tâm tình cầu nguyện của dân Chúa và giúp ta dễ kết hợp với Đức Kitô và Nhiệm Thể Ngài.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

Như chúng ta đã biết, thánh vịnh có từ thời Cựu Ước. Chúa Giêsu đã cầu nguyện bằng thánh vịnh và nhiều lần trích dẫn các thánh vịnh (Mc 14, 26; Mt 26, 30), Đức Mẹ và Thánh Giuse... có hát thánh vịnh không? (Có)

Thật vậy, thánh vịnh luôn được dùng trong mọi thời, trong mọi hoàn cảnh, thánh vịnh được đánh giá là kinh nguyện quan trọng trong Giáo Hội. Vì thánh vịnh chính là sự liên kết giữa lời cầu xin của Giáo Hội với lời cầu xin của Đức Kitô, đầu của Hội Thánh.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

- Trong Cựu Ước các tổ phụ đã nêu gương cầu nguyện thế nào?
- Qua mẫu gương cầu nguyện của các tổ phụ như ông Abraham, Môisen, Đavid, mà các em vừa học, các em thích mẫu gương nào nhất? Tại sao?
- Mời một vài em trả lời. Sau đó GLV nhận xét, uốn nắn, tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình

4. Cầu nguyên giữa giờ

GLV cho cầu nguyện với một bài thánh ca, dựa trên một trong các Thánh vinh: 22, 117, 130,150 v.v...

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: HƯỚNG TÂM HỒN LÊN

- 1. Dù nơi thôn quê yên lành hoặc chốn núi rừng xanh, bạn hãy hướng tâm lên, bạn hãy hướng tâm hồn lên. Dù nơi sông sâu biển cả cuồng sóng thét gào, bạn hãy hướng tâm lên, bạn hãy hướng tâm hồn lên.
- 2. Dù khi vui chơi học hành đời ngát hương trời xanh, bạn hãy hướng tâm lên, bạn hãy hướng tâm hồn lên. Dù khi đau thương hoạn nạn, nhiều nỗi chán chường, bạn hãy hướng tâm lên, bạn hãy hướng tâm hồn lên.

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

| • Ý chính: | Các tổ phụ trong Cựu Ước đã cầu nguyện trong tinh thần đức tin, vâng phục, kiên nhẫn và hy sinh quảng đại. |
|--------------|--|
| • Tâm niệm: | Noi gương các bậc thánh nhân |
| | Chuyên phần cầu nguyện, chăm phần dựng xây. |
| • Thực hành: | Trong tuần này, mỗi tối trước khi đi ngủ, em |
| | đọc lại câu Kinh Thánh 1 Sử biên niên 29,10. |

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: 1 Sb 29,10

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 18 LUYỆN TÍNH TỐT 2 TRẬT TỰ VÀ ĐÚNG GIỜ

Muc tiêu bài 18:

❖ Kiến thức: Giúp cho các em hiểu trật tự và đúng giờ là

những đức tính quan trọng giúp ta thành công

trong cuộc sống.

→ Tâm tình: Yêu thích trật tự và đúng giờ.

Thực hành: Tập cho các em thói quen trật tự và đúng giờ.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

1. Ốn định lớp

- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Trong Cựu Ước ai đã xây nhiều bàn thờ tế lễ Chúa, chuyển cầu cho người tôi lỗi và hiến dâng cho Chúa cả con một của mình?
- Trong Cựu Ước ai đã được trực tiếp gặp gỡ Chúa và thường xuyên thưa chuyện với Chúa như với bạn hữu?
- Trong Cựu Ước ai đã sáng tác nhiều Thánh vịnh để ca tụng Thiên Chúa?
- Hãy kể một mẫu gương cầu nguyện trong Cựu Ước mà em thích nhất. Tại sao em thích gương cầu nguyện này?
 - Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh và thực hành tuần qua.

II. SINH HOẠT

Trong phần này GLV có thể cho các em sinh hoạt bằng một trò chơi, hoặc kể chuyện, hoặc hoạt cảnh thích hợp với đề tài. GLV gợi ý để các em đưa ra nhận xét, suy nghĩ . Sau cùng GLV đúc kết thành một bài học ngắn gọn, cụ thể, dễ nhớ cho các em.

Sau đây là một vài gợi ý. GLV có thể vận dụng hoặc sáng kiến thêm, làm thế nào cho phù hợp với hoàn cảnh và trình độ của các em.

1. Truyện kể: CÁI TÀN THUỐC LÁ

Mùa hè vừa qua, bé Trang được mẹ dẫn đi chơi ở thác Datanla Đà Lạt. Bé theo đoàn người leo hết bậc cấp này đến bậc cấp khác. Thường thì ai cũng phải dừng lại nhiều lần để nghỉ. Thế mà khi ra đến cổng ai cũng nhanh chân tìm một chiếc ghế trong quán để vừa ngồi vừa thở. Những ly nước chanh nhanh chóng được đem ra theo yêu cầu của khách. Bé Trang vừa nhấp ly nước chanh vừa nghe mẹ bé âu yếm hỏi:

- Con hết mệt chưa?
- Thưa mẹ hết rồi, còn mẹ thì sao?
- Cũng như con thôi. Mẹ đáp lời Trang rồi cười xòa như muốn minh chứng tình trạng sức khoẻ của mình.

Nhấp thêm một ngụm nước nữa, Trang cảm thấy chưa đủ chua, nên cầm miếng chanh trong ly vắt mạnh. Vắt xong, Trang ném cái vỏ chanh ra xa. Mẹ định có một cử chỉ nào đó nhưng lại thôi. Cái vỏ chanh lăn một quãng rồi dừng lại bên một gốc thông già.

Các bà nói cười rôm rả. Các ông trầm lặng với những điếu thuốc lá đỏ đầu, khói bay tản mạn. Khi điếu thuốc tàn, người vất đi một cách tự nhiên, kẻ lại búng ra xa một cách điệu nghệ, thích thú.

Đột nhiên nhỏ Nguyên ngồi đối diện với bé la to:

- Ê! Tây kìa!

Bé Trang nhìn theo tay nó chỉ, lẩm bẩm: nhỏ này làm như cả đời mới thấy người nước ngoài!

Đó là hai người đàn ông và một người phụ nữ. Họ cao to, nước da trắng hồng có hơi sạm một chút do ánh nắng nhiệt đới. Điều khiến Trang ngạc nhiên là người phụ nữ lại hút thuốc lá.

Cô ta hút thuốc lá! – Bé Trang nói nhỏ và ngước nhìn mẹ như tìm
 lời giải đáp.

Me cười:

- Với người phương tây đó là chuyện bình thường thôi, con ạ.

Dù bình thường với họ, nhưng với Trang đó vẫn là chuyện khác thường! Và Trang cứ trố mắt nhìn họ. Họ đứng tựa thành vào hàng rào, bên dưới là lũng sâu có con dốc dài. Người phụ nữ phương tây vừa hít thuốc lá vừa nói chuyện với hai ông bạn. Rồi cô cúi khom người, dí tàn thuốc lá vào để giày, đưa lên xem đã tắt hẳn chưa. Sau đó cô ta mới chậm rãi đi trên con đường đất không sạch sẽ gì lắm, đến sọt rác treo trên bờ rào, nhẹ nhàng thả cái tàn thuốc lá vào.

Nhỏ Nguyên cười sằng sặc:

- Bà Tây khùng! Rác đầy lối đi, "tiếc" không vất cái tàn thuốc lá ra lối đi cho tiện. Lại mất công đến cái sọt rác trống rỗng mà bỏ vào! hao! hao!

Những tiếng cười khoái chí thoát ra từ hai vành môi mở cong của nó. Trang cười theo, mẹ đập nhẹ vào người Trang, nghiêm nét mặt:

- Thế mà con cũng cười theo được sao?

Trang nín im. Nhưng rồi thấy mình không có lỗi gì, bé lên tiếng:

- Bạn Nguyên nói đúng đấy, mẹ ạ.
- Sai! Mẹ nhỏ nhẹ Cái sọt để đựng rác cho lối đi sạch đẹp. Bỏ rác vào sọt, dù là một tàn thuốc, đó là một điều phải. Các con đã cười một hành động đẹp, một hành động có văn hoá là các con sai. Lẽ ra các con phải cười các con đấy.

Mẹ nhìn chăm chú nhỏ Nguyên rồi quay sang bé:

- Lúc nãy, con ném vỏ chanh, mẹ ngăn không kịp nên thôi, giờ thì như con đã biết, con phải tập thói quen cẩn thận như cô ta. Mỗi người phải có ý thức về điều đó, mới góp phần giữ vệ sinh công cộng được. Giữ được như thế là biểu hiện con người có văn hoá, không mắc cỡ với người nước ngoài.
- Hiểu ra, đỏ mặt nhìn nhau xấu hổ, bé và nhỏ Nguyên ngó quanh quất tìm lại gốc thông già.

(trích báo Nhi Đồng)

2. Nhận xét từ câu chuyện

- Khi vắt chanh xong, bé Trang bỏ vỏ chanh trong sọt rác hay ngoài sọt rác? (Ngoài sọt rác)
 - Cô người nước ngoài dí tàn thuốc lá vào đâu? (Vào đế giày)
 - Sau đó cô ta làm gì? (Cô ta đi tìm sọt rác và bổ tàn thuốc lá vào)
 - Trong câu chuyện này Trang và Nguyên cười đúng hay sai? (Sai)
- Tại sao? (Vì trước một hành động đẹp lẽ ra hai bạn nên thán phục, đàng này hai bạn lại cười)
 - Ai là người đã nói cho Trang và Nguyên biết mình cười sai? (Mẹ của Trang)
- Thấy con mình sai, Mẹ Trang đã nhẹ nhàng nhắc nhở Trang phải cẩn thận, phải giữ vệ sinh công cộng để biểu hiện con người có văn hoá.

3. Trò chơi: AI LÀ NGƯỜI TRẬT TỰ NHẤT?

GLV chia tổ trước khi chơi.

Đặt khoảng 5-10 đồ vật trên bàn như: vở, viết, sách, cặp, ly, chéno Cho các em quan sát trong thời gian ngắn khoảng 30 giây -1 phút. Sau đó, GLV thay đổi vị trí các vật mà các em vừa tiếp cận. GLV mời từng tổ cử người lên xếp đúng vị trí ban đầu. Tổ nào xếp chính xác, nhanh là tổ đó thắng.

III. BÀI HOC NHÂN BẢN

1. Bài học được rút ra

a. Tại sao ta cần trật tự và đúng giờ?

Trong phép lạ hoá bánh ra nhiều nuôi đám đông dân chúng, trước khi làm phép lạ, Chúa Giêsu bảo các môn đệ điều gì? (Cho dân chúng ngồi thành từng nhóm khoảng 50 người).

- Vì sao Chúa bảo các môn đệ cho dân chúng ngồi thành từng nhóm khoảng 50 người? (Để dễ nắm con số, dễ phát bánh, không ai chen lấn ai và ai cũng có phần của mình)
- Sáng sớm ngày Chúa Phục sinh khi hai Tông Đồ Gioan và Phêrô chạy ra mộ trước, các ông đã thấy gì? (Khăn che đầu để riêng và các băng vải để riêng)

- Các ông đã không thấy Chúa nhưng thấy khăn liệm được xếp gọn gàng, đặt vào đúng chỗ của chúng (x. Ga 20,7).

Vì sao Chúa Giêsu có những thói quen tốt như vậy? Đó là do Đức Mẹ đã dạy Chúa từ thuở nhỏ và Ngài đã giữ suốt đời. Như vậy, Chúa Giêsu đã nêu gương cho chúng ta về việc ngăn nắp và trật tự.

b. Về đồ dùng

Sắp tới giờ đi học, Hoa loay hoay mãi để tìm cây bút chì. Tối qua, sau khi học bài xong Hoa đã làm rớt xuống đất nhưng quên không nhặt lên. Hoa hỏi ba, mẹ, rồi anh và chị nhưng tất cả mọi người không ai thấy. Cuối cùng Hoa tìm thấy nó nằm dưỡi bàn nơi phòng khách.

GLV gợi ra những câu hỏi để các em nhận xét.

- Trước giờ đi học Hoa loay hoay tìm gì? (Cây bút chì)
- Hoa đã để bút chì ở đâu? (Làm rớt và quên không nhặt lên)

GLV tóm ý: Các em nhớ vật nào để đúng chỗ của nó. Nhỡ có làm rớt thì nhớ nhặt lên ngay. Còn về đồ dùng của người khác khi muốn mượn thì các em phải hỏi, không tự tiện lấy khi chưa có sự đồng ý của người mình muốn mượn. Khi sử dụng xong vật nào đem để lại chỗ cũ để khi cần là có ngay.

c. Về thời giờ

Thảo hẹn bạn Hương, 2 giờ chiều nay hai đứa sẽ cùng học chung môn toán. Hương đồng ý và nói đúng giờ mình sẽ tới nhà bạn. Trưa hôm ấy có chương trình phim thiếu nhi rất hay. Hương say mê xem ti vi và ngủ quên.

GLV đặt những câu hỏi cho các em nhận xét.

 Mỗi việc được định vào một giờ, giờ nào việc ấy. Học thì cố gắng hết sức, chơi thì chơi hết mình. Như vậy thì ở đâu hay lúc nào ta cũng sống đẹp lòng Chúa.

> Mọi người đều đúng giờ Khỏi đợi chờ khó chịu Vài lời nhắn các học sinh Giờ nào việc ấy phân minh rõ ràng.

d. Lợi ích của việc trật tự đúng giờ

- Những thói quen tốt tập được từ khi nhỏ sẽ giúp ta thành công trong cuộc sống mai ngày.
- "Ngày mai được bắt đầu từ ngày hôm nay". Vì vậy muốn thành công sau này, ngay từ hôm nay em hãy tập sống ngăn nắp, trật tự và đúng giờ.

Kỷ luật trật tự Mọi sự nhịp nhàng Thành công vẻ vang Kết quả tốt đẹp.

2. Luyện tập

- GLV liệt kê một số công việc các em phải làm trong tuần. Ví dụ: học bài, làm bài, ăn sáng, đá banh, học bài giáo lý, giúp mẹ quét nhà, đi học, đọc kinh sáng, đánh răng, rửa mặt, tập thể dục....
- Chia làm 2 đội. Mỗi đội cử người lên bảng xắp xếp cho hợp lý. Sau đó mỗi đội sẽ giải thích tại sao mình sắp xếp như vậy.
- GLV đánh giá và cho nhận xét, giúp các em biết sắp xếp thời giờ trong ngày cho thích hợp để học tập, giải trí và giúp đỡ gia đình...

IV. NGHE LỜI CHÚA

1. Công bố Lời Chúa: Lc 9,12-17

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca

Ngày đã bắt đầu tàn. Nhóm Mười Hai đến bên Đức Giêsu thưa Ngài rằng: "Xin Thầy cho đám đông về, để họ vào các làng mạc nông trại quanh đây, tìm chỗ trọ và kiếm thức ăn, vì nơi chúng ta đang ở đây là nơi hoang vắng." Dức Giêsu bảo: "Chính anh em hãy cho họ ăn." Các ông đáp: "Chúng con chỉ có vỏn vẹn năm cái bánh và hai con cá, trừ phi chính chúng con phải đi mua thức ăn cho cả đám dân này." ¹⁴ Quả thật có tới chừng năm ngàn đàn ông. Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Anh em hãy bảo họ ngồi thành từng nhóm khoảng năm mươi người môt." ¹⁵ Các môn đê

làm y như vậy, và bảo mọi người ngồi xuống. ¹⁶ Bấy giờ Đức Giêsu cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho môn đệ để các ông dọn ra cho đám đông. ¹⁷ Mọi người đều ăn, và ai nấy được no nê. Những miếng vụn còn thừa, người ta thu lại được mười hai thúng.

Đó là Lời Chúa - Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa

- .Thinh lặng giây lát
- ⇒ GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình

2. Cầu nguyện

Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã ban cho chúng con có trí khôn để xếp đặt mọi công việc và có thời giờ để học hành, vui chơi. Chúng con xin cám ơn Chúa. Xin Chúa giúp chúng con biết tận dụng những gì Chúa ban để làm đẹp lòng Chúa.

3. Ghi bài

 $Th \dot{u} \dots ng \dot{a} y \dots th \dot{a} ng \dots n \ddot{a} m \dots$

• Ý chính: Muốn thành công trong cuộc sống, ngay từ

bây giờ, ta cần tập thói quen trật tự và

đúng giờ.

• Tâm niệm: Ngăn nắp trật tự,

Mọi sự nhịp nhàng. Quý trọng thời gian, Em luôn đúng hẹn.

• Thực hành: Trong tuần này, khi ngủ dậy em sẽ cố gắng

sắp xếp giường chiếu cho thật gọn gàng,

ngăn nắp.

4. Đọc chung câu Kinh Thánh: Lc 9,14

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

Phần IV MƯỜI ĐIỀU RĂN

Sau khi dân Israel vượt qua Biển Đỏ, thoát khỏi ách nô lệ Ai Cập, họ đã được lệnh đi tới núi Sinai. Tại đây, qua trung gian của ông Môisen, Thiên Chúa đã ký một giao ước với họ, gọi là Giao ước Sinai và ban cho họ Mười điều răn như là những điều khoản cụ thể của Giao ước. Tuân giữ Mười điều răn tức là tuân giữ Giao ước với Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương họ cách đặc biệt đến nỗi đã chọn họ làm dân riêng của Ngài.

Trong Mười điều răn, ba điều răn đầu nói đến tương quan của ta với Thiên Chúa, còn bảy điều răn tiếp theo nói đến tương quan của ta với tha nhân. Sau này khi các thầy thông luật Do Thái hỏi Chúa Giêsu: "Thưa Thầy, trong sách Luật Môisen, điều răn nào là điều răn trọng nhất?", Chúa Giêsu đã trả lời: "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi. Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất. Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là ngươi phải yêu người thân cận như chính mình" (Mt 22,36-39).

Khi lãnh nhận bí tích Rửa tội, chúng ta đã long trọng thề hứa từ bỏ ma quỷ và tội lỗi để sống là con cái Thiên Chúa, là anh chị em của nhau. Đó là một giao ước. Mười điều răn chính là con đường giúp người Kitô hữu sống giao ước của bí tích Rửa tội.

BÀI 19 ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT (PHẦN 1) KÍNH MẾN THIÊN CHÚA TRÊN HẾT MỌI SỰ

[SGLCG 2083-2094]

Mục tiêu bài 19:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu điều răn thứ nhất dạy ta

kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự.

→ Tâm tình: Giúp các em yêu mến Thiên Chúa trên hết

mọi sự.

♦ Thực hành: Giúp các em quyết tâm yêu mến Thiên Chúa

trên hết mọi sự qua những chọn lựa trong

cuộc sống hằng ngày.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Thói quen đúng giờ đem lại cho chúng ta những lợi ích nào trong việc học hành và trong tương quan với người khác?
- Các em hãy cho biết trong tuần vừa qua các em đã làm được những việc cụ thể nào để thể hiện tính trật tự và đúng giờ (Mời một vài em trả lời)
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Sau khi vượt qua Biển Đỏ, dân Israel được lệnh đi tới núi Sinai. Tại đây,

176 Giáo lý Căn bản 1

qua trung gian của ông Môisen, Thiên Chúa đã ký với họ Giao ước Sinai và ban cho họ Mười điều răn. Giữ Mười điều răn tức là giữ Giao ước với Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương họ và đã chọn họ làm dân riêng của Ngài.

Sau này khi các thầy thông luật Do Thái hỏi Chúa Giêsu: "Thưa Thầy, trong sách Luật Môisen, điều răn nào là điều răn trọng nhất?", Chúa Giêsu đã trả lời thế nào?

Trong đoạn Tin Mừng chúng ta sắp nghe, thánh Matthêô sẽ cho chúng ta biết câu trả lời của Chúa Giêsu. Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe lời dạy của Chúa Giêsu.

2. Công bố Lời Chúa: Mt 22,34-38

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô

³⁴Khi nghe tin Đức Giêsu đã làm cho nhóm Xađốc phải câm miệng, thì những người Pharisêu họp nhau lại. ³⁵Rồi một người thông luật trong nhóm hỏi Đức Giêsu để thử Ngài rằng: ³⁶"Thưa Thầy, trong sách Luật Môisen, điều răn nào là điều răn trọng nhất?" ³⁷Đức Giêsu đáp: "Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi. ³⁸Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất."

Đó là Lời Chúa - Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Giúp hiểu Lời Chúa

- Thời Chúa Giêsu, xã hội Do Thái phân chia thành nhiều nhóm tôn giáo trong đó có hai nhóm được nhắc đến trong đoạn Tin Mừng chúng ta vừa nghe, đó là:
- . Nhóm Xađốc: Gồm các vị tư tế cấp cao. Nhóm này không tin có sự sống lại.
- . Nhóm Pharislêu: Còn được gọi là nhóm Biệt phái. Đây là những người Do Thái đao đức, tuân giữ Lề Luât tỉ mỉ từng chi tiết. Nhóm này

rất thông thạo Lè Luật nên nhiều người trong nhóm này được gọi là những nhà thông luật, tức là những người rất giỏi về Luật Môisen.

- Thời Chúa Giêsu, ngoài Mười điều răn Thiên Chúa ban, người ta còn thêm rất nhiều khoản luật khác nữa, khiến nhiều người không biết đâu là điều quan trọng nhất. Bởi vậy, một người thông luật trong nhóm Pharislêu đã hỏi Chúa Giêsu để thử Ngài: "Thưa Thầy, trong sách Luật Môisen, điều răn nào là điều răn trọng nhất?"
- Chúa Giêsu đã trả lời thế nào? ("Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi").
- "Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn" chính là điều răn thứ nhất trong Mười điều răn. Chúa Giêsu đã cho biết điều răn này quan trọng thế nào? (Chúa nói: "Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất")
- Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiều điều răn thứ nhất này.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

Câu 1: Điều răn thứ nhất dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ nhất dạy ta tin kính, trông cậy, yêu mến Thiên Chúa và chỉ thờ phương một mình Ngài mà thôi.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải

Mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách.



- Các em thấy cậu bé trong hình đang làm gì vậy? (Đang quỳ cầu nguyện)

- Tại sao cậu bé làm như thế? (Vì yêu mến Chúa)
- Thiên Chúa là Cha nhân lành. Ngài cho cha mẹ sinh ra ta, ban cho ta gia đình, giáo xứ, bạn bè, thầy cô, vạn vật, không khí, sức khoẻ Tất cả điều này nói lên tình thương của Ngài. Được làm con cái Thiên Chúa là một hạnh phúc lớn lao. Vì vậy chúng ta phải yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự. Thiên Chúa muốn chúng ta nhận biết Ngài, tôn thờ một mình Ngài và phải biểu lộ điều đó bằng sự tin kính, trông cậy và yêu mến Ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 1

S Câu 2: Ta phải tin kính Thiên Chúa thế nào?

T. Ta phải tin kính Thiên Chúa với tất cả lòng thành, không nghi ngờ hoặc chối bỏ những gì Thiên Chúa đã phán truyền và Hội Thánh dạy phải tin.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

(Hoặc dựa theo Mc 9,14-14 hoặc theo gợi ý sau đây)

- Vì sao ông Abraham được gọi là "tổ phụ những người tin"? (Bởi vì ông đã tin tưởng mạnh mẽ vào Thiên Chúa)
 - Ông đã tin tưởng mạnh mẽ vào Thiên Chúa như thế nào?
- . Khi Thiên Chúa kêu gọi ông Abraham, Ngài hứa sẽ ban ông cho một dòng dõi con cháu đông đúc. Ông đã tin tưởng vào lời hứa này. Tuy nhiên, phải đợi đến 25 năm sau, lời hứa này mới bắt đầu được thực hiện qua việc bà Sara sinh Isaac.
- . Khi Isaac lớn lên, Thiên Chúa bảo ông đem Isaac đi tế lễ cho Chúa. Dù không hiểu tại sao, nhưng ông vẫn vâng lời vì tin tưởng vào Chúa. Ông tin rằng Thiên Chúa đã hứa ban cho ông một dòng dõi con cháu đông đúc thì chắc chắn Ngài sẽ giữ lời hứa và Ngài có đủ quyền năng thực hiện điều đó.
- Như vậy ông Abraham đã nêu cho chúng ta tấm gương tin kính Thiên Chúa như thế nào? (Tin kính Thiên Chúa với tất cả lòng thành,

nghĩa là hết lòng tin kính Thiên Chúa, không nghi ngờ hoặc chối bỏ những gì Thiên Chúa đã phán truyền)

- Thiên Chúa là người Cha tốt lành, chân thật và yêu thương ta. Ngài phán dạy ta điều gì là bởi vì Ngài muốn cho ta đạt được hạnh phúc Ngài dành cho ta. Bởi vậy, Ngài muốn ta đón nhận với tất cả lòng thành những gì Ngài đã phán truyền và Hội Thánh dạy phải tin.

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Ta phải trông cậy Thiên Chúa thế nào?

T. Ta phải trông cậy vững vàng, luôn phó thác mọi sự trong tay Thiên Chúa và mong đợi Ngài ban phúc lành ở đời này cũng như đời sau.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải:

(Hoặc dựa theo Mt 6,25-34 hoặc theo gợi ý sau đây)

- Em nào còn nhớ câu chuyện ông Abraham dẫn Isaac đi tế lễ cho Thiên Chúa? (Mời một vài em kể)
- Khi leo lên núi, ông Abraham và Isaac mang theo những thứ gì? (Ông Abraham cầm lửa và dao, còn Isaac vác bó cửi).
- Isaac hỏi ông Abraham điều gì? (Isaac hỏi: "Ba ơi, có lửa, có củi đây, còn chiên làm lễ toàn thiêu đâu?")
- Ông Abraham đã trả lời Isaac thế nào? ("Chiên làm lễ toàn thiêu, chính Thiên Chúa sẽ lo liệu, con ạ")
- Câu trả lời của ông Abraham cho thấy ông hết lòng trông cậy vào Thiên Chúa, luôn phó thác mọi sự trong tay Ngài.
- Kết cuộc, chúng ta thấy Thiên Chúa đã ban cho ông một con cừu đực để làm lễ tế thay cho Isaac.
- Thiên Chúa chúng ta là người Cha nhân từ, quyền năng và tràn đầy tình thương. Do đó, ta phải trông cậy vững vàng, luôn phó thác mọi sự trong tay Thiên Chúa và mong đợi Ngài ban phúc lành ở đời này cũng như đời sau.

c. Các em đọc chung lại câu 3

Scâu 4: Ta phải yêu mến Thiên Chúa thế nào?

180 Giáo lý Căn bản 1

T. Ta phải yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự và mau mắn làm theo ý Thiên Chúa để đáp lại tình Ngài thương ta.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

Một hôm Đức Mẹ hiện ra với thánh Germa và hỏi:

- Con có yêu Me không? Da có.
- Con có yêu ai hơn Mẹ không? Dạ có.
- Ai thế, con có thể nói cho Mẹ nghe được không?
- Dạ, đó là Chúa Giêsu.

Một câu trả lời đơn sơ nhưng rất sâu sắc. Chúa Giêsu là Thiên Chúa nên xứng đáng được chúng ta yêu mến hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự.

Các thánh tử đạo cũng đã tổ lòng yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự. Các ngài đã khước từ lợi lộc, danh vọng, chức quyền, tiền bạc và cả mạng sống mình để minh chứng tình yêu của mình đối với Thiên Chúa. Các ngài thà chết chứ không chịu bỏ Chúa.

- Thiên Chúa là nguồn hạnh phúc cho linh hồn ta, là Đấng vô cùng tốt đẹp đáng cho ta yêu mến hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự. Lòng yêu mến Thiên Chúa đòi buộc ta phải biết mau mắn làm theo ý Thiên Chúa như Chúa Giêsu đã nói: "Ai yêu mến Thầy thì sẽ tuân giữ lời Thầy" (Ga 14,23a).

c. Các em đọc chung lại câu 4

- Scâu 5: Ta phải thờ phượng Thiên Chúa thế nào?
- T. Ta phải suy phục, tôn thờ, chúc tụng và tạ ơn Thiên Chúa với hết lòng thành kính.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Ai là Chúa tể của mọi loài mọi vật? (Thiên Chúa)
- Thiên Chúa là Chúa tể đầy quyền năng. Vậy Ngài có xứng đáng được chúng ta suy phục, tôn thờ và chúc tụng không? (Xứng đáng)
 - Ai ban cho chúng ta muôn vàn ân huệ trong cuộc sống? (Thiên Chúa)
 - Thiên Chúa là Đấng luôn yêu thương và tha thứ cho chúng ta, vậy

chúng ta phải có thái độ nào đối với Ngài? (Ta ơn)

- Con người là do Thiên Chúa dựng nên, được Thiên Chúa yêu thương và tận tình chăm sóc. Do đó con người chúng ta có bổn phận phải thờ phượng Thiên Chúa, nghĩa là phải suy phục, tôn thờ, chúc tụng và tạ ơn Ngài với hết lòng thành kính.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

Điều răn thứ nhất dạy ta Tin thờ một Chúa là Cha trên trời. Mình Ngài là Đức Chúa Trời, Ta yêu trên hết moi loài trần gian.

- Điều răn thứ nhất dạy ta những gì?
- Ta phải tin kính Thiên Chúa thế nào?
- Ta phải trông cậy Thiên Chúa thế nào?
- Ta phải yêu mến Thiên Chúa thế nào?
- + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa là Cha vô cùng nhân hậu, tốt lành và thánh thiện. Xin Chúa đổ tràn tình yêu xuống tâm hồn chúng con để chúng con biết một niềm kính mến, phụng thờ và yêu mến Chúa trên hết mọi sự và mọi loài.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Băng reo: YÊU MÉN CHÚA

| GLV | | HS |
|-------------|---|-----------------------------------|
| Chúa yêu ta | - | Từ ngàn xưa |
| Chúa yêu ta | - | Đến muôn đời |
| Ta yêu Chúa | - | Hết lòng |
| Ta yêu Chúa | - | Hết sức |
| Ta yêu Chúa | - | Trên hết mọi sự |
| Ta yêu Chúa | - | Hết lòng, hết sức trên hết mọi sự |

182 Giáo lý Căn bản 1

Hát: THIẾU NHI YÊU CHÚA

Nguyễn Duy

ĐK: Con yêu Chúa, Chúa ơi

Chúa là hạnh phúc nhất đời

Chúa là mùa xuân xinh tươi.

Con xin Chúa, Chúa ơi

Suốt đời lòng con yêu Chúa

Dâng tron lòng tin thơ ngây.

1. Chúa hãy dạy con vâng lời mẹ cha kính mến,

luôn sống theo những lời khuyên trọn đời con thơ ngoạn hiền.

(Sách Hát Cộng Đồng bài 632)

2. Ghi bài

 $Th \dot{u} \dots ng \dot{u} \dots th \dot{u} g \dots n \ddot{u} \dots$

• Ý chính: Điều răn thứ nhất dạy ta tin kính, trông cậy và

yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự.

• Tâm niệm: Ta yêu mến Chúa dạt dào,

Và yêu đồng loại khác nào Chúa yêu.

• Thực hành: Trong tuần này, em cố gắng đi tham dự thánh

lễ ngày thường để tỏ lòng yêu mến Chúa

hơn.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Mt 22,37-38

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 20 ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT (PHẦN 2) THỜ PHƯỢNG THIÊN CHÚA

[SGLCG 2095-2141]

Mục tiêu bài 20:

❖ Kiến thức: Giúp các em biết thờ phượng Thiên Chúa là suy

phục, tôn thờ, chúc tụng và tạ ơn Thiên Chúa.

→ Tâm tình: Giúp các em biết nhìn nhận uy quyền tối cao

của Thiên Chúa trên vũ trụ và loài người.

♦ Thực hành: Giúp các em biết cố gắng tham dự thánh lễ,

đọc kinh cầu nguyện cách ý thức và tích cực.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Ta phải tin kính Thiên Chúa thế nào?
 - Ta phải trông cậy Thiên Chúa thế nào?
 - Ta phải yêu mến Thiên Chúa thế nào?
- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn. Sau đó GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bi nghe Lời Chúa

- Cô mời cả lớp cùng trả lời câu hỏi: Điều răn thứ nhất dạy ta những gì?
- Như vậy nội dung điều răn thứ nhất có mấy phần? (*Mời một vài em trả lời*)

- Nội dung điều răn thứ nhất có hai phần: Phần thứ nhất dạy ta tin kính, trông cậy và yêu mến Thiên Chúa. Còn phần thứ hai dạy ta chỉ thờ phượng một mình Thiên Chúa mà thôi.

- Có khi nào ma quỷ hiện ra với các em và bảo các em sấp mình thờ phượng nó hay không? (*Không*)
- Chính Chúa Giêsu đã chịu để cho ma quỷ cám dỗ. Nó hứa cho Ngài đủ thứ vinh hoa phú quý nếu Ngài sấp mình thờ lạy nó. Chúng ta hãy xem Chúa Giêsu đã trả lời ma quỷ thế nào nhé.
- Mời các em cùng đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe
 Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Mt 4,8-10

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô

⁸Quỷ lại đem Ngài lên một ngọn núi rất cao, và chỉ cho Ngài thấy tất cả các nước thế gian, và vinh hoa lợi lộc của các nước ấy, ⁹và bảo rằng: "Tôi sẽ cho ông tất cả những thứ đó, nếu ông sấp mình bái lạy tôi." ¹⁰ Đức Giêsu liền nói: "Xatan kia, xéo đi! Vì đã có lời chép rằng: Ngươi phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi, và phải thờ phượng một mình Ngài mà thôi."

- . Đó là Lời Chúa Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa
- . Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Ma quỷ dẫn Chúa Giêsu lên núi cao để chỉ cho Ngài thấy những gì? (Các nước thế gian và vinh hoa lợi lộc của các nước ấy)
- Nó hứa cho Ngài những thứ đó với điều kiện Ngài làm gì? (*Sấp mình bái lạy nó*). "Sấp mình bái lạy" có nghĩa là thờ lạy, tôn thờ, một cử chỉ diễn tả việc thờ phượng.
 - Chúa Giêsu đã trả lời ma quỷ thế nào? (Xéo đi...)
 - Chúa Giêsu đã long trọng xác định: Con người phải thờ phượng

Thiên Chúa và chỉ thờ phượng một mình Ngài mà thôi. Nhưng phải thờ phượng Thiên Chúa thế nào? Trong các việc thờ phượng, việc nào hoàn hảo nhất? Có những tội nào ngịch điều răn thứ nhất? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Scâu 1: Trong các việc thờ phượng, việc nào hoàn hảo nhất?
- T. Chính là việc cử hành thánh lễ, vì trong đó, ta kết hợp với hy lễ của Chúa Giêsu mà dâng lên Thiên Chúa bản thân, cuộc sống và mọi việc ta làm.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Vào ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11, để tỏ lòng biết ơn thầy cô, các em thường làm gì? (*Tặng hoa hoặc quà cho các thầy cô*)
- Thiên Chúa là Đấng tạo dựng nên ta, là người Cha đầy lòng yêu thương, ta cũng phải dâng lên Thiên Chúa những lễ tế để tỏ lòng thờ phượng, tạ ơn và khẩn cầu Ngài. Nhưng con người đâu có lễ tế nào đáng giá. Chỉ có một lễ tế hoàn hảo duy nhất là hy lễ Chúa Giêsu dâng trên thập giá mà ngày nay Hội Thánh dâng lên Chúa Cha hằng ngày trong các thánh lễ.
- Vậy cô hỏi các em nhé: Trong các việc thờ phượng Thiên Chúa, chẳng hạn đọc kinh, lần chuỗi, gẫm đàng thánh giá, chầu Mình Thánh Chúa, cử hành thánh lễ v.v... việc nào hoàn hảo nhất? (Cử hành thánh lễ)
- Đúng rồi! Trong các việc thờ phượng, việc hoàn hảo nhất chính là cử hành thánh lễ, vì trong đó ta kết hợp với hy lễ của Chúa Giêsu mà dâng lên Thiên Chúa bản thân, cuộc sống và mọi việc ta làm.

c. Các em đọc chung lai câu 1

- Scâu 2: Có những tội nào nghịch với đức tin?
- T. Có những tội này: Một là cố tình chẳng tin những điều Chúa dạy; hai là hổ thẹn hay sợ mà không dám sống đạo; ba là gia nhập những bè phái nghịch đạo; bốn là chối đạo.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

Đức tin dạy ta "phải tin kính Thiên Chúa với tất cả lòng thành, không nghi ngờ hoặc chối bỏ những gì Thiên Chúa đã phán truyền và Hội Thánh dạy phải tin".

Chúng ta có trách nhiệm phát huy đức tin. Chúng ta cần tránh xa những tội nghịch đức tin và phát huy những thái độ ngược lại.

Những tội nghịch đức tin đáng trách nhất là:

- Một là cố tình chẳng tin những điều Chúa dạy;
- Hai là hổ thẹn hay sợ mà không dám sống đạo ;
- Ba là gia nhập những bè phái nghịch đạo;
- Bốn là chối đạo.

Những thái độ ngược lại cần phát huy:

- Tích cực học hỏi để hiểu rõ, yêu mến và sống theo những điều Chúa dạy.
- Can đảm sống triệt để theo tinh thần Tin Mừng.
- Tích cực tham gia các hoạt động tông đồ.

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Có những tội nào nghịch với đức cây?

T. Có ba tội này: Một là ỷ vào tình thương của Chúa mà không làm lành lánh dữ; hai là cậy sức mình thái quá; ba là thất vọng mà buông theo đường tôi lỗi.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

Đức cậy dạy ta "phải trông cậy vững vàng, luôn phó thác mọi sự trong tay Thiên Chúa và mong đợi Ngài ban phúc lành ở đời này cũng như đời sau".

Chúng ta có trách nhiệm phát huy đức cậy. Chúng ta cần tránh xa những tội nghịch đức cậy và phát huy những thái độ ngược lại.

Những tội nghịch đức cậy đáng trách nhất là:

- Một là ỷ vào tình thương của Chúa mà không làm lành lánh dữ ;
- Hai là cậy sức mình thái quá;
- Ba là thất vọng mà buông theo đường tội lỗi.

Những thái độ ngược lại cần phát huy:

- Đáp đền tình thương Chúa bằng một đời sống tốt.
- Cố gắng hết sức mình rồi phó thác cậy trông ơn Chúa.
- Dù yếu đuối vấp phạm điều gì, vẫn tin tưởng vào tình thương Thiên Chúa và cương quyết chỗi dậy

c. Các em đọc chung lai câu 3

Scâu 4: Có những tội nào nghịch với đức mến?

T. Nói chung mọi tội đều nghịch đức mến Chúa, nhưng cách riêng có hai điều: Một là quá ham mê chức quyền của cải thế gian mà lãng quên Thiên Chúa; hai là phóng túng theo thú vui xác thịt.

a. Các em đoc chung câu 4

b. Dẫn giải

Đức mến dạy ta "phải yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự và mau mắn làm theo ý Thiên Chúa để đáp lại tình Ngài thương ta".

Chúng ta có trách nhiệm phát huy đức mến. Chúng ta cần tránh xa những tội nghịch đức cậy và phát huy những thái độ ngược lại.

Những tôi nghịch đức mến đáng trách nhất là:

- Một là quá ham mê chức quyền của cải thế gian mà lãng quên Thiên Chúa ;
 - Hai là phóng túng theo thú vui xác thịt

Những thái độ ngược lại cần phát huy:

- Luôn dành ưu tiên cho Thiên Chúa trong mọi sự.
- Luôn hy sinh từ bỏ vì lòng yêu mến.

c. Các em đọc chung lại câu 4

Scâu 5: Có những tội nào nghịch với đức thờ phượng?

T. Có những tội này:

- Một là thờ tà thần và các loài thụ tạo,
- Hai là mê tín dị đoan và làm việc ma thuật,
- Ba là cố tình thử thách Thiên Chúa,
- Bốn là phạm sự thánh,

- Năm là buôn thần bán thánh,
- Sáu là chối bỏ Thiên Chúa,
- Bảy là cho rằng con người không thể biết gì về Thiên Chúa.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Mời một em đọc tội thứ nhất: Một là thờ các loài thụ tạo
 Chẳng hạn thờ satan, Hoàng đế, mặt trời, mặt trăng, gió, mưa, tiền tài, quyền lực, ...
- Mời một em đọc tội thứ hai: *Hai là mê tín dị đoan* Chẳng hạn tin vào ngày này giờ nọ, kiêng cử số này số kia ...
- Mời một em đọc tội thứ ba

Ba là bói toán và ma thuật

Coi tử vi, xem chỉ tay, bói bài, giải mộng, xin xăm o là những hình thức bói toán nghịch với lòng tôn kính và thần phục chỉ dành cho một mình Thiên Chúa.

Ma thuật là cậy nhờ thế lực ma quý để phục vụ ý đồ của mình.

- Mời một em đọc tội thứ bốn: *Bốn là cố tình thử thách Thiên Chúa* Thử thách Thiên Chúa là dùng lời nói hay hành động để thử lòng nhân hâu và quyền năng của Thiên Chúa.
 - Mời một em đọc tội thứ năm: Năm là phạm sự thánh

Phạm sự thánh là xúc phạm đến các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể, cũng như xúc phạm đến những người, đồ vật và các nơi đã thánh hiến cho Thiên Chúa.

Mời một em đọc tội thứ sáu: Sáu là buôn thần bán thánh

Đó là mua hay bán những thực tại thiêng liêng. Không thể lấy tiền mà mua các ân huệ của Thiên Chúa. (x. Cv 8,9-24)

Mời một em đọc tội thứ bảy: Bảy là chối bỏ Thiên Chúa

Không tin có Thiên Chúa, phủ nhận mọi lệ thuộc vào Thiên Chúa.

Mời một em đọc tội thứ tám: *Tám là cho rằng con người không thể biết gì về Thiên Chúa*

Hoặc tin có một Đấng siêu việt, nhưng cho rằng Ngài không tỏ mình ra nên không ai nói được gì về Ngài; hoặc cho rằng không thể chứng

minh, xác nhận hay phủ nhận về Thiên Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 5

- Scâu 6: Ta có thờ Đức Mẹ và các thánh không?
- T. Không, vì Đức Mẹ và các thánh đều là loài thụ tạo nên ta chỉ kính chứ không thờ.

a. Các em đoc chung câu 5

b. Dẫn giải

Trong tiếng Việt, người ta nói "thờ cha kính mẹ" và hiểu cả hai chữ "thờ" và "kính" ấy theo nghĩa là tâm tình tôn kính mến yêu chân thành và bền bỉ.

Thế nhưng trong ngôn ngữ thần học Công Giáo, khi dùng chữ "thờ" để diễn tả thái độ cần có đối với Thiên Chúa thì chữ "thờ" mang một ý nghĩa khác hẳn chữ "kính". "Thờ" là thái độ lụy phục của một thụ tạo đối với Thiên Chúa Tạo Hóa, còn "kính" là thái độ tôn trọng đối với các thu tao.

Như thế, vì Đức Mẹ và các thánh đều là loài thụ tạo nên ta chỉ kính chứ không thờ.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

- Ta phải thờ phương Thiên Chúa thế nào?
- Trong các việc thờ phượng, việc nào hoàn hảo nhất?
- Những tội nào nghịch điều răn thứ nhất?

GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã chiến thắng cơn cám dỗ của ma quỷ, xin Chúa ban thêm niềm tin cho chúng con, để chúng con biết lướt thắng những tính hư tật xấu và chỉ thờ phượng một mình Chúa mà thôi.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Băng reo: THỜ PHƯỢNG

| GLV | HS |
|----------------------|--|
| - Suy phục | - Thiên Chúa (đứng, cúi đầu sát đất) |
| - Tôn thờ | - Thiên Chúa (quỳ, chắp tay ngước mắt lên) |
| - Chúc tụng | - Thiên Chúa (quỳ, giơ hai tay lên) |
| - Tạ ơn | - Thiên Chúa (đứng lên, chắp hai tay trước |
| | ngực, cúi đầu) |
| - Với hết lòng thành | - A! A! A! (vừa A! vừa nhảy và giơ 2 tay |
| kính | lên) |

2. Ghi bài

 $Th'' \dots ng\`ay \dots th\'ang \dots n\breve{a}m \dots$

| • Ý chính: | Điều răn thứ nhất dạy ta chỉ thờ phượng một mình Thiên Chúa mà thôi. |
|--------------|--|
| • Tâm niệm: | Một lòng thờ Chúa tối cao, |
| ram mçm. | Mình Ngài duy nhất chứ nào còn ai. |
| • Thực hành: | Trong tuần này, mỗi khi ngang nhà thờ, em |
| | cúi đầu chào Chúa thật nghiêm trang. |

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Mt 22,10

<u>v. kết thúc</u>

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 21 ĐIỀU RĂN THỨ HAI TÔN KÍNH DANH THIÊN CHÚA

[SGLCG 2142-2167]

Muc tiêu bài 21:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu điều răn thứ hai dạy tôn

kính Danh Thiên Chúa vì Danh Thiên Chúa là

thánh.

→ Tâm tình: Giúp các em biết thật lòng yêu mến và tôn

kính Danh Thiên Chúa.

→ Thực hành: Trước mỗi công việc em ý thức làm dấu

thánh giá để tôn vinh Danh Thiên Chúa.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Ta phải thờ phượng Thiên Chúa thế nào?
- Vì sao cử hành thánh lễ là việc thờ phượng Thiên Chúa hoàn hảo nhất?
- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn. Sau đó GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LÖI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Mỗi người chúng ta đây đều có một cái tên. Tên gọi là để phân biệt

192 Giáo lý Căn bản 1

mình với người khác. Ta đi đâu, ta làm gì, thì người khác dùng tên đó gọi ta. Giữa đám đông, nghe gọi tên mình, ta quay lại ngay. Ai gọi tên chúng ta là gọi chính chúng ta. Dù tên đẹp hay xấu ta vẫn muốn người khác tôn trọng tên mình. Ta sẽ cảm thấy khó chịu khi có ai đem tên ta ra trêu ghẹo. Yêu ai, ta tôn trọng người ấy và cũng tôn trọng tên người ấy nữa.

Vậy, đối với tên của Thiên Chúa (Danh Thiên Chúa), ta phải có thái độ nào? Thiên Chúa đã dạy gì về điều này?

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Xh 20,7

Bài trích sách Xuất hành

⁷Ngươi không được dùng danh Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, một cách bất xứng, vì Đức Chúa không dung tha kẻ dùng danh Ngài một cách bất xứng.

Đó là Lời Chúa - Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Thiên Chúa dạy ta không được làm điều gì đối với Danh của Ngài? (Không được dùng Danh Thiên Chúa một cách bất xứng)
- Nói cách khác ta phải có thái độ nào đối với Danh Thiên Chúa?
 (Tôn kính)
- Điều răn thứ hai dạy ta tôn kính Danh Thiên Chúa. Vì sao ta phải tôn kính Danh Thiên Chúa? Có những tội nào nghịch điều răn thứ hai? Để tôn vinh Danh Thiên Chúa, ta nên làm gì? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Scâu 1: Điều răn thứ hai dạy ta những gì?
- T. Điều răn thứ hai dạy ta tôn kính Danh Thiên Chúa, vì Danh Thiên Chúa là thánh.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Các em có biết tại sao ta phải tôn kính Danh Thiên Chúa không? (Mời một vài em trả lời)
- Thiên Chúa là Đấng vô cùng cao cả, vô cùng thánh thiện; nhưng Ngài lại muốn tỏ mình cho ta, muốn gần gũi thân tình với ta. Điều răn thứ nhất dạy ta yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự. Yêu ai, ta tôn trọng người đó. Thiên Chúa là Đấng ta hết lòng yêu mến và phụng thờ, cho nên khi nhắc đến Danh Chúa, ta phải hết lòng tôn kính.

c. Các em đọc chung lại câu 1

Scâu 2: Có những tội nào nghịch điều răn thứ hai?

T. Có những tội này:

- Một là dùng Danh thánh Thiên Chúa, Chúa Giêsu, Đức Mẹ và các thánh cách bất xứng;
 - Hai là không giữ những điều đã thề hứa nhân danh Thiên Chúa;
 - Ba là nói phạm đến Thiên Chúa và Hội Thánh;
 - Bốn là lấy Danh Thiên Chúa làm chứng cho một điều gian dối.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Nhiều người có thói quen kêu tên Chúa hay tên Đức Mẹ, các thánh cách bất kính. Gặp chuyện gì họ cũng kêu: "Giêsu Ma..." Như vậy là bất kính.
- Cũng có nhiều người lấy Danh Thiên Chúa để thề hứa, nhưng rồi không giữ lời thề. Như vậy là coi thường Thiên Chúa, xúc phạm đến Danh Ngài. Do đó, khi ta đã thề thì phải giữ lời thề.
 - GLV kể chuyện: MÔT LỜI THỀ HỨA

Năm 1633, một nạn dịch khủng khiếp đã giết hại không biết bao nhiêu dân làng trong vùng Bavaria bên Tây Đức. Để đề phòng nạn dịch, dân làng Oberammergau đã đóng kín các cổng làng để không một người lạ mặt nào có thể lọt vào trong làng... Không may, một người đào huyệt trong làng bị dịch. Anh ta muốn được chết trong ngôi làng thân yêu của mình. Anh ta đã qua mắt được những người canh cổng làng và đã làm

lây bệnh cho nhiều người trong làng...

Chỉ trong vòng 2 tuần lễ, 88 người dân làng đã bị thiệt mạng, kể cả Cha Sở và Cha Phó. Một linh mục khác được sai đến. Dân làng không biết làm gì khác hơn là cùng với linh mục đến trước Thánh Thể Chúa để thề hứa. Qua sự cam đoan của linh mục chính xứ cũng như của những người đại diện, toàn dân đã cam kết rằng nếu được Chúa cho tai qua nạn khỏi, họ sẽ trình diễn tuồng Thương Khó của Chúa 10 năm một lần.

Năm 1634, nghĩa là một năm sau khi nạn dịch chấm dứt, dân làng đã giữ lời hứa với Chúa. Già trẻ lớn bé, tất cả mọi người trong làng đã sốt sắng tham dự vào việc trình diễn tuồng Thương Khó. Lần trình diễn đầu tiên ấy thu hút được khoảng 200 khán giả đến từ các làng lân cận. Kể từ đó họ quyết định trình diễn 10 năm một lần.

Khoảng cách 10 năm là để dân làng chuẩn bị chu đáo hơn. Diễn viên của vở tuồng phải là người dân làng. Các nhân vật được chọn lựa và huấn luyện kỹ càng. Trong suốt thời gian chuẩn bị cũng như trình diễn, tất cả nhân vật đều được mời gọi sống chính tâm tình của các nhân vật lịch sử trong vở tuồng... Vì là lời thề của tổ tiên để lại, cho nên đêm trước buổi trình diễn, toàn dân làng tham dự Thánh lễ và sốt sắng rước lễ. Buổi trình diễn bắt đầu lúc 8 giờ sáng và kết thúc vào lúc 5 giờ chiều cùng ngày. Đây là buổi trình diễn có tính cách tôn giáo, cho nên toàn dân làng Oberammergau không cho phép bất cứ một cuộc thu hình nào, dù du khách khắp nơi đổ xô về đó rất đông.

Việc diễn tuồng Thương Khó này là một lời thề hứa mà dân làng Oberammergau đã trung thành tuân giữ gần 400 năm nay.

- Trong cuộc sống chúng ta cũng vậy, có khi ta gặp những chuyện khó khăn, quan trọng. Có thể ta đã lấy Danh Thiên Chúa ra thề. Nếu đã lấy Danh Thiên Chúa ra thề, ta buộc phải trung thành giữ lời thề đó để tỏ lòng tôn kính Thiên Chúa.
- Ta không được nói phạm đến Danh Chúa vì đó là thiếu sự tôn kính đối với Danh Ngài. Ta cũng không được nói phạm đến Đức Mẹ, Hội Thánh, các thánh v.v...

- Ta là con cái của Thiên Chúa, nên ta phải sống theo sự thật. Chúa Giêsu đã dạy ta "có thì nói có, không thì nói không". Ngay từ nhỏ, các em phải tập cho được được tính thành thật để suốt đời biết tôn trọng sự thật.

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ♥ **Câu 3:** Việc đặt tên thánh khi lãnh bí tích Rửa tội có ý nghĩa gì? T. Có 2 ý nghĩa này:
- Một là ta được chính thức có tên trong Hội Thánh;
- Hai là ta có ý xin vị thánh bổn mạng chuyển cầu, đồng thời cố gắng noi gương nhân đức của ngài.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Em nào đã thấy cha sở rửa tội cho các em bé? (Mời các em giơ tay)
- Khi rửa tội, cha vừa đổ nước trên trán vừa đọc câu gì? (Tên thánh của em bé và câu "Cha rửa con nhân danh Cha và Con và Thánh Thần")
- Trong bí tích Rửa tội, Danh Thiên Chúa thánh hoá con người, con người được gia nhập và chính thức có tên trong Hội Thánh.
- Khi lãnh bí tích Rửa tội, ta nhận một vị thánh làm bổn mạng, có ý xin vị thánh đó chuyển cầu, đồng thời cố gắng noi gương học tập nhân đức của ngài.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- Sau 4: Để tôn vinh Danh Thiên Chúa trong mọi sư, ta nên làm gì?
- T. Ta nên làm dấu thánh giá khi khởi đầu ngày sống, khởi đầu mọi kinh nguyên cũng như mọi việc làm.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Khi ngồi vào bàn ăn cơm, trước tiên em làm gì? (Làm đấu thánh giá)
- Có khi nào các em thấy các bạn không có đạo làm dấu thánh giá không? (Không)
- Như vậy, chỉ người có đạo như ta mới làm dấu thánh giá. Khi lãnh bí tích Rửa tội ta mang danh là người Kitô hữu. Người Kitô hữu thường làm dấu thánh giá khi khởi đầu ngày sống, khởi đầu mọi kinh nguyện cũng

196 Giáo lý Căn bản 1

như mọi việc làm. Làm dấu thánh giá là để tôn vinh Danh Thiên Chúa, xin ơn Chúa trợ lực giúp ta sống đẹp lòng Chúa. Đặc biệt khi gặp thử thách, khó khăn, cám dỗ, dấu thánh giá tăng thêm sức mạnh giúp ta vững vàng trong niềm tin yêu Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

Yêu ai ta nhớ tên hoài, Yêu Ngài ta tạc tên Ngài trong tim. Danh Ngài cao quý dịu êm, Ta nên kính trọng chớ đem cợt đùa.

- Việc yêu mến Thiên Chúa được biểu lộ qua sự tôn kính Danh Ngài: không viện Danh Chúa, Đức Mẹ hoặc các thánh để thề hứa bừa bãi. Trong những trường hợp thật cần thiết và quan trọng mà thề nhân Danh Chúa thì phải giữ lời thề.
 - Để tôn vinh Danh Thiên Chúa trong mọi sự, ta nên làm gì?
 - GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện

Lạy Chúa, Danh Chúa thật cao trọng, đáng ca tụng đến muôn ngàn đời. Xin cho chúng con biết ca tụng Danh Chúa mọi nơi, mọi lúc với tất cả lòng thành của chúng con.

Hát: NGÀN DÂN ƠI

Kim Long

ĐK: Ngàn dân ơi, đàn hát lên ca tụng Chúa! Vì danh Chúa thật hiển vinh, uy phong Ngài vượt trên đất trời.

- 1. Ngàn tầng trời cao, hãy hát lên ca tụng Chúa! Từ nơi cửu trùng, ngợi khen Chúa hiển vinh muôn đời!
- 2. Từng đoàn hùng binh, hãy hát lên ca tụng Chúa! Và muôn sứ thần, ngợi khen ...
- 3. Mặt trời mặt trăng, hãy hát lên ca tụng Chúa! Ngàn sao sáng ngời, ngợi khen ...
 - 4. Từ lòng đại dương, hãy hát lên ca tụng Chúa! Từ trên núi đồi,

ngợi khen ...

5. Lửa hồng bừng reo, hãy hát lên ca tụng Chúa! Cuồng phong thét gào, ngợi khen ...

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: KHI CON YÊU NGÀI

Khi con yêu ai, con thường nhắc đến tên hoài. Khi con yêu Ngài, tên Ngài giữ gìn trong tim. Ghi nhớ như in tên Ngài luôn mãi không phai. Siêng năng rước Ngài làm chủ trái tim của con.

(Nối lửa cho đời, tuyển tập 7, bài 57 trang 35)

2. Ghi bài

 $Th \acute{u} \ldots ng \grave{a} y \ldots th \acute{a} ng \ldots n \breve{a} m \ldots$

• Ý chính: Điều răn thứ hai dạy ta tôn kính Danh Thiên

Chúa, vì Danh Ngài là thánh.

• Tâm niệm: Yêu ai ta nhớ tên hoài

Yêu Ngài ta tạc tên Ngài trong tim.

• Thực hành: Trong tuần này, trước mỗi bữa ăn, em chú ý

làm dấu Thánh giá thật nghiêm trang, sốt

sắng.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Xh 20,7

V. KẾT THÚC

- 1. Dăn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 22 ĐIỀU RĂN THỨ BA THÁNH HOÁ NGÀY CHÚA NHẬT

[SGLCG 2168-2195]

Mục tiêu bài 22:

❖ Kiến thức: Giúp các em biết điều răn thứ ba dạy ta thánh

hoá ngày Chúa Nhật bằng cách tham dự thánh

lễ, nghỉ việc xác và làm các việc lành.

→ Tâm tình: Giúp các em luôn ý thức Chúa Nhật là ngày

dành riêng để thờ phượng Chúa và giúp đỡ

mọi người.

♦ Thực hành: Giúp các em tham dự thánh lễ Chúa Nhật cách

tích cực và sốt sắng.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Điều răn thứ hai dạy những gì?
 - Những tội nào nghịch điều răn thứ hai?
 - Vị thánh bổn mạng của em là ai? Em cần noi gương ngài về điều gì?
 - Mời một vài em trả lời.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

- 1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa
 - Một tuần lễ có mấy ngày? (Bảy ngày)

- Đối với người Do Thái, ngày thứ bảy hay còn gọi là ngày sabat, là một ngày rất quan trọng. Đó là ngày lễ nghỉ, ngày mọi người phải đến Hội đường để nghe Lời Chúa và cầu nguyện. Chính Chúa Giêsu cũng đã thường đi tới các Hội đường vào ngày sabat để rao giảng Tin Mừng và chữa lành các bênh nhân.
- Vì sao ngày sabat lại là một ngày quan trọng như thế? Kinh Thánh dạy gì về ngày sabat? Mời các em cùng đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Xh 20,8-11

Bài trích sách Xuất hành

⁸Ngươi hãy nhớ ngày sabat, mà coi đó là ngày thánh.
⁹Trong sáu ngày, ngươi sẽ lao động và làm mọi công việc của ngươi. ¹⁰Còn ngày thứ bảy là ngày sabat kính Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi. Ngày đó, ngươi không được làm công việc nào, cả ngươi cũng như con trai con gái, tôi tớ nam nữ, gia súc và ngoại kiều ở trong thành của ngươi. ¹¹Vì trong sáu ngày, Đức Chúa đã dựng nên trời đất, biển khơi, và muôn loài trong đó, nhưng Ngài đã nghỉ ngày thứ bảy. Bởi vậy, Đức Chúa đã chúc phúc cho ngày sabat và coi đó là ngày thánh.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Lời Chúa mà các em vừa nghe nhắc đến ngày gì? (Ngày sabat) Đó là ngày thứ mấy trong tuần (ngày Thứ Bảy cuối tuần).
- Ngày sabat được gọi là ngày gì? (Ngày thánh, ngày dành riêng để kính Thiên Chúa)
- Vì sao Thiên Chúa đã chúc phúc cho ngày sabat và coi đó là ngày thánh? (Vì trong sáu ngày, Đức Chúa đã dựng nên trời đất, biển khơi và

200 Giáo lý Căn bản 1

muôn loài trong đó, nhưng ngày thứ bảy Ngài nghỉ ngơi)

- Trong suốt thời Cựu Ước, dân Chúa đã giữ luật nghỉ ngày cuối tuần. Nhưng từ khi Chúa Giêsu sống lại, các Kitô hữu đã nghỉ lễ ngày đầu tuần, tức ngày Chúa Nhật, thay vì ngày cuối tuần. Chúa Nhật (hay Chủ nhật) có nghĩa là ngày của Chúa. Các em có biết tại sao các Kitô hữu đã chọn nghỉ lễ ngày Chúa Nhật thay vì ngày Thứ Bảy không? (Vì Chúa Nhật là ngày Chúa Kitô phục sinh, khởi đầu cuộc sáng tạo mới)

- Nhờ cuộc Khổ nạn và Phục sinh của Ngài, Chúa Kitô đã hoàn tất ý nghĩa của ngày sabat. Vậy ta phải làm gì để thánh hóa ngày Chúa Nhật, ngày kính nhớ Chúa Kitô sống lại? Bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

\$\text{Câu 1: Diều răn thứ ba day ta những gì?}

T. Điều răn thứ ba dạy ta thánh hoá ngày Chúa Nhật và các ngày lễ buộc.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải:

GLV giải thích:

-Thánh hóa: Thánh là thuộc về Thiên Chúa; hóa là biến đổi. Thánh hóa là làm cho trở nên thánh, thuộc về Thiên Chúa.

- Lúc nãy cô đã nói rồi. Bây giờ cô hỏi lại: Dân Chúa trong Cựu Ước đã thánh hóa ngày thứ mấy trong tuần? (Ngày thứ b dy)
- Dân Do Thái đã thánh hóa ngày thứ bảy, ngày sabat, để tưởng nhớ việc Thiên Chúa nghỉ ngơi sau khi đã tạo dựng trong sáu ngày. Còn đối với chúng ta là những người tin vào Chúa Kitô, thì ngày Chúa Nhật, ngày thứ nhất trong tuần, mới là ngày quan trọng nhất, bởi vì Chúa Kitô đã sống lại trong ngày đó. Từ đây điều răn thứ ba không còn dạy ta thánh hóa ngày sabat nữa mà dạy ta thánh hóa ngày Chúa Nhật và các ngày lễ buôc.
- Về các ngày lễ buộc: thực tế chỉ còn lại lễ Giáng sinh (25.12), còn hầu hết các lễ buộc khác đều đã được Hội Thánh dời vào một ngày Chúa

Nhật trước hoặc sau chính này lễ đó.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- Scâu 2: Ta phải làm gì để thánh hoá những ngày ấy?
- T. Ta phải tham dự thánh lễ, nghỉ việc xác và làm các việc lành.
- a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Ngày Chúa Nhật vừa rồi, các em đã làm gì? (Mời một vài em trả lời)
- Ngày Chúa Nhật việc ưu tiên chúng ta phải làm là tới nhà thờ dâng thánh lễ. Chúng ta phải dành ngày Chúa Nhật để thờ phượng Thiên Chúa cách đặc biệt hơn. Trong thánh lễ ta dâng những tâm tư nguyện ước lên Chúa Giêsu, cùng với Chúa Giêsu tạ ơn Chúa Cha và xin Chúa Cha chúc lành cho cuộc đời chúng ta.
- Chúa Nhật còn là ngày để mọi người trong giáo xứ gặp gỡ nhau, cùng nhau góp phần vào sinh hoạt chung.
- Ngày Chúa Nhật cũng còn là một ngày vui cho bản thân và gia đình. Ta cần nghỉ việc xác để có thời giờ nghỉ ngơi và tham gia các sinh hoạt trong gia đình cũng như giáo xứ. Ta cũng cần làm những việc lành như đi thăm viếng hoặc giúp đỡ những người đơn chiếc, già cả, đau yếu, bệnh tật...

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ♥ Câu 3: Ta phải tham dự thánh lễ Chúa Nhật thế nào cho đúng luật Hội Thánh?
- T. Ta phải tích cực tham dự thánh lễ từ đầu đến cuối. Ai cố tình bỏ lễ mà không có lý do chính đáng thì mắc lỗi nặng.
 - a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách học sinh.



- Bạn nữ đứng quay xuống đang làm gì? (Đọc Lời Chúa)
- Những người khác đang làm gì? (Ngồi nghe Lời Chúa)
- Nhìn vào hình vẽ chúng ta nhận ra đây là lúc mọi người đang tham dự thánh lễ. Vậy thì ta phải tham dự thánh lễ như thế nào, đứng ngoài cửa hoặc chờ cha đọc Phúc Âm rồi mới tới phải không? (Không), hay rước lễ xong ta đi về trước phải không? (Không)
- Vậy ta phải tích cực tham dự thánh lễ từ đầu tới cuối, đi lễ thì phải vào trong nhà thờ, không đi trễ về sớm, không đi vì chiếu lệ, vì sợ ba má la, nhưng đi tham dự thánh lễ vì muốn gặp gỡ Chúa. Đặc biệt trong thánh lễ ta được rước Chúa Giêsu Thánh Thể là nguồn sức mạnh nâng đỡ ta; ta được nên một với Ngài.

Ta phải sốt sắng cùng với cộng đoàn dâng lời kinh tiếng hát để ngợi khen, chúc tụng và tạ ơn Thiên Chúa.

- Khi không có lý do chính đáng mà em bỏ lễ ngày Chúa Nhật thì sẽ như thế nào? (mắc lỗi nặng)
- Ví dụ: có một bạn mời em đến dự sinh nhật của bạn ấy, em đoán biết, nếu đi thì sẽ không kịp về tham dự Thánh Lễ Chúa Nhật nhưng sợ mất lòng bạn, em quyết định đi. Cuối cùng, em không tham dự Thánh Lễ được. Vậy em có mắc lỗi nặng không? (Có). Vì sao? (Vì em đã sợ mất

lòng bạn mà cố tình bỏ lễ Chúa Nhật).

c. Các em đọc chung lại câu 3

- ♥ Câu 4: Khi có lý do chính đáng không dự lễ Chúa Nhật được thì làm sao?
- T. Ta cần bù lại bằng cách cầu nguyện và làm các việc lành để thánh hoá ngày ấy.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Chúa Nhật vừa qua, bạn Thảo bị sốt nặng, không đi tham dự thánh lễ được. Cô đố các em, bạn Thảo có mắc tội không? (Không)
- Khi ta ở quá xa nhà thờ mà không có phương tiện đi lại, hoặc khi ta bị bệnh nặng, trời mưa to gió lớn v.v... không thể đi tham dự thánh lễ Chúa Nhật được, thì không có tội gì; nhưng Hội Thánh khuyên ta nên bù lại bằng cách đọc kinh, cầu nguyện và làm một số việc lành để thánh hoá ngày ấy.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

Đầu tuần ngày của Chúa ta, Ta về mở hội hoan ca rộn ràng: Mừng Ngài sống lại hiên ngang Dẹp ta sự chết lầm than tội đời.

- + GLV hỏi lại một vài em:
- Ta phải làm gì để thánh hóa ngày Chúa Nhật và các ngày lễ buộc?
- Ta phải tham dự thánh lễ thế nào?
- + GLV tóm tắt ý chính của bài và gơi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa Giêsu, ngày Chúa Nhật là ngày Hội Thánh mừng kính mầu nhiệm phục sinh của Chúa. Chúa đã đem lại sự sống cho chúng con. Xin Chúa giúp chúng con biết dùng ngày Chúa Nhật để thờ phượng Chúa bằng việc tham dư thánh lễ, đi học giáo lý và làm các việc bác ái.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Băng reo: NGÀY CHÚA NHẬT

| GLV | HS |
|-------------------------------|--|
| - Ngày Chúa Nhật dành cho ai? | - Cho Chúa |
| - Ngày Chúa Nhật dành cho ai? | - Cho mọi người |
| - Ngày Chúa Nhật | - Cho Chúa và mọi người. |
| - Ngày Chúa Nhật | - Thật vui. A <i>(nhảy thật cao)</i> . |

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

| • Ý chính: | Điều răn thứ ba dạy ta thánh hoá ngày Chúa |
|--------------|---|
| | Nhật và các ngày lễ buộc bằng cách tham dự |
| | thánh lễ, nghỉ việc xác và làm các việc lành. |
| • Tâm niệm: | Chúa Nhật ngày của Chúa ta, |
| | Trước là dự lễ sau là nghỉ ngơi. |
| | Những ai đau khổ trong đời, |
| | Ta thương giúp đỡ đem lời ủi an. |
| • Thực hành: | Trong ngày Chúa Nhật tuần này, em sẽ nhịn |
| | bớt tiền quà để giúp một người nghèo. |

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Xh 20,8

<u>v. kết thúc</u>

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 23 ĐIỀU RĂN THỨ BỐN (PHẦN 1) THẢO KÍNH CHA MỆ

[SGLCG 2197-2220]

Mục tiêu bài 23:

| → Kiến thức: | Giúp các em biết điều răn thứ tư dạy ta thảo |
|--------------|--|
| | kính cha mẹ, sống đúng bổn phận mình trong |
| | gia đình, trong Hội Thánh và ngoài xã hội. |
| → Tâm tình: | Giúp các em luôn biết ơn công sinh thành |
| | dưỡng dục của cha mẹ và quyết tâm đền đáp |
| | công ơn các ngài. |
| ♦ Thực hành: | Giúp các em hằng ngày biết làm những công |
| | việc vừa sức để giúp đỡ cha mẹ. |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyên đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Đối với em, ngày Chúa Nhật có ý nghĩa gì khác hơn so với những ngày khác trong tuần? (Ngày Chúa Nhật là ngày Hội Thánh mừng kính mầu nhiệm Chúa Kitô phục sinh đem lại sự sống mới cho con người, là ngày buộc ta dự Thánh Lễ, nghỉ việc xác và làm các việc lành)
- Tham dự thánh lễ như thế nào là đúng với lời dạy của Hội Thánh? (Ta tích cực tham dự Thánh Lễ từ đầu đến cuối)
- Mời một vài em trả lời và một vài em khác nhận xét câu trả lời của bạn. GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
- Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Tuần trước chúng ta đã học tới điều răn thứ ba: *Thánh hoá ngày Chúa Nhật và các ngày lễ buộc*. Trong Mười điều răn, ba điều răn đầu dạy ta thờ phượng, tôn kính và yêu mến Thiên Chúa. Các điều răn tiếp theo dạy ta yêu thương mọi người, đi từ những người gần gũi ta nhất trong gia đình, đó là cha mẹ.
- Cha mẹ là món quà vô giá của Thiên Chúa. Thiên Chúa ban cho chúng ta có cha mẹ để các ngài thông truyền sự sống, chăm sóc, nuôi dưỡng, yêu thương, dạy dỗ chúng ta nên người. Vì thế, chúng ta phải biết tỏ lòng biết ơn, yêu mến, vâng lời và kính trọng cha mẹ.
- Sau đây, mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe đoạn thư của thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Êphêsô.

2. Công bố Lời Chúa: Ep 6,1-3

Bài trích thư thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Êphêsô

¹ Kể làm con, hãy vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo. ² Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: ³ để ngươi được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa vừa nghe dạy con cái phải thế nào đối với cha mẹ? (*Vâng lời cha mẹ*).
- Vì sao? (*Vì đó là điều phải đạo*). "Điều phải đạo" có nghĩa là điều đúng đắn, điều cần phải làm.
- Tại sao Thánh Phaolô nói tôn kính cha mẹ là điều răn thứ nhất? (tôn kính cha mẹ là điều răn thứ tư trong mười điều răn, nhưng nếu kể theo bảy điều răn yêu người thì đó là điều thứ nhất) Điều răn ấy có kèm theo

lời hứa gì? (Lời hứa: để ngươi được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này)

- Như vậy, trong điều răn thứ tư, Chúa dạy chúng ta trước hết phải biết sống hiếu thảo với cha mẹ, đồng thời cũng phải biết tôn trọng những vị có trách nhiệm trên ta trong Hội Thánh và ngoài xã hội. Bài hoc hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Điều răn thứ tư dạy ta những gì?
- T. Điều răn thứ tư dạy ta phải thảo kính cha mẹ, sống đúng bổn phận mình trong gia đình, trong Hội Thánh và ngoài xã hội.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Ai sinh ra các em? (Cha mẹ)
- Ai nuôi dưỡng và dạy dỗ các em? (Cha mẹ)
- Điều răn thứ tư dạy ta phải thảo kính cha mẹ, vì cha mẹ là những người sinh ra ta, nuôi dưỡng và dạy dỗ ta nên người.
- Khi các em đi học, ở trường, ai dạy các em tập đọc, tập viết, luyện tính tốt? (*Thầu cô*)
- Chúa yêu thương chúng ta vô cùng. Ngoài cha mẹ, Chúa còn cho nhiều người khác cộng tác với cha mẹ để dạy dỗ ta nên người. Đó là thầy cô.
- Là con cái Chúa, các em còn có một gia đình rộng lớn hơn, các em biết là gia đình nào không? (Gia đình Hội Thánh)
- Chúa qui tụ chúng ta trong gia đình Hội Thánh, trong đó có Thiên Chúa là Cha và mọi người là anh em. Để điều khiển và hướng dẫn gia đình Hội Thánh, Chúa đã chọn một số người thay mặt Ngài như Đức Thánh Cha, Đức Giám mục, các Linh mục; cụ thể trong giáo xứ chúng ta có cha sở, các thầy, các sơ, các anh chị giáo lý viên.
- Như vậy điều răn thứ tư Chúa dạy ta phải thảo kính cha mẹ. Ngoài bổn phận thảo kính cha mẹ, chúng ta còn có bổn phận phải tôn trọng và kính mến những người có trách nhiệm trong Hội Thánh và ngoài xã hội.
 - Scâu 2: Vì sao ta phải thảo kính cha mẹ?

T. Ta phải thảo kính cha mẹ, vì cha mẹ có công sinh thành, dưỡng dục ta, và thay quyền Chúa săn sóc phần hồn phần xác cho ta.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Các em có biết trước khi các em ra đời, các em chỉ là thai nhi bé tí xíu trong lòng mẹ. Khi đủ chín tháng mười ngày, các em cất tiếng khóc chào đời. Lúc đó cha mẹ các em vui sướng biết dường nào. Để có một người con ra đời, cha mẹ phải trải qua nhiều vất vả hy sinh:

Mẹ thì mang nặng để đau, Còn Cha mưa nắng dãi dầu sớm hôm

- Ngoài công sinh thành, dưỡng dục, cha mẹ còn có trách nhiệm thay mặt Chúa săn sóc phần hồn, phần xác cho ta. Vì đó là bổn phận cao cả Chúa đã trao phó cho những bậc làm cha, làm mẹ. Đứng trước công ơn bao la như trời biển của cha mẹ, bổn phận của các em là gì? (thảo kính cha mẹ)
- Ca dao tục ngữ Việt Nam có câu nào nói về lòng hiếu thảo không các em? (Mời một vài em trả lời)

Công cha như núi Thái sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ kính cha, Cho tròn chữ hiếu mới là đao con.

c. Các em đọc chung lại câu 2

Scâu 3: Để tỏ lòng thảo kính cha mẹ, ta phải làm những gì?

- T. Ta phải làm những việc này:
- Một là tôn kính, phải biết ơn và vâng lời cha mẹ trong những điều chính đáng;
- Hai là khi cha mẹ còn sống, phải lo cho các ngài về phần xác cũng như phần hồn;
- Ba là khi cha mẹ qua đời, phải lo việc an táng, cầu nguyện và xin lễ cho các ngài.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Các em có thảo kính cha mẹ không? (Có)
- Trong chúng ta ai cũng thảo hiếu đối với cha mẹ, nhưng sự thảo hiếu của chúng ta đối với cha mẹ phải thể hiện ra bên ngoài bằng sự tôn kính, biết ơn, vâng lời và lo lắng giúp đỡ cha mẹ.
- Để tỏ lòng biết ơn cha mẹ, các em đã làm gì nào? (GLV mời vài em phát biểu)
- Trong những ngày đặc biệt như ngày lễ bổn mạng của cha me, kỷ niệm ngày cưới v.v... các em làm gì? (Cầu nguyện, tặng hoa cho mẹ, tặng quà cho ba, làm bó hoa thiêng liêng tặng cho cha mẹ, chúc mừng cha mẹ. ...)
- Lòng hiếu thảo của chúng ta còn phải thể hiện qua sự giúp đỡ cha mẹ nữa. Trong gia đình cha mẹ lo làm ăn vất vả để cho các em được no đủ, được học hành. Các em còn nhỏ chưa làm được những công việc lớn thì phải giúp đỡ cha mẹ những công việc nhỏ, vừa sức mình như: quét nhà, giữ em, xếp quần áo gọn gàng, dọn cơmo các em có làm được không? (Được)
- Để tỏ lòng tôn kính, yêu mến cha mẹ, các em phải tỏ ra ngoan ngoãn, mau mắn vâng lời. Khi cha mẹ gọi thì phải dạ, cha mẹ bảo thì thưa vâng, khi ra khỏi nhà thì phải xin phép cha mẹ, khi về đến nhà thì phải chào hỏi...
- Là con cái, chúng ta còn phải biết vâng lời cha mẹ. Ca dao Việt Nam có câu :

Cá không ăn muối cá ươn, Con cãi cha mẹ trăm đường con hư.

Thánh Phaolô đã dạy chúng ta qua thư gửi tín hữu Côlôssê: "Kể làm con hãy vâng lời cha mẹ, vì đó là đẹp lòng Chúa" (Cl 3,20). Còn thánh Luca thì kể lại cho chúng ta mẫu gương vâng lời của Chúa Giêsu. Suốt 30 năm sống ẩn dật trong gia đình Nazareth, Chúa Giêsu đã siêng năng làm việc giúp đỡ cha mẹ và luôn vâng theo ý các Ngài (Lc 2,51). Chúa Giêsu đã thảo kính cha mẹ để nêu gương cho chúng ta.

210 Giáo lý Căn bản 1

- Cũng đôi khi có những cha mẹ yếu đuối, kém lòng tin, buộc con cái làm điều mất lòng Chúa. Gặp trường hợp ấy, con cái cần biết dùng lời nhã nhặn mà thưa lại với cha mẹ chứ không được nghe theo.

- Điều răn thứ tư còn dạy ta lo cho cha mẹ về phần xác cũng như phần hồn. Khi cha mẹ gặp khó khăn, thiếu thốno, ta có bổn phận phải giúp đỡ. Đặc biệt khi cha mẹ về già, đau yếu không làm được việc gì, ta phải tận tình chăm sóc cơm nước, thuốc thang, nhất là khi cha mẹ bệnh nặng, ta phải mời linh mục đến để các ngài lo việc phần hồn như giải tội, cho rước lễ, xức dầuo Con cái càng tỏ lòng yêu thương và lo lắng cho cha mẹ thì cha mẹ càng cảm thấy an ủi, hạnh phúc.
- Chúng ta vừa nói về lòng hiếu thảo đối với cha mẹ khi các ngài còn sống. Vậy khi các ngài qua đời, ta tổ lòng hiếu thảo bằng cách nào? (Mời môt vài em trả lời)
- Khi cha mẹ qua đời, chúng ta lo an táng tử tế, năng cầu nguyện và xin lễ cho các ngài.

c. Các em đoc chung lai câu 3

- S Câu 4: Anh chị em trong gia đình có bổn phận gì đối với nhau?
- T. Anh chị em trong gia đình phải biết kính trên nhường dưới, yêu thương, giúp đỡ và đùm bọc lẫn nhau.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Cha mẹ nào cũng muốn thấy con cái mình yêu thương, đùm bọc nhau. Bởi vậy, anh chị em trong gia đình phải biết kính trên nhường dưới, sống hoà thuận, thương yêu, giúp đỡ và đùm bọc nhau. Ca dao Việt Nam có câu:

Anh em như thể tay chân Anh em hoà thuận song thân vui vầy.

- Cô kể cho các em nghe một câu chuyện: HIẾN MÁU CHO EM

Có một bé trai tám tuổi mắc một chứng bệnh nguy hiểm. Cả tháng trời em phải vật lộn với cái chết. Khi các bác sĩ cho biết em đã vượt khỏi, em và cả gia đình đều mừng rỡ vô cùng.

Thế nhưng sau đó không bao lâu, đến lượt em gái của bé trai này mắc phải chứng bệnh y như anh nó. Cả gia đình lại rơi vào cảnh âu lo. Các bác sĩ cho biết cách duy nhất để cứu sống bé gái là sử dụng máu của chính anh cháu bé.

Không thể né tránh vấn đề, người ta phải hỏi ý kiến bé trai. Thoạt đầu em tỏ ra lo lắng, nhưng trong chốc lát, em đã cương quyết trả lời: "Vâng, con sẵn sàng hiến máu cho em con".

Nhờ sử dụng máu của người anh vừa mới khỏi bệnh, tiếp cho đứa em đang mê man, các bác sĩ đã cứu sống thêm một sinh mạng. Khi người em đã khỏi bệnh, cậu nêu câu hỏi: "Vậy ra, con vẫn còn sống à?"

Cậu cứ tưởng mình sẽ tắt thở ngay sau khi hiến máu cho em. Cậu đã tưởng vậy, mà vẫn sẵn sàng chấp nhận hy sinh. Ai nghe cũng hết sức xúc đông.

- Gia đình chỉ thật sự đầm ấm hạnh phúc khi con cái biết hiếu thảo với cha mẹ và yêu thương nhau.
 - c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

Xưa kia sống ở gia đình, Chúa Giêsu đã trọn tình làm con: Vâng lời, giúp đỡ, kính tôn, Mến yêu săn sóc, sớm hôm đỡ đần.

- Vì sao Chúa dạy ta tôn kính và vâng lời cha mẹ?
- Ta cần làm những gì để tỏ lòng hiếu thảo với cha mẹ?
- Ta có bổn phận nào đối với anh chị em trong gia đình?
- GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Hát: CẦU CHO CHA MỆ

1. Xin Chúa (í a) chúc lành cho đời cha mẹ của con, công ơn là như núi non dưỡng nuôi con bao ngày vuông tròn. Con sinh đến trong đời, an vui nhờ có ơn trời và ơn cha mẹ suốt đời coi nhẹ khổ đau.

ĐK: Xin cho cha mẹ con sống mãi tình son của Chúa Trời, cho con

giữa gia đình luôn sống theo tình người con ngoan.

2. An vui cũng như đau buồn luôn đẹp tấm lòng mẹ cha, ai qua là bao chốn xa thấy đâu vui cho bằng mái nhà. Mai con lớn khôn rồi ra đi tung cánh trong đời, dù xa vô bờ vẫn nhớ đến tình mẹ cha.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hò lơ: THẢO KÍNH CHA MỆ

| | • |
|-------------------------|-------------------------------------|
| GLV | HS |
| Ai ơi thảo kính mẹ cha | Á li hò lờ |
| Cho tròn chữ hiếu | A li hò lờ |
| Mới là đạo con | Hò lơ, hó lơ lắng tai nghe tiếng ai |
| | đang hò lờ, hò lơ hó lơ. |
| Anh em như thể tay chân | Á li hò lờ |
| Anh em hoà thuận | A li hò lờ |
| Song thân vui vầy | Hò lơ, hó lơ lắng tai nghe tiếng ai |
| | đang hò lờ, hò lơ hó lơ. |

2. Ghi bài

| | Inu ngay thang nam |
|--------------|---|
| • Ý chính: | Điều răn thứ tư dạy ta thảo kính cha mẹ, sống đúng bổn phận mình trong gia đình, trong Hội |
| | Thánh và ngoài xã hội. |
| • Tâm niệm: | Công cha nghĩa mẹ cao dày, |
| | Đáp đền sao đủ, dạ này khắc ghi. |
| • Thực hành: | Trong tuần này, mỗi ngày em cố gắng làm |
| | một việc phụ giúp cha mẹ. |

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Ep 6,1

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 24 ĐIỀU RĂN THỨ BỐN (PHẦN 2) BỔN PHẬN ĐỐI VỚI GIA TỘC, QUỐC GIA VÀ XÃ HỘI

[SGLCG 2212.2220.2234.2238-2243.2255-2256]

Mục tiêu bài 24:

♦ Kiến thức: Giúp các em biết điều răn thứ tư còn dạy về

bổn phận đối với gia tộc, quốc gia và xã hội.

◆ Tâm tình: Giúp các em yêu mến, kính trọng ông bà,

thầy cô.

♦ Thực hành: Giúp các em biết vâng lời, kính trọng và biết

ơn những người có trách nhiệm trên các em.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Điều răn thứ tư dạy ta những gì? (Điều răn thứ tư dạy ta phải thảo kính cha mẹ, sống đúng bổn phận mình trong gia đình, trong Hội Thánh và ngoài xã hôi)
- Trong tuần vừa qua em đã làm gì để tổ lòng thiếu thảo với cha mẹ? (mời 2-3 em trả lời)
 - Kiểm tra câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và phần thực hành.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Trong bài học tuần trước, chúng ta đã biết thế nào là người con hiếu thảo. Người con hiếu thảo là người con biết tôn kính, biết ơn và vâng lời

cha mẹ, vì cha mẹ có công sinh thành, dưỡng dục ta nên người. Đây chính là điều Chúa dạy trong điều răn thứ tư.

- Ngoài cha mẹ, nhà các em còn có ai thân thiết nữa không? (Ông bà, chú bác, cô đì..)

Như vậy, ngoài cha me, chúng ta còn có những người gần gũi như *ông* bà, chú bác, cô dì v.v... Đó là những người trong họ hàng gia tộc.

- Đối với những người thân này, ta có bổn phận nào? (Ta phải kính trọng và biết ơn....)

Chỉ khi ta yêu thương những người thân thuộc trong gia tộc như ông bà, chú bác, cô cậu, anh chị em,... là những người gần gũi thì ta mới có thể yêu mến Thiên Chúa là Đấng mà ta chưa thấy bao giờ. Thư của thánh Gioan Tông Đồ hôm nay nhắc chúng ta nhớ điều đó.

- Cô mời các em đứng lên lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: 1 Ga 4,19-21

Bài trích thư thứ nhất của thánh Gioan Tông Đồ

¹⁹ Phần chúng ta, chúng ta hãy yêu thương, vì Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước. ²⁰ Nếu ai nói: "Tôi yêu mến Thiên Chúa" mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy. ²¹ Đây là điều răn mà chúng ta đã nhận được từ Ngài: ai yêu mến Thiên Chúa, thì cũng yêu thương anh em mình.

Đó là Lời Chúa - Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Trong đoạn Lời Chúa các em vừa nghe, từ nào được lặp lại nhiều lần nhất? (Yêu thương và yêu mến)
- Thánh Gioan cho chúng ta biết: yêu thương anh em là bằng chứng nói lên lòng yêu mến Thiên Chúa. Các em biết vì sao không? Vì Thiên

Chúa thì chúng ta không thấy được, trong khi con người là hình ảnh Thiên Chúa thì chúng ta thấy được. Bởi vậy, thánh Gioan mới nói rằng: "Ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy" (1Ga 5, 20).

- Chúa dạy chúng ta phải yêu thương mọi người. Việc yêu thương phải bắt đầu từ ngay trong gia đình chúng ta. Đó là những người gần gũi với chúng ta nhất, những người chúng ta "trông thấy" hằng ngày.
- Trong bài trước chúng ta đã học biết về bổn phận thảo kính cha mẹ. Trong bài này chúng ta sẽ nói đến bổn phận đối với những người trong gia tộc, rồi đến tổ quốc và những người có trách nhiệm trên ta, chẳng hạn như thầy cô, các giới chức đạo và đời.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

Sau 1: Ta có bổn phận gì đối với những người trong gia tộc?

T. Ta có bổn phận kính trọng, yêu mến, biết ơn, giúp đỡ và cầu nguyện cho mọi người trong gia tộc.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Gia tộc (gia là nhà; tộc là họ). Gia tộc là những người trong họ hàng nội, ngoại của ta. Ví dụ như: ông bà nội ngoại, chú bác, cô dì, cậu mợ, anh chi em ho v.v...
 - Mời các em nhìn vào hình vẽ trong sách.



216 Giáo lý Căn bản 1

-Theo các em, trong hình vẽ bạn trai đang làm gì? ($D\tilde{a}n$ bà nội qua đường)

- Việc bạn trai làm thể hiện nội dung nào trong câu 1? (Giúp đỡ)

Đúng rồi, chúng ta là con cháu, nên chúng ta có bổn phận tỏ lòng biết ơn, giúp đỡ ông bà nội ngoại, vì ông bà nội ngoại đã có công sinh thành cha me của ta.

- Vào dịp tết, ngoài ông bà, các em còn đi thăm ai nữa không? (Bác, chú, cô, dì, thím...)

Đó là những gia đình cùng một ông bà sinh ra, họp thành gia tộc. Vậy ta có bổn phận nào đối với những người trong gia tộc? (Kính trọng, yêu mến, biết ơn, cầu nguyện...).

c. Các em đọc chung lại câu 1

Scâu 2: Người Công giáo tưởng nhớ công ơn tổ tiên bằng cách nào?

T. Bằng cách cầu nguyện, dâng lễ và cũng có thể cúng lễ gia tiên theo truyền thống dân tộc.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Các em có nhớ ngày mồng mấy tết cả giáo xứ dâng lễ cầu nguyện cho ông bà tổ tiên không? (Ngày mồng hai tết)



- Hằng năm Hội Thánh dành tháng nào để cầu nguyện ông bà tổ tiên và cho các đẳng linh hồn? (tháng 11)
- Trong gia đình các em có bàn thờ tổ tiên, ông bà không? *(Có)*
- Là Kitô hữu, chúng ta cũng có thể biểu lộ lòng tưởng nhớ công ơn tổ tiên bằng cách cúng lễ gia tiên theo truyền thống dân tộc: niệm hương trước bàn thờ gia tiên, cầu nguyện cho tổ tiên, ông bà và xin các ngài phù hộ cho

con cháu. Cách riêng những ngày giỗ chúng ta xin lễ, mời họ hàng cùng tham dự giờ kinh gia đình để cầu nguyện cho những người thân yêu

trong gia tộc đã qua đời.

Kính nhớ tổ tiên là phần chính trong đạo hiếu của người Việt Nam, nên các gia đình thường lập bàn thờ gia tiên để nhắc nhở con cháu phải tỏ lòng biết ơn cội nguồn, đồng thời hướng lòng cảm tạ Thiên Chúa là nguồn gốc tối cao của mọi gia đình.

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Điều răn thứ tư còn dạy ta điều gì nữa?

T. Điều răn thứ tư còn dạy ta kính mến, vâng lời thầy cô, các giới chức đạo đời và yêu mến tổ quốc.

a. Các em đọc chung câu 3

b . Dẫn giải

- Ở trường, thầy cô dạy các em những điều gì? (Mòi một vài em kể ra)
- Khi đến trường, thầy cô không những dạy cho các em kiến thức, nhưng còn chỉ bảo nhiều điều tốt đẹp khác nữa. Bởi vậy, các em cần biết ơn, kính trọng cũng như vậng lời thầy cô.
- Còn khi đến nhà thờ dâng lễ, đi học giáo lý để biết Chúa thì ai giúp các em? (*Cha, sơ, thầy cô giáo lý viên*)
- Các em biết hằng ngày các em được sống trong yên ổn, an ninh, trật tư là nhờ những người lãnh đạo đất nước.

Bởi vậy, chúng ta cần biết ơn, vâng lời và kính trọng những người có trách nhiệm dạy dỗ ta nên người, cũng như những nhà cầm quyền, có trách nhiệm trên đất nước.

- Ngoài ra, điều răn thứ tư còn dạy ta yêu mến tổ quốc, vì tổ quốc là quê hương của chúng ta. Chúng ta yêu mến tổ quốc mình bằng cách nào? (mời một vài em trả lời)

Chúng ta có thể bày tỏ lòng yêu mến tổ quốc bằng nhiều cách, chẳng hạn như:

- . Cố gắng học hành, rèn luyện đạo đức, để sau này trở thành những người có tài có đức, giúp ích cho tổ quốc. Tương lai của đất nước tùy thuộc vào sự nỗ lực của các em ngày hôm nay.
 - . Góp phần xây dựng và làm cho đất nước ngày thêm giàu đẹp như:

bảo vệ của chung, giữ gìn môi trường (đường sá, khu xóm v.vo) được sạch, đẹp.

- . Học hỏi về địa lý cũng như lịch sử Việt Nam, để yêu mến tổ quốc hơn;
- . Học biết các phong tục tập quán của cha ông, trau giồi tiếng Việt để có thể phát huy những cái hay, cái đẹp của dân tộc Việt Nam chúng ta.

c. Các em đoc chung lai câu 3

- S Câu 4: Ta phải có thái độ nào đối với người nước ngoài?
- T. Ta phải coi người nước ngoài như anh chị em, biểu lộ lòng hiếu khách, tôn trọng quyền lợi chính đáng của họ và duy trì tình thân hữu giữa các dân tộc.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Các em đã gặp người nước ngoài chưa? Vào dịp nào?
- Thế giới chúng ta đang sống ngày càng gần nhau hơn nhờ những phương tiện truyền thông và giao thông ngày càng phát triển. Nhờ có truyền thanh, truyền hình, điện thoại, Internet, v.v... chúng ta có thể biết những việc đang xảy ra trên thế giới và liên lạc với những người ở nhiều nước rất xa chúng ta.

Không chỉ có vậy, ngày càng có nhiều người nước ngoài đến nước chúng ta để tham quan du lịch hoặc để làm ăn buôn bán. Là người Việt Nam, chúng ta phải có thái độ nào với người nước ngoài? (mời một vài em phát biểu)

- Khi có một người khách đến thăm gia đình chúng ta, chúng ta niềm nở đón tiếp họ cách lịch sự. Đối với người nước ngoài cũng vậy, chúng ta cần giữ thể diện quốc gia, biểu lộ lòng hiếu khách, thương yêu, giúp đỡ, tôn trọng quyền lợi chính đáng của họ và duy trì tình thân hữu giữa các dân tộc.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

Rồi trong gia tộc thân tình Ông bà nội ngoại thân sinh họ hàng Tôn ti trật tự rõ ràng
Mến yêu giúp đỡ kính nhường hẳn hoi
Rồi trong xã hội đạo đời
Những người trách nhiệm ta thời kính tôn
Vâng lời đúng mức đúng môn
Những điều hợp với châm ngôn đạo lành

- Đối với những người trong gia tộc, chẳng hạn như ông bà, chú bác, cô dì, v.v... ta có những bổn phận nào?
 - Đối với thầy cô và các giới chức đạo đời, ta phải có thái độ nào?
 - Ta biểu lộ lòng yêu mến quê hương tổ quốc bằng những cách nào?
 - Ta cần đối xử với người nước ngoài ra sao?

GLV tóm tắt ý chính của bài và gơi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

GLV: Chúng ta dành ít phút để cầu nguyện cho tổ tiên, ông bà, thầy cô và những người có trách nhiệm trên chúng ta.

(thinh lặng giây lát)

Lạy Chúa, Chúa đã dựng nên chúng con và muốn chúng con sống yêu thương. Xin ban muôn ơn lành xuống trên ông bà và thân bằng quyến thuộc chúng con, cùng với thầy cô, các giáo chức đạo đời. Xin cho chúng con biết sống tâm tình biết ơn cha mẹ, ông bà tổ tiên và những người đã có công dạy dỗ chúng con, biết ngoan ngoãn và chăm chỉ học hành để làm rạng danh dòng tộc, đem lại niềm vui cho những người xung quanh và góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp hơn. Amen

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: SỐNG YÊU THƯƠNG

Không ai trên đời là một hòn đảo, dẫu là hòn đảo gắn dính liền đại dương. Em sinh ra trong đời phải biết yêu thương, sống với mọi người và sống cho mọi người. La la la la là la, La la la la là Sống trên trái đất này phải biết yêu thương mọi người.

Băng reo: EM YÊU

| GLV | HS |
|--------------|----------------------------|
| - Em yêu | - Ông bà |
| - Em yêu | - Cha mẹ |
| - Em yêu | - Mọi người |
| - Em biết ơn | - Ong bà, cha mẹ |
| - Em biết ơn | - Tất cả mọi người. A A A! |

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

• Ý chính: Điều răn thứ tư còn dạy ta yêu mến và biết ơn ông bà tổ tiên, thầy cô, các giáo chức đạo đời cũng như yêu mến tổ quốc.

• Tâm niệm: Này trong gia tộc thân tình

Ông bà nội ngoại còn sinh họ hàng

Có trên có dưới rõ ràng

Mến yêu, giúp đỡ, kính nhường hẳn hoi.

• Thực hành: Trong tuần này em luôn vâng lời ông bà và thầy cô và hằng ngày cầu nguyên cho họ.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: 1 Ga 4, 20

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyên cuối giờ

BÀI 25 ĐIỀU RĂN THỨ NĂM TÔN TRỌNG SỰ SỐNG

[SGLCG 2258-2291]

Mục tiêu bài 25:

| → Kiến thức: | Giúp các em hiểu điều răn thứ năm dạy ta phải |
|--------------|---|
| | tôn trọng sự sống tự nhiên và sự sống siêu |
| | nhiên của mình cũng như của người khác. |
| ♦ Tâm tình: | Giúp các em có được tâm tình biết ơn Thiên |
| | Chúa vì đã được Chúa cho sinh ra làm người. |
| ♦ Thực hành: | Giúp các em biết bảo vệ sự sống bằng cách |
| | rèn luyện thân thể, giữ gìn sức khỏe, không |
| | đánh nhau gây thương tích. |

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Tình huống 1: Liên đang chơi với bạn ngoài sân, chợt nghe tiếng bà ngoại ho, Liên liền chạy ngay đến chỗ bà, lo lắng hỏi bà, rồi lấy thuốc và nước cho bà uống. Hãy nhân xét về hành đông của ban Liên.
- *Tình huống 2*: Chiều hôm qua Minh nói chuyện trong lớp nhiều lần, bị thầy giáo phạt. Sáng nay, thấy thầy giáo ngoài đường, em không chào. Hãy nhận xét về hành động của bạn Minh.

GLV mời các em nhận xét hai tình huống trên, GLV bổ sung.

- Điều răn thứ tư còn dạy ta điều gì về bổn phận đối với quê hương, tổ quốc?
 - Kiểm tra các em về câu Kinh Thánh và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Sách Sáng thế kể lại rằng ông Ađam và bà Eva có hai người con trai, đó là Cain và Abel. Cain trồng trọt, còn Abel thì chăn nuôi. Đến mùa thu hoạch, hai anh em cùng dâng của đầu mùa cho Chúa. Cain dâng hoa quả, còn Abel thì dâng những con vật đầu đàn béo tốt. Chúa nhận của lễ của Abel, còn của lễ của Cain thì Chúa không nhận. Cain giận lắm. Một hôm, Cain rủ Abel ra ngoài đồng, rồi giết Abel ở đó. Khi Chúa hỏi: "Cain, em ngươi đầu rồi?", Cain vội vàng thưa: "Con không biết, con có phải là người giữ em con đầu!" Sau đó, Cain bị Chúa chúc dữ, trở thành kẻ lang thang phiêu bạt vì đã giết em mình. (x. St 4,1-12)

Những chương đầu của sách Sáng thế đã cho chúng ta biết rằng con người là cao quý vì được Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh Ngài. Mạng sống con người là bởi Thiên Chúa. Thiên Chúa là nguồn gốc của sự sống, chỉ có Ngài mới có quyền trên sự sống. Cain đã không quý trọng, bảo vệ sự sống của em mình mà lại còn hủy diệt sự sống, Cain đã phạm tội giết người.

- Trong bài giảng trên núi, Chúa Giêsu không chỉ nhắc lại giáo huấn của Cựu Ước "Chớ giết người" mà còn kiện toàn Luật ấy qua việc cấm cả những thái độ giận ghét, mắng chửi anh em mình. Giờ đây mời các em đứng lên, cùng lắng nghe Lời Chúa day.

2. Công bố Lời Chúa: Mt 5,21-22

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô

²¹"Anh em đã nghe Luật dạy người xưa rằng: Chớ giết người; ai giết người, thì đáng bị đưa ra toà. ²²Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: Ai giận anh em mình, thì đáng bị đưa ra toà. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo, thì đáng bị lửa hoả ngục thiêu đốt."

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Trong đoạn Lời Chúa chúng ta vừa nghe, có một vài chỗ cần được giải thích thêm:
 - . Luật dạy người xưa: ở đây có ý nói đến Luật Môisen.
- . Thượng Hội Đồng là toà án tối cao của người Do Thái, đặt tại Giêrusalem, gồm 71 thành viên. Toà án này xử những vụ án quan trọng về dân sự cũng như về tôn giáo. Còn những vụ án bình thường thì được xử tại các toà án địa phương nằm tại các hội đường. Toà án địa phương gồm 23 thành viên.
- Qua đoạn Lời Chúa mà chúng ta vừa nghe, các em thấy Luật dạy người xưa như thế nào? (*Chố giết người; ai giết người, thì đáng bị đưa ra tòa*)
 - Như vậy Luật xưa dạy khi nào mới bị đưa ra toà? (Khi giết người)
- Bây giờ cô đọc lại đoạn Lời Chúa, các em chú ý lắng nghe xem Chúa dạy những gì, dạy như thế nào khi ta xúc phạm đến anh em mình nhé.
 - . Ai giận anh em mình, thì đáng bị đưa ra toà.
- . Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng.
- . Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo, thì đáng bị lửa hỏa ngực thiêu đốt.
 - Ai đáng bị đưa ra toà? (Người giận anh em mình)
- Ai đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng? (Người mắng anh em mình là đồ ngốc)
- Ai đáng bị lửa hoả ngực thiêu đốt? (Người chửi anh em mình là quân phản đạo)
- Như vậy luật Môisen và luật Chúa Giêsu dạy, luật nào hoàn hảo hơn?
 (Luật Chúa)
- Đúng rồi, Chúa Giêsu dạy không phải đợi đến khi giết người mới bị đưa ra tòa, nhưng chỉ cần giận hờn, mắng chửi anh em mình thì đã đáng

bị phạt rồi.

Vậy ta phải tôn trọng sự sống của ta và của người khác như thế nào?
 Vì sao ta phải tôn trọng và bảo vệ sự sống? Đây là nội dung mà các em sẽ học hôm nay.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Scâu 1: Điều răn thứ năm day ta những gì?
- T. Điều răn thứ năm dạy ta tôn trọng sự sống tự nhiên và siêu nhiên của mình cũng như của người khác.
 - a. Các em đọc chung câu 1
 - b. Dẫn giải:
- Điều răn thứ năm dạy ta tôn trọng những gì? (tôn trọng sự sống tự nhiên và sự sống siêu nhiên)

Sự sống tự nhiên: là sự sống thân xác và sự sống tinh thần.

- . Sự sống thân xác: sự sống được biểu hiện qua những sinh họat thường ngày như ăn, uống, ngủ, nghỉ, lao độngo
- . Sự sống tinh thần: khả năng phán đoán, nhận biết, suy nghĩ, quyết định, yêu thương, vui buồn, giận ghét...

Sự sống siêu nhiên: là sự sống ơn thánh Thiên Chúa Ba Ngôi thông ban cho linh hồn ta lúc ta lãnh nhận bí tích Rửa tội để ta trở nên con cái Thiên Chúa.

Cả hai sự sống tự nhiên và siêu nhiên đều bắt nguồn từ Thiên Chúa, do Thiên Chúa ban. Vì thế chỉ một mình Thiên Chúa mới có quyền trên sự sống của chúng ta. Bổn phận của chúng ta là phải tôn trọng sự sống tự nhiên và sự sống siêu nhiên của mình cũng như của người khác.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- Scâu 2: Tôn trọng sự sống tự nhiên là thế nào?
- T. Là giữ gìn sức khoẻ, giữ vệ sinh chung, bảo vệ sự sống con người, không làm hại đến mạng sống như: giết người, say rượu, sử dụng ma túy, gây thương tích cho mình hay cho người khác.
 - a. Các em đọc chung câu 2
 - b. Dẫn giải

- Trước khi công bố Lời Chúa, cô kể cho các em nghe câu chuyện gì vây? (Cain và Abel)
 - Cain đã có hành động gì đối với em mình? (Đã giết em mình)
 - Cain đã xúc phạm đến sự sống nào của Abel? (Sự sống tự nhiên)
- Giết người như Cain rõ ràng là một hành vi không tôn trọng sự sống tự nhiên của người khác. Nhưng để thể hiện sự tôn trọng sự sống tự nhiên của mình cũng như của người khác, ta còn phải làm nhiều việc khác nữa, chẳng hạn:
 - Giữ gìn sức khoẻ.

Thức khuya để chơi game là có lợi hay có hại cho sức khoẻ? (*Có hại*) Tập thể dục thể thao là có lợi hay có hại cho sức khoẻ? (*Có lợi*) Việc gì có lợi cho sức khoẻ thì ta nên làm, còn việc gì có hại cho sức khoẻ thì ta phải tránh.

Ta cũng không được say rượu, vì say rượu sẽ gây hại cho sức khoẻ; không được sử dụng ma túy, vì ma túy gây tác hại nặng nề cho sức khoẻ; đồng thời không được cố ý gây thương tích cho mình hay cho người khác.

• Giữ vệ sinh chung.

Đổ nước thải hoặc vứt rác bừa bãi ra đường là việc nên làm hay không nên làm? (Không nên làm) Vì sao? (Vì làm mất vệ sinh chung, gây ảnh hưởng không tốt cho sức khỏe của mọi người)

• Bảo vệ sự sống con người

Sự sống con người phải được tuyệt đối tôn trọng và bảo vệ từ lúc nào? (*Từ lúc được thụ thai*) Ngay từ giây phút được thụ thai, sự sống con người cần phải được tôn trọng và bảo vệ.

c. Các em đọc chung lại câu 2

♥ Câu 3: Tôn trọng sự sống siêu nhiên là thế nào?

T. Là quan tâm tới lợi ích của linh hồn mình và người khác, quyết tâm tránh xa tội lỗi và gương xấu, chăm lo cầu nguyện và tập luyện nhân đức.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải:

- Sự sống siêu nhiên là sự sống của thân xác hay của linh hồn? (sự

sống của linh hồn)

 Như vậy, để tôn trọng sự sống siêu nhiên, ta phải quan tâm tới lợi ích của linh hồn mình và người khác. Việc gì có hại cho linh hồn, ta phải tránh.

Tội lỗi có hại hay có lợi cho linh hồn? (Có hại) Vì sao? (Vì tội lỗi làm linh hồn mất ơn nghĩa với Chúa, làm ta xa lìa Chúa và không được hưởng hạnh phúc với Chúa)

Còn gương xấu gây hại cho linh hồn người khác như thế nào? (Gương xấu lôi kéo kẻ khác sa ngã phạm tội, làm cho họ có nguy cơ xa cách Chúa).

- Bổn phận tôn trọng sự sống siêu nhiên còn đòi ta phải biết chăm lo cầu nguyện và tập luyện nhân đức.
- Chăm lo cầu nguyện có lợi gì cho linh hồn? (Mời một vài em trả lời Chăm lo cầu nguyện giúp ta được sống thân mật với Chúa, biết rõ thánh ý Chúa và nhận được ơn trợ giúp để ta sống xứng đáng là con cái Chúa)
- Còn tập luyện nhân đức có lợi như thế nào cho sự sống siêu nhiên? (Mời một vài em trả lời Tập luyện nhân đức sẽ giúp ta ngày càng thánh thiện hơn, xứng đáng là con cái của Chúa hơn)
- Nói tóm lại, tôn trọng sự sống siêu nhiên là quan tâm tới lợi ích của linh hồn mình và người khác, quyết tâm tránh xa tội lỗi và gương xấu, chăm lo cầu nguyện và tập luyện nhân đức.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- 🖔 Câu 4: Vì sao ta phải tôn trọng và bảo vệ sự sống con người?
- T. Bởi vì sự sống con người là ân huệ Thiên Chúa ban, chỉ có Ngài là chủ và có quyền trên sự sống.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

Khi dựng nên con người, Thiên Chúa đã thổi sinh khí vào lỗ mũi và con người trở nên một sinh vật (x. St 2,7). Điều này muốn nói lên rằng sự sống của chúng ta là ân huệ cao quý do Thiên Chúa ban và thuộc về Ngài.

Quyền được sống là một trong những quyền căn bản của con người mà không ai được phép xâm phạm. Dù lớn hay nhỏ, già hay trẻ, nam hay nữ, tất cả đều là hình ảnh của Thiên Chúa, tất cả đều có quyền được sống, được tôn trọng. Vì sự sống là ân huệ Thiên Chúa ban nên chúng ta có bổn phận phải giữ gìn sự sống với lòng biết ơn, phải tìm mọi cách để bảo vệ và chịu trách nhiệm về sự sống của mình và của người khác trước mặt Thiên Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 4

Scâu 5: Có những tội nào nghịch điều răn thứ năm?

- T. Có những tội này:
- Một là cố ý giết người cách trực tiếp hoặc gián tiếp;
- Hai là tự sát;
- Ba là phá thai và cộng tác vào việc phá thai;
- Bốn là làm chết êm dịu;
- Năm là phá hoại hoặc gây nguy hiểm cho sức khoẻ của mình hay của người khác;
 - Sáu là làm gương xấu lôi kéo người khác phạm tội.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Cố ý giết người cách trực tiếp hay gián tiếp:
- . Trực tiếp: dùng súng bắn, dùng dao đâm chém, bỏ thuốc độco làm chết người.
- . Gián tiếp: từ chối giúp người đang gặp nguy hiểm đến tính mạng, thuê người để làm hại người mình căm ghéto
- Tự sát: là tự hủy hoại sự sống mình bằng cách uống thuốc độc, thắt cổ, nhảy lầu hay nhảy xuống sôngo.
 - Phá thai: là giết chết em bé từ trong lòng mẹ.
- Làm chết êm dịu: là thực hiện hoặc đồng ý những cách làm cho người mắc bệnh nan y, người già yếu chết mau lẹo như cho uống hoặc chích thuốc.
 - Phá hoại hoặc gây nguy hiểm cho sức khoẻ như:

228 Giáo lý Căn bản 1

. Tự gây nguy hại cho sức khoẻ của mình hoặc của người khác: hút xì ke, ma túy, nghiện ngập rượu chè, làm việc hay ăn uống vui chơi (chơi game) quá độ ...

- . Gây nguy hiểm đến tính mạng của mình hoặc của người khác như đua xe, chạy xe ẩu, lạng lách v.v...
 - Làm gương xấu, lôi kéo người khác pham tội:
 - . Gây cớ cho người khác sa ngã pham tội.
 - . Đồng tình hay khuyến khích người khác làm điều xấu, điều gian ác.

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

Ngay trong cuộc sống bình thường
Thực thi bác ái nêu gương thuận hoà
Tránh lời độc địa chua ngoa
Tìm lời dịu ngọt ôn hoà ngợi khen
Tránh điều bới móc ghét ghen
Nghĩ điều tốt nói điều nên cho người
Hân hoan tay giúp miệng cười
Cho hoa sự sống xinh tươi nở đều.

- Điều răn thứ năm dạy ta điều gì?
- Để tôn trong sư sống tư nhiên ta phải làm gì?
- Để tôn trọng sự sống siêu nhiên ta phải làm gì?
- Vì sao ta phải tôn trọng sự sống?
- GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa, chúng con xin tạ ơn Chúa vì Chúa đã dựng nên chúng con giống hình ảnh Chúa và thông ban sự sống của Chúa cho chúng con. Xin Chúa giúp chúng con biết sống yêu thương, gìn giữ và vun trồng sự sống; biết xây dựng hòa bình và hạnh phúc cho những người xung quanh chúng con.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hoạt cảnh dụ ngôn người Samari nhân hậu (x. Lc 10,29-37)

Nhân vật: Hai tên cướp, một nạn nhân, một người Samari, một thầy Lêvi, một thầy tư tế.

Hoat cảnh: Người Samari nhân hâu

Qua 3 nhân vật: thầy Lêvi, thầy tư tế, người Samari, em thích nhân vật nào nhất. Tại sao? (Mời các em phát biểu)

Các em có muốn trở thành người Samari cho xã hội hôm nay không? (Muốn), bằng cách nào? (Hình vẽ trong sách là một gợi ý)

- GLV mời các em trả lời và bổ sung.

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

• Ý chính: Điều răn thứ năm dạy ta tôn trọng sự sống tự

nhiên và sự sống siêu nhiên của mình cũng

như của người khác.

• Tâm niệm: Một là kính trọng bản thân,

Hai là kính trọng kẻ gần người xa.

• Thực hành: Tôn trong sư sống bằng cách ăn uống điều

độ, tập thể dục, không đánh nhau gây thương

tích.

3. Đoc chung câu Kinh Thánh: Mt 5,21

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 26 ĐIỀU RĂN THỨ SÁU SỐNG KHIẾT TỊNH

[SGLCG 2331-2359]

Muc tiêu bài 26:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu điều răn thứ sáu dạy ta

sống khiết tịnh theo bậc sống của mình.

→ Tâm tình: Giúp các em biết cảm tạ Chúa về giới tính

mà Chúa ban tặng cho mỗi người.

♦ Thực hành: Giúp các em biết sống khiết tịnh bằng cách

nói năng đàng hoàng, ăn mặc nết na, đoan trang, đọc sách báo và xem phim ảnh lành

manh.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Điều răn thứ 5 chỉ dạy ta tôn trọng sự sống tự nhiên và siêu nhiên của mình. (Sai)
- Sự sống bắt nguồn từ Thiên Chúa nên chỉ Thiên Chúa mới có quyền trên sự sống của ta. (Đúng)
- Ta phải tôn trọng sự sống của mình và mọi người, vì đó là ân huệ Thiên Chúa ban. (Đứng)
 - Mời các em trả lời. Sau đó GLV nhận xét, uốn nắn, bổ sung.
 - Kiểm tra 1, 2 em về câu Kinh Thánh và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Maria Gôretti sinh năm 1890 tại Côrinanđô, nước Ý, là con thứ ba trong một gia đình nghèo có bảy người con. Mười tuổi, Gôretti đã mồ côi cha và chịu nhiều cơ cực. Em phải làm mọi việc trong nhà và lo cho các em nhỏ vì mẹ phải ra đồng. Em không được may mắn cắp sách đến trường, nhưng lại được mẹ dạy dỗ rất kỹ về đức tin Công giáo. Mẹ thường khuyên các con: "Dù bất cứ giá nào, không bao giờ, không bao giờ các con được phạm tội". Maria Gôretti không bao giờ quên những lời căn dăn đó. Em được rước lễ lần đầu khi lên 12 tuổi.

Sau khi rước lễ lần đầu ít lâu, Maria Gôretti bị anh hàng xóm Alexander nhiều lần buông lời tán tỉnh, nhưng em luôn cự tuyệt. Cuối cùng Gôretti đã bị Alexander đâm 14 nhát dao vì cương quyết chống cự lại trò bỉ ổi của anh. Tại nhà thương, trước lúc tắt thở, Gôretti thì thào: "Vì tình yêu Chúa Kitô, con sẵn sàng tha thứ cho Alexander và muốn anh ấy được vào thiên đàng với con."

Maria Gôretti anh hùng vì đã sẵn lòng tha thứ cho kẻ giết mình như lời Chúa Giêsu dạy: "Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em" (Mt 5,44). Anh hùng hơn nữa là Gôretti "thà chết chứ nhất định không phạm tội". Dù bị đe dọa, Gôretti vẫn cương quyết không nhương bộ những ham muốn xác thit của Alexander.

Maria Gôretti giúp chúng ta hiểu rằng cần phải tôn trọng thân xác của mình và của người khác, vì thân xác chúng ta là Đền thờ Chúa Thánh Thần. Mỗi người cần phải sống là người nam hoặc là người nữ cách trong sáng, tốt đẹp như ý Thiên Chúa muốn. Mời các em đứng lên, chúng ta cùng nhau lắng nghe thánh Phaolô nhắn nhủ chúng ta về điều này.

2. Công bố Lời Chúa: 1Cr 6,13.15a.18-20

Bài trích thư thứ nhất của thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Côrinthô.

¹³ Thân xác con người không phải để gian dâm, mà để phụng sự Chúa, vì Chúa làm chủ thân xác. ¹⁵ Nào anh em chẳng biết rằng thân xác anh em là phần thân thể của Đức Kitô sao?

¹⁸ Anh em hãy tránh xa tội gian dâm. Mọi tội người ta phạm đều ở ngoài thân xác mình, còn kẻ gian dâm thì phạm đến chính thân xác mình. ¹⁹ Hay anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh Thần sao? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính Thiên Chúa đã ban cho anh em. Như thế, anh em đâu còn thuộc về mình nữa, ²⁰ vì Thiên Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy anh em. Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em.

Đó là Lời Chúa - Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

Theo thánh Phaolô:

- Thân xác chúng ta để làm gì? (Để phụng sự Chúa)
- Ai làm chủ thân xác? (Chúa)
- Thân xác ta là phần thân thể của ai? (Của Đức Kitô)
- Thân xác ta là đền thờ của ai? (Chúa Thánh Thần)

Nhờ Bí tích Rửa tội, ta được nối kết nên một với Đức Kitô một cách mật thiết đến nỗi thân xác ta trở nên phần thân thể Ngài và đền thờ của Chúa Thánh Thần. Do đó, ta phải sống khiết tịnh theo bậc sống của mình. Sống khiết tịnh theo bậc sống của mình nghĩa là gì? Đâu là những điều lỗi đức khiết tịnh? Ta cần làm gì để sống đức khiết tịnh? Điều răn thứ sáu mà các em học hôm nay sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về những điều đó.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

♥ Câu 1: Điều răn thứ sáu day ta những gì?

T. Điều răn thứ sáu dạy ta sống khiết tịnh tuỳ theo bậc sống của mình.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Thông thường con vật sống theo bản năng, chúng không làm chủ được mình, nghĩa là đói thì ăn, khát thì uống. Riêng con người cũng ăn cũng uống nhưng vì con người có lý trí nên làm chủ được ước muốn và hành động của mình.
- Cô kể cho các em nghe câu chuyện sau: một lần nọ trong giờ chơi, Đaminh Saviô nghe một đám bạn trong lớp gọi: "Saviô, Saviô". Saviô vội vã đi tới, một người bạn nói với Saviô: "Này Saviô, chúng mình có cái này hay lắm, cho cậu xem tí nè". Vừa nhìn thấy bức hình, Saviô liền trả lời: "Không, tôi không muốn nhìn những bức ảnh xấu xa, bậy bạ. Tôi muốn giữ mắt tôi trong sạch, để sau này lên Thiên Đàng, tôi được nhìn ngắm Chúa Giêsu". Nói xong, Saviô giật lấy tấm hình và xé nát ra.
- Các em thấy đó, Thánh Saviô đã can đảm chiến thắng cám dỗ, tránh nhìn xem những hình ảnh xấu xa để gìn giữ con mắt tâm hồn luôn trong sạch. Vì thế, dù các em còn nhỏ hay sau này lớn lên, sống trong bậc sống nào: gia đình hay tu trì, các em cũng hãy giữ tâm hồn thanh khiết, biết làm chủ tư tưởng, ước muốn, lời nói và hành động của mình. Những khi vượt thắng chước cám dỗ, các em sẽ có công nghiệp trước mặt Chúa và đồng thời Chúa cũng ban ơn phúc cho các em.

c. Các em đọc chung lại câu 1

Scâu 2: Có những tội nào phạm đến đức khiết tịnh?

T. Có những tội này:

- Một là nhìn ngắm, tưởng nghĩ, nói hoặc viết những điều dâm ô, thô tục;
 - Hai là xem, phổ biến hoặc sản xuất sách báo, phim ảnh khiêu dâm;
- Ba là tìm thú vui nhục dục bên ngoài cuộc sống hôn nhân, một mình hoặc với người khác.

a. Các em đoc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Những tội lỗi đức khiết tịnh trong tư tưởng như tưởng nghĩ nghĩa là

sao? (Là ước muốn điều dâm ô, tục tĩu).

- Lỗi đức khiết tịnh trong lời nói là như thế nào? (Là nói tục, chửi thề, ghép đôi...)
- Lỗi đức khiết tịnh trong việc làm nghĩa là gì? (Là tìm thú vui nhục dục một cách bất chính hoặc một mình (thủ dâm), hoặc với người cùng giới (đồng tính luyến ái) hoặc với người khác giới...
- Trong xã hội hiện nay, những trường hợp nào có thể dẫn ta dễ dàng lỗi phạm đức khiết tịnh? (Việc xem phim ảnh xấu, sách báo đồi trụy, hình ảnh khiêu dâm trên internet, những thời trang hở hang, khêu gợi...)
- Chúng ta cần biết làm chủ đôi mắt, nếu không, mắt nhìn dễ đưa vào tâm trí mình những hình ảnh xấu, rồi tâm trí ta dễ bị những hình ảnh đó ám ảnh, kích thích sự tò mò, cám dỗ ta phạm tội. Chúng ta cần tránh xa những nguyên nhân dẫn chúng ta đến chỗ phạm tội, là do nhìn ngắm sai trái. Nên nhớ rằng ngày nào ta còn làm chủ đôi mắt và trí tưởng tượng, ngày ấy ta còn chiến thắng.

c. Các em đọc chung lại câu 2

Scâu 3: Ta phải làm gì để sống đức khiết tịnh?

- T. Ta cần phải:
- Một là năng cầu nguyện, xưng tội, rước lễ;
- Hai là sống tiết độ và ăn ở nết na;
- Ba là siêng năng làm việc, tránh nhậu nhẹt say sưa;
- Bốn là không giao thiệp hoặc làm bạn với kẻ xấu nết.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

Ta cần phải làm gì để sống đức khiết tịnh?

- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ nhất:
- . Một là năng cầu nguyện, xưng tội, rước lễ;
- Các em nhớ siêng năng cầu nguyện, xưng tội và rước lễ để xin ơn Chúa giúp các em sống trong sạch.
 - Cô mời 1 ban đọc ý thứ hai:
 - . Hai là sống tiết độ, ăn ở nết na;
 - Các em phải biết dùng lý trí làm chủ các đam mê, chẳng hạn không

thức khuya xem phim hoặc chơi game..., ăn mặc kín đáo, nói năng đàng hoàng vì ý thức rằng Chúa đang nhìn em.

- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ ba:
- . Ba là siêng năng làm việc, tránh ăn uống quá độ;
- "Ở không là cội rễ mọi sự dữ". Hơn nữa, tuổi các em là tuổi học, nên phải biết dùng thời giờ Chúa ban cho để học tập, trau giồi và phát triển tài năng như đàn, hát, vẽ, chơi thể thao,... Cố gắng chu toàn bổn phận của người con ngoạn, trò giỏi.
 - Cô mời 1 bạn đọc ý thứ tư:
 - . Bốn là không giao thiệp hoặc bạn bè với kẻ xấu nết
- Người ta thường nói: gần mực thì đen, gần đèn thì sáng, do đó các em phải tránh những bạn xấu, ngược lại, cần năng gặp gỡ trao đổi với những bạn tốt.
 - c. Các em đọc chung lại câu 3

3. Củng cố

Một đời tươi sáng ai ơi, Nghĩ điều đoan chính nói lời nết na. Mắt nhìn cao đẹp bao la, Đứng ngồi phục sức thật là đoan trang. Quen thân những kẻ đàng hoàng, Chăm xem sách tốt, hát toàn bài hay.

- Điều răn thứ sáu dạy ta những gì? (Điều răn thứ sáu dạy ta sống khiết tịnh theo bậc sống của mình)
- Qua câu chuyện của Saviô, cô đã kể các em nghe lúc nãy, các em thấy Saviô đã giữ đức khiết tịnh như thế nào? *(Mời các em phát biểu)*
 - + GLV nhân xét và bổ sung:
- Làm chủ đôi mắt: không xem những hình ảnh, phim ảnh xấu. Biết mình yếu đuối nên phải tránh xa dịp tội, phải cố gắng sống nết na, trong sạch, không chơi với bạn xấu...
 - Năng cầu nguyện, xưng tội, rước lễ để xin Chúa, Đức Mẹ gìn giữ ta.
 - + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.?

4. Cầu nguyện giữa giờ

236 Giáo lý Căn bản 1

Lạy Chúa, chúng con cảm tạ Chúa vì đã tạo dựng nên chúng con có nam, có nữ. Xin cho chúng con biết noi gương các thánh trẻ như Đa Minh Saviô và Maria Gôretti là những người đã sống đức khiết tịnh một cách anh hùng. Xin giúp chúng con sống vui tươi, trong sáng, để luôn xứng đáng là hình ảnh Thiên Chúa.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: XIN GIỮ CON NHỎ BÉ

Xin giữ con nhỏ bé (hai tay úp trước ngực) trước mặt Chúa, đơn sơ ven tuyền như suối mát. (ngửa hai bàn tay lên)

Xin giữ con nhỏ bé (hai tay úp trước ngực) trước anh em, sẵn sàng như giòng nước trong. (hai tay xoè thấp sang hai bên)

Hai tay con nâng lên (hai tay nâng lên trước mặt) dâng Ngài thế giới. (hai tay bung cao quá đầu sang hai bên)

Hai tay con nâng lên (hai tay nâng lên trước mặt) dâng Ngài tình sắt son. (Tay nâng thẳng và rung hai bàn tay)

2. Ghi bài

| Thứ ng | ày tháng | năm |
|--------|----------|-----|
| | | |

| • Ý chính: | Điều răn thứ 6 dạy ta sống khiết tịnh theo bậc |
|--------------|--|
| | sống của mình. |
| • Tâm niệm: | Một đời tươi sáng ai ơi, |
| | Nghĩ điều đoan chính, nói lời nết na |
| | Mắt nhìn cao đẹp bao la, |
| | Đứng ngồi phục sức thật là đoan trang. |
| • Thực hành: | Sống khiết tịnh bằng cách ăn nói nết na, xem |
| | phim ảnh, đọc sách báo lành mạnh. |

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: 1Cr 6,13

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 27 ĐIỀU RĂN THỨ BẢY SỐNG CÔNG BẰNG

[SGLCG 2401-2411]

Mục tiêu bài 27:

♦ Kiến thức: Giúp các em biết tôn trọng của cải của người

khác, biết sử dụng của cải trong tinh thần

liên đới và chia sẻ với mọi người.

→ Tâm tình: Giúp các em có ý thức tôn trọng đồ dùng,

của cải người khác.

♦ Thực hành: Giúp các em biết tôn trọng của cải của người

khác và chia sẻ cho người khác.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Có những tội nào phạm đến đức khiết tịnh?
 - Ta phải làm gì để sống đức khiết tịnh?
- GLV kiểm tra 1,2 em câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bi nghe Lời Chúa

Qua điều răn thứ năm, các em đã học biết phải tôn trọng sự sống, còn điều răn thứ sáu dạy các em biết làm chủ bản thân mình. Các điều răn này giúp các em sống tôn trọng mình và mọi người. Tuy nhiên tôn trọng người khác không chỉ là tránh làm hại sự sống của họ, mà còn

phải tôn trọng tài sản của họ nữa. Đoạn Lời Chúa hôm nay khẳng định với chúng ta điều đó.

Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Lv 19,1-2.9-10.11.13.18

Bài trích sách Lêvi

¹Chúa phán với ông Môisen rằng: ²"Hãy nói với toàn thể cộng đồng con cái Israel và bảo chúng: Các người phải thánh thiện, vì Ta, Thiên Chúa của các người, Ta là Đấng Thánh. ⁹Khi các người gặt lúa trong đất của các người, các người không được gặt cho tới sát bờ ruộng; lúa gặt sót, các người không được mót. ¹0Khi hái nho trong vườn, các người không được hái lại, những trái rớt, các người không được nhặt, nhưng sẽ bỏ lại cho người nghèo và ngoại kiều. ¹¹Các người không được trộm cắp, không được nói dối, không được lừa gạt đồng bào mình. ¹³Người không được bóc lột người đồng loại, không được cướp của; tiền công người làm thuê, người không được giữ lại qua đêm cho đến sáng. ¹8Người phải yêu đồng loại như chính mình.

Đó là Lời Chúa - Ta ơn Chúa

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa này trích sách Lêvi
- Trong bản văn Mười điều răn trong sách Xuất Hành cũng như trong sách Đệ Nhị Luật, điều răn thứ bảy chỉ có một câu rất ngắn: "Ngươi không được trộm cắp". Đó là một lệnh truyền để ta tuân giữ.
- Thế nhưng không trộm cắp thôi thì chưa đủ mà ta còn phải biết tôn trọng của cải người khác và biết sử dụng những của cải Thiên Chúa ban theo như ý Ngài muốn. Sách Lêvi giải thích rõ điều ấy.

Đó là nội dung của bài học hôm nay.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Điều răn thứ bảy dạy ta những gì?
- T. Điều răn thứ bảy day ta sống công bằng theo hai nghĩa:
- Một là tôn trọng của cải người khác;
- Hai là sử dụng của cải trong tinh thần liên đới và chia sẻ với mọi người.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Chẳng may cây bút của em bị hết mực đột xuất, em phải mượn bút để làm bài kiểm tra. Khi dùng xong em phải làm gì? (Trả lại cho bạn và cám ơn)
- Khi mượn chiếc xe đạp của bạn để đi píc-níc, em sử dụng chiếc xe đạp như thế nào? (Đi cẩn thận, tránh làm hư hại, sử dụng nó như chiếc xe của mình, lau chùi sạch sẽ trước khi trả cho bạn)
- Qua những lời nói, cử chỉ này các em đã biểu lộ lòng tôn trọng của cải của người khác.
- Mỗi người, mỗi gia đình đều có một số của cải vật chất để lo cho sự sống của mình như cơm ăn, áo mặc, nhà ở...Chúng ta có quyền đòi người khác phải tôn trọng tài sản của mình, đồng thời cũng phải tôn trọng tài sản của người khác. Khi có trách nhiệm trông nom hay sử dụng tài sản của người khác, chúng ta phải cẩn thận như đối với tài sản của chính mình.
 - Có khi nào em cho người ăn xin tiền, gạo, quần áo chưa? (có)
- Khi sử dụng của cải, chúng ta phải biết sử dụng chúng như thế nào? (Sử dụng trong tinh thần bác ái, liên đới và chia sẻ với những người đang gặp khó khăn, túng thiếu).
- Tất cả những gì chúng ta có đều là quà tặng yêu thương của Thiên Chúa. Ngài ban cho tất cả mọi người. Chính vì thế, khi dùng của cải ta phải có tinh thần liên đới, chia sẻ với mọi người.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- Câu 2: Tôn trọng của cải người khác là thế nào?
- T. Là không được lấy hay giữ của người khác cách bất công và không

được làm hư hại của người khác.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Khi đến chơi nhà bạn, em có được lấy đồ dùng của bạn không? (Không)
- Khi mượn sách vở của bạn để chép bài em phải như thế nào? (Không để mất sách bạn hay làm bẩn vở của bạn, cám ơn khi trả sách vở lai cho bạn đúng hẹn...)
- Khi mượn đồ dùng của bạn, hoặc có ai nhờ em chuyển một món đồ cho người khác, em có được giữ luôn không? (Không)
- Như vậy, tôn trọng của cải người khác nghĩa là: không được ăn trộm, ăn cắp, làm hư hại tài sản hoặc giữ của người khác cách bất công.

c. Các em đọc chung lại câu 2

S Câu 3: Tội lấy của người khác cách bất công là những tội nào?

- T. Là những tội này:
- Một là trộm cướp;
- Hai là gian lận;
- Ba là cho vay ăn lời quá đáng;
- Bốn là hối lộ hoặc lấy của chung;
- Năm là đầu cơ tích trữ hoặc bắt chẹt người tiêu dùng.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

Tội lấy của người khác cách bất công là những tội nào?

- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ nhất: Một là trộm cướp.

Trộm cướp: ăn trộm, ăn cướp, lấy của cải của người khác một cách lén lút, hoặc dùng võ lực.

- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ hai: Hai là gian lận.

Gian lận trong hợp đồng, trong dịch vụ và trong việc mua bán như cân gian, bán thiếu, bán quá giá, bán hàng giảo

- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ ba: Ba là cho vay ăn lời quá đáng.

Là cho vay nặng lãi như khi một người nào đó cho mượn tiền với một

lãi suất quá cao, vì như thế là làm tiền trên sự túng quẫn của người khác

- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ tư: *Bốn là hối lộ hoặc lấy của chung*. Tham nhũng, ăn hối lộ, lấy của chung làm của riêng.
- Cô mời 1 bạn đọc ý thứ năm: Đầu cơ tích trữ hoặc bắt chẹt người tiêu dùng

Lợi dụng cơ hội hàng hóa khan hiếm để tích trữ, sau đó bán giá cao kiếm lời quá đáng.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- Câu 4: Tội giữ của người khác cách bất công là những tội nào?
 T. Là những tôi này:
- Một là không trả nơ;
- Hai là không hoàn lai của đã mươn hay lươm được;
- Ba là trả tiền công không công bằng;
- Bốn là trốn thuế;
- Năm là chứa chấp của gian.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

Nói về việc sống công bằng: em sẽ xử sự như thế nào khi gặp các trường hợp sau:

Em nhặt một ví tiền bị đánh rơi ở ngoài đường, em không biết của ai. Em phải làm cách nào? (Em sẽ tìm mọi cách để hoàn trả lại người bị mất, trường hợp tìm không ra, em nên giao số tiền này cho cơ quan lo ích chung hoặc giúp đỡ cho người nghèo khó, để tránh sa vào sự tham lam).

Bạn em bỏ quên cái máy hát nhỏ, em nhặt được. Em đem hoàn trả lại hay im lặng sử dụng làm của riêng mình? (*Em phải đem trả lại cho bạn, nếu không em sẽ lỗi là giữ của người cách bất công*)

- Còn tội chứa chấp của gian, các em hiểu như thế nào? (Ví dụ như biết của đó là của gian, của ăn cắp mà ta nhận giữ dùm hoặc mua lại với giá rẻ...)

c. Các em đọc chung lại câu 4

Scâu 5: Sử dụng của cải trong tinh thần liên đới và chia sẻ là thế nào?

- T. Là biết chia sẻ của cải vật chất cho những người nghèo đói, túng thiếu, đồng thời biết tôn trong và bảo vê môi trường.
 - a. Các em đọc chung câu 5
 - b. Dẫn giải:
- Đoạn sách Lêvi trên đây nhắc ta phải quan tâm đến những người nghèo khổ.
 - Các em có nhớ câu ca dao tục ngữ nào nói về tình liên đới không?
 - Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy là khác giống nhưng chung một giàn.

• Lá lành đùm lá rách.

Qua hai câu ca dao tục ngữ trên, ta thấy truyền thống Việt Nam từ xưa đã đề cao tình liên đới, tương trợ nhau giữa anh chị em cùng làng xóm, cùng đồng bào dân tộc.

- Các em có xem trên truyền hình chương trình "Vượt lên chính mình", chương trình "Khuyến Học", chương trình "Xóa Đói Giảm Nghèo" không? (có)
- Theo các em mục đích của chương trình này là gì? (để giúp đỡ những gia đình gặp khó khăn biết vượt lên số phận, giúp đỡ những học sinh nghèo hiếu học)...

Như vậy, việc giúp đỡ, chia sẻ vật chất cho những người kém may mắn hơn ta là bổn phận của tất cả mọi người. Riêng đối với người Kitô hữu, Thiên Chúa mời gọi con người cộng tác trong tình liên đới để làm chủ và phát triển trái đất này. Sự quan tâm chia sẻ về của cải vật chất và tinh thần cho những người nghèo là một bổn phận của tình liên đới, của đức công bằng và bác ái. Điều này đòi hỏi chúng ta không được tiêu xài hoang phí, không bừa bãi hay quá hà tiện khi sử dụng tiền của vật chất.

- Điều răn thứ 7 còn đòi buộc ta thực hiện công bằng qua việc tôn trọng và bảo vệ môi trường. Vậy ta tôn trọng và bảo vệ môi trường bằng cách nào? (Bằng cách giữ vệ sinh môi trường, không xả rác, phóng uế bừa bãi, không chặt phá cây các nơi công cộng như nhà thờ, công viên... Ngoài ra ta cũng cần biết yêu quý và có lòng nhân hậu với các loài vật, cách riêng là các thú nuôi trong nhà)

c. Các em đọc chung lại câu 5

3. Củng cố

Công bằng Chúa muốn dạy thêm Của ai trả nấy thanh liêm rõ ràng. Cũng đừng trộm cắp ăn gian Trao ngay đổi thật chớ ham lọc lừa Của người chớ giữ dây dưa Mượn đầu trả đó cho vừa lòng nhau.

- Điều răn thứ bảy dạy ta điều gì?
- Tôn trọng của cải của người khác là như thế nào?
- Tội giữ của người khác cách bất công là những tội nào?
- Nếu em phạm tội về đức công bằng, em phải như thế nào? (Em đi xưng tội với lòng ăn năn thì được tha tội nhưng chưa xong, còn phải đền trả lại cho người ta; điều gì mình không chịu đền trả ở đời này thì sẽ phải đền trả ở luyện ngực).

GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lạy Chúa, chúng con cảm tạ Chúa về tất cả những gì Chúa đã ban tặng cho chúng con: sức khoẻ, thời giờ, tài năng, trí tuệ và của cải vật chất. Xin cho chúng con biết quý trọng và sử dụng chúng trong tinh thần bác ái, liên đới và chia sẻ để thực thi đức công bằng mà Chúa đang mời gọi chúng con. Amen.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: GIỚI RĂN THỨ BẢY

- Ăn cắp của người ta là lỗi đức công bằng Phải đền trả người ta tội đó mới được tha.
- Vu khống hại người ta là lỗi đức công bằng Phải tìm dịp minh chính tội đó mới được tha.

(Sách 321 bài ca giáo lý, bài 120, trang 92)

Trò chơi: VÒNG TAY THẾ GIỚI

Mục đích: Rèn luyện các em sự nhanh nhẹn, sự liên đới, sự tương quan trong xã hội

Cách chơi:

NĐK cho các em đứng thành vòng tròn và hô to:

- Kết đoàn! Kết đoàn!

Các em đáp: Kết mấy? Kết mấy?

NĐK: Kết 5 (hoặc 7,8)

Sau khi đã có những nhóm nhỏ, NĐK sẽ đặt cho mỗi nhóm một quốc gia.

NĐK thổi còi khởi động cho nhóm nước (Nhật..). Tất cả nhóm này sẽ nói: "Nhật Bản, Nhật Bản sản xuất vi tính bán sang Việt Nam".

Nhóm mang tên Việt Nam sau một chút thảo luận cùng nhau nói: "Việt Nam, Việt Nam đóng hàng thủy sản đưa qua Hàn Quốc".

Và cứ tiếp tục, các nhóm phải nói đều và đúng, tỏ ra tinh thần liên đới, đoàn kết. Không được nhắc lại tên nước vừa bán hàng sang nước mình. Cuộc chơi kéo dài cho đến khi còn một quốc gia duy nhất sẽ được mời đứng ra giữa, các quốc gia khác hát một bài tán thưởng.

Hát bài "Khắp Năm Châu" của Lm Tiến Lộc hoặc bài "Anh em ta về cùng nhau ta quây quần"

2. Ghi bài

Thứ ngày tháng năm

| • Ý chính: | Điều răn thứ bảy dạy ta tôn trọng của cải của người khác, biết sử dụng của cải trong tinh |
|--------------|---|
| | thần liên đới và chia sẻ với mọi người. |
| • Tâm niệm: | Của ai trả nấy |
| | Đừng lấy của ai. |
| • Thực hành: | Trong tuần này, em sẽ đi thăm một bạn |
| | nghèo trong xóm và chia sẻ quả cho ban đó. |

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Xh 20,15

v. kết thúc

- 1. Dăn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 28 ĐIỀU RĂN THỨ TÁM SỐNG TRONG SỰ THẬT

[SGLCG 2464-2503]

Mục tiêu bài 28:

❖ Kiến thức: Giúp các em hiểu điều răn thứ tám dạy ta

sống thành thật, làm chứng cho sự thật và

tôn trọng danh dự mọi người.

→ Tâm tình: Giúp các em biết yêu mến và tôn trọng sự thật.

♦ Thực hành: Giúp các em biết nhận lỗi, không nói xấu bạn

và không quay cóp khi làm bài.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ

GLV mời các em phát biểu và nhận xét:

- Theo em, tôn trọng của cải người khác là thế nào? (Mời các em phát biểu)
- Sáng nay, mẹ cho Trung 2000 đồng để ăn quà. Vừa ra khỏi nhà, Trung gặp một bà lão ăn xin. Em lấy 1000 đồng cho bà cụ.
- Em có nhận xét gì về việc làm của Trung? Tại sao? (Mời các em phát biểu)
- GLV bổ sung, kiểm tra câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Kể câu chuyên hai vợ chồng Khanania và Xaphira gian lân (x. Cv 5,1-11).

246 Giáo lý Căn bản 1

Qua câu chuyện, ta thấy sự gian dối của hai ông bà đã khiến họ bị chết. Thiên Chúa là Đấng chân thật, vì thế tôn trọng và yêu mến sự thật là điều cần thiết đối với mọi Kitô hữu, còn mọi sự gian dối đều do ma quỷ mà ra. Giờ đây mời các em đứng, chúng ta nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Mt 5,33-37

Tin mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô

³³"Anh em còn nghe Luật dạy người xưa rằng: Chớ bội thề, nhưng hãy trọn lời thể với Đức Chúa. ³⁴Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: đừng thề chi cả. Đừng chỉ trời mà thề, vì trời là ngai Thiên Chúa. ³⁵Đừng chỉ đất mà thề, vì đất là bệ dưới chân Ngài. Đừng chỉ Giêrusalem mà thề, vì đó là thành của Đức Vua cao cả. ³⁶Đừng chỉ lên đầu mà thề, vì anh không thể làm cho một sợi tóc hoá trắng hay đen được. ³⁷Nhưng hễ "có" thì phải nói "có", "không" thì phải nói "không". Thêm thắt điều gì là do ác quỷ."

Đó là Lời Chúa - Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa.

. Thinh lăng giây lát

II. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Chữ "Thầy" trong đoạn Lời Chúa các em vừa nghe ám chỉ về ai? (Chúa Giêsu)
- Chúa Giêsu dạy ta điều gì? (Chúa Giêsu dạy ta luôn sống thành thật: Có thì nói có, không thì nói không).
- Sống thật với chính mình, với tha nhân và với Chúa là nội dung của điều răn thứ tám mà các em sẽ học hôm nay.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Scâu 1: Điều răn thứ tám day ta những gì?
- T. Điều răn thứ tám dạy ta sống thành thật, làm chứng cho sự thật và tôn trong danh dư moi người.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Điều răn thứ tám dạy ta sống thành thật nghĩa là suy nghĩ đúng sự thật, nói đúng sự thật và sống ngay thẳng thật thà. Ngoài ra phải biết làm chứng cho sự thật và tôn trọng danh dự mọi người.
 - Vì sao ta phải sống thành thật?
- Vì chúng ta là con cái Thiên Chúa, mà Thiên Chúa là Đấng chân thật và là chính Sự Thật, nên chúng ta phải noi gương Ngài (x. Rm 3,4; 2Sm 7,28; Ga 14,5.17; 17,3)
- Vì sự thật làm tăng giá trị con người. Người sống chân thật luôn được mọi người kính phục và yêu mến. (Giữa người học sinh hay quay cóp và người học sinh không quay cóp, em cẩm phục ai hơn? Giữa người hay chơi ăn gian, hay nói dối và người sống ngay thẳng, chân thành thì người nào được người khác kính nể?)
- Vì sự thành thật rất cần cho đời sống chung, tạo sự tin tưởng lẫn nhau, xây dựng tình huynh đệ và sự hiệp nhất. Sự gian dối, nói hành, nói xấu sẽ gây ra sự chia rẽ, nghi kỵ lẫn nhau, phá hủy sự đoàn kết.

c. Các em đọc chung lại câu 1

♥ Câu 2: Ta phải sống thành thật thế nào?

T. Ta luôn sống thẳng thắn, không gian dối trong lời nói cũng như việc làm, nhưng khi có điều lương tâm buộc giữ kín, thì phải nói cách thận trọng để điều ấy khỏi bị tiết lộ ra.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

GLV kể cho các em nghe câu chuyện: LÀM BẾ ĐÈN

Lúc còn nhỏ, Gioan Bosco là một cậu bé linh hoạt, thích chơi đùa. Một hôm khi mẹ đi chợ, Bosco muốn lấy chiếc mũ trên tủ, nhưng tủ cao quá không lấy được, cậu liền kê ghế sát tủ, leo lên rồi vươn người cố với lấy cái mũ. Chẳng may cậu đụng phải chiếc đèn dầu, nó rớt xuống vỡ tan tành, dầu chảy lênh láng.

Ngay lập tức Bosco nảy ra ý nghĩ muốn phi tang để khỏi bị phạt.

Nhưng không thể được, vì dầu đã lan ra sàn nhà. Lúc ấy, cậu bị giằng co trong tâm hồn: nên nói sự thật hay đổ lỗi cho con mèo? Sau một hồi suy nghĩ, cậu quyết định thành thật thú lỗi và xin mẹ tha thứ. Rồi cậu cầm con dao ra vườn chặt một cành cây, tuốt sạch lá làm một cây roi và để sẵn chờ mẹ về.

Khi mẹ đi chợ về, Bosco chạy ra đón mẹ và hỏi:

- Me ơi! me đi chơ về có mệt không?
- Cũng hơi mệt con a. Còn con, con ở nhà có ngoạn không?

Cậu đưa cành cây cho mẹ và nói:

- Mẹ nhìn đây thì biết.

Me cậu ngạc nhiên hỏi:

-Cái gì vậy?

-Thưa mẹ cái roi. Vì lúc nãy con làm bể cái đèn trên tủ. Có sẵn roi đây rồi, xin mẹ cứ phạt con rồi tha cho con.

Nói xong cậu cúi đầu im lặng.

Các em đoán xem mẹ cậu có đánh cậu không? Vì sao?

(Mời các em trả lời)

Mẹ cậu nhìn lên tử thấy mất cái đèn, bà biết lỗi của con, nhưng bà tha thứ ngay, vì con bà đã biết thành thật nhân lỗi. Bà ôn tồn bảo:

- Con làm bể đèn, đáng bị phạt, nhưng con biết thành thật nhận lỗi, mẹ tha cho con, từ nay con phải ý tứ hơn.

Nói thế rồi, bà ôm cậu xoa đầu âu yếm.

Qua câu chuyện trên, các em thấy Gioan Bosco đã sống thành thật như thế nào? (*Biết nhận lỗi*)

- Có khi nào em làm điều sai trái mà biết tự nhận lỗi chưa? (Mời các em trả lời). Em thử kể ra cho các bạn nghe được không?

Thành thật không cho phép nói dối, dù nói dối có lợi cho mình. Tuy nhiên, không phải chuyện gì cũng có thể nói cho mọi người biết, nhất là những chuyện liên quan đến danh dự của người khác. Có những chuyện buộc phải giữ kín như bí mật tòa giải tội, bí mật nghề nghiệp, bí mật đời tư. Đối với những điều phải giữ kín, nếu phải nói thì cần nói một cách

khéo léo để điều ấy không bị tiết lộ ra. Như vậy sống thành thật thì một đàng không được nói dối, đàng khác phải khôn ngoạn, thân trong.

c. Các em đọc chung lại câu 2

- Scâu 3: Ta phải làm chứng cho sự thật thế nào?
- T. Ta phải tuyên xưng và làm chứng về đức tin của mình trong mọi hoàn cảnh, để moi người được biết chân lý.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Sau khi Chúa Giêsu lên trời, các Tông Đồ đã hăng say truyền bá Tin Mừng và làm chứng cho Ngài. Thánh Phêrô và Gioan bị tống ngục. Các thủ lãnh Do Thái cấm hai ngài không được giảng dạy về Chúa Giêsu. Đứng trước Thượng Hội Đồng Do Thái, hai ngài đã trả lời: "Nghe lời các ông hơn là nghe lời Thiên Chúa, xin hỏi: trước mặt Thiên Chúa, điều ấy có phải lẽ không? Các ông thử xét xem! Phần chúng tôi, những gì tai đã nghe, mắt đã thấy, chúng tôi không thể không nói ra" (Cv 4,19-20). Các Tông Đồ đã không chỉ làm chứng bằng lời nói mà sau này còn dùng cả mạng sống mình làm chứng cho đức tin.
 - Các em có nhớ ở nước ta có bao nhiều vị thánh tử đạo không? (117 vị)
 - Vì sao các thánh tử đạo bị giết? (Vì làm chứng cho Chúa)

Noi gương các ngài, các em cũng làm chứng về chân lý, về đức tin mà mình đã lãnh nhận bằng cách sống thành thật, can đảm làm chứng cho đức tin để mọi người được nhận biết Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 3

- 🖔 Câu 4: Ta phải tôn trọng danh dự người khác thế nào?
- T. Ta phải nghĩ tốt cho mọi người, không nói xấu ai, và không tiết lộ điều lỗi của người khác khi không có luật lệ hay ích chung đòi buộc.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Người đời thường nói: "tốt danh hơn lành áo", nghĩa là người đời quý trọng danh dự hơn của cải vật chất. Lấy lại danh dự hay tiếng tốt đã mất thì rất khó. Cho nên làm hại danh dự người khác là tội nặng. Khi đặt

250 Giáo lý Căn bản 1

điều vu khống bất cứ ai, nói hành, vu oan, nghi ngờ điều xấu cho người khác khi không đủ lý do đều làm thiệt hai danh dư của ho.

- Vậy để tôn trọng danh dự người khác, ta:
- Không đoán xét, không nói xấu người khác;
- Không đặt điều, vu khống, gièm pha làm tổn thương người khác;
- Không phê phán về tính tình hay nói về tính xấu của người khác trừ khi có lý do chính đáng;
 - Tập nghĩ tốt về mọi người.
- Đức công bình đòi ta phải trả tiếng tốt và danh dự cho họ như xin lỗi công khai, nói lại với những người đã nghe mình vu oan, bịa đặt và phải đền bù những thiệt hại vật chất, nếu có.

c. Các em đọc chung lại câu 4

Scâu 5: Có những tội nào nghịch với điều răn thứ tám?

- T. Có những tội này:
- Một là làm chứng gian;
- Hai là nói dối, vu khống, cáo gian;
- Ba là nói hành, nói xấu làm mất danh dự người khác;
- Bốn là tán dương người khác khi ho làm điều xấu;
- Năm là không làm chứng cho sự thật.

a. Các em đọc chung câu 5

b. Dẫn giải

- Các em cùng nhau đọc ý thứ nhất: Một là làm chứng gian.

Làm chứng gian: là nói dối mà còn thè đó là sự thật.

- Các em cùng nhau đọc ý thứ hai: Hai là nói dối, vu khống, cáo gian.

Nói dối: nói không đúng sự thật.

Vu khống: đặt chuyện không có để hại thanh danh người khác

- Các em cùng nhau đọc ý thứ ba: Ba là nói hành, nói xấu, làm mất danh dư người khác.

Nói hành hay nói xấu: là nói về lỗi lầm của người khác hoặc phóng đai nó lên để người khác bi mất danh dư.

- Các em cùng nhau đọc ý thứ tư: Bốn là tán dương người khác khi

họ làm điều xấu.

Tức là tán thành, khuyến khích người khác khi họ làm điều xấu.

- Các em cùng nhau đọc ý thứ năm: *Năm là không làm chứng cho sự thật*. Tức là biết đó là sự thật nhưng ta không làm chứng vì sợ bị thiệt hại, hoặc hèn nhát không dám làm chứng cho những sự thật đức tin.

c. Các em đoc chung lai câu 5

3. Củng cố

Sống làm con cái Chúa Trời Ta yêu sự thật một đời thiết tha. Sự thật sẽ giải phóng ta Nên ta quyết sống thật thà thẳng ngay. Nghĩ điều đúng, nói điều hay, Dùng lời chân thật mà xây tình người.

Trò chơi vẽ voi: Giáo lý viên vẽ lên bảng hình một con voi thiếu cái vòi và cái đuôi. Chuẩn bị một ít phấn, rồi mời một số em cầm phấn nhắm mắt hướng về phiá bảng, vẽ thêm cái vòi và cái đuôi vào hình đã vẽ sẵn còn thiếu. Em nào vẽ chính xác 100% thì để ý xem em đó có nhắm mắt thật không, số em vẽ chính xác có nhiều không, để thấy mức độ thành thật của các em mà nhắc lại nội dung của bài học là sống thành thật.

- + GLV mời một vài em trả lời:
- Điều răn thứ tám dạy ta những gì?
- Những tội nghịch với điều răn thứ tám?
- + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyên giữa giờ

Lạy Chúa, Chúa là nguồn mạch Sự Thật. Xin dạy chúng con hiểu rằng sống theo sự thật là sống theo Chúa. Xin tuôn đổ Thánh Thần của Chúa xuống trên mỗi người chúng con để Ngài soi sáng, hướng dẫn chúng con sống xứng đáng là con cái Chúa. Amen

V. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Bài hát: SỐNG THÀNH THẬT

Thành thật là thật thà
Thật thà trong lời nói
Thật thà trong việc làm
Thành thật với mọi người
Em quyết không nói dối
Em quyết không thề gian
Có thì em nói có
Không thì em nói không.

(Sách 321 bài ca giáo lý, bài 123, trang 94)

2. Ghi bài

 $Th'' \dots ng\`ay \dots th\'ang \dots n\breve{a}m \dots$

• Ý chính: Điều răn thứ tám dạy ta sống thành thật,

làm chứng cho sự thật và tôn trọng danh dự

mọi người.

• Tâm niệm: Sự thật sẽ giải phóng ta,

Nên ta quyết sống thật thà thẳng ngay.

Nghĩ điều đúng, nói điều hay,

Dùng lời chân thật mà xây tình người.

• Thực hành: Biết nhân lỗi, không nói xấu ai và không quay

cóp khi làm bài.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Mt 5,37

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 29 ĐIỀU RĂN THỨ CHÍN SỐNG TRONG SẠCH TỪ TRONG ƯỚC MUỐN

[SGLCG 2514-2527]

Mục tiêu bài 29:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu điều răn thứ chín dạy phải

sống trong sạch ngay từ trong ước muốn, suy

nghĩ.

→ Tâm tình: Giúp các em biết quý trọng sự trong sạch của

tâm hồn.

→ Thực hành: Giúp các em biết giữ tâm hồn trong sạch

bằng cách làm chủ ngũ quan của mình.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Điều răn thứ tám dạy ta những gì? (Dạy ta sống thành thật, làm chứng cho sự thật và tôn trọng danh dự mọi người)
- Ta phải sống thành thật thế nào? (Ta luôn sống thẳng thắn, không gian đối trong lời nói cũng như việc làm, nhưng khi có điều lương tâm buộc giữ kín thì phải nói cách thận trọng để điều ấy khỏi bị tiết lộ ra)
- Ta tôn trọng danh dự người khác như thế nào? (Ta phải nghĩ tốt cho mọi người, không nói xấu ai, và không được tố cáo điều lỗi của người khác khi không có luật lệ hay ích chung đòi buộc)
 - Kiểm tra câu Kinh Thánh, câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

Điều răn thứ sáu và thứ chín đều dạy ta sống khiết tịnh theo bậc sống của mình. Để giữ sống khiết tịnh, điều răn thứ sáu dạy ta không hành động theo những ham muốn tự nhiên, không nhìn xem hoặc nghe hay nói những điều dâm ô, tục tĩu. Còn điều răn thứ chín dạy ta sống trong sạch từ trong ước muốn, nghĩa là không chiều theo những ý nghĩ, tư tưởng xấu về ham muốn xác thịt.

Con người ta yếu đuối, dễ bị cám dỗ. Nhưng với ơn Chúa và cố gắng bản thân, chúng ta có thể giữ đôi mắt, giữ tâm hồn trong trắng để chống trả các cám dỗ, sống xứng đáng làm con cái Chúa và sau này được nhìn ngắm Thiên Chúa. Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Mt 5,8

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô.

⁸Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa - Lay Chúa Kitô, ngơi khen Chúa.

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Câu Kinh Thánh hôm nay nói muốn nhìn thấy Thiên Chúa thì phải có tâm hồn như thế nào? (*Phải có tâm hồn trong sach*)
- Có tâm hồn trong sạch là điều kiện để nhìn thấy Thiên Chúa. "Được nhìn thấy Thiên Chúa" có nghĩa là được sống bên Chúa, được chiêm ngưỡng Chúa đêm ngày, được tham dự vào đời sống đời đời với Chúa. Đây chính là hạnh phúc thiên đàng mà mọi người hằng khao khát.
- Khi tranh luận với những người PharisIêu, Chúa Giêsu cho chúng ta biết những điều làm cho tâm hồn chúng ta ra ô uế chính là những ý định xấu như: tà dâm, trộm cắp, giết người, ngoại tình, tham lam, độc

ác, xảo trá, ganh tị, kiêu ngạo... (x. Mc 7,21-23). Chính vì thế mà điều răn thứ chín dạy ta phải sống trong sạch ngay từ trong tư tưởng.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- ♥ Câu 1: Điều răn thứ chín dạy ta những gì?
- T. Điều răn thứ chín dạy ta sống trong sạch từ trong suy nghĩ, biết chiến đấu chống lại những ham muốn của xác thịt để tâm hồn luôn được trong sáng.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Moi tội lỗi đều xuất phát từ đâu? (Từ trong lòng).

Vì thế, muốn diệt trừ tội một cách triệt để, trước tiên ta phải nhìn lại từ lòng mình, từ những động lực, những ham muốn sâu xa trong lòng mình, để phân biệt đâu là điều tốt, điều xấu nhằm khắc phục hoặc chừa bỏ.

Điều răn thứ sáu dạy ta phải làm chủ bản thân, còn điều răn thứ chín dạy ta không được nghĩ tới những điều ham muốn xác thịt, bởi vì Chúa Giêsu đã nói: "Anh em đã nghe luật xưa dạy rằng: chố ngoại tình. Còn Thầy, Thầy bảo anh em biết: ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi" (Mt 5,27-28).

c. Các em đọc chung lại câu 1

- Scâu 2: Tại sao ta cần giữ cho tâm hồn luôn được trong sáng?
- T. Vì sự trong sáng của tâm hồn giúp ta dễ nhận ra và chu toàn ý Chúa trong mọi sự ở đời này, cùng được ngắm nhìn Thiên Chúa ở đời sau.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

Sự trong sáng của tâm hồn luôn giúp ta:

- Biết nhận ra mỗi người tuy có khác biệt về tầm vóc, tính tình, tài năng nhưng đều là hình ảnh của Thiên Chúa, là Đền thờ của Chúa Thánh Thần, nên phải tôn trọng thân xác của mình cũng như của người khác.
 - Biết mở lòng đón nhận mọi người như người thân cận.
- Biết nhìn mọi sự theo cái nhìn của Thiên Chúa: thương yêu, cảm thông, tôn trọng, liên đới...

Người có tâm hồn trong sáng sẽ dễ nhận ra ý Chúa biểu lộ qua những biến cố vui buồn trong cuộc sống, can đảm đón nhận và thực hiện ý Chúa. Hơn nữa, người có tâm hồn trong sáng sẽ được Thiên Chúa hứa ban phần thưởng là được ngắm nhìn Thiên Chúa trong Nước Trời mai sau.

c. Các em đọc chung lại câu 2

Scâu 3: Để tâm hồn luôn được luôn trong sáng, ta cần làm gì?

T. Ta cần:

- Một là năng cầu nguyện, xét mình và xưng tội, rước lễ;
- Hai là sáng suốt xa lánh dịp tội bằng cách làm chủ ngũ quan và trí tưởng tượng;
- Ba là sống có kỷ luật, đoan trang trong cách ăn mặc, nói năng, cư xử với người khác;
- Bốn là năng đọc Lời Chúa và sách báo lành mạnh để nuôi dưỡng tâm hồn.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

Để giữ tâm hồn luôn trong sáng, ta cần:

- Trông cậy vào ơn Chúa, siêng năng cầu nguyện, xét mình xưng tội rước lễ.
- Gìn giữ đôi mắt không xem những hình ảnh xấu xa, làm chủ trí tưởng tương.
- Chăm chỉ học hành, rèn luyện bản thân, sống có kỷ luật, biết quan tâm, giúp đỡ cha mẹ làm công việc nhà. Vui vẻ chu toàn bổn phận là một cách để tâm hồn luôn thanh cao hướng thượng. Đoan trang trong cách ăn mặc (cũng cần nhớ rằng người ăn mặc hở hang khêu gợi là mắc tội khiêu dâm), nói năng nhặn, cư xử tử tế với mọi người. Tránh những tư tưởng giân hờn, ghen ghét, oán thù, những lời nói thiếu đứng đắn.
 - Năng đọc Lời Chúa, sách hanh các thánh, sách báo lành manh.
- Trong những điều trên, điều nào các em dễ thực hiện nhất? (Mời các em trả lời)

Không có điều nào dễ. Tuy nhiên, điều quan trọng là chúng ta cố

gắng hết sức và luôn trông cậy nơi Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 3

3. Củng cố

- + Mời các em đọc chung lại các câu hỏi thưa trong sách:
- Lần 1: một em hỏi, một em thưa.
- Lần 2: một tổ hỏi, một tổ thưa.
- Lần 3: bên phải hỏi, bên trái thưa.
- + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Hát bài: XIN GIỮ CON NHỎ BÉ

Trần Thanh Hải

Xin giữ con nhỏ bé trước mặt Chúa, đơn sơ vẹn tuyền như suối mát.

Xin giữ con nhỏ bé trước anh em, sẵn sàng như giòng nước trong.

Hai tay con nâng lên dâng Ngài thế giới.

Hai tay con nâng lên dâng Ngài tình sắt son.

(Nối lửa cho đời. Tuyển tập 7, bài 78, trang 50)

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: ĐƠN GIẨN LÀ TÔI

Kiêu căng tôi sắc sảo tôi thành tôi sắc tối

Huênh hoang tôi huyền hoặc tôi thành tôi huyền tồi

Tự ái tôi nặng nề tôi thành tôi nặng tội

Khiêm tốn tôi mim cười đơn giản tờ ôi tôi.

(Nối lửa cho đời, Tuyển tập 7, bài 291, trang 97)

Băng reo: PHÚC THẬT

GLV

- Phúc cho người
- Trong sạch (2 tay để trên ngực)

HS

- Phúc cho người
- Bác ái (quay sang trái, bắt tay nhau)
- Phúc cho ai
- Thuận hòa (đổi đôi tay bắt nhau)

- Vì ho là

- Con Thiên Chúa (nhấn manh từng chữ một)

2. Ghi bài

 $Th'' \dots ng\`av \dots th'ang \dots n\breve{a}m \dots$

• Ý chính: Điều răn thứ chín dạy ta sống trong sạch từ

trong ước muốn và suy nghĩ.

• Tâm niệm: Đôi mắt là cửa hồn ta,

Đừng cho hình ảnh xấu xa lọt vào.

Hồn ta đền Chúa tối cao,

Nghĩ suy thánh thiện, ước ao tốt lành.

•Thực hành: - Em quyết chỉ xem sách báo tốt.

- Trong tuần này, mỗi tối trước khi đi ngủ, em

đọc lại câu Kinh Thánh Mt 5,8

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Mt 5,8

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2.Cầu nguyện kết thúc

BÀI 30 ĐIỀU RĂN THỨ MƯỜI CHẾ NGỰ LÒNG THAM ĐỂ KHAO KHÁT THIÊN CHÚA

(SGLCG 2534-2557)

Mục tiêu bài 30:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu điều răn thứ mười dạy ta

chế ngự lòng tham, không ham muốn của cải cách bất chính và không ghen ty với người

khác.

→ Tâm tình: Giúp các em không ghen ty nhưng vui khi

người khác gặp điều may lành.

♦ Thực hành: Không tham lam đồ đạc của các bạn, cầu xin

sự may lành cho người khác.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. ổn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Điều răn thứ chín dạy ta điều gì? (Điều răn thứ chín dạy ta sống trong sạch từ trong suy nghĩ, biết chiến đấu chống lại những ham muốn của xác thịt để tâm hồn luôn được trong sáng)
 - Tại sao ta cần giữ cho tâm hồn luôn được trong sáng?
 - Để tâm hồn luôn trong sáng ta cần làm gì?
 - GLV bổ sung, kiểm tra câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LÖI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Hằng năm vào dịp Tết, các em có được tiền lì xì không? (Có)
- Mỗi lần có tiền như thế em thường có tâm trạng thế nào? (Rất vui, muốn có nhiều hơn, giữ kỹ, sợ mất, hay nghĩ về nó...)
- Đúng rồi, khi chúng ta có của cải thì lòng trí chúng ta hay hướng về nó. Thiên Chúa mời gọi ta hãy chế ngự lòng tham đối với của cải vật chất. Chúa Giêsu thì khuyên ta đừng tích trữ những kho tàng dưới đất, nhưng hãy tích trữ những kho tàng trên trời.
 - Mời các em đứng lên, nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Mt 6,19-21

Tin mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô

¹⁹"Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất, nơi mối mọt làm hư nát, và kẻ trộm khoét vách lấy đi. ²⁰Nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời, nơi mối mọt không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi. ²¹Vì kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó."

Đó là Lời Chúa - Lay Chúa Kitô, ngơi khen Chúa.

. Thinh lăng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Lời Chúa dạy chúng ta tích trữ cho mình kho tàng ở đâu, dưới đất hay trên trời? (*Trên trời*)
- Tại sao ta không nên tích trữ kho tàng dưới đất? (Vì mối mọt làm hư nát, kẻ trôm lấy được. Của cải đời này thì chóng qua)
- Vì sao ta phải tích trữ kho tàng trên trời? (Vì mối mọt không làm hư nát, kẻ trộm không lấy được. Của cải trên trời sẽ tồn tại mãi)
- "Kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó" ý nghĩa giống như câu "đồng tiền liền khúc ruột" của Việt Nam ta.
 - Quê hương đích thực của chúng ta là ở đâu? (Ở trên trời).
- Vì vậy Chúa Giêsu dạy ta đừng quá lo tích trữ của cải vật chất ở đời này, nhưng hãy tích trữ cho mình kho tàng ở trên trời. Bài học hôm nay

sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn những Lời Chúa dạy.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Scâu 1: Điều răn thứ mười dạy ta những gì?
- T. Điều răn thứ mười dạy ta giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, để không tham lam muốn lấy của người khác và không ghen tỵ với người khác.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Là con người chúng ta có những nhu cầu cần thiết như ăn mặc, sống tiện nghi. Khi đói chúng ta thèm ăn, khi lạnh chúng ta mong có quần áo ấm, khi bạn mình được điểm mười chúng ta cũng ước ao có như vậy. Đây là những ước muốn tự nhiên nơi mỗi người, tự chúng là tốt, nhưng nếu chúng ta không biết làm chủ chúng, đi tới chỗ ham mê quá đáng, tham lam muốn lấy của người khác, ghen tỵ với người khác thì chúng sẽ trở nên xấu. Sự xấu này ám chỉ thái độ gắn bó, thu tích của cải vật chất, tìm sự thỏa mãn trong ăn uống, bất kể những qui tắc công bằng và sự chừng mực điều độ.
 - Cô kể cho các em câu chuyên: LÒNG THAM KHÔNG ĐÁY

Ngu Thúc có viên ngọc thạch bích. Ngu Công nghe tiếng muốn lấy, mới sai người đến cầu.

Ngu Thúc trước không chiu cho, sau lai nói rằng:

- Tục ngữ có câu "kẻ thường dân vốn không có tội, chỉ có của mà mang họa". Ta giữ làm gì viên ngọc này mà mang họa cho mình.

Nói rồi liền đem ngọc dâng Ngu Công. Ngu Công thích quá, lấy được ngọc rồi, nghe Ngu Thúc có thanh gươm quí muốn lấy nốt, lại cho người đến cầu.

Ngu Thúc nổi giận nói:

Ngu Công đòi hết cái này đến cái khác, thật lòng tham không đáy.
 Đã là kẻ tham không đáy, chắc chắn có ngày nó hại cả ta.

Nói rồi đem quân đánh Ngu Công. Ngu Công thua để lại cả ngọc bích và tất cả của cải châu báu, chạy ra ở đất Cung Trì.

262 Giáo lý Căn bản 1

- Ngu Công là người như thế nào? (Tham lam, muốn lấy của cải của Ngu Thúc)

- Cuối cùng, Ngu Công có giữ được viên ngọc không? (Không)
- Tại sao Ngu Công không giữ được viên ngọc? (Vì bị Ngu Thúc đánh thua nên bổ chạy)
- Như vậy, chế ngự lòng khỏi ham mê của cải quá đáng nghĩa là phải biết làm chủ ước muốn của mình, đừng để lòng ham mê của cải dẫn đến sự gian lận, hối lộ, trộm cắp dưới nhiều hình thức khác nhau, làm thiệt hại người khác. Hơn nữa, chúng ta không được ganh tị với người khác, nhưng biết vui mừng vì họ gặp những sự may lành.

c. Các em đọc chung lại câu 1

- Sự tham lam làm hại ta thế nào?
- T. Sự tham lam khiến lòng ta ra mù tối, phán đoán lệch lạc và dễ sa ngã phạm tội.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Sách Sa-mu-en quyển 1, chương 15, kể chuyện vua Saul giao chiến với quân Amalec. Chúa ra lệnh cho vua Saul sau khi chiến thắng quân Amalec, phải tiêu hủy tất cả. Thế nhưng vua Saul tiếc của cho nên không vâng lời Chúa, ông giữ lại những con tốt nhất trong đoàn chiên dê và bò, và tất cả những gì tốt. Vì thế nhà vua đã bị Thiên Chúa truất phế.
- Con người được Thiên Chúa ban cho trí óc thông minh để suy nghĩ, lựa chọn điều hay lẽ phải. Nhưng nếu để lòng tham điều khiển, lòng trí con người sẽ trở nên mù tối, không còn sáng suốt nhận ra điều đúng sai và dễ sa ngã pham tôi.

c. Các em đọc chung lại câu 2

- ☼ Câu 3: Muốn giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, ta cần làm những gì?
- T. Ta cần tập sống tinh thần nghèo khó, biết hy sinh từ bỏ, biết dành ưu tiên cho việc tìm kiếm Nước Trời, luôn hướng lòng về Chúa và ao ước được ngắm nhìn Ngài.

b. Dẫn giải

- Muốn giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, ta cần làm gì? (Ta cần tập sống tinh thần nghèo khó)
 - Làm thế nào để tập sống tinh thần nghèo khó?

Trước hết, ta cần ý thức rằng của cải vật chất tựa như những nén bạc Chúa trao cho ta quản lý để ta phục vụ Chúa, phục vụ anh chị em chứ không phải để giữ riêng cho mình.

Muốn vậy, hằng ngày, ta cần tập hy sinh từ bỏ trong những điều nho nhỏ như nhịn bớt tiền ăn quà để chia sẻ cho người bạn kém may mắn hơn, quan tâm đến những người bên cạnh, chấp nhận sự thiếu thốn thay vì phàn nàn, đòi hỏi.

Tiếp theo, ta cần quý trọng những điều thuộc về Chúa hơn là tiền bạc, của cải vì như Lời Chúa nói: "Của cải anh em ở đâu thì lòng anh em cũng ở đó" (Mt 6, 21).

c. Các em đọc chung lại câu 3

Scâu 4: Muốn chống lại tính ghen ty, ta cần làm những gì?

T. Ta cần biết cầu xin sự lành cho người khác và xin ơn biết vui mừng khi họ được may mắn.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Trang và Loan là hai bạn thân cùng lớp. Loan là một học sinh giỏi toán, lần nào phát bài kiểm tra em cũng được điểm cao nhất lớp. Thế mà chiều nay, khi phát bài, Loan được điểm thấp hơn Trang. Nếu em là Loan em sẽ như thế nào với Trang? (Mời các em trả lời)
- Ganh tị hay ghen tương là cảm thấy buồn phiền vì người khác gặp may mắn hơn mình hoặc vui thích khi thấy người khác gặp nạn. Người có tính ganh tỵ thường không chấp nhận kẻ khác hơn mình và dễ đưa đến việc thù ghét, vu khống, nói hành, nói xấu hoặc trả thù người khác.
- Ghen tỵ là một trong bảy mối tội đầu. Muốn vượt thắng tính ghen tỵ ta cần tập sống nhân hậu, khiêm nhường, chân thành trong lời nói, thái độ, cử chỉ; đồng thời tập cầu xin Chúa ban ơn lành cho tha nhân và vui

mừng khi thấy họ được may mắn hơn mình.

c. Các em đọc chung lại câu 4

3. Củng cố

Chúa mong nhân loại biết cùng
Chia đều của cải mà dùng với nhau
Là Kitô hữu đi đâu
Ta xây xã hội thắm mầu yêu thương
Anh em biết nhịn biết nhường
Biết năng phục vụ biết thường đỡ nâng
Biết thương giúp kẻ cơ bần
Giúp nhau phát triển dần dần tiến lên.

Cô kể cho các em một câu chuyện:

Ngày kia, có một em bé bị kẹt tay trong chiếc bình cổ quý. Người ta cố gắng giúp em rút tay ra, nhưng mọi cách đều vô hiệu. Cuối cùng, cha mẹ đành quyết định đập vỡ chiếc bình để em có thể rút tay ra dễ dàng. Nhưng trước khi đập chiếc bình, người cha bảo con:

- Này con, chúng ta thử lại lần cuối nhé. Con hãy duỗi thẳng các ngón tay ra và cố rút bàn tay lên, cha sẽ phụ với con.

Nhưng em bé trả lời:

- Duỗi thẳng các ngón tay ra thì những đồng tiền con đang cầm sẽ rơi mất!
- Vì sao em bé không dám duỗi thẳng các ngón tay ra? (Vì sợ mất các đồng tiền)
- Nếu em là em bé kia, em có dám duỗi thẳng các ngón tay để rút bàn tay ra không? (Mời các em trả lời)
 - + GLV nhận xét, bổ sung.
 - + GLV mời một số em trả lời:
 - Điều răn thứ 10 dạy ta điều gì?
 - Lòng tham lam làm hai ta thế nào?
 - + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình.

4. Cầu nguyện giữa giờ

Lav Chúa

xin dạy con biết sống quảng đại,

biết phung sư Chúa cho xứng với uy linh Ngài,

biết cho đi mà không tính toán,

biết chiến đấu mà không ngại thương tích,

biết làm việc mà không tìm an nghỉ,

biết hiến thân mà không mong chờ phần thưởng nào

ngoài việc biết mình đã chu toàn Thánh Ý Chúa. Amen.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoạt

Hát: CON TIM KHÔNG GHEN GHÉT

Này anh, này chị, này em, con tim không bao giờ ghen ghét.

Này anh, này chị, này em, con tim không bao giờ ghét ghen.

Tim ghét ghen là tim héo hon,

Tim ghen ghét là tim úa tàn,

Tim xanh xao là tim thiếu máu,

Tim ghen ghét là tim hết chơi.

2. Ghi bài

 $Th'' \dots ng\`ay \dots th\'ang \dots n\breve{a}m \dots$

• Ý chính: Điều răn thứ mười dạy ta không tham lam của

cải và không ghen tỵ với người khác.

Tâm niệm: Tội thay cho kẻ tham lam,

Phúc thay cho kẻ không ham bạc tiền.

• Thực hành: Không ước muốn lấy của cải của người khác;

cầu xin sự may mắn cho người khác.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Mt 6,20-21

V. KẾT THÚC

- 1. Dăn dò
- 2. Cầu nguyên cuối giờ

BÀI 31 ĐỔI MỚI ĐỜI SỐNG (PHẦN 1)

Mục tiêu bài 31:

♦ Kiến thức: Giúp các em hiểu lý tưởng người Kitô-hữu

không chỉ là tránh các nết xấu mà còn là

luyên tập các nhân đức ngược lại.

→ Tâm tình: Quyết tâm luyện tập đức khiêm nhường và

lòng quảng đại để đẹp lòng Chúa hơn.

→ Thực hành: Tập vui vẻ tươi cười và mau mắn giúp người

khác từ trong những điều nhỏ.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
- Điều răn thứ mười dạy ta những gì? (Điều răn thứ mười dạy ta giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, để không tham lam muốn lấy của người khác và không ghen ty với người khác)
 - Sự tham lam làm hại ta thế nào?
- Muốn giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, ta cần làm những gì? (Cần quảng đại, nhường phần hơn cho người khác)
- Muốn chống lại tính ghen tỵ, ta cần làm những gì? (Chúc mừng khi người khác gặp may mắn hoặc được thành công).
 - GLV bổ sung, kiểm tra câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bị nghe Lời Chúa

- Mời các em đứng lên, nghiệm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Rm 12,9-13

Lời Chúa trong thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma

"9Lòng bác ái không được giả hình giả bộ. Anh em hãy gớm ghét điều dữ, tha thiết với điều lành; ¹⁰thương mến nhau với tình huynh đệ, coi người khác trọng hơn mình; ¹¹nhiệt thành, không trễ nải; lấy tinh thần sốt sắng mà phục vụ Chúa. ¹²Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng, cứ kiên nhẫn lúc gặp gian truân, và chuyên cần cầu nguyện. ¹³Hãy chia sẻ với những người trong dân thánh đang lâm cảnh thiếu thốn, và ân cần tiếp đãi khách đến nhà."

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa.

. Thinh lặng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Đoạn Lời Chúa các em vừa nghe trích ở thư nào? *(Thư gửi tín hữu Rôma)*
- Thánh Phaolô muốn nói gì với ta? (Thánh Phaolô nêu lên những nhân đức, những thái độ tích cực ta cần hướng tới để đời sống làm con cái Chúa ngày càng tươi đẹp)
- Sau khi nguyên tổ phạm tội, loài người dễ nghiêng về điều xấu, và mắc phải nhiều nết xấu tức là quen làm điều xấu. Có những nết xấu chính, đưa tới những điều xấu khác, ta gọi là những nết xấu làm đầu hay mối tội đầu. Muốn thắng vượt cá nết xấu làm đầu, ta cần hướng tới những nhân đức ngược lại. Trong bài học hôm nay, ta hướng tới đức khiêm nhường và lòng quảng đại.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

S Câu 1: Kinh nào vạch cho ta một chương trình đổi mới đời sống?

T. Kinh Cải tội bảy mối có bảy đức:

Thứ nhất: Khiêm nhường chớ kiêu ngạo

Thứ hai: Rộng rãi chớ hà tiện

Thứ ba: Giữ mình sạch sẽ chố mê dâm dục

Thứ tư: Hay nhịn chố hờn giận
Thứ năm: Kiêng bốt chố mê ăn uống
Thứ sáu: Yêu người chố ghen ghét

Thứ bảy: Siêng năng việc Đức Chúa Trời chớ làm biếng.

a. Các em đoc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Các em có muốn học giỏi và được Ba Má khen là con ngoan và bạn bè khen là bạn tốt không? (*Muốn*)

- Một đàng, các em muốn trở nên tốt nhưng một đàng vẫn lười biếng, ham chơi, ích kỷ, không biết vâng lời Ba Má, không biết quan tâm giúp đỡ bạn bè. Đó là do ảnh hưởng tội nguyên tổ, khiến chúng ta thành yếu đuối, dễ chiều theo các nết xấu và dễ phạm tội. Muốn chiến thắng, chúng ta cần quyết tâm thực hiện những nhân đức ngược lại. Kinh "Cải tội bảy mối có bảy đức" vạch cho chúng ta một chương trình đổi mới đời sống, giúp ta nhớ những nhân đức để tập luyện.

c. Các em đọc chung lại câu 1

d. Gương các thánh

Thánh giám mục Phanxicô Salêsiô (1567-1622) không ngừng rao giảng, ngồi tòa, thăm viếng bệnh nhân, giúp đỡ người cùng khổ. Giữa những công việc bề bộn, ngài còn viết nhiều tác phẩm được nhiều Kitô hữu mến chuộng như quyển: "Đường trọn lành". Với quyển "Dẫn vào đời sống nhiệt thành" (đã được chuyển sang Việt ngữ với tựa đề: Sống Thánh Giữa Đời), thánh nhân nhấn mạnh rằng: đời sống thần bí hiệp nhất với Thiên Chúa và những nhân đức cao cả nhất vẫn có thể nảy nở ngay giữa đời thường của người giáo dân, từ trong cung điện, lâu đài cho đến "trong quân đội và trong các xưởng máy". Ngài dạy ta "dệt nên một cuộc sống thánh bằng những sợi dây nhân đức nhỏ bé".

- ♥ Câu 2: Khiêm nhường chớ kiêu ngạo nghĩa là gì?
- T. Là biết nhận mình hèn mọn trước mặt Thiên Chúa, mọi sự đều nhờ

bởi ơn Chúa, đồng thời biết chăm chỉ lắng nghe và vâng lời người trên.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Các em còn nhớ khi nguyên tổ Ađam và Eva bất tuân lệnh Chúa, nguyên tổ đã kiêu ngạo như thế nào? (Nguyên tổ muốn bằng Thiên Chúa, nên không vâng lời Thiên Chúa. Nguyên tổ vô ơn đối với Thiên Chúa, quên hết những ơn lành Thiên Chúa đã thương ban. Vô ơn và không vâng lời chính là những biểu hiện của tội kiêu ngạo).
- Kiêu ngạo là một trong bảy mối tội đầu. Muốn diệt trừ tính kiêu ngạo ta cần tập vun trồng lòng biết ơn Thiên Chúa và biết ơn những người đã giúp đỡ ta, đồng thời tập luôn biết thành thật cởi mở với nhà giáo dục, mau mắn vâng lời cách vui vẻ.
- Nên thường xuyên đọc lời nguyện tắt: "Lạy Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng, xin uốn nắn lòng con nên như Rất Thánh Trái Tim Chúa"

c. Các em đọc chung lại câu 2

d. Giải thích thêm

- Bạn Giang làm võ bình hoa của Mẹ. Bình hoa vừa đất tiền, vừa được Mẹ yêu thích. Nếu là em, em sẽ làm sao? (GLV mời các em trả lời)
- Ma quỷ sẽ xúi các em giấu bình hoa để khỏi bị Mẹ la. Thế nhưng cách đây mấy tuần, các em đã học về điều răn thứ tám là sống trong sự thật. Để thực hành những điều đã học, Giang đã can đảm đi bước trước đến xin lỗi. Dù quý bình hoa đến mấy, Mẹ của Giang cũng cầm lòng, không giận và vui vì thấy con mình thành thật và khiêm nhường nhận lỗi.
 - Câu 3: Đức khiêm nhường giúp ta sống thế nào?
- T. Đức khiêm nhường giúp ta biết kính trọng và yêu thương mọi người, trong gia đình cũng như ngoài xã hội.

b. Dẫn giải

- Đức khiêm nhường còn dạy ta kính trọng và yêu thương mọi người, không chỉ trong gia đình mà ngoài xã hội, đối với thầy cô, bạn bè, cũng như đối với moi người khác.

270 Giáo lý Căn bản 1

- Chỉ kính trọng bề ngoài thôi không đủ. Chúng ta cần có suy nghĩ sâu xa để biết kính trọng tận cõi lòng.

c. Các em đọc chung lại câu 3

d. Gương các thánh

Thánh Tôma Aquinô (1225-1274) là linh mục Tiến sĩ Hội Thánh. Sau khi khấn dòng ở Naples, ngài đi bộ từ Roma tới đại học Colonia. Trong môi trường học thức ưu việt này, ngài cố dấu kín những bước tiến khác thường của mình như đã che kín danh giá gia đình. Không khi nào ngài để cho người ta ngờ rằng mình là cháu của hoàng đế Barberoussa và là bà con của vua Frêđêric II cả. Khiêm nhường là bà hoàng của lòng ngài. Ngày kia một bạn học giảng bài cho ngài. Tôma đáng là bậc thầy của anh nhưng đã tiếp nhận bài học với lòng biết ơn. Đó là thói câm lặng của Tôma. Vì bình dị nên ngài bị coi là đần độn. Người ta gọi chàng trai to con này là con bò câm.

Người sinh viên tài ba này đã tổ ra dễ dạy như một trẻ em. Một lần nọ đọc sách ở nhà cơm, ngài đã phát âm chính xác nhưng vị chủ sự lầm lẫn, đã bắt ngài sửa lại. Toma sửa lại liền lập tức. Sau bữa ăn các bạn ngài bày tổ sự ngạc nhiên, ngài đáp: - Điều quan trọng không phải là cách phát âm của một từ ngữ, nhưng là biết khiêm nhường vâng phục hay không.

- ♥ Câu 4: Rộng rãi chớ hà tiện nghĩa là gì?
- T. Là biết sẵn lòng tiêu dùng tiền của và thời giờ cách rộng rãi cho những nhu cầu cần kíp của mình và người khác.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Trong một đoạn Tin Mừng Luca tường thuật như sau: có một ông nhà giàu kia, mặc toàn lụa là gấm vóc, ngày ngày yến tiệc linh đình. Bên cạnh đó có người nghèo khó tên là Lazarô, mụn nhọt đầy mình, nằm trước cổng ông nhà giàu, thèm được những thứ trên bàn ăn của ông ấy rớt xuống mà ăn cho no mà không có, chỉ có mấy con chó đến liếm ghẻ chốc của anh ta thôi.
 - Qua cách ăn mặc, cư xử của ông nhà giàu ta thấy ông ta là người thế

nào? (Khoe khoang, keo kiệt, không biết để ý đến người chung quanh)

- Chính sự hà tiện đã dẫn ông nhà giàu đến chỗ thờ ơ với người chung quanh và hậu quả là phải chịu cực hình đời sau.

c. Các em đoc chung lai câu 4

d. Gương các thánh

Quảng đại không chỉ là rộng rãi về tiền bạc mà còn là sẵn sàng hy sinh thời giờ, sức lực và sẵn sàng chịu đau khổ để đáp đền tình yêu Chúa.

Năm 1917 – Đức Mẹ đã hiện ra với ba trẻ chănn chiên tại làng Fatima : Lucia (10 tuổi), Phanxicô Mattô (9 tuổi) và em gái của Phanxicô là Gianxinta (7 tuổi). Phanxicô và Gianxinta được ĐGH Gioan Phaolô II phong chân phước ngày 13.05.2000.

Để cảm nhận được Gianxinta, một bé gái mới lên bảy này thánh thiện và dũng cảm phi thường vì lòng yêu mến Chúa Giêsu và Mẹ Maria đến mức nào, ta có thể nghe nữ tu Lucia tường thuật lại trong thư gửi Đức Giám Mục giáo phận như sau:

«Những ngày tháng đời Gianxinta cứ trôi qua, cho tới khi Chúa gửi đến cho em bệnh viêm phổi, một căn bệnh đã khiến Gianxinta và Phanxicô phải nằm liệt giường.

Vào buổi chiều trước khi Gianxinta ngã bệnh, em đã nói với con:

- Đầu em đau như búa bổ và em khát nước kinh khủng. Nhưng em không muốn uống nước, vì muốn hy sinh cho kẻ có tội. Sau một thời gian thì Gianxinta lại trở về nhà, với một vết thương to ở ngực, mà hằng ngày cần phải xức thuốc và thay băng đau đớn, nhưng em đã can đảm chịu đựng, chứ không hề rên la hay tỏ ra bất cứ dấu hiệu phàn nàn nào, dù nhỏ đến đâu. Nhưng điều làm cho Gianxinta đau khổ nhiều nhất là những cuộc viếng thăm tấp nập và những câu chất vấn hỏi han này nọ của đủ thứ người đang kéo đến thăm em, mà em không sao tránh mặt được. Một cách khiêm tốn và chân thành, Gianxinta nói:
- Em xin dâng cả sự hy sinh này cho những kẻ có tội. Giá như em còn có thể đi đến Cabeço và vào trong hang của chúng ta để lần hạt Mân Côi.

Nhưng bây giờ để làm được những điều đó, em cảm thấy mình hoàn toàn bất lực. Nếu chị đi đến Cova da Iria, xin chị cầu nguyện cho em với. Chắc chắn rằng em sẽ chẳng bao giờ có thể đi đến đó được nữa.

Một thời gian sau Đức Trinh Nữ Rất Thánh lại hiện đến thăm viếng Gianxinta, để loan báo cho em những Thánh giá và hy sinh mới. Gianxinta đã kể lại cho con như thế. Gianxinta nói với con: - Em sẽ đi vào bệnh viện khác ở Lissabon. Em sẽ chẳng gặp lại chị nữa, cả ba mẹ em em cũng sẽ không gặp lại nữa. Em sẽ phải chịu nhiều đau đớn hơn nữa và sẽ chết một mình. Nhưng em chẳng sợ hãi gì cả. Đức Mẹ sẽ đến đó và đưa em về Trời

Em vừa khóc vừa ôm hôn con và nói:

- Sẽ không bao giờ em gặp lại chị nữa. Xin chị hãy cầu nguyện nhiều cho em, vì em sẽ phải chết một mình lẻ loi. Mãi cho tới ngày Gianxinta được chở đi Lissabon, em đã phải chịu đau đớn kinh khủng.

Em ôm con và vừa khóc vừa nói:

- Chẳng bao giờ em sẽ gặp lại chị nữa. Cả mẹ em, các anh chị và ba em cũng vậy. Em sẽ chẳng bao giờ gặp lại họ nữa. Và em sẽ phải chết một mình.
 - Em đừng suy nghĩ linh tinh như thế làm gì, con nói.
- Chị cứ để em nghĩ đến những điều đó, vì em càng nghĩ đến những điều đó thì em càng đau đớn nhiều, và em muốn chịu đau đớn để yêu mến Chúa Giêsu và để cầu nguyện cho kẻ có tội. Những đau đớn không còn quan trọng gì đối với em nữa. Đức Mẹ sẽ đến đó đón em về Trời.

Thính thoảng Gianxinta cầm hôn Thánh giá và ôm vào người, và nói:

- Lạy Chúa Giêsu, con yêu Chúa và vì yêu mến Chúa, con muốn chịu nhiều đau đớn hơn nữa.

3. Củng cố

- Trong kinh cải tội bảy mối có mấy nhân đức? Kể ra (GLV mời một vài em trả lời)

Chuyện trở lại của ông Cromace sau đây nhắc chúng ta phải khử trừ tất cả bảy mối tội đầu, không được nhân nhượng cho một tội nào.

Ông Cromace là tổng trấn Roma thời thánh Sêbastianô (tử đạo thế kỷ thứ ba). Ông ta bị bệnh lậu và nghe biết rằng nhờ sức mạnh thầm kín nào đó, thánh Sêbastianô có thể chữa lành nhiều bệnh tật. Ông đến xin thánh nhân cầu khẩn trời cao cho mình được lành bệnh, thánh nhân nhận lời: - Tôi rất muốn, nhưng với điều kiện là ông phải thiêu hủy các ngẫu tượng và theo đạo đã.

Đầu tiên ông không chịu nhưng rồi cũng ưng theo. Ông phá hủy một số lớn các ngẫu tượng. Nhưng bệnh lại trầm trọng hơn. Ông than thở với thánh nhân: - Nghe lời ông tôi đã phá hủy các tựơng thần. Ông đã hứa cho tôi hết bệnh nhưng bây giờ tôi lại khổ cực hơn bao giờ hết.

Thánh Sêbastianô trả lời: - Thưa hoàng công, việc Ngài phá hủy các tượng chẳng nhằm gì nếu Ngài còn cố giữ lại một tượng thôi. Hãy tiêu hủy nó đi hết và Ngài sẽ được toại nguyện.

Cromace tuân theo và ông đã hết bịnh. Ông và cả gia đình đã theo đạo. Từ chức, ông về miền quê và nhà ông đã trở thành nơi nương náu cho các Kitô hữu bị bách hại.

- + GLV mời một số em trả lời:
- Cho vài ví dụ về hành động khiêm nhường?
- Đức khiệm nhường giúp ta sống thế nào?
- Rộng rãi chớ hà tiện nghĩa là sao?
- + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình: Sau một năm học giáo lý, em đối diện với một lựa chọn: Hoặc đua đòi thế gian, hoặc noi gương các thánh, em chọn bên nào?

4. Cầu nguyên giữa giờ

Lạy Chúa, tội tổ tông truyền khiến con người thành yếu đuối. Thế nhưng biết bao vị thánh và nhiều Kitô-hữu quanh con đã nêu gương cố gắng vượt thắng sự yếu đuối để nên lành, nên thánh. Xin cho con biết dựa vào ơn Chúa, nỗ lực từ bỏ nết xấu, luyện tập nhân đức để đáp đền tình yêu Chúa.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

- 1. Sinh hoạt
- 2. Ghi bài

 $Th'' \ldots ng\`ay \ldots th\'ang \ldots n\breve{a}m \ldots$

Ý chính: Kinh cải tội bảy mối có bảy đức vạch cho ta một chương trình đổi mới đời sống để nên thánh bằng cách tập luyện các tính tốt để khử trừ những nết xấu.
 Tâm niệm: Một là khiêm nhượng trong lòng Chứ đừng kiêu ngạo nghêng ngông hợm mình Hai là quảng đại hy sinh Chứ đừng hà tiện một mình bo bo
 Thực hành: Quan tâm, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè.

3. Đọc chung câu Kinh Thánh: Rm 12,12

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

BÀI 32 ĐỔI MỚI ĐỜI SỐNG (PHẦN 2)

Mục tiêu bài 32:

❖ Kiến thức: Giúp các em thấy vẻ đẹp và niềm vui của

nhân đức để quyết tâm tập luyện.

→ Tâm tình: Giúp các em luôn có lòng khao khát sống

đep lòng Chúa.

→ Thực hành: Tập nhịn nhục khi gặp điều trái ý.

I. PHẦN ĐẦU GIỜ

- 1. Ốn định lớp
- 2. Cầu nguyện đầu giờ
- 3. Điểm danh
- 4. Kiểm tra bài cũ
 - Có kinh nào vạch cho ta một chương trình đổi mới đời sống?
 - Em hiểu như thế nào là khiêm nhường?
 - Khiêm nhường ích lợi gì cho ta trong cuộc sống?
 - Người rộng rãi là người sống như thế nào?
- Mời một vài em trả lời và một vài em nhận xét câu trả lời của bạn.
 GLV đánh giá, uốn nắn, bổ sung và giải thích ngắn gọn.
 - Kiểm tra vài em về câu tâm niệm và thực hành tuần qua.

II. NGHE LỜI CHÚA

1. Chuẩn bi nghe Lời Chúa

Các em thân mến!

Khi dựng nên con người, Thiên Chúa ban cho con người lý trí và tự do, nhưng để sống đúng sự tự do của con cái Chúa, con người không phải muốn làm gì thì làm, muốn đi đâu thì đi. Theo Thánh Âu Tinh: "Tự do thật là hết lòng làm những điều mà mình biết là tốt nhất", nghĩa là phải có sự cân nhắc, chọn lựa sao cho hợp ý Chúa. Thế nhưng, giữa một

276 Giáo lý Căn bản 1

thế giới đầy dẫy những cám dỗ, con người thường buông mình sống theo những đòi hỏi của tính xác thịt để làm những việc có nguy cơ đánh mất sự sống đời đời. Lời Chúa trong thư Thánh Phao lô gởi cho giáo đoàn Galata, như một hồi chuông thức tỉnh cho mỗi người chúng ta.

Xin mời các em đứng lên nghiêm trang và chăm chú lắng nghe Lời Chúa.

2. Công bố Lời Chúa: Gl 5,13.18-23

Trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gởi giáo đoàn Ga-la-ta

¹³Quả thế, thưa anh em, anh em đã được gọi để hưởng tự do. Có điều là đừng lợi dụng tự do để sống theo tính xác thịt, nhưng hãy lấy đức mến mà phục vụ lẫn nhau. ¹⁶Tôi xin nói với anh em là hãy sống theo Thần Khí... ¹⁹Những việc do tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ, đó là: dâm bôn, ô uế, phóng đãng, ²⁰thờ quấy, phù phép, hận thù, bất hòa, ghen tương, nóng giận, tranh chấp, chia rẽ, bè phái, ²¹ganh tỵ, say rượu, chè chén, và những điều khác giống như vậy. Tôi bảo trước cho mà biết, như tôi đã từng bảo: những kẻ làm các điều đó sẽ không được thừa hưởng Nước Thiên Chúa. ²²Còn hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, ²³hiền hoà, tiết độ. Không có luật nào chống lại những điều như thế.

Đó là Lời Chúa - Tạ ơn Chúa

. Thinh lăng giây lát

III. HIỂU LỜI CHÚA

1. Dẫn ý từ Lời Chúa

- Các em vừa nghe Lời Chúa trích trong thư của Thánh nào ? (Phaolô)
- Trong thư Galata, sau khi tố cáo những việc làm do tính xác thịt gây ra, Thánh Phaolô nhấn mạnh những nhân đức nào ? (GLV mời vài em trả lời).

- Kết quả của tội lỗi và nhân đức khác nhau thế nào? (Tội lỗi đem lại hào hứng trong chốc lát nhưng để lại nỗi buồn sâu xa, lương tâm cắn rút Nhân đức đem lại bình an, niềm vui thanh thoát).
- Tại sao nhân đức được ví như những bông hoa? (Vì là vẻ đẹp tinh thần trang điểm cho nhân cách ta).
- Kết thúc năm học giáo lý, em muốn trang điểm cho mình những nhân đức nào?

Bài học hôm nay tiếp nối bài học tuần trước sẽ định hướng cho chúng ta biết phải luyện tấp nhân đức như thế nào.

2. Giúp hiểu các câu hỏi đáp

- Câu 1: Giữ mình sạch sẽ chớ mê dâm dục nghĩa là gì?
- T. Nghĩa là tránh tất cả những hình ảnh và lời nói có thể khiến tâm trí ta bị điều tà dâm chi phối, và ngược lại, luôn hướng lòng đến việc phục vụ Thiên Chúa và tha nhân.

a. Các em đọc chung câu 1

b. Dẫn giải

- Các em biết cửa sổ của ngôi nhà để làm gì không ? (để thoáng mát, để sáng, v.v...)
- Các em trả lời rất đúng, cửa sổ mở ra là để đón lấy những luồng ánh sáng và những làn gió mát lùa vào nhà, làm cho ngôi nhà thông thoáng, mát mẻ. Và cũng từ nơi khung cửa sổ đó, người ta có thể nhìn ra bên ngoài để chiêm ngắm biết bao vẻ đẹp thiên nhiên để tâm hồn được thanh thản, vui tươi.
- "Đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn". Người ta ví đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn, bởi vì những gì chúng ta chiêm ngưỡng, ngắm nhìn có thể đi vào tâm hồn chúng ta. Vậy để giữ tâm hồn của chúng ta được trong sạch thì chúng ta tránh nhìn xem những gì ? (những phim ảnh, tranh ảnh xấu, những việc làm xấu)
- Ngoài ra, chúng ta cần tránh nghe những gì để lòng trí chúng ta không bị chi phối ? (những lời nói tục tĩu, xấu xa hoặc những bài hát không lành mạnh).

278 Giáo lý Căn bản 1

Ngày nay phương tiện truyền thông, truyền hình đang được phổ biến rộng rãi. Thiên Chúa ban cho chúng ta có lý trí để phân biệt tốt xấu và có tự do trong việc chọn lựa. Vậy chúng ta hãy tránh xa những gì làm cho tâm hồn và tâm trí bị chi phối không thể hướng lòng đến việc phục vụ Thiên Chúa và tha nhân được.

Ai biết làm chủ đôi mắt nói riêng và ngũ quan nói chung, sẽ giữ được tâm hồn trong sạch và sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa (Mt 5,8).

Cuộc sống đang thách đố: Chúng ta có dám từ bỏ những quyến rũ mau qua để tâm hồn luôn được thanh cao và hướng thượng chăng?

c. Các em đọc chung lại câu 1

d. Gương các thánh

Thánh nữ Anê qua đời khoảng năm 304, mới 12 tuổi. Cuộc khảo sát xương sọ cho biết như vậy. Theo thánh Ambrosiô, năm 375 người ta đã cử hành lễ kính thánh nữ và vị thánh trẻ trung này được giới thiệu như vị thánh tử đạo sau khi đã chiến đấu để giữ mình đồng trinh.

Theo tiếng latinh tên ngài có nghĩa là con chiên, theo tiếng Hy Lạp có nghĩa là trong trắng. Hồi ấy nhiều cô gái phải lập gia đình rất sớm. Trong số những chàng trai ngưỡng mộ thánh nữ, có con trai một vị tổng trấn, nhưng tự cõi lòng Anê đã chọn lựa vị hôn phu của mình. Ngài đã nghe về Chúa Giêsu, đã trở thành Kitô hữu và đã tận hiến vĩnh viễn cho Chúa Kitô. Dù còn non trẻ Anê đã có tư tưởng anh hùng vì đã được thấy dòng máu của những vị tử đạo tuôn đổ. Ngài từ khước lời cầu hôn của người thanh niên lương dân và bị tố giác trước quan tổng trấn.

Những lời hứa hẹn và những đe dọa chẳng có nghĩa lý gì đối với đức tin và lòng can đảm của thánh nữ. Một ý tưởng quỷ quái nảy ra trong đầu óc quan tổng trấn. Ông truyền dẫn thiếu nữ đến xóm bất lương mặc cho bọn say mê nàng xâm phạm. Thánh nữ bị lột hết y phục. Nhưng tóc dài phủ kín người ngài. Hơn nữa một nguồn sáng từ trời bao quanh ngài làm thành một chiếc áo trắng diệu kỳ. Con của vị tổng trấn định cả gan xâm phạm tới ngài nhưng bị ngã chết như bị sét đánh. Anê đầy thương cảm đã xin thiên thần cứu sống anh và về sau anh đã trở lai đao.

Bị đưa vào lò lửa, nhưng người thiếu nữ bất khuất không bị thiêu sống. Thánh Ambrôsiô nói: - Ngài đi chịu khổ hình một cách vui vẻ còn hơn một người đi vào loan phòng của mình, vì ngài không đi vào cái chết nhưng đi vào bất tử, ngài được trang điểm không phải bằng những trân châu bảo ngọc, nhưng bằng ánh sáng siêu nhiên.

Các ngọn lửa vây kín mà không thiêu đốt Anê cho nên người ta quyết định chém đầu. Và người ta thấy một thiếu nữ yếu ớt khuyến khích người lý hình tay chân run rẩy: - Chặt đi đừng sợ gì, để tôi sớm đến được với Đấng lòng tôi yêu mến.

Câu chuyện có phần đã được tiểu thuyết hoá làm say mê lòng đạo đức của các tín hữu, nhưng sẽ không đủ để ngài được quí trọng như vậy, nếu người ta không chắc chắn rằng Anê là thánh trẻ tử đạo mà đức tin, đức mến và lòng ái mô đức khiết trinh còn manh mẽ hơn cả sư chết.

* Thánh Vinh Sơn Fêriê (1350-1419), linh mục Dòng Đa Minh, đã gặt hái cho Giáo Hội những thành quả thật lớn lao. Đối lại, ngài phải chịu nhiều đau khổ thử thách. Trong buổi đầu khi ngài mới chọn đời sống hiến dâng, ngài bị vu oan đủ điều. Những tội nhân cứng lòng tìm hết cách để tiêu diệt Ngài. Xin nêu hai trường hợp:

Một phụ nữ dâm dật lẻn vào phòng ngài, nhưng thay vì chiều theo những đề nghị của chị ta, thánh nhân đã giảng giải cho chị biết rõ sự nguy hiểm bị hư mất đời đời, khiến chị ta quỳ gối dưới chân ngài xin lỗi rồi rút lui vào một tu viên để đền tội.

Một phụ nữ khác giả bệnh để mời Vincentê đến. Vừa thấy ngài tới phòng, chị ta không một chút hổ thẹn đã tỏ rõ ý định của mình. Thánh nhân lập tức rút lui. Giận dữ chị ta vu cáo rằng: thánh nhân đã dám xâm phạm tiết hạnh chị. Nhưng về sau chị đã thú nhận tất cả và công khai đền tôi.

Scâu 2: Hay nhịn chố hờn giận nghĩa là gì?

T. Nghĩa là khi gặp điều trái ý, thì gạt sang một bên, hít sâu thở chậm để giữ tự chủ và sống khiêm nhường trước sự hiện diện của Chúa.

a. Các em đọc chung câu 2

b. Dẫn giải

- Trong cuộc sống, những khi nào thường làm cho chúng ta nổi giận ? (khi bị người khác làm điều trái ý, bị nói xấu, hiểu lầm, vô ơn, phản bội...)

- Khi có ai đó làm trái ý ta, ta thường nổi giận, và thường thốt ra những lời nói không hay hoặc làm những hành vi không tốt. Nếu ta hối hận thì cũng đã muộn rồi. Kinh nghiệm trong cuộc sống đã nhiều lần cho ta thấy rõ "Giân thì mất khôn".
- Tự chủ và kềm chế sự nóng giận, ta sẽ thành người điềm tĩnh và có bản lĩnh.
- Khi gặp điều bất ngờ trái ý, ta nên hít sâu và thở chậm để tự chủ đồng thời cảm tạ Chúa đã gởi điều trái ý để thanh luyện ta. Cứ khiêm nhường, sẵn sàng đón nhận sự hiểu lầm, trái ý rồi theo dõi ta sẽ thấy những điều ấy cuối cùng lại mở ra những cơ hội cho ơn Chúa mà ta không ngờ trước được.
- Người hiền lành được nên giống Chúa vì Chúa hiền lành và khiêm nhượng trong lòng (x. Mt 11,29).

c. Các em đoc chung lai câu 2

d. Gương các thánh

Giữa lúc người đời buông theo sự nóng nảy, đua nhau văng tục chửi thè, các Kitô hữu tìm cách học đòi sự dịu hiền và khiêm nhường của Chúa Giêsu. Điển hình là thánh Phanxicô Salêsiô (1567-1622). Ngài được mệnh danh là vị thánh hiền hoà nhất thế giới, không phải do bẩm sinh nhưng do ngài đã biết cách sửa mình và nhờ đó đưa ra phương thức tốt đẹp để nên thánh: "Tôi chỉ nghĩ tới sự dịu hiền", dĩ nhiên, nơi ngài không phải chỉ có sự dịu hiền. Các bạn hữu đã ngạc nhiên vì sự im lặng thánh nhân giữ được trước những lăng nhục. Ngài đáp: "Sao? Bạn muốn tôi bỏ mất trong giây lát một chút dịu dàng mà tôi đã mất 20 năm để thu thập à?"

Sự dịu dàng Ngài đã thực hiện với bao nghị lực, bắt nguồn từ tình yêu Thiên Chúa, Sau khi bị một lãnh chúa cách thô bạo Ngài đã chia sẻ với bạn bè: "Tôi giận sôi người lên, nhưng tôi thích chết đi còn hơn là nói

lên một điều nhỏ nào có thể làm buồn lòng Thiên Chúa.

Thật khó hiểu nổi làm sao trong ngài một lòng nhân hậu dịu dàng như vậy đã thay thế cho bạo lực. Khi bị một người nọ dọa nạt, ngài trả lời: "Thưa ông, nếu ông móc của tôi một con mắt, tôi sẽ nhìn ông bằng con mắt kia với lòng trìu mến".

- Scâu 3: Kiêng bớt chớ mê ăn uống nghĩa là gì?
- T. Nghĩa là tránh say rượu hoặc ăn uống quá đáng, nhưng biết hy sinh hãm mình để dễ hướng lòng về Chúa.

a. Các em đọc chung câu 3

b. Dẫn giải

- Những người say rượu thì đi đứng thế nào? Nói năng làm sao? (GLV mời môt vài em trả lời).

Ăn uống là nhu cầu cần thiết cho sự sống của con người. Ngoài 3 bữa chính trong ngày, ta có thêm những bữa phụ. Thỉnh thoảng trong năm, đặc biệt là các ngày lễ, ta thường mở tiệc ăn mừng. Ăn uống cũng là dịp để bày tỏ tình thân trong gia đình cũng như liên đới với những người ngoài xã hội. Nhưng nếu ta quá lạm dụng việc ăn uống, ăn uống thỏa thuê, phung phí, quá độ, say rượu, không những sẽ có hại cho sức khỏe mà còn ảnh hưởng không tốt đến phẩm giá của ta.

- Một trong những bí quyết để được khỏe mạnh lâu bền là ăn uống điều độ, đúng giờ giác, không ăn ngoài bữa.
- Kiêng bớt trong ăn uống là một cách để hy sinh, kết hiệp với cuộc khổ nan của Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 3

d. Gương các thánh

Tội lỗi trên thế giới càng gia tăng, càng cần có nhiều người tình nguyện hy sinh hãm mình để an ủi Trái Tim Chúa, cả giáo sĩ và giáo dân, nam và nữ, người lớn và trẻ em.

Thánh Phêrô Đamianô (1007-1072), Giám mục Tiến sĩ Hội Thánh. Khi ngài lãnh tước hồng y và nắm giữ một vai trò hàng đầu trong Giáo Hội thì Giáo hội đang trải qua một thời u buồn, hàng giáo phẩm bị suy

282 Giáo lý Căn bản 1

đồi. Ngài viết một tác phẩm, "Cuốn sách về thành Gomora", để lột trần những lạm dụng đang làm cho Giáo hội phải tủi hổ. Để đền bù đắp sự yếu đuối của những giám mục bất xứng, ngài tự đánh đòn hàng ngày đến độ chảy máu và ăn chay ba ngày mỗi tuần, cách riêng là ngày thứ sáu phải được thánh hiến bằng chay tịnh và thống hối, để kính nhớ Chúa Giêsu đã chịu chết trên thánh giá, và ngày thứ bảy kính Đức Mẹ.

- ♥ Câu 4: Yêu người chớ ghen ghét nghĩa là gì?
- T. Nghĩa là không ghen ty nhưng biết vui mừng khi thấy người khác thành công hoặc gặp điều may mắn.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Tính ghen ty sẽ thúc đẩy ta làm nhiều điều xấu khác. Cain chỉ vì ghen ty với em mà đành giết chính đứa em ruột của mình.
- Ông Giônathan là con vua Saul. Nếu bình thường thì sau khi vua Saul chết, ông Giônathan sẽ kế vị. Thế nhưng vua Saul vì không vâng lời nên bị Thiên Chúa truất phế. Thiên Chúa chọn một người khác thay thế, đó là Đavid, bạn của Giônathan. Mặc dù biết rõ Đavid sẽ làm vua, còn mình sẽ mất quyền kế vị, Giônathan vẫn không ghen tỵ, nhưng còn chúc mừng cho Đavid. Giônathan thật là một người quảng đại đáng nêu gương cho mọi thời.
- Các em thử trắc nghiệm xem mình có tính ghen tỵ không nhé: Khi thấy bạn điểm cao hơn mình, em có buồn bực không? Khi thấy Ba Mẹ thương em mình hơn, em có hờn dỗi Ba Mẹ không? Khi thấy bạn thành công, được nhiều người khen tặng, em có đến chúc mừng ban mình không?
- Để thắng tính ghen tỵ, em phải tập muốn điều tốt cho người khác, biết mừng vui khi người khác gặp sự an lành may mắn.

c. Các em đọc chung lại câu 4

- Siêng năng việc Đức Chúa Trời chớ làm biếng nghĩa là gì?
- T. Nghĩa là phải chăm lo làm tròn các việc bổn phận bậc mình cho đẹp lòng Chúa.

a. Các em đọc chung câu 4

b. Dẫn giải

- Người làm biếng là người như thế nào ? (bỏ bê các công việc bổn phận, làm việc một cách uể oải, sợ dấn thân, ngại hy sinh gian khổ. Đối với việc chung thì tránh việc nặng, tìm việc nhẹ cho mình).

Người siêng năng thấy việc cần làm là làm ngay, không lần lữa.

"Cố gắng thêm một chút cho xong việc đang làm, rồi em sẽ thấy mọi việc dễ hơn nhiều. Cố gắng thêm một chút cho xong việc đang làm, rồi em sẽ thấy cuộc sống này thất vui."

- Mỗi người trong các em cần khám phá ra những nén bạc Chúa trao cho mình hôm nay và hãy biết cách làm gì với những nén bạc đó cho đẹp lòng Chúa.
- Vậy ngoài việc bổn phận hằng ngày như: học bài, làm bài, giúp đỡ mẹ cha, các em còn phải chu toàn bổn phận của người thiếu nhi công giáo đó là cầu nguyện, đọc kinh sáng tối, đi tham dự thánh lễ, đi học giáo lý và hãy làm những việc đó cho thật tốt, tất cả vì lòng yêu mến Chúa.

c. Các em đọc chung lại câu 4

d. Gương các thánh

Thánh Luy Gonzaga là một vị thánh chết khi 21 tuổi. Ngài luôn luôn làm mọi việc để yêu mến Chúa Giêsu.

Lúc còn là một học sinh nhỏ, một hôm ngài đang chơi ngoài sân với các bạn. Cha bề trên đi ngang và hỏi:

- Bây giờ nếu Chúa gọi con về với Ngài thì con làm gì?
- Con chạy vào nhà thờ viếng Chúa Giêsu Thánh Thể Bạn của Luy trả lời.
- Còn con chạy vào nhà thờ đọc kinh phó linh hồn trong tay Chúa.
 Một bạn khác trả lời.

Cha bề trên quay sang hỏi Luy:

- Còn Luy, con sẽ làm gì?
- Thưa cha, con vẫn tiếp tục chơi. Lúc này là giờ chơi, con đang chơi theo ý Chúa và con chơi vì yêu mến Chúa Giêsu.

*Nhiều vị thánh nêu cao gương học tập:

Thánh Ignatiô Loyôla (lễ ngày 31-7), vị sáng lập Dòng Tên, sau khi được ơn trở lại, đã quyết dâng mình làm linh mục. Ngài trở về Barcelona. Nơi đây, dầu đã 30 tuổi, Ngài vẫn đến trường, ngồi chung ghế với các em nhỏ, để sữa chữa lại kẽ hở trong việc học hành, cho tới khi Ngài có thể dự lớp tại đại học Alcala và Salamanca.

Từ nhỏ thánh Gioan Maria Vianney đã muốn làm linh mục. Khi bày tỏ ý định tốt đẹp này, ngài đã 17 tuổi và mới chỉ qua bậc tiểu học. Gioan đến sống với cha Belley, họ Ecully. Theo học với các bạn tuổi còn nhỏ, mà trí khôn Ngài lại quá trì trệ. Dù vậy, ngài kiên quyết, không nản lòng.

Thánh Piô X (lễ ngày 21-8) tên thật là Giuseppe Sarto. Nhândịp rước lễ lần đầu, Giuseppe đã khấn dâng mình cho Chúa. Khi biết được ý định của con, mẹ Ngài đã hết sức tán thành, cha Ngài ngập ngừng vì thấy gia đình nghèo túng, nhưng rồi cũng quảng đại vâng theo ý Chúa. Mọi người đều vui mừng vì quyết định của Giuseppe, nhất là cha sở Riese. Cha phó dạy tiếng Latinh cho ngài. Khi đã đủ lực, ngài theo bậc trung học ở Castelfrancô cách Riese 7 cây số ngàn. Suốt 4 năm trời ngài thường vác giầy trên vai, để khỏi mòn giày, và đi bộ tới trường rồi lại đi bộ về nhà. Chính lý tưởng làm linh mục là sức mạnh giúp Ngài kiên trì như vậy.

3. Củng cố

- + GLV hỏi lai một vài em:
- Nhân đức được ví như những bông hoa. Em thử tìm những bông hoa thích hợp tượng trưng cho những nhân đức trong kinh Cải tội bảy mối có bảy đức?
 - Phương thế nào giúp ta kiềm chế tính nóng giận?
 - + GLV tóm tắt ý chính của bài và gợi mở tâm tình

4. Cầu nguyện giữa giờ

Năm học giáo lý Căn Bản 1 kết thúc. Niên khóa tới, chúng ta sẽ học về Chúa Giêsu là nguồn mạch, kho tàng và khuôn mẫu các nhân đức. Chúng ta hãy cầu nguyện:

Lạy Chúa Giêsu, chúng con cảm tạ Chúa đã cho chúng con một năm

học giáo lý thật tốt đẹp. Buổi học cuối cùng này chúng con được học về nhân đức. Xin Chúa cho chúng con biết chuyên cần tập luyện để lọai trừ các nết xấu và vun trồng các nhân đức để mỗi ngày chúng con được nên giống Chúa hơn.

IV. SỐNG LỜI CHÚA

1. Sinh hoat

Hát: Hát: CON TIM KHÔNG GHEN GHÉT

Này anh, này chị, này em, con tim không bao giờ ghen ghét.

Này anh, này chị, này em, con tim không bao giờ ghét ghen.

Tim ghét ghen là tim héo hon,

Tim ghen ghét là tim úa tàn,

Tim xanh xao là tim thiếu máu,

Tim ghen ghét là tim hết chơi.

Trò chơi: Ghép tim

Mục đích: rèn luyện các em sự nhanh nhẹn, khéo léo và tạo niềm vui.

Chuẩn bị: Cắt một số hình quả tim từ giấy màu. Viết một số yêu cầu vào trong những quả tim đó. Xé đôi quả tim theo đường gấp khúc.

Cách chơi: người điều khiển cho các em đứng thành vòng tròn, phát cho mỗi em một nửa hình quả tim. Yêu cầu các em tìm nửa quả tim còn lại và ghép cho đúng hình. Khi người điều khiển ra hiệu lệnh thì các em vừa tìm, vừa hát bài **Con tim không ghen ghét.** Dứt bài hát, em nào chưa tìm được sẽ bị loại ra khỏi cuộc chơi. Người điều khiển mời một số em đã ghép được tim, sẽ đọc và làm theo yêu cầu ghi trong quả tim.

2. Ghi bài

 $Th'u' \dots ng'ay \dots th'ang \dots năm \dots$

Ý chính: Để đẹp lòng Chúa, cần đổi mới đời sống bằng cách khử trừ các nết xấu và tập luyện các nhân đức.
 Tâm niệm: Lạy Chúa, con ao ước sống đẹp lòng Chúa.
 Thực hành: Tập tạ ơn Chúa khi gặp điều trái ý

3. Đọc chung câu Kinh Thánh Gl 5,22-23

V. KẾT THÚC

- 1. Dặn dò
- 2. Cầu nguyện cuối giờ

MỤC LỤC

| PHẦN I: | : THIÊN CHÚA NGỎ LỜI VỚI CON NGƯỜI | 11 |
|---------|---|------|
| Bài 1: | Thiên Chúa cho ta nhận biết Ngài | 13 |
| Bài 2: | Thiên Chúa tổ mình qua lịch sử | 22 |
| Bài 3: | Thiên Chúa nói với con người qua Kinh Thánh | 30 |
| Bài 4: | Nội dung Kinh Thánh | 39 |
| Bài 5: | Con người đáp lại Lời Thiên Chúa | 47 |
| Bài 6: | Luyện tính tốt 1: Bắt đầu và kết thúc một ngày | 56 |
| PHẦN II | : TÔI TIN KÍNH MỘT THIÊN CHÚA LÀ CHA TOÀN NĂNG | 63 |
| Bài 7: | Tôi tin kính một Thiên Chúa duy nhất | 65 |
| Bài 8: | Thiên Chúa tạo dựng và chăm sóc mọi loài mọi vật | 74 |
| Bài 9: | Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài | 85 |
| Bài 10: | Tổ tông loài người phạm tội | 94 |
| Bài 11: | Thiên Chúa chọn tổ phụ Abraham | .103 |
| Bài 12: | Lễ Vượt Qua và Giao Ước Sinai | .113 |
| Bài 13: | Dân Chúa mong đợi Đấng Cứu Thế | .123 |
| PHẦN II | II: ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN | .133 |
| Bài 14: | Cầu nguyện là gặp gỡ Thiên Chúa | .135 |
| Bài 15: | Những hình thức cầu nguyện | .142 |
| Bài 16: | Những tâm tình khi cầu nguyện | .149 |
| Bài 17: | Gương cầu nguyện trong Cựu Ước | .157 |
| Bài 18: | Luyên tính tốt 2: Trật tư và đúng giờ | .166 |

| PHẦN I | V: MƯỜI ĐIỀU RĂN17 | '3 |
|---------|--|----|
| Bài 19: | Điều răn thứ nhất (phần 1): | |
| | Kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự17 | '5 |
| Bài 20: | Điều răn thứ nhất (phần 2): | |
| | Thờ phượng Thiên Chúa18 | 3 |
| Bài 21: | Điều răn thứ hai: Tôn kính danh Thiên Chúa19 | 1 |
| Bài 22: | Điều răn thứ ba: Thánh hoá ngày Chúa Nhật19 | 8 |
| Bài 23: | Điều răn thứ bốn (phần 1): Thảo kính cha mẹ20 |)5 |
| Bài 24: | Điều răn thứ bốn (phần 2): | |
| | Bổn phận đối với gia tộc, quốc gia và xã hội21 | 3 |
| Bài 25: | Điều răn thứ năm: Tôn trọng sự sống22 | 1 |
| Bài 26: | Điều răn thứ sáu: Sống khiết tịnh23 | 30 |
| Bài 27: | Điều răn thứ bảy: Sống công bằng23 | 37 |
| Bài 28: | Điều răn thứ tám: Sống trong sự thật24 | -5 |
| Bài 29: | Điều răn thứ chín: Sống trong sạch từ trong ước muốn25 | 3 |
| Bài 30: | Điều răn thứ mười: | |
| | Chế ngự lòng tham để khao khát Thiên Chúa25 | 9 |
| Bài 31: | Đổi mới đời sống (phần 1)26 | 6 |
| Bài 32: | Đổi mới đời sống (phần 2)27 | '5 |

GIÁO LÝ CĂN BẢN 1 SÁCH GIÁO LÝ VIÊN

BAN GIÁO LÝ GIÁO PHẬN QUI NHƠN TÒA GIÁM MỤC QUI NHƠN

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Biên tập

Sửa bản in : Lm. Lê Kim Ánh

Trình bày, bìa : Lm. Phan Quốc Dũng